Công ty Công nghệ Tin học Nhà trường **School@net** Technology Company



# 20 thao tác với phần mềm iQB Cat 7.0

Hướng dẫn sử dụng iQB Cat 7.0. 30 thao tác cơ bản. Công ty Công nghệ Tin học Nhà trường School@net.

# MỤC LỤC

Thao tác 1. Làm việc với CSDL. Lệnh Khởi tạo CSDL Ngân hàng câu hỏi mới	6
Thao tác 2. Tạo nhanh mẫu Ma trận kiến thức trong khi khởi tạo Ngân hàng câu hỏi	
Thao tác 3. Nhập sửa kỹ năng câu hỏi	17
Thao tác 4. Xem và Nhập Ma trận kiến thức của Ngân hàng câu hỏi	
Thao tác 5. Lệnh nhập câu hỏi chính của Ngân hàng câu hỏi. Phần 1: nhập câu hỏi ngắn	
1. Câu hỏi trắc nghiệm	
1. Câu hỏi trắc nghiệm, nội dung, đáp án lưu riêng biệt	
2. Câu hỏi trắc nghiệm, nội dung lưu cùng đáp án	
3. Câu hỏi trắc nghiệm, nội dung, đáp án lưu riêng biệt. Đáp án động	
2. Câu hỏi điền khuyết	
3. Câu hỏi cặp đôi	
4. Câu hỏi tự luận	
1. Câu hỏi tự luận, đáp án tường minh	
2. Câu hỏi tự luận, đáp án không tường minh	
Thao tác 5. Lệnh nhập câu hỏi chính của Ngân hàng câu hỏi. Phần 2: nhập câu hỏi dài	
Thao tác 6. Lệnh nhập câu hỏi nhanh theo nhóm của Ngân hàng câu hỏi	
Thao tác 7. Chuyển nhập câu hỏi từ Text Editor vào Ngân hàng câu hỏi	
Thao tác 8. Chuyển nhập câu hỏi từ DOC files vào Ngân hàng câu hỏi	
Thao tác 9. Nhập media kèm câu hỏi trong CSDL Ngân hàng câu hỏi	
Thao tác 10. Khuôn dạng nhập câu hỏi trong DOC file và Text Editor	
Thao tác 11. Nhập nhóm mẫu đề kiểm tra	
1. Tạo mới	
2. Sửa tên một nhóm mẫu đề kiểm tra	
3. Xóa một nhóm mẫu đề kiểm tra	
4. Dịch chuyển một nhóm mẫu đề kiểm tra	
Thao tác 12. Nhập mẫu đề kiểm tra trong Ngân hàng câu hỏi. Phần 1: tổng quan về Sơ đồ Tơ	est 67
1. Tạo mới 1 dòng (mẫu câu hỏi)	72
2. Xóa 1 dòng (mẫu câu hỏi)	72
3. Chỉnh sửa thông tin 1 dòng (mẫu câu hỏi)	72
4. Thay đổi vị trí, thứ tự các dòng	73
Thao tác 12. Nhập mẫu đề kiểm tra trong Ngân hàng câu hỏi. Phần 2: Nhập nhanh Sơ đồ Te	st 74
Thao tác 12. Nhập mẫu đề kiểm tra trong Ngân hàng câu hỏi. Phần 3: Chức năng Kiểm tra S	Sơ đồ
Test	

Thao tác 13. Mô hình Ma trận đề của đề kiểm tra. Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề. trận đề là gì?	Phần 1: Ma 85
Các kiểu thể hiện của Ma trận đề kiểm tra	
Thao tác 13. Mô hình Ma trận đề của đề kiểm tra. Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề. Sơ đồ Test theo Ma trận đề	Phần 2: Nhập 89
Kiểu thể hiện thứ 1 của Ma trận đề	
Kiểu thể hiện thứ 2 của Ma trận đề	
Chức năng In ma trận đề	
Thao tác 14. Lệnh khởi tạo đề kiểm tra. Phần 1: Sinh đề kiểm tra từ Mẫu đề kiểm tra	
Thao tác 15. Lệnh khởi tạo đề kiểm tra chính trong phần mềm iQB 7.0	
1. Bước 1:	
2. Bước 2:	
3. Bước 3:	
4. Bước 4:	
5. Bước 5:	
6. Bước 6:	107
7. SƠ ĐỒ TEST	110
8. Khởi tạo và sinh trực tiếp các câu hỏi của đề kiểm tra	113
9. Tự động khởi tạo nhóm câu hỏi của đề kiểm tra	
10. Kết thúc, khởi tạo thành công một Đề kiểm tra	116
Thao tác 16. Lệnh xem nhanh câu hỏi: chức năng giúp giáo viên kiểm tra nội dung câ hợp lý nhất	u hỏi nhanh và 117
Mô tả giao diện chính của lệnh	
Bộ lọc câu hỏi	
Thao tác 17. Lệnh in danh sách câu hỏi trong CSDL Ngân hàng câu hỏi	
Thao tác 18. Lệnh xem và in đề kiểm tra	
Thao tác 19. Lệnh xem, sửa thuộc tính đề kiểm tra	
1. Xem thông tin thuộc tính đề kiểm tra	
2. Sửa, điều chính thông tin thuộc tính đề kiểm tra	
Thao tác 20. Lệnh xáo trộn câu hỏi đề kiểm tra	
Thao tác 21. Thiết lập nhóm câu hỏi trong đề kiểm tra	
Nhóm câu hỏi là gì và để làm gì?	
1. Lệnh Tạo nhóm câu hỏi của đề kiểm tra đã có	
2. Chức năng tự động tạo nhóm câu hỏi khi khởi tạo đề kiểm tra	141
Thao tác 22. Kiểm tra lỗi logic câu hỏi trong CSDL Ngân hàng câu hỏi	144
1. Lỗi logic	

2. Lỗi nội dung	144
Thao tác 23. Kiểm tra lỗi logic đề kiểm tra	147
Thao tác 24. Tạo nhanh đề kiểm tra	148
Thao tác 25. Kiểm tra kiến thức theo chủ đề	151
Giới thiệu ngắn chức năng Kiểm tra kiến thức theo chủ đề	151
Ý nghĩa thực tế của chức năng này	151
Sự khác biệt của lệnh này và chức năng Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra	151
Mô tả các bước thực hiện	151
Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 1: Giới thiệu tổng quan về kiểm tra tuyến và qui trình thực hiện kiểm tra trực tuyến	ı trực 155
Các loại đề kiểm tra nào hỗ trợ chức năng kiểm tra trực tuyến?	155
Các phần mềm nào hỗ trợ kiểm tra trực tuyến?	155
Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 2: Mô tả chi tiết cách làm bài kiểm tuyến với các dạng câu hỏi khác nhau	ı tra trực 159
Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 3: Skin - kiểu thể hiện màn hình ki	ểm tra 164
Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 4: Khái niệm hình thức kiểm tra tr	ực tuyến 171
1. Câu hỏi: nguồn kiến thức kiểm tra	171
2. Đề kiểm tra kiến thức	172
3. Làm bài kiểm tra theo đề đã có	172
4. Sử dụng kết quả kiểm tra để đánh giá học sinh	172
Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 5: Mô tả các hình thức kiểm tra trụ	c tuyến 173
1. Kiểm tra chuẩn (Standard Test)	173
2. Kiểm tra nhanh (Quick Test)	174
3. Kiểm tra mở (Open Test)	
4. Kiểm tra cộng đồng (Public Test)	178
5. Kiểm tra IQ (IQ Test)	
Thao tác 27. Chức năng chấm bài kiểm tra trực tiếp	
1. In phiếu trả lời trắc nghiệm	
2. Chấm bài trực tiếp theo phiếu trả lời	
Thao tác 28. Thống kê câu hỏi theo chủ đề kiến thức	
- Thống kê. phân bổ theo kiến thức: mô hình cây	190
Phân bổ chi tiết theo chủ đề kiến thức	190
Thao tác 29. Chức năng Khởi tạo trực tiếp đề kiểm tra (iQB Cat Full)	

Thao tác 30. Nhập, sửa trực tiếp câu hỏi của đề kiểm tra (iQB Cat Full). tiếp	Phần 1: Nhập câu hỏi trực 198
1. Bổ sung thêm 1 câu hỏi mới vào cuối danh sách	
TAB Phân loại	
TAB Nội dung câu hỏi, đáp án, lời giải	
Thao tác 30. Nhập, sửa trực tiếp câu hỏi của đề kiểm tra (iQB Cat Full). sách câu hỏi	Phần 2: Làm việc với danh 
1. Dịch chuyển thứ tự câu hỏi trong danh sách	
2. Xóa câu hỏi	
3. Bổ xung câu hỏi từ một đề kiểm tra khác	
4. Chuyển nhập câu hỏi từ DOC file	
5. Chuyển nhập câu hỏi từ Text Editor	

# Thao tác 1. Làm việc với CSDL. Lệnh Khởi tạo CSDL Ngân hàng câu hỏi mới

Trong mô hình giải pháp phần mềm iQB, CSDL Ngân hàng câu hỏi đóng vai trò trung tâm nhất. Mỗi Ngân hàng câu hỏi (\*.iqb) là một KHO chứa các câu hỏi do người dùng nhập, từ kho này, phần mềm sẽ sinh tự động các Đề kiểm tra (\*.qbt) dùng để kiểm tra kiến thức cho học sinh. Do vậy việc đầu tiên các giáo viên cần biết là các thao tác làm việc với các Ngân hàng câu hỏi này.



Ngân hàng câu hỏi

Đề kiểm tra

Trong phần mềm iQB Cat có 3 lệnh chính làm việc với Ngân hàng câu hỏi.



1. Khởi tạo một Ngân hàng câu hỏi mới.

2. Mở một Ngân hàng câu hỏi có sẵn trong máy tính ra để làm việc.

3. Đóng Ngân hàng đang mở hiện thời (để kết thúc làm việc hoặc để mở một Ngân hàng khác).

Các lệnh này được thực hiện từ thực đơn **Hệ thống** (xem hình trên), hoặc từ các nút lệnh trên thanh công cụ (như hình dưới đây).



Chú ý mỗi Ngân hàng câu hỏi sẽ là một tệp \*.iqb. Như vậy phần mềm iQB Cat được phép làm việc với nhiều Ngân hàng câu hỏi. Tuy nhiên tại một thời điểm chỉ được phép mở và làm việc với 1 CSDL duy nhất.

Sau đây là giao diện của lệnh Khởi tạo mới một Ngân hàng câu hỏi mới.

<b>1.</b> Nhập tên ngân hàng	🔯 Khởi tạo ngân hàng câu hỏi	
câu hỏi tại đây. Phần mở rông mặc định là	Thông tin tệp và thư mục	
*.iqb	Tên têp New	
2. Lựa chọn thư mục	Chon bảng mã UniCode	
lưu trữ ngân hàng câu	Chọn Font Times New Roman Font	
nor nay.	Dòng chữ hiển thị demo cho người dùng xác lập font	<b>4.</b> Nháy nút này nếu muốn tạo ngân hàng
5. Nháy nút này nếu muốn tạo nhanh kỹ	Tự động tạo kỹ năng và chủ đề kiến thức	học và một khối lớp từ 1 đến 12.
năng và khuôn dạng ban đầu cho ma trân	Tạo nhanh kỹ năng và phạm vi kiến thức	
kiến thức.	Thông tin ngăn hàng câu hỏi Môn học New	3. Nhập tên môn học
Nút này dành cho ngân hàng câu hỏi bậc cao	Tên ngân hàng câu hỏi New	<ul> <li>và tên ngân hàng câu hỏi.</li> </ul>
đẳng, đại học hoặc các	Mô tả ngắn	
trong chương trình phổ thông $1 - 12$ .		<ul> <li>Nếu nháy nút Kết thúc ngay</li> <li>tại đây sẽ kết thúc và tạo ra</li> <li>môt ngân hàng câu hỏi rỗng</li> </ul>
	Trợ giúp Kết thúc Thoát	(chưa có kỹ năng và chủ để kiến thức).

Chú ý hai nút, bước 4 và 5 trong hình trên. Người dùng chỉ được phép thực hiện một trong 2 bước trên.

Nút 4 dùng để tạo nhanh kỹ năng và ma trận kiến thức cho các môn học thuộc các khối lớp từ 1 đến 12. Chức năng này dành cho các giáo viên phổ thông. Nút 5 dùng để tạo nhanh kỹ năng mà tạo một khung mẫu cho ma trận kiến thức. Chức năng này dành cho các giáo viên các trường đại học, cao đẳng.

Khi người dùng nháy nút tại bước 4 trong giao diện Khởi tạo ngân hàng câu hỏi ở trên.

🕵 Khởi tạo ngân hàng câu hỏi 💻	1
Chọn kỹ năng cơ bản dùng trong CSDL	<b>1.</b> Lựa chọn các kỹ năng câu hỏi cho Ngân
☑ Biết	hàng câu hỏi đang khởi
V Hiếu	tạo.
✓ Vận dụng	Muốn trực tiếp nhập
🔲 Tính toán	thêm thì nháy vào vị trí
Chứng minh	tiến các kỹ năng này
🔲 Suy luận logic	
🔲 <khác></khác>	2. Nháy nút Tiếp tục để
Quay lại Tiếp tục Thoát	chuyên sang mán hình tiếp theo.

7

💽 Khởi tạo ngân	hàng câu hỏi. Bước 3/3 🛛 💌	<b>1.</b> Chọn khối lớp (từ lớp 1 đến lớp 12).
Chọn phạm vi kiế Chọn khối lớp Chọn môn học Môn học Tên ngân hàng Hoa9_new	in thức môn học và khối lớp 9 Hóa học Hóa 9 câu hỏi	<ul> <li>2. Chọn môn học tương ứng tại đây.</li> <li>3. Nhập lại tên môn học và tên ngân hàng câu hỏi nếu cần.</li> </ul>
	Quay lại Kết thúc Thoát 4. Nháy nút Kết thúc đ khởi tạo Ngân hàng câu tao và sau đó mở CSDI	ể kết thúc quá trình 1 hỏi. Phần mềm sẽ 4 này ra để làm

Kết thúc cửa sổ nhập nhanh kỹ năng câu hỏi, chúng ta sẽ sang cửa sổ tiếp theo như sau:

Tại cửa sổ này, sau khi chọn nhập chính xác khối lớp, môn học và điền thông tin chính xác cho Ngân hàng câu hỏi mới, nháy nút Kết thúc. Phần mềm lập tức tạo nhanh Ngân hàng câu hỏi này và mở luôn ra để làm việc.

viêc.

Khi mở một Ngân hàng câu hỏi, giao diện đăng nhập như sau:

👰 Đăn	g nhập sử dụng CSDL	x
	intelligent Question Bank	
- Mức	truy nhập Mức quản trị  Mức người dùng	
	Tên truy nhập: Admin Mật khẩu: Đăng nhập Thoát	

Chú ý:

Tên truy nhập mặc định sẽ là Admin, mật khẩu mặc định là rỗng. Trong cửa sổ trên, gõ mật khẩu và nháy nút Đăng nhập đề mở Ngân hàng câu hỏi

Hệ thống quản trị người sử dụng của Ngân hàng câu hỏi iQB có thể mô tả ngắn gọn như sau:

- Hệ thống các người sử dụng Ngân hàng câu hỏi được chia thành 2 mức: Quản trị và Người dùng.

- Mức Quản trị có mọi quyền, kể cả quyền khởi tạo người dùng khác.
- Mức Người dùng chỉ có quyền nhập dữ liệu.

Đối với phần mềm iQB Cat, phần mềm không có chức năng quản trị người dùng, do đó khi khởi tạo xong CSDL thì trong ngân hàng câu hỏi chỉ có một Admin với mật khẩu rỗng.

# Thao tác 2. Tạo nhanh mẫu Ma trận kiến thức trong khi khởi tạo Ngân hàng câu hỏi

Trong quá trình khởi tạo CSDL Ngân hàng câu hỏi có 2 thao tác tạo nhanh Ma trận kiến thức khác nhau: (1) dành cho Giáo viên các nhà trường phổ thông và (2) dành cho các giáo viên các nhà trường không là phổ thông.

Bài viết này hướng đến đối tượng giáo viên thứ 2.

Chúng ta nhớ lại giao diện chính của lệnh khởi tạo mới một CSDL ngân hàng câu hỏi có dạng như hình sau đây:

1. Nhập tên ngân hàng	🐼 Khởi tạo ngân hàng câu hỏi 📃 💌	
câu hỏi tại đây. Phần mở rộng mặc định là	Thông tin tệp và thư mục Tên tệp	
т.iqb	Tên thư mục D: \Habv\Temp\Nhom iQB\iQB_SQB\Data\	
2. Lựa chọn thư mục	Chọn bảng mã UniCode 🔻	
hỏi này.	Chọn Font Times New Roman Font	
-	Dòng chữ hiển thị demo cho người dùng xác lập font	4. Nháy nút này nếu muốn tạo ngân hàng câu hải cho một mộn
<b>5.</b> Nháy nút này nếu muốn tạo nhanh kỹ	Tự động tạo kỹ năng và chủ đề kiến thức	học và một khối lớp từ 1 đến 12.
ban đầu cho ma trận kiến thức.	Thông tin ngân hàng câu hỏi	<b>3.</b> Nhập tên môn học
Nút này dành cho ngân hàng câu hỏi bậc cao	Mon học New Tên ngân hàng câu hỏi New	và tên ngân hàng câu hỏi.
đẳng, đại học hoặc các môn học không nằm trong chương trình phổ thông 1 – 12.	Mô tả ngắn Trợ giúp Kết thúc Thoát	Nếu nháy nút <b>Kết thúc</b> ngay tại đây sẽ kết thúc và tạo ra một ngân hàng câu hỏi rỗng (chưa có kỹ năng và chủ đề kiến thức).

Chú ý hai nút, bước 4 và 5 trong hình trên. Người dùng chỉ được phép thực hiện một trong 2 bước trên.

Nút **4** dùng để tạo nhanh kỹ năng và ma trận kiến thức cho các môn học thuộc các khối lớp từ 1 đến 12. Chức năng này dành cho các giáo viên phổ thông. Nút **5** dùng để tạo nhanh kỹ năng mà tạo một khung mẫu cho ma trận kiến thức. Chức năng này dành cho các giáo viên các trường đại học, cao đẳng.

Khi người dùng nháy nút tại bước **5** trong giao diện Khởi tạo ngân hàng câu hỏi ở trên. Bước này có chức năng tạo nhanh một số thông tin ban đầu cho Ma trận kiến thức của Ngân hàng câu hỏi đang được khởi tạo.

Trước khi chuyển sang tìm hiểu các màn hình tiếp theo chúng ta cần tìm hiểu một chút mô hình và các khái niệm chính của Ma trận kiến thức. Quan sát và xem hình ảnh một Ma trận kiến thức dưới đây.



Khi nháy nút 5, chúng ta sẽ vào cửa sổ đầu tiên chọn và nhập kỹ năng câu hỏi.



Bước tiếp theo chúng ta sẽ bước vào chức năng rất quan trọng là tự động tạo lập một mẫu, khung cho Ma trận kiến thức của Ngân hàng câu hỏi. Chức năng này sẽ được thực hiện theo nhiều bước nhỏ.

#### Bước 1: Nhập nhanh phạm vi kiến thức hệ thống.

Tại bước này yêu cầu người dùng chọn một trong 2 mô hình: 1 mức hoặc 2 mức của phạm vi kiến thức hệ thống. Hay nói cách khác là chọn mô hình ma trận kiến thức có 1 hoặc 2 cột tiêu đề.

Nhập tên phạm vi hệ thống Khởi tạo nhanh p	hạm vi kiến thức hệ thống	Tại bước này sẽ nhập nhanh phạm vi kiến thức hệ thống của Ma trận kiến thức.
Mô hình	Lựa chọn mức phạm vi hệ thống 1 mức  2 mức Tên phạm vi hệ thống 1 Năm học Tên phạm vi hệ thống 2 Học kỳ Quay bị Tiến tục Hứu lậnh	<ol> <li>Nhập số mức của phạm vi Hệ thống. Chỉ được phép chọn 1 hoặc 2.</li> <li>Nhập tên các phạm vi kiến thức này (1 hoặc 2 tên tùy thuộc vào số mức đã chọn.</li> <li>Bấm nút Tiếp tục để chuyển sang màn hình tiếp theo</li> </ol>

#### Bước 2: Nhập nhanh phạm vi kiến thức chi tiết.

Tại bước này cho phép nhập các dòng phạm vi kiến thức chi tiết của Ma trận kiến thức.

🔯 Nhập phạm v	i kiến thức chi tiết					
	Khởi tạo nhanh phạm vi kiến thức chi tiết					
N	1ô hình	Nhập phạm vi kiế Mức 1	ín thức mức + -	Mức 2		+ -
Năm học	Học kỳ	STT Tên phạm	vi	STT	Tên phạm vi	
	Học kỳ l	1 Năm học 1		1	Học kỳ 1	
Năm học 1	Học kỷ 2	2 Năm học 2		2	Học kỳ 2	
Nim hor 2	Học kỷ l					
	Học kỷ 2					
Năm học 3	Học kỷ 1					
	Học kỷ 2					
		<	۱.	•	III	•
Quay lại Tiếp tự <mark>ở H</mark> ủy lệnh						

Tại bước này sẽ nhập nhanh phạm vi kiến thức chi tiết của Ma trận kiến thức.

 Với mỗi mức hệ thống, nháy nút + để bổ sung thêm phạm vi chi tiết và nhập tên các phạm vi này trong cửa sổ bên dưới.

**2.** Bấm nút **Tiếp tục** để chuyển sang màn hình tiếp theo.

#### Bước 3: Lựa chọn mô hình Ma trận kiến thức.

Cho phép chọn 1 trong 3 mô hình như hình dưới đây:

- 1- Mô hình cây 1 mức, đơn giản.
- 2- Mô hình cây 1 mức, phức tạp.
- 3- Mô hình cây 2 mức.

🔯 Mô hình ma trận kiến thức		×	
Lựa chọn mô hình Ma trận kiến thức			
<ul> <li>Mô hình cây 1 mức, đơn giản</li> <li>Thủ đi</li> <li>Où đi li</li> </ul>	Mô hình cây 1 mức, phức tạp     Tiếu đi     Dia 48 8 12     Dia 48 8 12     Tiếu đi     Dia 48 8 22     Tiếu đi     Dia 48 8 22     Tiếu đi     Dia 48 8 22     Tiếu đi     Dia 48 8 12     Tiếu đi     Dia 4     Dia 48 8 12     Tiếu đi	Mô hình cây 2 mức           Trêu đệ gi.           – Trêu đệ 1           – Đi đệ ti 1	
Quay lại Tiếp tục Hủy lệnh			

 Tại bước này sẽ lựa chọn các phương án để hoàn chỉnh mô hình Ma trận kiến thức cho Ngân hàng câu hỏi đang khởi tạo.

Cho phép có 3 lựa chọn theo mẫu đã có hình mô tả.

**2.** Bấm nút **Tiếp tục** để chuyển sang màn hình tiếp theo.

Bước 4: Nhập nhanh chủ đề kiến thức tiêu đề và lõi cho mô hình đã chọn ở bước 3.

×

×

×

×

×

×

Hủy lệnh

Tiếp tục

Quay lại

Giao diện nhập chủ đề kiến thức mô hình cây 1 mức đơn giản.

 Image: sửa chủ đề kiến thức

 Nhập sửa chủ đề kiến thức

 (mô hình cây 1 mức đơn giản)

1. Nhập nhanh thông tin chủ đề kiến thức theo mô hình 1: mô hình cây 1 mức đơn giản.

Nhập chủ đề tiêu đề và các chủ đề lõi.

Muốn xóa nháy nút X. Không cho phép nhập thêm chủ đề lõi.

**2.** Bấm nút **Tiếp tục** để chuyển sang màn hình tiếp theo.

Giao	diên	nhâp	chủ	đề kiến	thức	mô	hình	câv	1.	mức	phức	tap.
Oluo	urçn	mập	unu	ue kien	unue	mo	mm	cuy	т,	mue	phae	ųp.

Tiêu đề 1

Chủ đề lõi 1.2

đề lõi 1.3

nủ đề lõi 2.1

ù đề lõi 2.2

Mô hình này bao gồm 1 chủ đề tiêu đề và nhiều chủ đề kiến thức

Nhập_sửa chủ đề kiến thức	Nhập sửa chủ đề kiến thức (mô hình cây 1 mức phức tạp)
The de 1           - Ou de 0.12           - Ou de 0.12           The de 2           - Ou de 0.12           - Ou de 0.12           The de 2           - Ou de 0.12           - Ou de 0.12           - Ou de 0.12           The de 2           - Ou de 0.12           The de 3           - Ou de 0.2           The de 4           - Ou de 0.2           The de 4           - Ou de 0.4           - Ou de 0.4	Tiêu đề 1 - Chủ đẽ lõi 1.1 - Chủ đẽ lõi 1.2 Tiêu đề 2 - Chủ đẽ lõi 2.1 - Chủ đẽ lõi 2.2 - Chủ đẽ lõi 2.2
	Quay lại Tiếp tục Hủy lệnh

 Nhập nhanh thông tin chủ đề kiến thức theo mô hình 2: mô hình cây 1 mức phức tạp.

Nhập chủ đề tiêu đề và các chủ đề lõi.

Muốn xóa nháy nút X. Không cho phép nhập thêm chủ đề lõi.

**2.** Bấm nút **Tiếp tục** để chuyển sang màn hình tiếp theo.

Giao diện nhập chủ đề kiến thức của mô hình cây 2 mức.

🔯 Nhập_sửa chủ đề kiến thức	
Nhập sửa chủ đề kiến thức         (mô hình cây 2 mức)         Tiếu độć         Tiếu độć         Tiếu độć         Tiếu độć         Thước         Thước         Thước         Nhập sửa chủ đề kiến thức         (mô hình cây 2 mức)         Tiêu độć         Thước         Thước         Nhập sửa chủ đề gốc         Tiêu đế já         Nhập sửa chủ đề lối 1.1         Chủ đề lối 1.2         Chủ đề lối 2.1         Nhập sửa chủ đề lối 2.3         Nô hình này bao gồm 1 Tiêu đề         Và các chủ đề lối kêm theo	<ul> <li>1. Nhập nhanh thông tin chủ đề kiến thức theo mô hình 3: mô hình cây 2 mức.</li> <li>Nhập chủ đề tiêu đề và các chủ đề lõi.</li> <li>Nhập chủ đề lõi.</li> <li>Muốn xóa nháy nút X. Không cho phép nhập thêm chủ đề lõi,</li> <li>2. Bâm nút Tiếp tục để chuyển sang màn hình tiếp theo.</li> </ul>

Bước 5: kết thúc quá trình khởi tạo CSDL.

Kết thúc	
	Quá trình khởi tạo kỹ năng câu hỏi và ma trận kiến thức đã thành công. Nhấn nút kết thúc để hoàn thành công việc.
	Kết thúc Hủy lệnh

Bước này thông báo đã khởi tạo xong Ngân hàng câu hỏi. Nháy Kết thúc để đóng cửa sổ, kết thúc lệnh và mở luôn ngân hàng câu hỏi mới. Sau khi kết thúc, phần mềm sẽ mở CSDL ngân hàng câu hỏi vừa khởi tạo để làm việc ngay.

Khi mở một Ngân hàng câu hỏi, giao diện đăng nhập như sau:

👰 Đăng	g nhập sử dụng CSDL					
	intelligent Question Bank					
-Mức t	e Mức quản trị O Mức người dùng					
	Tên truy nhập: Admin Mật khẩu: Đăng nhập Thoát					

Chú ý:

Tên truy nhập mặc định sẽ là Admin, mật khẩu mặc định là rỗng. Trong cửa sổ trên, gõ mật khẩu và nháy nút Đăng nhập đề mở Ngân hàng câu hỏi

Hệ thống quản trị người sử dụng của Ngân hàng câu hỏi iQB có thể mô tả ngắn gọn như sau:

- Hệ thống các người sử dụng Ngân hàng câu hỏi được chia thành 2 mức: Quản trị và Người dùng.
- Mức Quản trị có mọi quyền, kể cả quyền khởi tạo người dùng khác.
- Mức Người dùng chỉ có quyền nhập dữ liệu.

Đối với phần mềm iQB Cat, phần mềm không có chức năng quản trị người dùng, do đó khi khởi tạo xong CSDL thì trong ngân hàng câu hỏi chỉ có một Admin với mật khẩu rỗng.

Tại cửa sổ này, sau khi chọn nhập chính xác khối lớp, môn học và điền thông tin chính xác cho Ngân hàng câu hỏi mới, nháy nút Kết thúc. Phần mềm lập tức tạo nhanh Ngân hàng câu hỏi này và mở luôn ra để làm việc.

Khi mở một Ngân hàng câu hỏi, giao diện đăng nhập như sau:

👰 Đăng	g nhập sử dụng CSDL	×
	intelligent Question Bank	
-Mức t	truy nhập	
	Mức quản trị Mức người dùng	
	Tên truy nhập: Admin	
	Mật khẩu:	
	Đăng nhập Thoát	

Chú ý:

Tên truy nhập mặc định sẽ là Admin, mật khẩu mặc định là rỗng. Trong cửa sổ trên, gõ mật khẩu và nháy nút Đăng nhập đề mở Ngân hàng câu hỏi

Hệ thống quản trị người sử dụng của Ngân hàng câu hỏi iQB có thể mô tả ngắn gọn như sau:

- Hệ thống các người sử dụng Ngân hàng câu hỏi được chia thành 2 mức: Quản trị và Người dùng.
- Mức Quản trị có mọi quyền, kể cả quyền khởi tạo người dùng khác.
- Mức Người dùng chỉ có quyền nhập dữ liệu.

Đối với phần mềm iQB Cat, phần mềm không có chức năng quản trị người dùng, do đó khi khởi tạo xong CSDL thì trong ngân hàng câu hỏi chỉ có một Admin với mật khẩu rỗng.

# Thao tác 3. Nhập sửa kỹ năng câu hỏi

Mô tả nhanh một thao tác quan trọng, đơn giản nhưng ít sử dụng trong phần mềm iQB, đó là chức năng **Nhập sửa Kỹ năng câu hỏi**.

Như chúng ta đã biết trong mô hình Ngân hàng câu hỏi của iQB, mỗi câu hỏi được lưu trong CSDL sẽ phải tương ứng duy nhất với một kỹ năng cơ bản. Do vậy **danh sách các kỹ năng cơ bản cần được nhập trước vào CSDL** trước khi nhập câu hỏi.

Trong đa số các trường hợp, các kỹ năng câu hỏi này đã được tự động nhập ngay trong quá trình khởi tạo CSDL ngân hàng câu hỏi (xem thao tác 1).

Thao tác nhập, sửa kỹ năng câu hỏi được thực hiện từ thực đơn Dữ liệu --> Kỹ năng --> Kỹ năng cơ bản.



Giao diện chính của lệnh như hình sau:

😡 Cập nhật kỹ năng cơ bản	<b>X</b>
KŸ NĂNG	G CƠ BẢN
Danh sách kỹ năng cơ bản	Tên kỹ năng cơ bản:
Biết	Biết
Hiệu Vận được	Ghi chú:
Tạo mới	Cập nhật Sửa Xoá
Trợ giúp	Thoát

Trong khung bên trái chúng ta nhìn thấy danh sách các kỹ năng hiện có trong CSDL.

Các thao tác cụ thể như sau:

#### 1. Tạo mới kỹ năng

Nháy nút **Tạo mới**. Màn hình có dạng như sau: 17

👰 Cập nhật kỹ năng cơ bản	
	KỸ NĂNG CƠ BẢN
Danh sách kỹ năng cơ bản	Tên kỹ năng cơ bản:
Biết	Tinh toán
Hiêu Vân dung	Ghi chú:
[	Tạo mới Cập nhật Sửa Huỷ lệnh
Trợ giúp	Thoát

Nhập tên kỹ năng và Ghi chú, sau đó nháy nút Cập nhật để bổ sung kỹ năng này vào danh sách.

#### 2. Sửa tên một kỹ năng

Chọn kỹ năng từ danh sách bên trái và nháy nút Sửa.

👰 Cập nhật kỹ năng cơ bản	×
KŸ NĂNG	CƠ BẢN
Danh sách kỹ năng cơ bản	Tên kỹ năng cơ bản:
Biết	Hiểu
Hiệu Vên được	Ghi chú:
Tạo mới	Cập nhật Sửa Huỷ lệnh
Trợ giúp	Thoát

Sau đó sửa tên, nhập lại Ghi chú và nháy nút Cập nhật.

#### 3. Xóa một kỹ năng

Chọn kỹ năng trong danh sách và nháy nú<br/>t ${\bf X} \acute{{\bf 0}} {\bf a}.$ 

Xuất hiện hộp hội thoại sau khẳng định có muốn xóa không.

Thông báo	X
Bạn có muốn xoá kỹ năng này	không?
Yes	No

Chú ý: không thể xóa các kỹ năng đã được gán với câu hỏi. Khi đó sẽ xuất hiện hộp hội thoại như sau:

T	Thông báo
	Kỹ năng này đang tồn tại trong danh sách đề bài, không xoá được!
	ОК

# Thao tác 4. Xem và Nhập Ma trận kiến thức của Ngân hàng câu hỏi

Ma trận kiến thức và Danh sách kỹ năng câu hỏi là hai khái niệm rất quan trọng của mô hình Ngân hàng câu hỏi.

Ma trận kiến thức là nơi chứa các chủ đề kiến thức cần liên kết với câc hỏi trong CSDL. Theo mô hình của chúng tôi, mỗi câu hỏi cần được gán với một chủ đề kiến thức (lõi) duy nhất. Do đó Ma trận kiến thức cần được nhập trước vào CSDL trước khi nhập câu hỏi.

Trong quá trình khởi tạo Ngân hàng câu hỏi, phần mềm iQB Cat đã có chức năng giúp người sử dụng tự động tạo toàn bộ hoặc một phần Ma trận kiến thức. Sau khi khởi tạo xong, các giáo viên có thể vào thay đổi, nhập thêm hoặc hoàn thiện Ma trận kiến thức của mình.

Các thao tác làm việc với Ma trận kiến thức được thực hiện từ thực đơn **Dữ liệu --> Ma trận kiến thức**.



Chúng ta nhìn thấy có 4 lệnh như vậy, trong đó 3 lệnh đầu tiên là các chức năng nhập, sửa thông tin của Ma trận kiến thức.

- 1. Nhập tên phạm vi
- 2. Nhập phạm vi kiến thức
- 3. Nhập chủ đề kiến thức

Chức năng cuối cùng dùng để xem thông tin và in Ma trận kiến thức ra máy in.

Trước khi tìm hiểu kỹ các chức năng này chúng ta cùng nhau tìm hiểu lại một lần nữa khái niệm Ma trận kiến thức và các thành phần của bảng Ma trận kiến thức này.

Hình ảnh sau cho ta biết được toàn bộ thông tin của một Ma trận kiến thức. Chú ý đến 3 khu vực khác nhau:

- Phạm vi kiến thức hệ thống.
- Phạm vi kiến thức chi tiết.

- Các chủ đề kiến thức cụ thể. Các chủ đề kiến thức này lại chia làm 2 loại: chủ đề **Tiêu đề** và chủ đề **Lõi**.



Các chức năng nhập thông tin Ma trận kiến thức của phần mềm iQB như sau:

Chủ đề kiến thức Lõi có hình -

cuốn sách.



📩 , 🍁 Tiêu đề con 2

🔊 Chủ đề lõi 2.2

Trong các lệnh trên, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu lệnh 3: **Nhập chủ đề kiến thức**. Đây là lệnh quan trọng nhất.

Giao diện của lệnh có dạng như hình sau:

<ul> <li>Qâp nhật chủ đề kiến thức</li> <li>Nội dung kiến thức</li> <li>□□Q Các chủ đề kiến thức</li> </ul>	Tên chủ đề	Bên trái là mô hình cây của
🖶 🔶 Hình học	Hình học	các chủ đề kiến
i ⊕ ♦ Khôi đa diện	Tiêu đề	thức cần nhập
Khái niêm về mặt tròn xoay		va sua.
🕸 Mặt cầu, khối cầu		
🧠 Mặt trụ, hình trụ và khối tr	Gan phạm vi	
🕸 Mặt nón, hình nón và khối		Bên nhải là
🔍 Ôn tập chương	Tên chủ đề cha	
📄 🔶 Phương pháp tọa độ trong khôn 🚞	Các chủ đê kiên thức	knung thong
		tin thê hiện chi
🗥 🕸 Phương trình mặt phẳng	Chuyến vị trí	tiết một chủ đề
	Chayervian	kiến thức cần
🔍 😳 Ôn tập chương	Mô tả	nhập và sửa.
🚊 🔶 Giải tích		
🗄 👋 🔶 ứng dụng đạo hàm để khảo sát		
😥 🌩 Hàm sô lũy thừa, hàm sô mũ và		
🕀 🔶 Nguyên hàm - tích phân và ứng		
庄 🌩 Sô phức		
۰ III ۲	Tạo mới Sửa Xoá	
Trợ giúp	Thoát	

Bên phải là **Mô hình cây** của các chủ đề kiến thức cần nhập và sửa. Chú ý đặc biệt đến 2 dạng chủ đề kiến thức: chủ đề tiêu đề và chủ đề lõi.

#### Một số chú ý quan trọng sau:

- Mô hình các chủ đề tiêu đề là mô hình cây nhiều mức. Số mức không hạn chế.
- Các chủ đề lõi được nằm trong chủ đề tiêu đề.
- Trong mô hình của chúng tôi có 1 qui luật quan trọng sau:

Bên trong một chủ đề Tiêu đề chỉ được phép chứa một kiểu chủ đề kiến thức con: hoặc toàn chủ đề Tiêu đề hoặc toàn chủ đề lõi.

Hay nói cách khác: không cho phép bên trong 1 chủ dề tiêu đề có chứa lẫn lộn tiêu đề và lõi.

Qui luật này đảm bảo việc thể hiện được nội dung của một Ma trận kiến thức lên một bảng 2 chiều trong đó các chủ đề Tiêu đề là các hàng tiêu đề, còn các chủ đề lõi thể hiện trong các ô bên trong của bảng này.

Qui định trên được thể hiện trong 3 ví dụ dưới đây.

🐼 Cập nhật chủ đề kiến thức	
Nội dung kiến thức	
🖃 🔍 Các chủ đề kiến thức	Tên chủ đề
🚊 🛶 Hình học	Giải tích
🖶 🔶 Khối đa diện	
🖽 🗢 🏶 Mặt nón, mặt trụ, mặt cầu	Tiêu để Kiến thức
🖽 🔶 Phương pháp tọa độ trong khôn	
🚍 🔶 <mark>Giải tích</mark>	
🗄 🖷 🌩 ứng dụng đạo hàm để khảo sát	Gan phạm vi
🖃 🔶 Hàm số lũy thừa, hàm số mũ và 📃	
🎰 🍬 Nguyên hàm - tích phân và ứng 🔺	Tên chủ đề cha
📄 🔶 Số phức	Các chủ đề kiến thức
Số phức	
	Chung and Pri
Phép chia số phức	Chuyen vị tri
🕸 Phương trình bậc hai với hệ	Mô tả
📖 🕸 Dạng lượng giác của số phú	
Ôn tập chương	
4 III >	Tạo mới Sửa Xoá
Trợ giúp	Thoát

Trong hình ảnh trên, chủ đề kiến thức đang chọn là 1 chủ đề Tiêu đề (Giải tích). Bên trong chủ đề này đã có các chủ đề tiêu đề con. Do vậy chỉ cho phép khởi tạo thêm các chủ đề Tiêu đề bên trong chủ đề này.

👰 Cập nhật chủ đề kiến thức	×
Nội dung kiến thức	
⊟Q Các chủ đề kiến thức	Tên chủ đề
📄 🔶 Hình học	Số phức
🕀 🔶 Khối đa diện	
🕀 🔶 Mặt nón, mặt trụ, mặt cầu	Tiêu để Niến thức
🖃 🔶 Phương pháp tọa độ trong khôn	
📄 🔶 Giải tích	Cán phạm vị
🖶 , 🔶 ứng dụng đạo hàm để khảo sát	Gai pràn vi
🕂 🔶 Hàm số lũy thừa, hàm số mũ và	
🕂 🔶 Nguyên hàm - tích phân và ứng	Ten chu de cha
🖨 🔶 <mark>Sô phức</mark>	Giải tích
Số phức	
🔍 🕸 Cộng, trừ và nhân sô phức	Chuyến vi trí
	Mô tả
Căn bậc 2 của sô phức và ph	
🛄 😳 On tập chương	
4	Tạo mới Sửa Xoá
Trợ giúp	Thoát

Trong hình ảnh trên, chủ đề kiến thức đang chọn là 1 chủ đề Tiêu đề (Số phức). Bên trong chủ đề này đã có một số chủ đề lõi. Do đó chỉ được phép khởi tạo thêm các chủ đề lõi bên trong chủ đề tiêu đề này.

👰 Cập nhật chủ đề kiến thức	
Nội dung kiến thức	
🖃 🔍 Các chủ đề kiến thức	Tên chủ đề
🖕 🔶 Hình học	Ôn tập
🛓 🔶 Khối đa diện	
🚋 🔶 Mặt nón, mặt trụ, mặt cầu	Tiêu để O Kiến thức
😥 🚸 Phương pháp tọa độ trong khôn	n .
🖮 🌩 Giải tích	Cía shan vi
🎰 🔶 ứng dụng đạo hàm để khảo sát	t' Gan pnạm vi
🛓 🗠 🌩 Hàm số lũy thừa, hàm số mũ và	a
🎚 🗰 🌩 Nguyên hàm - tích phân và ứng	🧧 🔺 Tên chú đề cha
🛓 🗰 🔶 Số phức	Giải tích
🛄 🔶 Ôn tập	
	Chuyến vị trí
	Chayervier
	Mô tả
	Tạo mơi Sửa Xoà
Trợ giúp	Thoát

Trong hình ảnh trên, chủ đề đang chọn là chủ đề tiêu đề mà bên trong là rỗng. Do đó chúng ta có thể khởi tạo bên trong chủ đề này hoặc chủ đề tiêu đề con hoặc chủ đề lõi con.

#### Thao tác khởi tạo một chủ đề mới (tiêu đề hoặc lõi)

Thao tác này rất đơn giản: nháy nút **Tạo mới**, nhập thông tin chủ đề muốn khởi tạo. Nhập xong nháy nút **Cập nhật**.

Chú ý

Tên chủ đề	
Tiêu đề	🔘 Kiến thức

#### Thao tác sửa thông tin của một chủ đề đã có (tiêu đề hoặc lõi)

Chọn chủ đề này trong khung bên trái, nháy nút Sửa, tiến hành nhập, sửa thông tin. Nhập xong nháy nút Cập nhật.

#### Thao tác xóa một chủ đề kiến thức (tiêu đề hoặc lõi)

Chọn chủ đề này trong khung bên trái, nháy nút Xóa.

#### Thao tác dịch chuyển một chủ đề kiến thức lõi từ một Tiêu đề này đến Tiêu đề khác

Có 2 cách thực hiện công việc này.

#### Cách 1: sử dụng thao tác kéo thả chuột.

Nháy chuột chọn chủ đề kiến thức lõi muốn dịch chuyển. Nhấn giữ chuột và kéo thả chủ đề này đến một chủ đề tiêu đề muốn dịch chuyển đến và thả chuột.

#### Cách 2:

- Mở khung chủ đề kiến thức bên trái, chọn chủ đề muốn dịch chuyển (như hình dưới đây).



- Nháy nút Chuyển vị trí tại khung bên phải.

Xuất hiện hộp hội thoại như hình dưới đây để chọn chủ đề tiêu đề đích cần chuyển đến.



- Nháy chọn chủ đề tiêu đề muốn chuyến đến và nháy nút Chọn đề hoàn thành thao tác.

Chức năng cuối cùng của lệnh Nhập, sửa Ma trận kiến thức cho phép xem, quan sát Ma trận kiến thức dưới dạng bảng như hình dưới đây.

Ma trận kiến thức:					
Harley		Hinh học		Giải tích	
Поску	Khối đa diện	Mặt nón, mặt trụ, mặt cầu	rơng pháp tọa độ trong không g	ạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị	m số n
	Khái niệm về khối đa diện	Khái niệm về mặt tròn xoay		Sự đồng biến, nghịch biến của hàm	Lôgarit
	Khối đa diện lồi và khối đa diện đềi	Mặt cầu, khối cầu		Cực trị của hàm số	Hàm số
	Khái niệm về thể tích của khối đa (	Ôn tập chương		Giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất	Phươn
	Ôn tập chương	Mặt trụ, hình trụ và khối trụ		Đường tiệm cận	Hàm số
Học kỳ I	Phép đối xứng qua mặt phẳng và sự	Mặt nón, hỉnh nón và khối nón		Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị	Bất phi
	Phép vị tự và sự đồng đạng của các			Ôn tập chương	Ôn tập
				Đồ thị hàm số và phép tịnh tiến hệ	thị Bất phi Ôn tập n hệ Số e và thị Hệ bất thị Lũy thị
				Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị	Hệ bất
				Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị	
			Hệ tọa độ trong không gian		Lũy thi
			Phương trình mặt phẳng		
			Phương trình đường thẳng trong ki		
Học kỷ II			Ôn tập chương		
•	III				۰,
Bộ lọc: Chủ đề Phại	m vi 📃 ẩn các dòng trống	Trợ giúp Đóng lại			

Có thể đặt các bộ lọc trên giao diện này. Nháy nút Đóng để kết thúc công việc.

# Thao tác 5. Lệnh nhập câu hỏi chính của Ngân hàng câu hỏi. Phần 1: nhập câu hỏi ngắn

Sau khi đã nhập xong kỹ năng câu hỏi và ma trận kiến thức, chúng ta bắt đầu có thể nhập câu hỏi. Công việc nhập câu hỏi vào CSDL Ngân hàng câu hỏi là một trong những việc chính và quan trọng nhất của phần mềm. Đây cũng là một công việc khó khăn nhất.

Vì sao việc nhập câu hỏi lại là một việc quan trọng và khó khăn như vậy?

- Một Ngân hàng câu hỏi chỉ có ý nghĩa khi có một số lượng câu hỏi đầy đủ nhiều. Do vậy việc nhập câu hỏi vào CSDL Ngân hàng có ý nghĩa lớn vì nó góp phần làm đầy thêm kho câu hỏi lưu trữ trong Ngân hàng này.

- Tuy nhiên việc nhập câu hỏi vào Ngân hàng không dễ dàng, thậm chí rất khó khăn do người sử dụng có thể không hiếu hết việc phân loại câu hỏi nên nhập sẽ không chính xác. Việc nhập này lại khá nhàm chán nên dễ gây buồn ngủ, nhập sai dữ liệu.

Phần mềm iQB cho phép có rất nhiều lệnh và chức năng cho phép nhập câu hỏi vào CSDL Ngân hàng câu hỏi. Bài viết này mô tả thao tác của lệnh nhập câu hỏi chính của phần mềm.

Giao diện chính của lệnh này như hình dưới đây.



thời; xóa câu hỏi hiên thời.

27

Trên giao diện này thể hiện các thông tin chung, tổng quan về các câu hỏi hiện có trong CSDL hiện thời. Chú ý đến các nút lệnh **Tạo mới, Xóa, Sửa** là các chức năng cho phép nhập trực tiếp câu hỏi vào Ngân hàng hiện thời. Chức năng của nút **Nhập trực tiếp từ Text Editor** sẽ được mô tả trong một bài viết khác.

Khi nháy nút **Tạo mới** hoặc **Sửa**, phần mềm sẽ mở Hộp hội thoại cho phép nhập mới hoặc sửa câu hỏi hiện thời trong Ngân hàng. Giao diện của Hộp hội thoại nhập 1 câu hỏi trong phần mềm iQB Cat 7.0 như sau.

Thông tin của mỗi câu hỏi cần nhập và đánh dấu trong 6 TAB này, trong đó 3 TAB đầu tiên là quan trọng nhất.

Tên câu hỏi:	Câu 1023			
Thời gian thực hiện:	5 (phút)			
Loại câu hỏi:	Câu hỏi ngắn	🔘 Câu hỏi dài		
Kiểu nội dung:	Trắc nghiệm	🔘 Điền khuyết	Cặp đôi	🔘 Tự luận
Kiếu nội dung trắc nghiệm:	Ohi lưu nội dung	🔘 Lưu nội dung + đáp án		
Kiếu đáp án trắc nghiệm:	Đáp án tường minh	Dáp án động		
Kiểu đáp án tự luận:	Đáp án tường minh	🔵 Đáp án không tường minh		
Kiếu đáp án tự luận:	Dáp án tưởng minh	<ul> <li>Đáp án không tường minh</li> </ul>		

Sau khi nhập xong hoàn chỉnh của một câu hỏi thì nháy nút này để kết thúc, ghi lại và thoát khỏi cửa sổ nhập dữ liệu này.

Cần chú ý đến 6 TAB thông tin nhập liệu chính của mỗi câu hỏi, bao gồm:

Thông tin: phân loại kiểu nội dung câu hỏi.

Phân loại: gán các thuộc tính bắt buộc cho câu hỏi.

Nội dung: nội dung chính, quan trọng nhất của câu hỏi.

Đáp án: nội dung các đáp án, nếu có.

Lời giải: lời giải chi tiết, nếu có.

Thống kê: các tham số khác. Các thông tin này không cần nhập.

Trong các TAB trên, 3 TAB đầu tiên là bắt buộc phải nhập. Cửa sổ nhập **Nội dung** câu hỏi sẽ phụ thuộc vào việc nhập, phân loại câu hỏi từ TAB **Thông tin**. Chúng ta sẽ tìm hiểu sau các phân loại này.

TAB **Phân loại** cho phép người dùng nhập, phân loại các thông tin thuộc tính quan trọng của câu hỏi.



Mô hình phân loại kiểu nội dung câu hỏi có trong phần mềm iQB như sau:



Theo sơ đồ trên, chúng ta thấy riêng các câu hỏi ngắn, phần mềm hỗ trợ 10 kiểu nội dung khác nhau, trong đó **Trắc nghiệm có 4 loại, Điền khuyết có 3 loại, Tự luận có 2 loại và Cặp đôi có 1 loại**. Chúng ta hãy cùng nhâu tìm hiểu cách nhập 10 loại câu hỏi ngắn này. Sau khi hiểu rõ mô hình các câu hỏi ngắn, câu hỏi dài sẽ dễ dàng tìm hiểu.

# 1. Câu hỏi trắc nghiệm

#### 1. Câu hỏi trắc nghiệm, nội dung, đáp án lưu riêng biệt

Đây là dạng câu hỏi thường gặp nhất trên thực tế. Nội dung và các phương án trả lời được nhập và lưu trữ riêng biệt. Cho phép nhập max là 9 phương án trả lời. Giao diện nhập câu hỏi này như hình dưới đây.

	×
🗄 🔏 🕰 🛛 Times New Roman 🔹 12 🔹 🖪 🖌 💆 📳 📱 🖉 🔛 🕅 😿 😿 😿	
Thông tin Phân loại Nội dung Đáp án Lời giải Thống kê	Chon số
Nội dung câu hỏi Nội dung câu hỏi Số lượng đáp án: 4 Các phương án cụ thể: 1 2 3 4	Chộn số lượng các phương án trả lời. Các phương án trả lời nhập riêng tại đây.
Trợ giúp Print Preview	Thoát
Nội dung câu hỏi nhập tại đây. án đúng / sai hoán vị thứ tự c tại đây. án khi tạo câu l	cho phép các phương hỏi cụ thể.

## 2. Câu hỏi trắc nghiệm, nội dung lưu cùng đáp án

Đối với dạng câu hỏi này, nội dung toàn bộ câu hỏi bao gồm nội dung + các phương án đều được nhập trong cùng một màn hình và lưu trữ cùng nhau.

	The same star and a set of the	X	
1	👗 🛅 🚵 🛛 Times New Roman	▼ 12 ▼ B I U E T E E E E X X 00 W	
Þ	hông tin Phân loại Nội dung Đáp án Là	giải Thống kê	1
	Nội dung câu hỏi + đáp án	Nhập Media 🜃	
		Số lượng đáp án: 4 • Số lượng đáp án đúng: 2 •	Xác định vị trí phương án đúng trong này:
		Physics in Aline	- Số lượng tổng phương án.
		BC (19, az, AZ)	- Số lượng phương án đúng.
	4	I 2 3 4 5 6 7 8 9 ○ Chữ số a b c d e f g h i ○ Chữ số A B C D E F G H I ④ Chữ thưởng	<ul> <li>Vị trí các phương án đúng.</li> </ul>
	< III Trợ giúp Print Preview	Cập nhật Thoát	- Cách thể hiện phương

Nội dung câu hỏi hoàn chỉnh nhập ở đây bao gồm câu hỏi + đáp án.

30

### 3. Câu hỏi trắc nghiệm, nội dung, đáp án lưu riêng biệt. Đáp án động

Đây là dạng câu hỏi khá đặc biệt. Các câu hỏi này có dạng như sau: có 1 nội dung câu hỏi và nhiều phương án đúng và sai được nhập. Khi sinh câu hỏi vào đề kiểm tra, phần mềm sẽ tự động lấy ra ngẫu nhiên 1 phương án đúng và nhiều phương án sai để tạo ra một câu hỏi trắc nghiệm hoàn chính.

Giao diện nhập liệu như hình dưới đây.



Nhập các phương án đúng tại đây. Số lượng không hạn chế.

Nhập các phương án sai tại đây. Số lượng không hạn chế.

# 2. Câu hỏi điền khuyết

Câu hỏi điền khuyết là loại câu hỏi yêu cầu học sinh điền vào các vị trí trống của nội dung để được nội dung hoàn chỉnh. Câu hỏi loại này có 3 dạng và cùng được nhập trong cùng một giao diện như hình sau.



Chọn 1 trong 3 kiểu câu hỏi điền khuyết tại đây.

Tùy thuộc vào từng dạng câu hỏi mà cách nhập phần nội dung khác nhau.

 Đối với câu hỏi kéo thả từ, các từ cần kéo thả được nhập tại đây.

Nội dung chính của câu hỏi nhập tại đây. Vị trí cần điền khuyết sẽ được thể hiện trong các dấu < .... > - Đối với câu hỏi dạng **Kéo thả**, vị trí cần điền sẽ có dạng  $\langle K \rangle$ , trong đó K lá số thứ tự từ cần điền vào vị trí này. Dãy các từ cần kéo thả (điền) được nhập từ khung bên phải. Cho phép max 9 từ kéo thả.

Đối với câu hỏi Điền từ, vị trí và từ cần điền sẽ được đưa vào bên trong dấu <>. Ví dụ <Hà Nội> có nghĩa là tại vị trí này cần điền trực tiếp từ "Hà Nội.

- Đối với câu hỏi Chọn từ, tại vị trí cần điền cần ghi rõ cách tạo ra các từ cần chọn trong dấu <>. Khi làm bài phần mềm sẽ hiện một danh sách các từ ngay tại vị trí cần điền để học sinh tự chọn. Cú pháp của việc ghi trong dấu chọn từ là:

#### <Stt từ đúng |W1|W2| ..... |Wn>

Ví dụ nếu tại vị trí cần điền nhập <2 | Hà Nội | Huế | Sài Gòn> thì khi làm bài cần điền tại vị trí này, phần mềm sẽ hiện một bảng chọn bao gồm 3 từ: Hà Nội, Huế, Sài Gòn, trong đó phương án đúng là 2. Huế.

# 3. Câu hỏi cặp đôi

Câu hỏi cặp đôi là dạng câu hỏi yêu cầu học sinh nối các cặp thông tin một cách chính xác nhất.

Nội dung cần nhập của câu hỏi này bao gồm:

+ Một nội dung chính câu hỏi.

- Một dãy 2 thông tin tương ứng các cặp thông tin cần nối.

Giao diện nhập như hình dưới đây.



# 4. Câu hỏi tự luận

#### 1. Câu hỏi tự luận, đáp án tường minh

Câu hỏi tự luận đáp án tường minh là loại câu hỏi mà cần chỉ ra N đáp án riêng biệt. Ví dụ các bài tập toán dành cho HS Tiểu học hay thuộc các dang câu hỏi này. Phần mềm cho phép nhập câu hỏi tự luận với 9 đáp án tường minh.

I	$\mathbf{Q}$															×	
	i 🔏 🗈	🔁 T	imes New R Nôi duna	loman Đán án 🗌		12 Thống kệ	▼   8	IU		<b>7</b> 7 #	<b>■</b>   }∃		x² X <sub>z</sub> √	α 💥 😼 💓			Nhâp số
	Nội dung c	câu hỏi		o op un			Nhập Me	edia 鬜						_		7	lượng đáp án
	<		111	1				E	Số Cái I	lượng đáp án ic phương án i 2 3 4	ų thế:	4			A H		tại đây. Các đáp án tường minh nhập tại đây.
	Trợ giúp	Pri	int Preview											Cập nhật	Thoát		
	Nh chí	ập n nh tạ	ội du 11 đây	ng cá	âu h	ıði											

#### 2. Câu hỏi tự luận, đáp án không tường minh

Với loại câu hỏi này, không phân biệt các đáp án độc lập. Phần mềm cho phép nhập riêng nội dung câu hỏi và đáp án.

Đa số các câu hỏi tự luận trên thực tế đều thuộc câu hỏi dạng này.



Nhập nội dung chính câu hỏi tại đây.

# Thao tác 5. Lệnh nhập câu hỏi chính của Ngân hàng câu hỏi. Phần 2: nhập câu hỏi dài

Sau khi đã nhập xong kỹ năng câu hỏi và ma trận kiến thức, chúng ta bắt đầu có thể nhập câu hỏi. Công việc nhập câu hỏi vào CSDL Ngân hàng câu hỏi là một trong những việc chính và quan trọng nhất của phần mềm. Đây cũng là một công việc khó khăn nhất.

Vì sao việc nhập câu hỏi lại là một việc quan trọng và khó khăn như vậy?

- Một Ngân hàng câu hỏi chỉ có ý nghĩa khi có một số lượng câu hỏi đầy đủ nhiều. Do vậy việc nhập câu hỏi vào CSDL Ngân hàng có ý nghĩa lớn vì nó góp phần làm đầy thêm kho câu hỏi lưu trữ trong Ngân hàng này.

- Tuy nhiên việc nhập câu hỏi vào Ngân hàng không dễ dàng, thậm chí rất khó khăn do người sử dụng có thể không hiếu hết việc phân loại câu hỏi nên nhập sẽ không chính xác. Việc nhập này lại khá nhàm chán nên dễ gây buồn ngủ, nhập sai dữ liệu.

Phần mềm iQB cho phép có rất nhiều lệnh và chức năng cho phép nhập câu hỏi vào CSDL Ngân hàng câu hỏi. Bài viết này mô tả thao tác của lệnh nhập câu hỏi chính của phần mềm.

Giao diện chính của lệnh này như hình dưới đây.



.

2

Trên giao diện này thể hiện các thông tin chung, tổng quan về các câu hỏi hiện có trong CSDL hiện thời. Chú ý đến các nút lệnh **Tạo mới, Xóa, Sửa** là các chức năng cho phép nhập trực tiếp câu hỏi vào Ngân hàng hiện thời. Chức năng của nút **Nhập trực tiếp từ Text Editor** sẽ được mô tả trong một bài viết khác.

Khi nháy nút **Tạo mới** hoặc **Sửa**, phần mềm sẽ mở Hộp hội thoại cho phép nhập mới hoặc sửa câu hỏi hiện thời trong Ngân hàng. Giao diện của Hộp hội thoại nhập 1 câu hỏi trong phần mềm iQB Cat 7.0 như sau.

1 0

		z u   = = = =	4- <b>1-</b> ( <b>12 14 -</b>	
Thông tin Phân loại Nội dung Đáp	án Lời giải Thống kê		≩= <b>:</b> = : ×° ×′ √α	
Tên câu hỏi:	Câu 1023		]	
Thời gian thực hiện:	5 (phút)			
Loại câu hỏi:	Câu hỏi ngắn	🔘 Câu hỏi dài		
Kiểu nội dung:	Trắc nghiệm	🗇 Điền khuyết	Cặp đôi	🔘 Tự luận
Kiếu nội dung trắc nghiệm:	Ohi lưu nội dung	🔘 Lưu nội dung + đáp án		
Kiếu đáp án trắc nghiệm:	Đáp án tường minh	💿 Đáp án động		
Kiếu đáp án tự luận:	Đáp án tường minh	🔘 Đáp án không tường minł	1	

α· , , , · , λ

Sau khi nhập xong hoàn chỉnh của một câu hỏi thì nháy nút này để kết thúc, ghi lại và thoát khỏi cửa sổ nhập dữ liệu này.

Cần chú ý đến 6 TAB thông tin nhập liệu chính của mỗi câu hỏi, bao gồm:

Thông tin: phân loại kiểu nội dung câu hỏi.

Phân loại: gán các thuộc tính bắt buộc cho câu hỏi.

Nội dung: nội dung chính, quan trọng nhất của câu hỏi.

Đáp án: nội dung các đáp án, nếu có.

Lời giải: lời giải chi tiết, nếu có.

Thống kê: các tham số khác. Các thông tin này không cần nhập.

Trong các TAB trên, 3 TAB đầu tiên là bắt buộc phải nhập. Cửa sổ nhập **Nội dung** câu hỏi sẽ phụ thuộc vào việc nhập, phân loại câu hỏi từ TAB **Thông tin**. Chúng ta sẽ tìm hiểu sau các phân loại này.

Bây giờ chúng ta sẽ tìm hiểu mô hình câu hỏi dài trong phần mềm iQB 7.0.

Câu hỏi dài là dạng câu hỏi đặc biệt chỉ có trong phần mềm iQB. Câu hỏi dài được thiết kế riêng cho các dạng bài tập đặc biệt của môn ngoại ngữ như các bài đọc hiểu, nghe hiểu. Cấu trúc của một câu hỏi dài sẽ bao gồm 2 thành phần:

- Một câu hỏi mẹ (câu hỏi gốc). Câu hỏi này chỉ có phần nội dung.

- Nhiều câu hỏi con, phụ thuộc vào nội dung của câu hỏi mẹ. Các câu hỏi con này có cấu trúc gần tương tự như câu hỏi ngắn trong phần mềm.

Theo qui đinh của iQB 7.0, hệ thống câu hỏi dài sẽ phải thỏa mãn các điều kiện sau khi gán kiểu nội dung:

1. Câu hỏi mẹ (gốc) chỉ được quyền gán kiểu Trắc nghiệm và Tự luận.

2. Các câu hỏi phụ, con kèm theo được quyền gán như sau:

- Nếu câu hỏi gốc là trắc nghiệm thì được gán trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi.

- Nếu câu hỏi gốc là tự luận thì chỉ được gán tự luận.

Sơ đồ cấu trúc câu hỏi dài được mô tả trong hình dưới đây:


Bây giờ chúng ta cùng thực hiện các thao tác nhập câu hỏi dài trong phần mềm iQB Cat 7.0.

# Nhập câu hỏi dài

Câu hỏi dài sẽ bao gồm 1 câu hỏi mẹ (câu gốc) và nhiều câu hỏi phụ (con) kèm theo.

Nếu tại TAB Thông tin chọn kiểu câu hỏi dài, thì tại TAB Nội dung màn hình có dạng sau cho phép nhập nội dung câu hỏi mẹ (gốc).



Sau khi đã nhập xong nội dung câu hỏi mẹ (chú ý câu hỏi mẹ chỉ cần nhập nội dung) thì bắt đầu chuyển sang nhập các câu hỏi phụ.

Nháy nút **Nhập nội dung các câu hỏi phụ** để bắt đầu thực hiện nhập câu hỏi phụ. Khuôn dạng của sổ nhập tương tự như sau:



Trong cửa sổ này chúng ta có thể nhập liên tục nhiều câu hỏi phụ cùng một lúc tương ứng với câu hỏi mẹ (gốc).

Muốn tạo thêm mới 1 câu hỏi phụ nháy nút Tạo mới.

Với mỗi câu hỏi phụ được khởi tạo có thể chọn kiểu nội dung tương ứng tại vị trí góc phải trên của màn hình. Việc nhập nội dung các câu hỏi phụ gần tương tự như nhập câu hỏi ngắn trong phần mềm.

Nếu câu hỏi gốc là Trắc nghiệm thì các câu hỏi phụ chỉ có thể chọn là Trắc nghiệm, Điền khuyết, Cặp đôi. Như vậy không cho phép câu hỏi mẹ là trắc nghiệm nhưng có 1 câu hỏi con là tự luận.

Nếu chọn câu hỏi phụ là Trắc nghiệm thì chỉ được phép chọn 1 trong 2 kiểu: Đáp án tường minh và Lưu nội dung + đáp án.

Màn hình dưới đây mô tả việc nhập câu hỏi phụ là trắc nghiệm, đáp án tường minh.



Giao diện nhập thông tin này hoàn toàn tương tự như đối với câu hỏi ngắn, trắc nghiệm, chỉ lưu nội dung, đáp án tường minh.

Giao diện nhập câu hỏi phụ là trắc nghiệm lưu nội dung + đáp án như hình dưới đây:



Nội dung câu hỏi nhập tại đây. Nhập đầy đủ nội dung và các đáp án trắc nghiệm.

Đối với câu hỏi phụ là điền khuyết, giao diện như hình dưới đây, trong đó cho phép người dùng chọn 1 trong 3 kiểu: kéo thả từ, điền từ và chọn từ.



Nội dung câu hỏi điền khuyết nhập tại đây. Các vị trí điền khuyết cần có dấu <>. Câu hỏi phụ là cặp đôi được nhập như hình dưới đây:



Nội dung câu hỏi nhập tại đây. Thông thường là thông tin dẫn nhập của yêu cầu nối cặp thông tin.

Nếu câu hỏi mẹ (gốc) là tự luận thì tất cả các câu hỏi phụ cũng đều phải là tự luận. Như vậy phần mềm iQB không cho phép một câu hỏi dài có kiểu chung là tự luận mà lại có 1 câu hỏi phụ là trắc nghiệm.

Giao diện nhập câu hỏi phụ là tự luận như hình sau, cho phép chọn 1 trong 2 kiểu: đáp án tường minh và đáp án không tường minh.

Cập nhật câu hồi p	hụ			
i 🔏 📬 🏝		• B I		x² x, 🗸 💥 🥨
Câu hỏi chính:	1023 Kiểu nội c	lung: Tự luận	Trắc nghiệm	) Điền khuyết 💿 Cặp đôi
TS câu hỏi phụ:	1 Tổng thờ	i gian: 5	Đáp án tường minh	🔘 Lưu nội dung + đáp án
			🔘 Đáp án tường minh	Dáp án không tưởng minh
Thời gian thực hiện:	1 (phút)	<= 1/1 =>	Tạo mới Xóa	Cập nhật Trợ giúp Thoát
ội dung câu hỏi			Đáp án	
			E	

Thao tác nhập trực tiếp câu hỏi vào CSDL là một thao tác quan trọng mà các GV, người dùng bắt buộc phải nắm vững.

# Thao tác 6. Lệnh nhập câu hỏi nhanh theo nhóm của Ngân hàng câu hỏi.

Trong phần trước, chúng ta đã làm quen với các thao tác của chức năng Nhập câu hỏi chính của phần mềm iQB Cat 7.0. Trong lệnh đó phần mềm cho phép người dùng nhập trực tiếp vào CSDL Ngân hàng câu hỏi tất cả các loại, kiểu câu hỏi mà phần mềm hỗ trợ. Tuy nhiên chức năng nhập câu hỏi đó chỉ cho phép nhập từng một câu hỏi. Khi nhập xong 1 câu, cần thoát khỏi cửa sổ nhập dữ liệu đó để khởi tạo mới một câu hỏi.

Trong mục này, chúng tôi sẽ giới thiệu một lệnh nhập câu hỏi thứ hai có tên Nhập nhanh câu hỏi theo nhóm. Lệnh này được thiết kế với mục đích cho phép người dùng nhập nhiều câu hỏi cùng một lúc để tăng tốc độ nhập dữ liệu. Các câu hỏi này được nhập theo từng nhóm với cùng các tham số, kiểu nội dung và phân loại như nhau. Chính vì vậy chức năng này còn có tên Nhập câu hỏi theo nhóm. Lệnh Nhập câu hỏi theo nhóm chỉ áp dụng nhập các câu hỏi ngắn.

Chức năng này được thực hiện từ thực đơn: **Dữ liệu --> Nhập câu hỏi theo nhóm**.

Giao diện ban đầu của lệnh có khuôn dạng hình dưới đây. Tại bước ban đầu này, người dùng cần thực hiện 3 bước sau trước khi chính thức thực hiện chức năng nhập câu hỏi nhanh.

				<b>1.</b> Nhập, cl thuộc tính (	họn các thông	g tin c câu
			]	hỏi sẽ được	chung cho ca c nhâp.	
				1	•1	
😡 Chọn chủ đề kiến thức cho	nhóm câu hỏi				×	
Thông tin nội dung				-		
	Loại câu hỏi:	Lý thuyế	t 🔘 B	ài tập		
Mức độ khó dễ	của câu hỏi:	🔘 Dễ	@ T	rung bình	🔘 Khó	
Kỹ năng: Biết		-	Thời gian t	iực hiện: 5	(phút)	
Gán phạm vi kiến thức	2. Nguyên t	ử, phân tử chuyển	động hay đứng	yên ?		2. Chọn kiểu
Thông tin phân loại						nội dung của
Kiếu nội dung:	Trắc	nghiệm 🔘	Điền khuyết	🔘 Cặp đôi	🔘 Tự luận	các câu hỏi sẽ
Kiếu nội dung trắc nghiệm:	Ohi lu	ru nội dung 🛛 🔘	Lưu nội dung -	⊦đáp án		nhập.
Kiếu đáp án trắc nghiệm:	• Đáp	án tường minh 🔘	Đáp án động			
Kiểu đáp án tự luận:	Đáp	án tường minh 🔘	Đáp án không	tường minh		<b>3.</b> Nháy nút
Trợ giúp		Nhập trực tiếp tù	r Text Editor	Bắt đầu	Thoát	Băt đâu đê vào màn hình nhập dữ liệu.

Sau khi chọn xong các thông tin thuộc tính và kiểu nội dung câu hỏi tại các bước 1, 2 trong hình trên, nháy vào nút **Bắt đầu** đề vào cửa sổ nhập dữ liệu câu hỏi.

Giao diện nhập câu hỏi của lệnh này cũng tương tự như đối với chức năng nhập câu hỏi chính của phần mềm.

	×
😡 Nhập câu hỏi nhanh 📃 📃	X
🔹 👗 📬 🏝 💿 🔻 💌 💌 💌 💌 🖉 💆 👘	W
Nội dụng Đáp án Lời giải Thống kê	
Số lượng đáp án: 4	
Các phương án cụ thể:	
	Khu vực nhập
	nôi dung chính
	của câu hỏi
	biôn thời
	mçn moı.
-	
🔄 Sai 📝 Được phép thay đổi vị trí	
Câu 1 / 1	Thong tin
Kiến thức: 2. Nguyên tử, phân tử chuyển động hay đứng yên ? Kỹ năng: Biết	thuộc tính của
Kiếu: Câu hỏi ngắn; Lý thuyết; Trắc nghiệm; Chỉ lưu nội dung; Đáp án tường minh; Mức độ: Trung bình	các câu hỏi
Trơ giúp Câp nhật Câu trước Câu sau Tao mới Thoá	đang nhập.
	\ 
Các lênh điều khiển cho N	lhập xong toàn bộ
phán nhận quan sát điều	ác câu hỏi nhân nút
$\frac{1}{2} \frac{1}{2} \frac{1}$	ày để kết thúc.
chinn nnieu cau hoi cung	-
môt lúc.	

Điểm đặc biệt nhất của cửa sổ nhập câu hỏi này là cho phép nhập đồng thời nhiều câu hỏi. Sử dụng các nút Tạo mới, Câu trước, Câu sau để tạo mới và dịch chuyển giữa các câu hỏi đang nhập. Khi nhập xong 1 câu hỏi nháy nút Cập nhật để ghi lại.

Như vậy chức năng này cho phép người dùng nhập nhiều, một nhóm câu hỏi cùng loại, cùng kiểu vào CSDL.

Chức năng này cho phép nhập tất cả các loại, hình thức câu hỏi ngắn có hỗ trợ trong phần mềm iQB.

Sau đây là một vài giao diện.

👰 Nhập câu hỏi nhanh	<b>— X</b> —
🛛 😹 Times New Roman 🔹 12 🔹 🛛 B 🖌 U 🖉 🗐	E 📃 🗄 E i 🔀 🙀 🕅 🕅
Nội dung Đáp án Lời giải Thống kê	
Nội dung câu hỏi + đáp án Nhập Media 🌃	
	Số lượng đáp án: 4 🔻
	Số lượng đáp án đúng:
	Phương án đúng:
=	В
	(19, az, AZ)
	123456789 🔘 Chữ số
	abcdefghi©Chữ thường
-	A B C D E F G H I 🔘 Chừ hoa
Câu 2 / 3	
Kiến thức: 1. Các chất được cấu tạo như thế nào? Kỹ năng: Biết	
Kiểu: Câu hỏi ngắn; Lý thuyết; Trắc nghiệm; Lưu nội dung + Đáp án;	Mức độ: Trung bình
Trợ giúp Cập nhật Câu trư	rớc Câu sau Tạo mới Thoát

Giao diện nhập câu hỏi trắc nghiệm, nội dung và đáp án lưu cùng nhau.

🔯 Nhập câu hỏi nhanh	×
: 🔏 📸 Arial 🔹 12 💌 B I U   🗐 🗄 🗄   5Ξ 🗮   5Ξ 🗮 2 🗶 √α	💥 😼 😿
Nội dung Đáp án Lời giải Thống kê	
. 3 +	- 1 +
Phương án đúng Phương án sai	
Câu 1 / 1	
kiến thức: 2. Nguyên tử, phân tử chuyển động hay đứng yên ? Kỹ năng: Biết	
Kiếu: Câu hỏi ngắn; Lý thuyết; Trắc nghiệm; Chỉ lưu nội đung; Đáp án động; Mức độ: Trung bình	L
Trợ giúp         Cập nhật         Câu trước         Câu sau         Tạo mới	Thoát

Giao diện nhập câu hỏi trắc nghiệm với đáp án động. Các đáp án được nhập trong TAB đáp án. Các đáp án đúng nhập bên trái, đáp án sai nhập bên phải. Số lượng các đáp án đúng và sai không hạn chế.

👰 Nhập câu hỏi nhanh		X
i 🔏 📭 🕵 🔹 👻	B <i>I</i> <u>U</u>   ≣ ≣ ≞ ≣	📔 🗄 🗄 🗄 🗴 🗙 🗸 🗸
Nội dung Đáp án Lời giải Thống kê		
Nội dung câu hói	Nhập Media 🎲	💿 Kéo thả từ 🔘 Điền từ 🔘 Chọn từ
		Số lượng vị trí cần điền: 4 🔻
		1.
		2.
		3.
	E	4.
		Kiếm tra
Câu 1/1	147 - X 1714	
<ul> <li>Kien muc: 2. Nguyen tư, phan từ chuyên động hay đưng yên ?</li> <li>Kiểu: Câu hỏi ngắn; Lý thuyết; Điền khuyết;</li> </ul>	ky nang: Biét	Mức độ: Trung binh
	Cân nhật Câu trước	Câu sau Tao mới Thoát
	Cop mile Cou alloc	rio nor moat

Giao diện màn hình nhập câu hỏi điền khuyết.

🐼 Nhập câu hỏi nhanh	×
: 🔏 🗈 🔁	B I U   ≣ ≣ ≣ ≣   ∰≣ ∷ ∷ ; x² X, √α 🕃 😼 💓
Nội dung Đáp án Lời giải Thống kê	
Nội dung câu hói	Nhập Media 🚮
	▲ ▼ E
	▼ Cổ định thứ tự thông tin cập đôi
1 2 3 4	1 2 3 4
Câu 1 / 1	
<ul> <li>Kiến thức: 2. Nguyên tử, phân tử chuyển động hay đứng yên ?</li> <li>Kiếu: Câu hỏi ngắn; Lý thuyết; Cặp đôi;</li> </ul>	Kỹ năng: Biết Mức độ: Trung binh
Trợ giúp	Cập nhật Câu trước Câu sau Tạo mới Thoát

Giao diện màn hình nhập câu hỏi cặp đôi.

👰 Nhập câu hỏi nhanh	×
: 🔏 📬 🔁	▼   B I U   E E E E   500 10 x x √α 🐼 💯 🕅
Nội dung Đáp án Lời giải Thống kê	
Nội dung câu hói Nhập Media	
	▲ Số lượng đáp số tường minh: 4 ▼ Các đáp án tường minh:
	1 2 3 4
- Câu 1 / 1	10 - H T
Kiếu: Câu hỏi ngắn; Lý thuyết; Tự luận; Đáp án tư	אי וואסום: Biet òng minh; Mức độ: Trung binh
Trợ giúp	Cập nhật Câu trước Câu sau Tạo mới Thoát

Giao diện màn hình nhập câu hỏi tự luận, đáp án tường minh.

🔯 Nhập câu hỏi nhanh	×
· 🔏 🛍 🔻 🔻 🔻 🗸 🛷 🕅	1 W
Nội dung Đáp án Lời giải Thống kê	
Nội dung câu hỏi Nhập Media 🎲 Đáp án	
	4 m
Câu 1/1	
<ul> <li>Kiến trực: 2. Nguyên tử, phân từ chuyên đọng hay đưng yên ?</li> <li>Kỳ năng: Biết</li> <li>Kiếu: Câu hỏi ngắn; Lý thuyết; Tự luận; Đáp án không tưởng minh;</li> <li>Mức độ: Trung bình</li> </ul>	
Trợ giúp         Cập nhật         Câu trước         Câu sau         Tạo mới	Thoát

Giao diện màn hình nhập câu hỏi tự luận, đáp án không tường minh.

# Thao tác 7. Chuyển nhập câu hỏi từ Text Editor vào Ngân hàng câu hỏi.

Trong hai phần trước chúng tôi đã trình này hai chức năng nhập câu hỏi chính của phần mềm iQB Cat, đó là chức năng nhập câu hỏi chính và chức năng nhập câu hỏi nhanh theo nhóm.

Để tạo thuận lợi hơn cho người dùng khi nhập câu hỏi, ngoài hai cách nhập đã trình bày ở trên, phần mềm còn cho phép người dùng nhập trước các câu hỏi vào các tệp văn bản (như \*.doc file), sau đó chuyển nhập nhanh vào CSDL Ngân hàng câu hỏi. Cách làm này sẽ giúp cho việc nhập dữ liệu câu hỏi trở nên rất dễ dàng, thuận lợi vì đa số người dùng đã quen cách nhập văn bản.

Chức năng Chuyển nhập câu hỏi từ Text Editor cho phép người dùng vào một cửa sổ soạn thảo văn bản chuẩn ngay trong phần mềm, trong đó người dùng sẽ nhập trực tiếp các câu hỏi vào văn bản này và sau đó chuyển nhanh vào phần mềm.

Các đặc điểm của việc chuyển nhập Text Editor này:

- Có thể nhập một hay nhiều câu hỏi.

- Phần mềm tự động nhận biết kiểu nội dung và các thuộc tính quan trọng khác khi nhập câu hỏi.

- Cho phép thực hiện các thao tác nhập dữ liệu văn bản chuẩn, có thể dễ dàng sao chép dữ liệu từ các tệp \*.DOC, \*.DOCX.

- Chức năng chuyển nhập này được thực hiện từ ngay trong các lệnh Nhập câu hỏi chuẩn và Nhập câu nhanh của phần mềm. Vị trí thực hiện lệnh được thể hiện bằng hình ảnh dưới đây:

🔯 Nhập điều chỉnh	câu hỏi chính thức
I< < 2241/2	241 > >
Tống sõ: 2241 ci Trong đó: 2067 ci	àu hỏi àu lý thuyết, 174 câu Bải tập; 1258 câu Tự luận, 983 câu Trắc nghiệm, 0 câu Điền khuyết, 0 câu Cặp đôi
Cho Ot là phân	giác của góc xOy. Biết góc xOt bằng 60° thì góc xOy có số đo bằng:
•	······································
Phân loại:	Câu hỏi ngắn, kiểu nội dung trắc nghiệm, nội dung đáp án lưu riêng, đáp án tường minh
Phạm vi kiến thức:	Ôn tập Kiếu câu hói: Dạng bài tập
Kỹ năng câu hỏi:	Biết Tệp Media:
Mức độ:	Trung binh
Ττợ giúp	Nhập trực tiếp từ Text Editor Tạo mới Xoá Sửa Thoát
	Nháy vào vị trí này để thực
	hiên chức năng Chuyển nhập
	câu hỏi từ Text Editor

Giao diện tiếp sau cho phép lựa chọn các thông số cho việc chuyển nhập câu hỏi này.

🐼 Nhập câu hỏi từ Text Editor	1
Thông tin phân loại câu hói	
Tự động phân biệt loại nội dung câu hỏi	
Chọn phân loại cụ thế câu hỏi	
Phân loại: 🔘 Câu hỏi ngắn 🔘 Câu hỏi dài	
Kiểu nội dung: 🔘 Trắc nghiệm 🔘 Điền khuyết 🔘 Cặp đôi 🔘 Tự luận	
Loại câu hỏi: 💿 Lý thuyết 💿 Bài tập	Nhập các thông tin
Mức độ khó dễ: 🔘 Dễ 💿 Trung bình 🔘 Khó	thuộc tính, kỹ năng,
Kỹ năng và phạm vi kiến thức câu hỏi	câu hỏi sẽ được
Dhan vi life thice	nhập theo chức năng
Lua chon:	nuy.
Ký tự phân biệt nội dung Ký tự phân loại nội dung	
Ký tự phân biệt bắt đầu nội dung: #	Các thông tin ký
Ký tự phân biệt bắt đầu các phương án: 🛛 🗛 🗸	tự phân biệt nội
Ký tự phân biệt phương án đúng:	dung nên đề ở chế đô mặc đinh.
Ký tự phân biệt phương án cố định vị trí:	
	Nháy nút này để
	vao cưa so chuyển nhập dữ
Tự động loại bỏ dòng đầu tiên sau ký tự phân biệt câu hỏi	liệu chính.
Trợ giúp Bắt đầu Thoát	

Chú ý quan trọng khi lựa chọn các thông số của màn hình trên:

- Chọn chức năng • Tự động phân biệt loại nội dung câu hỏi . Khi đó phần mềm sẽ tự động chọn kiểu và loại câu hỏi dựa vào các ký tự phân biệt nội dung cho từng loại câu hỏi.

- Thông tin **Phạm vi kiến thức** cần chọn chính xác. Chú ý rằng chủ đề kiến thức lõi này sẽ được gán cho tất cả các câu hỏi khi chuyển nhập.

- Các thông tin thuộc tính khác như Loại câu hỏi (lý thuyết, bài tập), mức độ (dễ, trung bình, khó) và kỹ năng sẽ được gán mặc định cho các câu hỏi khi chuyển nhập. Phần mềm có hỗ trợ thêm các từ khóa dùng để nhận biết các thuộc tính này của từng câu hỏi khi chuyển nhập.

Nháy nút Bắt đầu để bắt đầu vào cửa sổ soạn thảo câu hỏi cần chuyển nhập.

Giao diện màn hình nhập dữ liệu như hình dưới đây.

Têp Sûs Chân Têrgişêp Sû 🔁 🗳 🕐 🚱 🎯 💭 😋 📾 😿 X. Vî 🥨 🕼 🕅 11 'A Normal • Trees New Roman • 12 • 8 Z U 🖉 18 8 🗰 100% • 15 12 15	
1	
Normal • Trees New Roman • 12 • B Z U B 3 8 100% • 12 • 13 4	
(and a first start of the first	10 - 10 - 10 - 19
	1

Chú ý khi nhập câu hỏi trong cửa sổ này:

- Không viết thụt vào.
- Không dùng bullet, numbering.
- Không đặt chế độ tự động format, tự động bullet, tự động numbering.

Các câu hỏi cần được nhập theo đúng mẫu chuẩn để phần mềm dễ dàng nhận biết và chuyển nhập.



Sau khi nhập xong thì thực hiện việc chuyển nhập bằng một trong 2 cách sau:

```
- Thực hiện lệnh Tệp --> Cập nhật (hoặc Ctrl-S).
```

- Thực hiện lệnh **Tệp --> Cập nhật và Thoát**.

Nếu việc chuyển nhập thành công, phần mềm sẽ thông báo tương tự hình sau:



Ngược lại nếu gặp lỗi, phần mềm sẽ thông báo lỗi chi tiết và người dùng được phép sửa tiếp tệp văn bản hiện thời.

Về cấu trúc, cú pháp của việc nhập câu hỏi trong Text File chúng tôi sẽ viết trong bài riêng.

# Thao tác 8. Chuyển nhập câu hỏi từ DOC files vào Ngân hàng câu hỏi.

Trong các phần trước chúng tôi đã trình bày các thao tác nhập dữ liệu câu hỏi vào Ngân hàng theo nhiều cách và lệnh nhác nhau:

- Lệnh nhập câu hỏi chính.
- Lệnh nhập câu hỏi nhanh theo nhóm.
- Chức năng chuyển nhập câu hỏi từ Text Editor.

Trong bài viết này sẽ trình bày tiếp một chức năng chuyển nhập câu hỏi thuận tiện nữa của phần mềm iQB, đó là chức năng **Chuyển nhập câu hỏi từ DOC file**.

Chức năng này được thực hiện từ thực đơn Dữ liệu ---> Chuyển nhập câu hỏi từ DOC File.



Chức năng này cho phép phần mểm tự động nhận biết và chuyển các câu hỏi đã được nhập sẵn trong các tệp dạng DOC, DOCX vào CSDL một cách nhanh chóng và chính xác. Điểm khác biệt của lệnh này và chức năng Chuyển nhập câu hỏi từ Text Editor là ở chỗ người dùng không cần mở một Text Editor nào ra để xem và chính sửa các câu hỏi nữa. Các câu hỏi đã được nhập xong và được lưu trữ đúng cách trong các tệp DOC và phần mềm sẽ tự động thực hiện việc chuyển nhập.

Do vậy chức năng này sẽ làm tăng đáng kể tốc độ chuyển nhập câu hỏi thông qua các tệp DOC, DOCX mà đa số giáo viên đã làm quen.

Một số chú ý khi nhập dữ liệu trong DOC file để chuyển nhập câu hỏi nhanh vào CSDL.

- Khuôn dạng nhập câu hỏi trong DOC File chính là khuôn dạng cần nhập câu hỏi trong Text Editor.

- Dòng đầu tiên của mỗi câu hỏi cần có các ký tự nhận biết kiểu nội dung, bắt đầu bằng ký tự #. Tôi sẽ có 1 bài viết riêng về các qui định này.

- Tất cả các nội dung câu hỏi viết sát ra lề trái, các Indent trái và phải đều đặt = 0. Không sử dụng Bullet, Numbering, không đặt chế độ tự động Bullet và Numbering.

- Thông thường mỗi tệp DOC sẽ chứa các câu hỏi cùng chủ đề kiến thức, cùng kỹ năng và các thuộc tính khác như kiểu lý thuyết / bài tập, mức độ khó dễ, ...

- Chú ý không đánh số thứ tự các câu hỏi trong DOC File.

Giao diện chính của lệnh chuyển nhập câu hỏi từ DOC File có dạng như hình sau:

Nhập câu hỏi từ Doc File	<b>1.</b> Chọn tệp DOC, DOCX muốn chuyển
D:\Habv\products\iQB\SQB\Whap_them_TN_Toan6_12\11\Hinh 11\On tap phep bi	nhập câu hỏi vào CSDL
Tùy chọn nhóm kí tự phân biệt	<b>2.</b> Chọn số câu hỏi cần chuyển nhập trong
<ul> <li>Toàn bộ câu hỏi</li> <li>Chuyến nhập</li> <li>Câu hỏi đầu tiên</li> </ul>	DOC me.
<ul> <li>Phan loại cau hoi</li> <li>Tự động phân biệt loại nội dung câu hỏi</li> <li>Chọn phân loại cụ thế câu hỏi</li> </ul>	<b>3.</b> Nhập, chọn thông tin thuộc tính câu hỏi cần chuyển nhập từ
Phân loại: (a) Câu hỏi ngắn (Câu hỏi dài Kiếu nội dung: (a) Trắc nghiệm (Câu hỏi khuyết (Cặp đôi (C) Tự luận	DOC file.
Loại câu hỏi: 💿 Lý thuyết 💿 Bài tập Mức độ khó dễ: 💿 Dễ 💿 Trung bình 💿 Khó	
<ul> <li>Kiếu câu hỏi chuyến nhập</li> <li>Chuyến nhập vào danh sách câu hỏi tạm thời</li> <li>Chuyến nhập vào danh sách câu hỏi tám thức</li> <li>Kỹ năng và phạm vi kiến thức câu hỏi</li> <li>Chọn kỹ năng</li> <li>Biết</li> <li>Thời gian thực hiện: 2</li> <li>Phút</li> </ul>	4. Chọn kỹ năng và chủ đề kiến thức (lõi) của các câu hỏi cần chuyển nhập.
Phạm vi kiến thức       Phép biến hình         Image: Tự động loại bỏ dòng đầu tiên sau ký tự phân biệt câu hỏi:         Trợ giúp         Chuyến nhập         Đóng	<b>5.</b> Bấm nút này để tiến hành công việc chuyển nhập câu hỏi từ DOC file

Các chú ý quan trọng:

- Có thể chuyển nhập toàn bộ các câu hỏi hoặc chỉ chuyển nhập <N> câu hỏi đầu tiên.

Đánh dấu vào vị trí sau:



- Luôn đánh dấu như sau để phần mềm coi dòng đầu tiên (sau ký tự #) chỉ bao gồm các ký tự điều khiển nội dung câu hỏi.

Tự động loại bỏ dòng đầu tiên sau ký tự phân biệt câu hỏi:

Tùy chọn nhóm kí tự phân biệt

- Nút cho phép xem và nhập lại các ký tự điều khiển nhận biết kiểu câu hỏi.

Nếu không có gì đặc biệt thì không cần thay đổi các thông tin này.

Chuyến nhập câu hỏi									
Chuyển nhập câu hỏi từ MSWord									
Ký tự phân biệt nội dung									
Kí tự phân biệt vị trí bắt đầu nội dụng câu hỏi									
Kĩ tự phân biệt vị trí bắt đầu các phương án				[A. ▼					
Kĩ tự phân biệt phương án đúng				•					
Kí tự phân biệt phương án là cố định không thể hoán v	i			\$					
Ký tự phân loại Nội dung									
Ký tự tự động phân biệt loại câu hỏi:									
d	lu hỏi dài:	(	b	)	Câu hỏi phụ: 🌔 s	)			
Ký tự tự động phân biệt kiểu nội dung câu hỏi:									
	Manager Construction	-		-	Câu hỏi điện khuyết			-	
a	àu hói tự luận:	(	t	)	Dạng kéo thả:	(	d	)	
c	àu hói trắc nghiệm:	(	m	)	Dạng điền từ:	(	f	)	
c	àu hói cặp đôi:	(	p	)	Dạng chọn từ:	(	c	)	
						2		20	

Sau khi nhấn nút Chuyển nhập, nếu thành công thì sẽ có thông báo như hình sau:



Sau đó có thể thực hiện tiếp việc chuyển nhập với các tệp DOC khác.

Nếu gặp lỗi, phần mềm sẽ thông báo vị trí lỗi và dừng lệnh cho đến khi nào sửa được lỗi này.

# Thao tác 9. Nhập media kèm câu hỏi trong CSDL Ngân hàng câu hỏi

Một tính năng rất đặc biệt của phần mềm iQB là khả năng gắn mỗi câu hỏi trong CSDL Ngân hàng câu hỏi với 1 tệp dạng âm thanh, video, hình ảnh (gọi chung là tệp Media). Tính năng đặc biệt này rất có ý nghĩa trên thực tế vì nhiều khi các câu hỏi rất cần có các minh họa media kèm theo như hình ảnh, âm thanh hoặc phim. Trong số các tệp Media được phép gắn với câu hỏi, phần mềm iQB còn hỗ trợ các tệp hình học động như Geogebra và Cabri3D.

Trong tất cả các cửa sổ nhập dữ liệu câu hỏi của phần mềm chúng ta đều sẽ nhìn thấy biểu tượng sau:



Đó chính là biểu tượng của chức năng nhập tệp Media kèm câu hỏi của phần mềm.



Khi nháy vào biểu tượng nhập Media này chúng ta sẽ thấy xuất hiện cửa sổ nhập Media như sau:

Add Media	a Content			
Câu hói kèm tệ	èp Media			Ų
Kiếu nội dung:	Âm thanh (*.way	/;*.mp3;*.ogg;*.o	ga;*.mka;*.m	14a;*.w ▼
Tên file:				

Đây chính là giao diện dùng để nhập Media file vào cùng câu hỏi hiện thời.

Các thao tác nhập như sau:

- Nháy chọn 🔽 Câu hỏi kèm tệp Media

- Chọn kiểu nội dung của tệp Media trong khung phía dưới như hình sau:



Chú ý: các loại tệp media có quyền chọn như sau:

- + Âm thanh: các tệp âm thanh thường gặp như wav, mp3, wv, ....
- + Video: các tệp phim video tương ứng như mp4, avi, mov, ...
- + Flash: các tệp macromedia flash tương ứng \*.swf.
- + Hình ảnh: các tệp hình ảnh tương ứng như jpg, bmp, tif, ....
- + Geogebra: tệp toán học động ggb được tạo bởi phần mềm Geogebra.
- + Cabri 3D: tệp hình học không gian động được tạo bởi phần mềm Cabri3D.

- Nhập tệp Media cụ thể tại vị trí **Tên file**.

Add Media Conte	a Content
Câu hỏi kèm tệ	p Media
Kiếu nội dung:	Cabri 3D (*.cg3)
Tên file:	D:\Habv\docs\Hoithao-Trienlam\2013\Tuyen_Quang

**Chú ý:** sau khi nhập xong tên tệp media thì nút **Trình diễn Media** sẽ bật sáng đề sẵn sàng làm việc. Nháy vào nút này để xem được thông tin của tệp Media.

Ví dụ hình sau là một trình diễn của tệp Cabri 3D – hình không gian 3D động.



- Sau khi nhập xong nháy nút Đồng ý.

Phần mềm hỗ trợ việc trực tiếp thu âm ngay từ máy tính. Công việc này làm như sau, bỏ qua công việc tìm file media cụ thể.



- Xuất hiện hộp hội thoại thu âm trực tiếp như sau:

- Nháy vào nút

Tên tệp âm thanh: P1792.wav

Các nút lệnh trong cửa sổ này có ý nghĩa như sau:



- Sau khi thu âm và ghi tệp âm thanh thì tên tệp này sẽ hiện ra trong cửa sổ lệnh nhập Media file.

### Nhập Media File từ câu hỏi trong DOC file hoặc từ Text Editor

Qui định thông tin Media File đi kèm câu hỏi ghi trong DOC file như sau:

1. Các tệp Media phải nằm trong cùng thư mục với DOC file tương ứng.

2. Các tệp Media phải nằm trong cùng thư mục của CSDL nếu việc nhập được tiến hành từ Text Editor.

3. Cú pháp của ký tự dùng để nhận biết chuyển nhập Media file như sau (từ khóa file):

#### (file:<tên tệp media>

Ví dụ: (file: bai\_hat\_1.wav) (file: hinh-1.ggb).

# Thao tác 10. Khuôn dạng nhập câu hỏi trong DOC file và Text Editor

Trong các phần trước, chúng tôi đã trình này các thao tác nhập câu hỏi chính trong phần mềm iQB Cat 7.0. Đây là một trong những thao tác quan trọng nhất và thường xuyên nhất đối với người sử dụng phần mềm Ngân hàng câu hỏi.

Chú ý có 2 loại thao tác như vậy:

1. Thao tác nhập trực tiếp các câu hỏi vào CSDL thông qua các chức năng nhập câu hỏi của phần mềm.

2. Thao tác chuyển nhập câu hỏi thông qua Text Editor và DOC file. Trong trường hợp này, việc nhập câu hỏi trước vào các các tệp văn bản cần tuân thủ các khuôn dạng nhất định.

Bài viết này mô tả chi tiết các khuôn dạng nhập câu hỏi đó.

Với việc chuyển nhập câu hỏi từ DOC file, giáo viên sẽ nhập trước các câu hỏi vào các tệp DOC và sau đó sử dụng các lệnh chuyển nhập câu hỏi của phần mềm để chuyển nhanh các câu hỏi này vào CSDL Ngân hàng. Trong mô hình chuyển nhập như vậy, phần mểm chỉ hỗ trợ một số dạng câu hỏi chính. Sau đây là sơ đồ mô tả các dạng câu hỏi hỗ trợ việc chuyển nhập từ DOC file hoặc từ Text Editor.

Sơ đồ sau mô tả các dạng câu hỏi ngắn hỗ trợ cho việc chuyển nhập từ DOC file hoặc từ Text Editor.



Với câu hỏi ngắn, việc chuyển nhập câu hỏi từ DOC file và Text Editor sẽ hỗ trợ 1 kiểu câu hỏi trắc nghiệm (dạng: nội dung + đáp án lưu riêng biệt, đáp án tường minh), câu hỏi điền khuyết (cả 3 dạng), câu hỏi cặp đôi và 1 dạng câu hỏi tự luận. 58



Sơ đồ sau mô tả các dạng câu hỏi dài hỗ trợ cho việc chuyển nhập từ DOC file hoặc từ Text Editor.

Với câu hỏi dài, phần mềm hỗ trợ như sau:

- Câu hỏi mẹ có thể là trắc nghiệm hoặc tự luận.

- Nếu câu hỏi mẹ là trắc nghiệm thì các câu hỏi con có thể là trắc nghiệm (1 dạng, nội dung + đáp án lưu riêng biệt, đáp án tường minh), điền khuyết (3 dạng) và cặp đôi.

- Nếu câu hỏi mẹ là tự luận thì các câu hỏi con chỉ có thể là tự luận, dạng đáp án không tường minh).

#### Mô tả khuôn dạng câu hỏi cần nhập trong DOC file và Text Editor

Để phần mềm có thể tự động nhận biết khuôn dạng câu hỏi, việc nhập câu hỏi trong các trình soạn thảo này phải tuân thủ 1 số qui tắc nhất định. Trước khi mô tả cụ thể các qui tắc này, cần nhắc lại một số yêu cầu tối thiểu khi nhập dữ liệu câu hỏi trong các DOC file như sau:

- Dòng đầu tiên của mỗi câu hỏi chính là dòng chứa các ký tự nhận biết kiểu nội dung, bắt đầu bằng ký tự #. Từ dòng thứ hai trở đi sẽ là nội dung chính của câu hỏi này.

- Tất cả các nội dung câu hỏi viết sát ra lề trái, các Indent trái và phải đều đặt = 0. Không sử dụng Bullet, Numbering, không đặt chế độ tự động tạo Bullet và Numbering.

- Thông thường mỗi tệp DOC sẽ chứa các câu hỏi cùng chủ đề kiến thức, cùng kỹ năng và các thuộc tính khác như kiểu lý thuyết / bài tập, mức độ khó dễ, ...

- Không đánh số thứ tự các câu hỏi trong DOC File.

Bây giờ chúng ta cùng mô tả qui định dòng đầu tiên của mỗi câu hỏi phải tuân thủ khuôn dạng chung như sau:

# (x	)(y) (key1	: param) (key2: param) (key3: param)	
Nhóm	ký tự	Nhóm ký tự nhận	
nhận t	biết	dạng các tham sô	
kiểu câu hỏi		điều khiên khác	

Bảng sau mô tả các ký tự nhận biết kiểu nội dung câu hỏi. Các ký tự này đứng ngay sau dấu #.

Stt	X	Y	Mô tả ý nghĩa	Ví dụ
Câu	hỏi ngắn	1		
1	(m)	-	Câu hỏi ngắn, trắc nghiệm. Nội	# (m)
			dung, đáp án lưu riêng biệt. Đáp án tường minh.	Khi truyền qua lăng kính, chùm ánh sáng trắng sẽ:
				A. bị biến thành ánh sáng màu đỏ.
			- Các đáp án băt đâu băng các chữ cái họa dấu và dấu cách	B. chỉ bị tách ra thành nhiều màu.
			sau đó.	C. chỉ bị lệch phương truyền.
			- Phương án đúng có dấu *.	*D. bị lệch phương truyền đồng thời bị tách ra thành nhiều màu.
2	(t)	-	Câu hỏi ngắn, tự luận. Đáp án	# (t)
			- Đán án lời giải bắt đầu bằng	Tính độ dài và chu kỳ quay của vệ tinh nhân tạo bay ở độ cao h bằng bán kính Trái Đất (R <sub>0</sub> =6400 km)
		<ul> <li>Đap an, lơi giai bat dau bàng</li> <li>*. Bắt buộc phải có đáp án.</li> </ul>		*Đáp số: Chu kỳ quay của vệ tinh: $T = \frac{2\pi R}{v} = \frac{2.3,14.2.6400}{5,6} = 4 \text{ giờ.}$
3	( <b>d</b> )	-	Câu hỏi ngắn, điền khuyết, dạng kéo thả từ.	<ul> <li># (d)</li> <li>Điền các từ, cụm từ vào các vị trí trống trong đoạn văn sau:</li> </ul>
			<ul> <li>Các vị trí cần điền sẽ có dấu</li> <li><n>, trong đó N là số thứ tự cùa từ cần điền bằng cách kéo thả từ.</n></li> <li>Danh sách các từ cần điền được ghi ở phía dưới, bắt đầu bằng các chữ cái hoa, dấu . và dấu cách sau đó.</li> </ul>	Nằm ở phía tây bắc của vùng đồng bằng châu thổ <2>, Hà Nội có vị trí từ 20°53' đến 21°23' vĩ độ Bắc và 105°44' đến 106°02' kinh độ Đông, tiếp giáp với tỉnh <1> ở phía Bắc, <4>, <3> phía Nam, Bắc Giang, Bắc Ninh và Hưng Yên phía Đông, <3> cùng Phú Thọ phía Tây. Thành phố có diện tích 3.324,92 km², nằm ở cả hai bên bờ <2> nhưng tập trung chủ yếu bên hữu ngạn
				A. Thái Nguyên
				B. Sông Hồng

Stt	X	Y	Mô tả ý nghĩa	Ví dụ
				C. Hòa Bình
				D. Hà Nam
4	( <b>f</b> )	-	Câu hỏi ngắn, điền khuyết,	# ( <b>f</b> )
			dậng điện từ.	Điền các từ, cụm từ vào các vị trí trống trong đoạn văn sau:
			- Vị trí cần điền, các từ được đánh dấu trong <>.	Nằm ở phía tây bắc của vùng đồng bằng châu thổ sông <b><hồng></hồng></b> , Hà Nội có vị trí từ 20°53' đến 21°23' vĩ độ Bắc và 105°44' đến 106°02' kinh độ Đông, tiếp giáp với tỉnh <b><thái nguyên=""></thái></b> ở phía Bắc, <b><hà nam=""></hà></b> , Hòa Bình phía Nam, Bắc Giang, Bắc Ninh và Hưng Yên phía Đông, <b><hòa bình=""></hòa></b> cùng Phú Thọ phía Tây. Thành phố có diện tích 3.324,92 km², nằm ở cả hai bên bờ <b><sông< b=""> <b>Hồng&gt;</b> nhưng tập trung chủ yếu bên hữu ngạn.</sông<></b>
5	(c)	-	Câu hỏi ngắn, điền khuyết,	# (c)
			dạng chọn từ.	Chọn các từ đúng chính tả điền vào các vị trí trống trong đoạn văn sau:
			- Vị trí cần điền có cú pháp	
			nnư sau: <stt từ=""  w1 w2  wn="" đúng=""></stt>	Không giữ vững được ý <2   trí   chí>, thiếu kiên <1   trì   chì> <1   trước   chước> khó khăn, <2   chở   trở> ngại.
6	( <b>p</b> )	-	Câu hỏi ngắn, cặp đôi.	# (p)
			- Danh sách các thông tin căn	Hãy kết nối các cặp thông tin sau một cách chính xác nhất:
			đôi được ghi ở phía dưới, bắt	A. Bình Nhưỡng
			dâu bằng các chữ cái hoa, dâu . và dấu cách sau đó.	A. Thu đô của Triều Tiên
			- Chú ý cần có các căp thông	B. Băng Cốc
			tin A, B, C, D	B. Thủ đô của Thái Lan
				C. Viên Chăn
				C. Thủ đô của Lào
				D. New Deli
				D. Thủ đô của Ấn độ
Câu	ı hỏi dài	1		
7	(b)	( <b>t</b> )	Câu hỏi mẹ, dạng tự luận. Tất	# (b) (t)
			tự luận.	< nội dung câu hỏi mẹ là tự luận>
8	(b)	( <b>m</b> )	Câu hỏi mẹ, dạng trắc nghiệm.	# (b) (m)

Stt	X	Y	Mô tả ý nghĩa	Ví dụ
			Các câu hỏi con được phép chọn 1 trong 3 loại: trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi.	< nội dung câu hỏi mẹ là trắc nghiệm>
9	(s)	(t)	Câu hỏi con, tự luận.	Tương tự như câu hỏi ngắn, tự luận.
10	(s)	( <b>m</b> )	Câu hỏi con, trắc nghiệm.	Tương tự câu hỏi ngắn, trắc nghiệm.
11	(s)	( <b>d</b> )	Câu hỏi con, điền khuyết, kéo thả từ.	Tương tự câu hỏi ngắn, điền khuyết kéo thả từ.
12	(s)	( <b>f</b> )	Câu hỏi con, điền khuyết, điền từ.	Tương tự câu hỏi ngắn, điền khuyết, điền từ.
13	(s)	(c)	Câu hỏi con, điền khuyết, chọn từ.	Tương tự câu hỏi ngắn, điền khuyết, chọn từ.
14	(s)	<b>(p)</b>	Câu hỏi con, cặp đôi.	Tương tự câu hỏi ngắn, cặp đôi.

Bảng sau mô tả các key và param trong mô hình mới như sau.

Stt	Key	Param	Mô tả ý nghĩa
1	file	<file name=""></file>	Tên Media file cần gán cùng câu hỏi. Tùy thuộc vào phần mở rộng mà phần mềm sẽ tự động nhận biết kiểu nội dung file.
			Ví dụ:
			(file: hinh1.ggb)
2	type	<lt bt=""></lt>	Mô tả kiểu câu hỏi là Lý thuyết (LT) hay Bài tập (BT). Chú ý không phân biệt chữ hoa chữ thường).
			Ví dụ:
			(type: lt)
3	level	<d k="" tb=""></d>	Mô tả mức độ khó / dễ của câu hỏi.
			Ví dụ:
			(level: k)
4	skill	<1/2/3/>	Mô tả kỹ năng câu hỏi. Các kỹ năng được đánh số 1, 2, 3,
			Ví dụ:
			(skill: 2)

Chú ý:

- Nếu các tham số **type, level, skill** không có thì phần mềm sẽ gán các thông số mặc định được lấy từ thông tin của lệnh chuyển nhập dữ liệu.

- Đối với việc chuyển nhập dữ liệu vào Test File thì tham số skill (kỹ năng) không có ý nghĩa nữa.

- Thứ tự các key không quan trọng.

# Thao tác 11. Nhập nhóm mẫu đề kiểm tra

Bắt đầu từ phần này chúng ta sẽ làm quen với một khái niệm rất quan trọng gắn liền với Ngân hàng câu hỏi, đó là **Mẫu đề kiểm tra**.

Hiểu một cách đơn giản, **Mẫu đề kiểm tra** là một cái KHUNG ĐỀ KIẾM TRA với đầy đủ các thông số của một đề kiểm tra thực sự, nhưng bên trong chưa có câu hỏi cụ thể, chỉ là một cái KHUNG. Nhiệm vụ của mẫu đề kiểm tra là sinh tự động rất nhanh các đề kiểm tra thực sự từ ngân hàng câu hỏi, dựa trên bộ KHUNG này.

Các mẫu đề kiểm tra được lưu ngay trong Ngân hàng câu hỏi.

Theo thiết kế của phần mềm iQB, các mẫu đề kiểm tra sẽ được khởi tạo và lưu trữ trong một mô hình thông tinh cấu trúc cây đặc biệt, cấu trúc thông tin này có nhiệm vụ chứa các mẫu đề kiểm tra. Cấu trúc thông tin dùng để lưu trữ các mẫu đề kiểm tra được gọi là **Nhóm mẫu đề kiểm tra**. Như vậy theo thiết kế hệ thống, các Nhóm mẫu đề kiểm tra có cấu trúc cây và được khởi tạo trước khi tạo mẫu đề kiểm tra.

Sơ đồ sau mô tả quan hệ giữa 3 khái niệm chính: CSDL Ngân hàng câu hỏi, Mẫu đề kiểm tra và Nhóm mẫu đề kiểm tra.



Bài viết này sẽ mô tả các thao tác làm việc với Nhóm mẫu đề kiểm tra. Lệnh được thực hiện từ thực đơn: **Dữ liệu ---> Mẫu đề kiểm tra ---> Nhóm mẫu đề**.



Giao diện ban đầu của lệnh có dạng như hình sau:

🔯 Nhập nhóm		
Danh sách mẫu đề		
⊡ <b>© Các mẫu đề kiếm tra</b> 	Chuyến lên	Khung phải là
🧼 Mệnh đề. Tập hợp	Chuyến xuống	các nút lệnh
🚽 🔶 Hàm số bậc nhất và bậc hai		làm việc với
Phương trình. Hệ phương trình 	Xóa	nhóm mẫu đề
🌩 Thống kê		kiêm tra:
Cung, góc lượng giác. CT lượn ⊡… ♦ Hình học	Tạo mới	- Tạo mới
🔶 Vecto		- Sửa
🔤 🔶 Tich vô hướng của hai vector		- Sua
🔶 Phương pháp tọa độ trong mặ		- Xóa
📄 🗣 Kiếm tra 1 tiết		2
🗣 Đại số	Sửa tên	
Ve kiem tra nýc ki		
4 III +		
Trợ giúp	Thoát	

Khung trái chính là hình ảnh thể hiện sơ đồ CÂY của các nhóm mẫu đề kiểm tra.

Phần mềm hỗ trợ mô hình cây nhiều mức (không hạn chế số mức) của các nhóm mẫu đề này.

Khung bên trái của cửa sổ trên chính là Mô hình cây của Nhóm mẫu đề kiểm tra.

Nếu là lần đầu tiên khởi tạo thì cây thông tin này là rỗng.

Phần mềm sẽ cho phép chúng ta thực hiện các thao tác đơn giản sau:

- Tạo mới 1 nhóm mẫu đề kiểm tra.
- Sửa tên 1 nhóm mẫu đề kiểm tra đã có.
- Xóa 1 nhóm mẫu đề kiểm tra đã có.
- Dịch chuyển các Nhóm Mẫu đề kiểm tra trong sơ đồ cây thông tin.

Sau đây là mô tả nhanh các thao tác với Nhóm mẫu đề kiểm tra.

#### 1. Tạo mới

Các bước thực hiện như sau:

- Nháy chuột chọn một nhóm mẫu đề muốn khởi tạo bên trong một nhóm mới bên trong nhóm này.

👰 Nhập nhóm	
Danh sách mẫu đề	
⊡… Quí Các mẫu đề kiếm tra ⊡… ♦ Kiếm tra 15 phút	Chuyến lên
<ul> <li>Hại so</li> <li>Mệnh đề. Tập hợp</li> <li>Hàm số bậc nhất và bậc hai</li> </ul>	Chuyến xuống
<ul> <li>Phương trình. Hệ phương trình</li> <li>Bất đẳng thức. Bất phương trì</li> <li>Thống kê</li> </ul>	Xóa
<ul> <li>Cung, góc lượng giác. CT lượr</li> <li>Hình học</li> <li>Vecto</li> </ul>	Tạo mới
Tich vô hướng của hai vector Phương pháp tọa độ trong mặ Kiếm tra 1 tiết	4
<ul> <li>          ⊕ Đại số          ⊕ Hình học        </li></ul>	Sửa tên
< •	
Trợ giúp	Thoát

- Nháy nút Tạo mới trong khung bên phải.

👰 Nhập nhóm	
Nhập nhóm Danh sách mẫu đề Các mẫu đề kiếm tra 	Chuyến lên Chuyến xuống Xóa
<ul> <li>But dung diet but phoong d</li> <li>Thống kê</li> <li>Cung, góc lượng giác. CT lượr</li> <li>Hình học</li> <li>Tích vô hướng của hai vector</li> <li>Phương pháp tọa độ trong mặ</li> <li>Kiếm tra 1 tiết</li> <li>Đại số</li> <li>Hình học</li> <li>Đề kiếm tra Học kì</li> </ul>	Hủy Nhập tên nhóm mẫu đề
Trợ giúp	Thoát

- Nhập tên nhóm mẫu đề mới tại dòng nhập liệu phía dưới.

- Nhập xong nhấn ENTER hoặc nháy vào nút

👰 Nhập nhóm	
Danh sách mẫu đề	
⊡…QQ Các mẫu đề kiếm tra ⊡… ♦ Kiếm tra 15 phút ⊡… ♦ Đại số	Chuyến lên
🔶 Mệnh đề. Tập hợp 🔶 Hàm số bậc nhất và bậc hai	Chuyến xuống
<ul> <li>Phương trình. Hệ phương trình</li> <li>Bất đẳng thức. Bất phương trì</li> <li>Mỹ Bất đẳng thức. Bất phương trì</li> <li>Mỹ Thống kê</li> </ul>	Xóa
<ul> <li>Wecto</li> </ul>	Tạo mới
Tich vô hướng của hai vector Phương pháp tọa độ trong mặ Kiếm tra 1 tiết	4
→ Đại số → ♦ Hình học	Sửa tên
⊡… ◆ Đề kiềm tra Học ki ◆ <mark>Học kỳ I</mark>	
4 III >	
Trợ giúp	Thoát

Kết quả thể hiện nay trên cửa sổ bên trái.

# 2. Sửa tên một nhóm mẫu đề kiểm tra

Các bước như sau:

- Chọn nhóm muốn sửa trong cửa sổ bên trái.
- Nháy nút Sửa tên trong khung bên phải.
- Sửa tên nhóm mẫu đề tại dòng nhập liệu phía dưới.

- Nhập xong nhấn ENTER hoặc nháy vào nút

# 3. Xóa một nhóm mẫu đề kiểm tra

Các bước như sau:

- Chọn nhóm muốn sửa trong cửa sổ bên trái.
- Nháy nút Xóa trong khung bên phải.

Chú ý: không được phép xóa 1 nhóm nếu nó đã chứa các mẫu đề kiểm tra.

# 4. Dịch chuyển một nhóm mẫu đề kiểm tra

Các bước như sau:

- Chọn nhóm muốn dịch chuyển trong cửa sổ bên trái.
- Nháy các nút Chuyển lên, Chuyển xuống trong cửa sổ bên phải.

# Thao tác 12. Nhập mẫu đề kiểm tra trong Ngân hàng câu hỏi. Phần 1: tổng quan về Sơ đồ Test

Mẫu đề kiểm tra là một trong những khái niệm quan trọng nhất nhưng cũng khó nhất, phức tạp nhất trong mô hình phần mềm iQB.

Hiểu một cách đơn giản, **Mẫu đề kiểm tra** là một cái KHUNG ĐỀ KIẾM TRA với đầy đủ các thông số của một đề kiểm tra thực sự, nhưng bên trong chưa có câu hỏi cụ thể, chỉ là một cái KHUNG. Nhiệm vụ của mẫu đề kiểm tra là sinh tự động rất nhanh các đề kiểm tra thực sự từ ngân hàng câu hỏi, dựa trên bộ KHUNG này.

Các mẫu đề kiểm tra được lưu ngay trong Ngân hàng câu hỏi.

Theo thiết kế của phần mềm iQB, các mẫu đề kiểm tra sẽ được khởi tạo và lưu trữ trong một mô hình thông tinh cấu trúc cây đặc biệt, cấu trúc thông tin này có nhiệm vụ chứa các mẫu đề kiểm tra. Cấu trúc thông tin dùng để lưu trữ các mẫu đề kiểm tra được gọi là **Nhóm mẫu đề kiểm tra**. Như vậy theo thiết kế hệ thống, các Nhóm mẫu đề kiểm tra có cấu trúc cây và được khởi tạo trước khi tạo mẫu đề kiểm tra.

Sơ đồ sau mô tả quan hệ giữa 3 khái niệm chính: CSDL Ngân hàng câu hỏi, Mẫu đề kiểm tra và Nhóm mẫu đề kiểm tra.



Bài viết này sẽ mô tả các thao tác đầu tiên khi làm việc với các Mẫu đề kiểm tra.

Lệnh khởi tạo, nhập, sửa Mẫu đề kiểm tra được thực hiện từ thực đơn:

Dữ liệu ---> Mẫu đề kiểm tra ---> Nhập mẫu đề kiểm tra.



Chúng ta sẽ bắt đầu tìm hiểu chức năng quan trọng này của phần mềm iQB Cat 7.0. Giao diện ban đầu của lệnh có dạng như hình sau:

Cập nhật mẫu để kiếm tra         Các mẫu để kiếm tra	👰 Khởi tạo mẫu đẽ kiểm tra ΝΗΔΡ ĐΤἘΠ	CHỈNH MẮU ĐỀ KIỂM T	TRA
Các mẫu đề kiểm tra   Kiếm tra 15 phút   Đại số   Miệnh đề   Tập hợp-Các phép toán tậ   Số gần đùng, Sai số   Ôn tập   Hăm số bặc hai   Ôn tập   Hăm số bặc hai   Ôn tập   Phương trình. Hệ phương trình   Phương trình và hệ phươn   Ôn tập   Bi dâng thức. Bắt phương trình   Bi tảng thức. Bắt phương trình   Bi tảng thức. Bắt phương trình   Cáp nhật	Cập nhật mẫu đề kiếm tra		
<ul> <li>Měnh dě. Tập hợp</li> <li>Měnh dě</li> <li>Tập hợp-Các phép toán tậ</li> <li>Só gần dùng. Sai số</li> <li>Ôn tập</li> <li>Hảm số bậc nhất và bậc hai</li> <li>Hàm số y = ax + b</li> <li>Hàm số y = ax + b</li> <li>Hàm số y = ax + b</li> <li>Hàm số pi chong trình. Hệ phương trình</li> <li>Đại cương về phương trìn</li> <li>Phương trình và hệ phươn</li> <li>Mó tả chi tiết:</li> <li>Têu đế trên:</li> <li>Thủ đế trên:</li> <li>Têu đế trên:</li> <li>Têu đế trên:</li> <li>Têu đế trên:</li> <li>Têu đế trên:</li> <li>Câp nhật</li> </ul>	□-QQ Các mẫu đề kiểm tra ^ └── ♦ Kiểm tra 15 phút	Thông tin chung Nội dung Thang điểm và	các lựa chọn khác
Mệnh để         Tập hợp-Các phép toán tậ         Số gần đúng. Sai số         Ôn tập         Hảm số bịc nhảt và bậc hai         Hàm số y = ax + b         Hàm số bộc nhảt và bậc hai         Ôn tập         Phương trinh. Hệ phương trinh         Đại cương về phương trìn         Phương trinh và hệ phươn         Nó tả chi tiết:         Têu đãng thức         B tohương trinh và hệ phương trinh         Dai dâng thức         B tohương trinh và hệ phương trinh         Tạo mởi       Xóa	📄 🔸 Mênh đề, Tập hợp 💷	Tỷ lệ phạm vi kiến thức	Sơ đô Test
Tặp hợp-Các phép toán tậ         Gác tập hợp số         Số gần đúng. Sai số         Ôn tập         Hàm số bịc nhải         Hàm số y = ax + b         Hàm số bộc nhải         Ôn tập         Phương trình. Hệ phương trình.         Phương trình và hệ phương trìn         Bi tổặng thức         Bi tổặng thức         Bi tổặng thức         Bi tổặng thức         Cập nhật	Mệnh đề	Tên mẫu đề:	Mã mẫu đề:
Số gần đúng, Sai số       Ôn tập	<b>Tập hợp-Các phép toán tậ</b>	Các tập hợp số	47
Ôn tập   Hảm số bậc nhảt và bậc hải   Hàm số y = ax + b   Hàm số y = ax + b   Hàm số bộc hải   Ôn tập   Phương trình. Hệ phương trình.   Đại cương về phương trình   Phương trình và hệ phương trình.   Phương trình và hệ bả "   Cập nhật	Số gần đúng. Sai số	Mục đích đối tượng:	Nhóm mẫu đề
Image: Anite Single Chai và bậc hai       Image: Anite Single Chai         Image: Anite Anite Single Chai       Image: Anite Single Chai         Image: Anite Anite Single Chai       Image: Anite Anite Single Chai         Image: Anite Anite Anite Single Chai       Image: Anite Anit	Ôn tập		Mênh để Tân hơn
Hàm số y= ax + b       Giáo viên ra đề:         Hàm số bậc hai       Giáo viên ra đề:         Ôn tập       Giáo viên ra đề:         Đại cương về phương trình       Tiêu đề trên:         Phương trình và hệ phương trình       Tiêu đề trên:         Dại dâng thức.       Tiêu đề dưới:         B tohương trình và hệ bả       Tiêu đề dưới:         Tạo mới       Xóa       Trợ giúp	i⊨ ◆ Hàm số bậc nhất và bậc hai 		Tên trường:
Image: All Solution Solutita Solutita Solution Solution Solutity Solutity Soluti	Hàm số y = ax + b		
Phương trinh.       Phương trinh và hệ phương trinh         Phương trinh và hệ phương trinh       Phương trinh và hệ phương trinh         Phương trinh và hệ phương trinh       Phương trinh và hệ phương trinh         Bắt đặng thức       Tiêu đề trên:         Bắt đặng thức       Tiêu đề dưới:         Tạo mới       Xóa         Trợ giúp       Thoát	Ôn tấp		Giáo viên ra đề:
Image: Second	- • Phương trình. Hệ phương trình.	Mô tả chi tiết:	
Phương trình quy về phục       Phương trình và hệ phươn       Phương trình và hệ phươn       Phương trình và hệ phươn       Phương trình và hệ bả "       Tạo mới       Xóa       Trợ giúp       Thoát	Đại cương về phương trìn		Tiêu đề trên:
Image: Specific constraints     Phuong trình và hệ phươn       Image: Specific constraints     Image: Specific constraints	Phương trình quy về phưc		
Tạo mới     Xóa     Trợ giúp     Thoát	Phương trình và hệ phươn		
Tạo mới     Xóa     Trợ giúp     Thoát	Dít đền thía Đất nhưng trìa		Tiêu để dưới:
Tạo mới     Xóa     Trợ giúp     Thoát     Cập nhật	Bat dang thức. Bát phương trini		
Tạo mới     Xóa     Trợ giúp     Thoát	B t phương trình và hê bắ		
	Tạo mới Xóa Trợ giúp Thoát	Cập nhật	

Khung trái là danh sách các mẫu đề kiểm tra hiện có trong CSDL được thể hiện trong khung thông tin của nhóm mẫu đề. Khung phải là nơi nhập thông tin chi tiết của các mẫu đề kiểm tra. Khung này bao gồm 3 TAB thông tin sau: **Thông tin chung; Nội dung; Thang điểm và các lựa chọn khác**.

Phía dưới khung trái của cửa sổ trên chúng ta nhìn thấy các lệnh chính liên quan đến mẫu đề kiểm tra: Tạo mới, Xóa. Muốn sửa thông tin của một mẫu đề kiểm tra chỉ cần nháy chọn mẫu đề này trong danh sách, thông tin của mẫu đề này sẽ hiện tại khung bên phải.

Muốn tạo mới một mẫu đề kiểm tra cần nháy chọn một Nhóm mẫu đề trong khung bên trái. Khi đó chúng ta thấy nút Tạo mới sẽ hiện ra để thực hiện lệnh.

-

Nháy nút Tạo mới. Khi đó cửa sổ lệnh sẽ chuyển trạng thái cho phép nhập thông tin của mẫu đề kiểm tra trong khung bên phải như hình sau:

📄 Tỷ lệ phạm vi kiến thức	Sơ đô Test
iên mẫu đê:	Mã mẫu đề:
	59
Mục đích đối tượng:	Nhóm mẫu đê
	Phương trình. Hệ phương trình. 👻
	Tên trường:
	Giáo viên ra đề:
Mô tả chi tiết:	
	Tiêu đề trên:
	Tiêu đề dưới:

Trong TAB **Thông tin chung** cần nhập các tham số như hình trên:

- Kiểu mẫu đề kiểm tra:

Tỷ lệ phạm vi kiến thức



Trong phạm vi bài viết này chúng ta sẽ chỉ chọn kiểu **Sơ đồ Test** là kiểu mẫu đề kiểm tra thường dùng nhất tại Việt Nam.

- Tên mẫu đề, mã mẫu đề.
- Mục đích, đối tượng. Mô tả chi tiết.
- Tên trường, tên giáo viên.
- Tiêu đề trên, tiêu đề dưới.

Các thông số này sẽ tự động được gán cho đề kiểm tra khi sinh tự động từ mẫu đề này.

			Phương pháp tính điểm				
Thời gian làm bài:	45	phút	Phương pháp 1/0				
Thang điểm tối đa:	10		Lũy tiến tích cực				
Bình quân điểm			Lũy tiến lùi				
/ chọn nâng cao							
Sử dụng mật khẩu bà	áo vệ đề	kiểm tra	Kiếu in Cổ điển 🔻				
ật khẩu xem đề			Các lựa chọn in				
ật khẩu:			🔲 In điểm câu hỏi 📃 In tiêu đề trên				
ŏ lai:			🔲 In chú giải câu hỏi 🛛 🔲 In tiêu đề dưới				
			In tên trường In tiêu đề hệ thống				
ật khấu xem đầy đủ -			In tên giáo viên				
Mật khấu:			🕼 Cho phén dừng khi làm bài				
Gõ lai:			Ghi lại thông tin làm bài vào LogFile				

TAB **Thang điểm và các lựa chọn khác** cho phép nhập một số thông tin quan trọng như mô tả trong hình trên.

- Thời gian làm bài được tính bằng phút.

- Bình quân điểm câu hỏi: lựa chọn này chỉ ra việc tính điểm cho các câu hỏi

- Phương pháp tính điểm: chỉ ra cách tính điểm tự động cho mỗi câu hỏi khi phần mềm chấm bài tự động kiểm tra trắc nghiệm Online trên máy tính. Có 3 phương pháp có thể lựa chọn là: phương pháp 1/0; Lũy tiến tích cực; Lũy tiến lùi.

Phương pháp 1/0: cách tính điểm như sau: làm đúng được điểm tối đa, làm sai 0 điểm.

**Phương pháp lũy tiến tích cực:** cách tính điểm có tính đến các tình huống gần đúng, làm đúng một phần cũng được tính điểm, làm sai 0 điểm. Cách tính điểm này áp dụng cho các trường hợp câu hỏi trắc nghiệm có nhiều đáp án đúng. Khi đó học sinh chọn một phần trong các phương án đúng đó cũng được một phần điểm.

**Phương pháp Lũy tiến lùi:** đây là phương pháp tính điểm kết hợp giữa phương pháp lũy tiến tích cực và trừ điểm nếu làm sai. Nếu làm đúng thì cộng điểm từng phần của phần đúng, nếu làm sai trừ điểm phần làm sai.

Mật khẩu bảo vệ đề kiểm tra. Thông tin này sẽ được tự động gán cho mỗi đề kiểm tra khi khởi tạo. Mỗi đề kiểm tra có thể đặt hoặc không đặt mật khẩu. Mật khẩu có 2 mức: mức đọc, xem (mức 1) và mức đầy đủ (mức 2). Các mật khẩu này cần gõ 2 lần.

- Các lựa chọn in của đề kiểm tra. Các lựa chọn in có ý nghĩa khi tiến hành in đề kiểm tra này ra giấy.

- **Chế độ cho phép dừng làm bài** hay không trong khi làm bài Online. Lựa chọn này chỉ có ý nghĩa đối với các MDKT kiểu trắc nghiệm hoàn toàn.

- Chế độ ghi Logfile. Log File là các tệp dùng để ghi lại kết quả làm bài kiểm tra Online của đề trắc nghiệm.

Tự luận	🔘 Xen kẽ trắc ng	ghiệm 🍥 Trắc n <u>ợ</u>	ghiệm
Mức độ O Đễ	Trung bình	🔘 Khó	
Tổng số câu hỏi: 10		Kỹ năng	
Nhập sơ đồ Test			*
Số lượng câu hỏi lý thuyết:	5	Số lượng câu hỏi bài tập:	5
Số lượng câu hỏi ngắn:	5	Số lượng câu hỏi dài:	5
Số lượng câu hỏi trắc nghiệm:	10	Tỷ lệ trắc nghiệm:	100% -

Trong TAB Nội dung chỉ có một nút lệnh là Nhập **Sơ đồ Test**. Nháy vào nút này để vào cửa số nhập Sơ đồ Test cho Mẫu đề kiểm tra hiện thời.

Sơ đồ Test chính là cái LÕI quan trọng nhất của một Mẫu đề kiểm tra. Sơ đồ Test có khuôn dạng là một khung bao gồm một dãy các mẫu câu hỏi. Vậy Sơ đồ Test chính là bộ KHUNG CHÍNH của Mẫu đề kiểm tra.

Sơ đồ Test sẽ bao gồm 1 bảng bao gồm các hàng và cột. Mỗi cột tương ứng một tham số thuộc tính của câu hỏi. Mỗi hàng tương ứng với một mẫu câu hỏi của Mẫu đề kiểm tra.

Hình sau cho ta thấy cửa sổ làm việc với Sơ đồ Test của mẫu đề kiểm tra. Đây là một trong các cửa sổ làm việc quan trọng nhất của phần mềm.

		S	SO ĐÔ T	EST CL	ja mäu e	DE KIEI	M TRA			
тт	Kiếu	Hinh thức	Phân loại	Mức độ	Kỹ năng	Điểm	Kiến thức	Tổng số: 11 Kiểu		
1	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	<ul> <li>Trắc nghiệm</li> </ul>	🗇 Tự luận	17. 1 1 1
2	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Điền khuyết	Cặp đội	Vị trì nhập
3	TN	LT	N	D	Biết	3	Vecto	Phân loại	1	gán thuộc t
4	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Ngån	🔿 Dài	cho từng d
5	TN	LT	N	D	Biét	1	Vecto	Hinh thức	V	
6	TN	LT	N	D	Biết	1	Phương trinh. Hệ phương tr	Lý thuyết	🔘 Bài tập	của Sơ đô
7	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hệ phuong tr	Mức độ	una binh 🦛 Khá	
8	TN	LT	N	D	Biet	3	Phuong trinh. Hệ phương tr	• <b>A</b> 0 1		
9	TN	LT	N	D	Biết	3	Phuong trinh. Hệ phuong ti	Phạm vi k	iến thức	
10	TN	LT	N	D	Biết	3	Phuong trinh. Hệ phương ti	Ve	cto	
11	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hè phuong ti			Các lênh là
								Tạo mới Cập Nhập nhanh sơ đó Test Kiếm tra s Các lựa chọn Sinh Câu Lt/ 8T: Số câu LT/ 8T: Số câu LT/ 8T:	nhật Xóa Nhập theo Ma trận để ơ đô Test Xem, kiếm tra Ma trận để 0	của Sơ đồ Các chức r chính, qua trọng nhất lệnh
				m			•	Số câu N/D: 11	0	

Bảng Sơ đồ Test bao gồm 7 cột.

Sơ đồ Test là một bảng bao gồm 7 cột và nhiều hàng. Mỗi hàng tương ứng với 1 mẫu câu hỏi trong đề kiểm tra. Thông tin Sơ đồ Test nằm ngay chính giữa màn hình. Khung bên phải phía trên là các lệnh làm việc trực tiếp với càng dòng của Sơ đồ Test này.

Trong cửa sổ trên chúng ta có thể làm việc trực tiếp với Sơ đồ Test bằng các lệnh đơn giản như sau:

#### 1. Tạo mới 1 dòng (mẫu câu hỏi)

- Chọn thông tin thuộc tính của dòng này tại khung bên phải phía trên (bao gồm: kiểu, phân loại, hình thức, mức độ, phạm vi kiến thức, kỹ năng câu hỏi, điểm).

- Nháy nút **Tạo mới**.

#### 2. Xóa 1 dòng (mẫu câu hỏi)

- Chọn 1 dòng trên Sơ đồ Test.

- Nháy nút Xóa.

#### 3. Chỉnh sửa thông tin 1 dòng (mẫu câu hỏi)

- Chọn 1 dòng trên Sơ đồ Test.
- Thay đổi thông tin tại khung bên trái.
- Nháy nút Cập nhật.

#### Chú ý:
- Có thể nháy đúp chuột trên dòng tại cột Kiến thức để hiện cửa sổ cho phép chọn chủ đề kiến thức mới cho mẫu câu hỏi này. Được phép chọn chủ đề tiêu đề.

- Có thể nháy đúp chuột trên dòng tại cột **Kỹ năng** để hiện cửa sổ cho phép chọn Kỹ năng gán cho câu hỏi này.

#### 4. Thay đổi vị trí, thứ tự các dòng

- Chọn 1 dòng trên Sơ đồ Test.

- Nháy các nút 🕩 🕑 ở phía dưới màn hình để dịch chuyển thứ tự dòng này lên hay xuống.

Sau khi nhập, sửa xong Sơ đồ Test này thì nháy nút Đồng ý để ghi lại và thoát khỏi cửa sổ này.

#### Chú ý:

Các lệnh quan trọng nhất với Sơ đồ Test sẽ được trình bày sau.

# Thao tác 12. Nhập mẫu đề kiểm tra trong Ngân hàng câu hỏi. Phần 2: Nhập nhanh Sơ đồ Test

Trong phần này sẽ trình bày một chức năng quan trong đầu tiên của lênh làm việc với Sơ đồ Test, đó là chức năng Nhập nhanh Sơ đồ Test.

Trong bài trước chúng ta đã biết cách nhập Sơ đồ Test theo từng dòng, từng mẫu câu hỏi. Nhưng trên thực tế phương pháp này ít hiệu quả với các lý do sau:

1. Tốn thời gian vì phải mất công thiết lập thuộc tính cho từng câu hỏi trong Sơ đồ Test.

2. Không có thước đo tính hiệu quả và khả năng đáp ứng đúng theo yêu cầu ra đề bài kiểm tra.

Chức năng Nhập nhanh Sơ đồ Test sẽ đáp ứng tốt hạn chế 1 trên đây và phần nào đáp ứng yêu cầu 2.

Với chức năng Nhập nhanh Sơ đồ Test, người dùng sẽ có thể nhập nhanh một Sơ đồ Test với một vài thao tác đơn giản nhưng khá hiệu quả.

Trong cửa sổ nhập Sơ đồ Test, nút lênh Nhập nhanh Sơ đồ Test nằm ở khung bên phải của màn hình như hình dưới đây.

	Kiếu	Hinh thức	Phân loại	Mức độ	Kỹ năng	Điểm	Kiến thức	Kiểu		
	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Trắc nghiệm	🗇 Tự luận	Vi trú nh
£	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Điền khuyết	Cặp đôi	viunna
	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Phân loại	L	\_ gán thuộc
	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Ngån	🔘 Dài	cho từng
	TN	LT	N	D	Biet	- 1	Vecto	Hinh thức	T.	
	TN	LT	N	D	Biết	1	Phương trinh. Hệ phương tr	Uý thuyết	🔘 Bài tập	cua so do
	TN	LT	N	D	Biết	1	Phương trình. Hệ phương tr	MUCOO DĂ O TI	rung binh 🕐 Khó	
	TN	LT	N	D	Biét	1	Phương trinh. Hệ phương tr			
	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hệ phuong tr	Phạm vi k	dên thức	
	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hệ phương ti	Ve	cto	
	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hè phuong ti	1 Section of the sect		Các lênh l
								Tạo mới Cập	nhật Xóa	việc với d của Sơ đồ
								Ky nang cau ho: beet Teo mới Cáp Nhập nhanh sơ đố Test Ciếm tra s Các kra thơn sinh cái hỏi Thống kê Số câu LT/ 81	v Dien: 1 nhật Xóa Nhập theo Ma trận đề or đô Test Xem, kiếm tra Ma trận đề 0	việc với đ của Sơ đồ Các chức chính, qu trọng nhấ lệnh

Bang So do Test bao gom / cot.

Thức năng Nhập nhanh Sơ dồ Test.

Ý tưởng cơ bản của chức năng Nhập nhanh Sơ đồ Test là nhập các nhóm câu hỏi theo từng chủ đề kiến thức.

Giao diện chính của chức năng này có dạng như hình dưới đây, trong đó các mẫu câu hỏi của Sơ đồ Test được nhóm theo từng chủ đề kiến thức.

😥 Nł	hập nh	anh sơ đồ Test	-	-	1. Han di Tay	-	-		
			т	HÔNG	TIN SƠ ĐỒ TES	т			
9	STT	Kiến thức	SL câu hỏi		Chi tiết				
	1	Mệnh đề. Tập hợp	10	10 TN, 0 TL,	0 ĐK, 0 CĐ, 10 N, 0 D, 10 L	T, 0 BT, 0 D,	10 TB,0 K	Chi tiết	
	2	Tích vô hướng của ha	10	10 TN, 0 TL	, 0 DK, 0 CĐ, 10 N, 0 D,	10 LT, 0 BT,	0 D, 10 TB,(	Chi tiết	
						Bổ su	ng Kế	t thúc	Thoát

Trong hình trên, các mẫu câu hỏi đã có trong Sơ đồ Test (bao gồm 20 câu) được nhóm theo 2 chủ đề kiến thức, mỗi chủ đề được thể hiện trên 1 dòng. Trên dòng đó sẽ có thông tin tổng hợp các câu hỏi với cùng chủ đề kiến thức.

# Bổ sung thêm 1 nhóm câu hỏi thuộc 1 chủ đề kiến thức

Muốn bổ sung thêm 1 nhóm câu hỏi nữa vào Sơ đồ Test hiện thời thì cần thực hiện các thao tác sau:

- Nháy nút Bổ sung từ cửa sổ Thông tin Sơ đồ Test ở trên.
- Xuất hiện hộp hội thoại chọn chủ đề kiến thức.

😡 Chọn phạm vi kiến thức		x
Chọn phạm vi kiến thức		
🖃 🔯 Các chủ đề kiến thức		
🕂 🍫 Đại số		
Hinh học		
····· 😻 On tạp		
	Lựa chọn T	noát

Nháy chọn chủ đề kiến thức và nháy nút Lựa chọn.

Khi đó ta sẽ nhìn thấy trong cửa sổ Thông tin Sơ đồ Test sẽ xuất hiện thêm 1 dòng mới với chủ đề kiến thức vừa chọn.

👰 Nhập n	hanh sơ đồ Test		-	1. Han di Taya				<b>)</b> 1
		т	HÔNG T	IN SƠ ĐỒ TEST	г			
STT	Kiến thức	SL câu hỏi		Chi tiết				Một dòng
1	Mệnh đề. Tập hợp	10	10 TN, 0 TL, 0	ĐK, 0 CĐ, 10 N, 0 D, 10 LT,	0 BT, 0 D, 10 TB,0 K	Chi tiết		mới được bố
2	2 Tích vô hướng của ha	10	10 TN, 0 TL,	0 DK, 0 CĐ, 10 N, 0 D, 10	LT, 0 BT, 0 D, 10 TE	8,( Chi tiế	1	🖌 sung vào
3	B Hàm số bậc nhất và t	1	1 TN, 0 TL, 0	DK, 0 CĐ, 1 N, 0 D, 1 LT,	, 0 BT, 0 K, 1 TB, 0 D	Chi tiế	t 🔺	danh sách
								này với số lượng 1 câu hỏi.
					Bố sung	Kết thúc	Thoát	

Tại dòng mới xuất hiện trong bảng trên ta nhìn thấy mới chỉ có 1 câu hỏi. Nháy đúp chuột vào ô Chi tiết để vào màn hình thay đổi số lượng câu hỏi và phân bổ các câu hỏi này.

👰 Chi tiết câu hỏi	TH	ÓNG 13	N 90	90 TE	RT .		×
Chủ đề: Há	ìm số bậc	nhất và bậc hai					
Sl câu hỏi:	1	Phâ	n bố theo	kỹ năng			
Phân bố chi tiết							
Lý thuyết:	1	Bài tập:	0				
Câu ngắn:	1	Câu dài:	0				
Trắc nghiệm:	1	Tự luận:	0	Điền khuyết:	0	Cặp đôi:	0
Dễ:	0	Trung bình:	1	Khó:	0		
					Dia	-	ution literate
					Don	gy	Huy lệnh

Trong cửa sổ trên nhập số lượng câu hỏi của Sơ đồ Test tương ứng với chủ đề kiến thức này. Sau tiến hành nhập các phân bổ chi tiết số câu hỏi đó theo LT/BT, Ngắn/Dài, Trắc nghiệm/ Tự luận/ Điền khuyết/ Cặp đôi, Dễ/ Trung bình/ Khó.

Ví dụ chúng ta thực hiện việc nhập và phân bổ số lượng câu hỏi như màn hình dưới đây.

😡 Chi tiết câu hỏi	TH	ÓMIG 13	N 90	100 TE1	RT .			x
Chủ đề: Hả	m số bậc	nhất và bậc hai						
SI câu hỏi:	15	Phâ	n bố theo	kỹ năng				
Phân bố chi tiết								
Lý thuyết:	10	Bài tập:	5					
Câu ngắn:	15	Câu dài:	0					
Trắc nghiệm:	15	Tự luận:	0	Điền khuyết:	0	Cặp đôi:	0	
Dễ:	0	Trung bình:	15	Khó:	0			
					Đồn	ý ý	Hủy lện	h

Nháy nút **Phân bổ theo kỹ năng** để thực hiện phân bổ số câu hỏi này theo kỹ năng.

Trong cửa sổ phân bổ theo kỹ năng nhập phân bổ chi tiết theo từng kỹ năng.

Nhập xong bấm nút Thoát để đóng cửa sổ này lại.

0	Phân bổ theo kỹ năng		x
	Kỹ năng	15	
	Biết	10	
	Hiểu	5	
	Vận dụng	0	
		The	oát

Sau khi thực hiện phân bổ xong nháy nút **Đồng ý** để đóng cửa sổ Phân bổ chi tiết và quay trở lại màn hình Thông tin Sơ đồ Test như hình dưới đây.

		т	HÔNG TI	N SƠ ĐỒ TEST		
STT	Kiến thức	SL câu hỏi		Chi tiết		
1	Mệnh đề. Tập hợp	10	10 TN, 0 TL, 0 Đ	K, 0 CĐ, 10 N, 0 D, 10 LT, 0 BT, 0	D, 10 TB,0 K	Chi tiết
2	Tích vô hướng của hai	10	10 TN, 0 TL, 0 Đ	K, 0 CĐ, 10 N, 0 D, 10 LT, 0 BT, 0	D, 10 TB,0 K	Chi tiết
3	Hàm số bậc nhất và bậ	15	15 TN, 0 TL, 0 Đ	K, 0 CĐ, 15 N, 0 D, 10 LT, 5 BT, 0	D, 15 TB,0 K	Chi tiết

Chúng ta tiếp tục bổ sung thêm câu hỏi như cách đã làm. Sau khi thực hiện xong nháy nút Kết thúc của cửa sổ trên và kết thúc chức năng Nhập nhanh Sơ đồ Test và quay trở lại cửa sổ ban đầu nhập Sơ đồ Test như hình sau.

-							-	Tổng số câu:	
an .	Kicu	Hinh thức	Phân loại	HUC do	Ký náng	Diem	Kien thức	Neu	
1	10	14	18	10			The A G. Tip beg	<ul> <li>Trác nghiệm</li> </ul>	C Tự luận
2	TN	11	N	13	Deet		1 Minh de. Tap hop	O Dên Kruyêt	Cito 40
3	TN	17	N	15	Biet		1 Minh 64. Tập hợp	Phân loại	
4	TN	11	24	15	Diet		1 Mich di. Tip hep	a Agan	O Da
5	TN	17	24	TB	Biét		1 Minh 64. Tặp hợp	I Li Punët	C Bittle
6	TN	LT	N	15	3iit		1 Minh di Tip hợp	Hút độ	0.000
,	TN	LT	N	TB	Biet		1 Minh 68. Táp hợp	D Dě 🛛 🗑 T	rung birh 🗇 Khó
8	TN	LT	N	73	Biét		1 Minh di. Tip hop g		
9	TN	LT	×	78	Bier		1 Mánh đã. Tập hợp	Phan vi	sain thức
10	TN	LT	N	TB	Biét		1 Mèch đi. Tập hợp	Mèsh de	Tip hep
11	TN	1.T	N	TB.	Biet		1 Tich vê hướng của hai v	states date an	-
12	TN	LT	N	T3	Biét		1 Tich vó hướng của hai v	ký naný caunos, jises	+ Dec 1
13	TN	LT	N	TB	Biét		1 Tich võ hướng của hai v	Trank Colo	nhite Vide
14	TN	LT	ы	TB	Biết		1 Tich vô hướng của hai v	Cap not	ADD ADD
15	TN	LT	N	73	Biét		1 Tich vê hướng của hai v	and an average of	[and an and ]
16	TN	LT	N	TB	Bie		1 Tich vẻ hướng của hai v	do Test	trân đề
17	TN	LT	N	TB	Bie		1 Tich vô hướng của hai v		
18	TN	LT	N	TB	Biét		1 Tich võ hoờng của hai v	Kien tra s	or dő Test
19	TN	LT	N	TB	Biét		1 Tich vô loring của hai v	Cicka dan	You kide to
20	TN	LT	N	TB	Biét		1 Tich vò hướng của hai v	sinh câu hỏi	Ma trân đề
21	TN	LT	N	T8	Biét		l. Hier of bic shit vi bic	Thống kế	Television and the
22	TN	LT	N	TB	Bile		1 Hàm số bậc nhất và bậc	55 cilu LT/ 6T: 30	5
23	TN	LT	N	TB	Bile		1 Hām số bặc nhất và bặc	Số cấu TN/TLI 14	0
24	TN	LT	N	TB	Bile.		Him số bậc nhất và bậc 🕳	45-4-10 P	

Nháy nút Kết thúc để quay lại màn hình nhập Mẫu đề kiểm tra. Khi đó cần bấm nút Cập nhật 1 lần nữa để ghi lại thông tin của Mẫu đề kiểm tra này.

# Thao tác 12. Nhập mẫu đề kiểm tra trong Ngân hàng câu hỏi. Phần 3: Chức năng Kiểm tra Sơ đồ Test

Nhiêm vu chính của các Mẫu đề kiểm tra là sinh tư đông các đề kiểm tra thực sự lấy nguồn câu hỏi từ CSDL Ngân hàng câu hỏi.

Ngoài việc các mẫu đề kiểm tra này phải có cấu trúc sao cho việc sinh đề kiểm tra đảm bảo chất lượng và đúng mục đích, đối tượng của công việc đánh giá, một việc quan trọng nữa là cần kiểm tra xem từ Mẫu đề kiểm tra này liệu có sinh được thực sự các đề kiểm tra hay không.

Chức năng Kiểm tra Sơ đồ Test có nhiệm vụ chính là kiểm tra xem với một Mẫu đề kiểm tra hiện thời và nguồn câu hỏi có sẵn trong Ngân hàng, thì có thể sinh được đề kiểm tra hay **không.** Đây là một chức năng rất quan trong. Khi xây dựng và nhập các mẫu đề kiểm tra, người dùng bắt buộc phải sử dụng lệnh này để tiến hành kiểm tra khả năng sinh tự động đề kiểm tra của Sơ đồ Test gắn liền với Mẫu đề kiểm tra.

Trong cửa sổ nhập Sơ đồ Test, chức năng Kiểm tra Sơ đồ Test nằm ở nhóm các nút lênh chính tai khung bên phải màn hình.

1       TN       LT       N       D       Bié       1 Vieto         2       TN       LT       N       D       Bié       1 Vieto         3       TN       LT       N       D       Bié       1 Vieto         4       TN       LT       N       D       Bié       1 Vieto         5       TN       LT       N       D       Bié       1 Vieto         6       TN       LT       N       D       Bié       1 Vieto         6       TN       LT       N       D       Bié       1 Phoong trinh. Hi phoong trinh       Bih thuyệt       C Gao thầt       Cuảo Sơ đồ         7       TN       LT       N       D       Bié       1 Phoong trinh. Hi phoong tri       Nic dô       D       Diết       Cac tận hi         9       TN       LT       N       D       Bié       1 Phoong trinh. Hi phoong tri       Nic dô       Dift       Các chí thi         10       TN       LT       N       D       Bié       1 Phoong trinh. Hi phoong tri       Vieto       Kön tha so dô Test       Các chí thi         11       TN       LT       N       D       Bié       1 Phoong trinh. Hi pho	STT	Kiếu	Hinh thức	Phân loại	Mức độ	Kỹ năng	Điểm	Kiến thức	Tông số: 11 Kiếu		
2 TN LT N D Bié 1 Vecto 3 TN LT N D Bié 1 Vecto 5 TN LT N D Bié 1 Vecto 6 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 8 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 9 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 11 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 11 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 12 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 13 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 14 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 15 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 17 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 18 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 19 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 11 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 11 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 12 To M LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 13 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 14 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh. Hi phuong to 15 Cdu TN TL N D Bié 1 Phuong trinh Hi phuong to 16 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh Hi phuong to 17 TN LT N D Bié 1 Phuong trinh Hi phuong to 18 Cdu hoi Biế 10 Phuong trinh Hi phuong to 19 TN LT N D Bié 10 Phuong trinh Hi phuong to 19 TN LT N D Bié 10 Phuong trinh Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 10 Phuong trinh Hi phuong to 10 TN LT N D Bié 10 Phuong trinh Hi phuong to	1	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Trắc nghiệm	🔿 Tự luận	17. 1 1 1
3       TN       LT       N       D       Bik       1 Vecto         4       TN       LT       N       D       Bik       1 Vecto         5       TN       LT       N       D       Bik       1 Vecto         6       TN       LT       N       D       Bik       1 Vecto         6       TN       LT       N       D       Bik       1 Phoong trinh. Hip phoong trinh         7       TN       LT       N       D       Bik       1 Phoong trinh. Hip phoong trinh       Hip phoong trinh         9       TN       LT       N       D       Bik       1 Phoong trinh. Hip phoong trinh	2	TN	LT	N	D	Biết	3	Vecto	Điền khuyết	Cặp đôi	Vị trí nhập
4       TN       LT       N       D       Bié       1 Vecto         5       TN       LT       N       D       Bié       1 Vecto         6       TN       LT       N       D       Bié       1 Phoong trinh. Hệ phong tri       0 kiết	3	TN	LT	N	D	Biết		Vecto	Phân loại	Δ	gán thuộc
5 IN LI N D Diák L Vieco 6 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 7 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 9 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 9 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 10 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 11 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 12 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 13 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 14 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong trinh. Hé phuong tri 15 Các Lập H Li 16 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 17 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 18 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 19 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 10 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 10 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 11 TN LI N D Biét 1 Phuong trinh. Hé phuong tri 12 To mới Cáp nhật Xốa 13 Các chức tri 14 Các chức tri 15 Câu LT/BT: 10 16 Các chức tri 17 Số cầu LT/BT: 10 10 Số cầu TN/TL: 110	4	TN	LT	N	D	Biết	1	Vecto	Ngån	🔘 Dài	cho từng ở
6       TN       LT       N       D       Biét       1       Phương trinh. Hệ phương tri       0       Lý thuyết       Ô Bải tập       Của Sở đó         7       TN       LT       N       D       Biết       1       Phương trinh. Hệ phương tri       Mức đổ       0       Dễ       Trung bình       Khả         9       TN       LT       N       D       Biết       1       Phương trinh. Hệ phương tri       Nhập       Phạm vi kiến thức       Các lệnh lã       Việt       Việt       Bải tập       Của Sở đó         9       TN       LT       N       D       Biết       1       Phương trinh. Hệ phương tri       Nhập       Nhập       Nhập       Các lệnh lã       Việt       Việt       Các lệnh lã         10       TN       LT       N       D       Biết       1       Phương trinh. Hệ phương tri       Việt       Việt       Các lện       Các lện       Li       Việt       Các lện       Li       Việt       Các lện       Li       Li       Các lện       Li       Li       Các lện       Li       Li       Li       Các lện       Li       Li       Li       Các lện       Li       Li       Các lện       Li       Li       Li	5	TN	1.7	N	D	Biết	1	Vecto	Hinh thức	V	
7       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri         8       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri         9       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri         10       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri       Việc to         11       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri       Việto       Các lệnh là         11       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri       Việto       Các lệnh là         11       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri       Việto       Các lệnh là         11       TN       LT       N       D       Biét       1 Phuong trinh. Hệ phuong tri       Việto       Các lập nhật       Xôa       Các lập nhật       Việto với dà       Của Sơ đồ       Các chức tri       Các lập nhật       Các chức tri       Các chức tri       Chính, qua       trọng nhất       lệnh         10       Số chu T// T:       10       Số chu T// T:       10       Số chu T// T:	6	TN	LT	N	D	Biết	1	Phương trình. Hệ phương ti	Uý thuyết	Bài tập	cua So do
8 TN LT N D Biết 1 Phương trình. Hệ phương trình Hệ phương	7	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hệ phuong ti	Mức độ	nung bình 👘 Khố	
9 TN LT N D Biết 1 Phương trình. Hệ phương trình Hệ phương	8	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hệ phương tr			
10 TN LT N D Biết 1 Phương trình. Hệ phương tr 11 TN LT N D Biết 1 Phương trình. Hệ phương tr 11 TN LT N D Biết 1 Phương trình. Hệ phương tr Nhập nhanh sơ Nhập theo Mạ trận đế Nhập nhanh sơ Nhập theo Mạ trận đế Nhập nhanh sơ đố Test Nhập theo Mạ Các lựa chơn Xem, kiếm tra sơh cầu hởi Ma trận đế Trọng nhất lệnh	9	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hệ phương ti	Phạm vi	kiến thức	
11       TN       LT       N       D       Bik       1 Phuong trinh. Hệ phuong tr         11       TN       LT       N       D       Bik       1 Phuong trinh. Hệ phuong tr         Nhập then Ma       Xóa       Các lệnh là       Việc với dò         Tao mởi       Cập nhật       Xóa       Các chức tr         Nhập then Ma       Trộ ng nhật       Các chức tr       Chính, qua         Các lựa choi       Xem, kiếm tra sơ đó Test       Trộ ng nhật       lệnh         Thống kê       Số cầu LT/8T:       10       Số cầu T/9T:       10         Số cầu T/9T:       10       Số cầu T/9T:       10       Số	10	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hệ phương ti	V	ecto	
Kỳ năng cầu hỏi:     Biết     Điểm:     1     Việc với dồi       Tạo mới     Cập nhật     Xóa     việc với dồi       Nhập nhanh sơ     Nhập theo Ma     Các chức       Nhập nhanh sơ     Nhập theo Ma     Các chức       Kiếm tra sơ đô Test     trận đề     chính, qua       Các lựa chọn     Xem, kiếm tra     trọng nhất       Số cầu LT/BT:     10     Số cầu T/BT:     10	11	TN	LT	N	D	Biết	1	Phuong trinh. Hè phuong te	1 Sector Contractor		Các lênh là
									Nhập nhanh sơ đõ Test Kiếm tra Các kra chọn sinh câu hỏi Thống kê Số câu LT/BT: Số câu TN/TL:	Nhập theo Ma trận để sơ đó Test Xem, kiếm tra Ma trận để	Các chức r chính, qua trọng nhất lệnh

Bang So do Test bao gom 7 cột.

Chức năng Kiêm tra Sơ đồ Test.

Ngoài tính năng kiểm tra khả năng sinh đề kiểm tra, chức năng này còn có 1 số tính năng khác rất quan trọng liên quan đến cấu trúc của Sơ đồ Test và cách mà phần mềm xử lý các tính chất của Sơ đồ Test này.

Chúng ta cùng tìm hiểu cửa sổ chính của chức năng Kiểm tra Sơ đồ Test dưới đây.

Các lựa chọn hiến t V Kỹ năng Nhận th	hị cột: TL/TN      ông tin từ hệ	○ TL/TN/DK ✓ LT/BT	-CĐ 🔘 TL/TN/D 📝 D/TB/K Cập nhật thôn	K/CĐ ng tin vào lựa ch	ọn hệ thống			thông tin lự chọn thể hiế và kiểm tra đồ Test.
Chủ đề kiến thức	Kỹ năng	Ngắn/ Dài	TL/TN	LT/BT	K/TB/D	Số lượng	Nguồn CSDL 🔺	
					к	0	0	
				LT	тв	10	0	7 Wing
			<b>T</b> 3.1		D	0	0	
			IN		К	0	0	thông tin ki
				BT	TB	0	0	tra chính củ
		Nažo			D	0	0	lênh. Vùng
		Ivgan			K	0		này chứa rấ
Este - Lipit	Biết			LT	TB	0	0	nhiầu thôn
			TI.		D	0	0	
					K	0	0	tin quan trợ
				BT	TB	0	0	liên quan đ
					D	0	0	Sơ đồ Test
					ĸ	0	0	hiên thời
		Dài	TN	LT	TB	0	0	in și î tito î.
					D	0	0 -	
•			I	1			•	

**3.** Vùng hiện kết quả kiểm tra Sơ đồ Test.

Vùng thông tin quan trọng nhất nằm ở chính giữa màn hình. Đây chính là thông tin liên quan đến Sơ đồ Test hiện thời thể hiện trên một bảng của màn hình.

Cấu trúc của bảng này như sau:

Các cột dữ liệu chính từ trái sang bao gồm: Chủ đề kiến thức, kỹ năng, ngắn/dài, TN/TL, LT/BT, K/TB/D là các cột có liên quan đến các thuộc tính của các mẫu câu hỏi của Sơ đồ Test.

- Tiếp theo là 2 cột Số lượng và Nguồn CSDL. Ý nghĩa các cột này sẽ được trình bày sau.

Các cột thông tin thuộc tính có ý nghĩa như sau:

- Cột **Chủ đề kiến thức** sẽ liệt kê các chủ đề kiến thức có liên quan trong Mẫu đề kiểm tra hiện thời. Cột này luôn hiện và không thể làm ẩn đi.

- Các cột tiếp theo tính từ trái qua phải là các thuộc tính, tính chất liên quan đến khái niệm câu hỏi của phần mềm iQB. Các cột này bao gồm: **kỹ năng, ngắn/dài, TN/TL, LT/BT, K/TB/D**. Ý nghĩa các cột này như sau: dùng để thể hiện phân bổ thông tin theo các thuộc tính đã thể hiện trong các cột bên trái của mình.

Ví dụ:

+ Cột **Kỹ năng** sẽ bao gồm 3 giá trị: biết - hiểu - vận dụng. Mỗi bộ 3 kỹ năng này được liệt kê theo từng chủ đề kiến thức của cột bên trái.

+ Cột TN/TL bao gồm 2 giá trị: TN (trắc nghiệm), TL (tự luận). Mỗi bộ 2 giá trị này được liệt kê theo từng giá trị của cột bên trái (kỹ năng).

Các cột thuộc tính **kỹ năng, ngắn/dài, TN/TL, LT/BT, K/TB/D** sẽ được điều khiển thể hiện bởi các lựa chọn thể hiện ở phía trên, vùng 1.



Cụ thể như sau:

+ Cột Kỹ năng, LT/BT, D/TB/K có thể được điều khiển hiện hoặc ẩn đi trên màn hình chính của lệnh.

+ Cột TN/TL luôn được thể hiện, không thể ẩn được, nhưng các giá trị cụ thể của cột này được phép chọn trong 3 kiểu sau:

a) TL/TN: chỉ hiện Tự luận, Trắc nghiệm. Khi đó giá trị Trắc nghiệm sẽ bao hàm cả các loại nội dung trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi.

b) TL/TN/DK-CĐ: hiện 3 giá trị: Tự luận, Trắc nghiệm và DK-CĐ. Khi đó DK-CĐ được hiểu là bao gồm 2 kiểu nội dung câu hỏi là điền khuyết, cặp đôi.

c) TL/TN/DK/CĐ: hiện đủ 4 giá trị riêng biệt là Tự luận, Trắc nghiệm, Điền khuyết, Cặp đôi.

Ví dụ hình dưới đây cho ta thấy 1 cách thể hiện khác của cửa sổ lệnh khi các cột Kỹ năng, LT/BT và cột D/TB/K bị ẩn đi.



Bây giờ chúng ta sẽ tìm hiểu ý nghĩa chính của 2 cột: **Số lượng câu hỏi** và **Nguồn CSDL**. Đây là 2 cột thông tin quan trọng nhất của chức năng Kiểm tra Sơ đồ Test.

- Cột **Số lượng câu hỏi** chỉ ra số lượng câu hỏi cần có của Sơ đồ Test tương ứng với các thông tin thuộc tính của **tất cả** các ô nằm bên trái ô này. Chú ý đây là số lượng câu hỏi tương ứng với toàn bộ các thuộc tính của dãy các ô bên trái. Do vậy nếu các cột bên trái hiện càng nhiều thì việc phân bổ càng chi tiết và giá trị số lượng này càng nhỏ đi. Ngược lại nếu các cột bên trái hiện ít thì việc phân bổ này ít chi tiết hơn và giá trị số lượng này sẽ lớn hơn.

- Cột **Nguồn CSDL** chỉ ra số lượng câu hỏi hiện có trong Ngân hàng câu hỏi hiện thời, tương ứng với các thuộc tính của các thông tin nằm tại **tất cả** các ô nằm bên trái ô Số lượng câu hỏi.

Như vậy nhìn vào bảng dữ liệu chính giữa màn hình **Kiểm tra Sơ đồ Test** này, chúng ta sẽ có bức tranh tổng thể về phân bổ số lượng câu hỏi theo yêu cầu của Mẫu đề kiểm tra hiện thời và số lượng câu hỏi hiện có trong CSDL nguồn.

Kiểm tra sơ đồ TEST KIỂM Các lựa chọn hiến th Kỹ năng Nhận thứ	I TRA K nị cột: TL/TN ông tin từ hệ t	CHẢ NĂNG TL/TN/DK-CĐ LT/BT thống	SINH ĐĚ TL/TN/DK/CE D/TB/K Cập nhật thông tin	KIÊM TR	A CỦA SƠ ĐỒ T	TEST	Thông tin này có ý nghĩa - Số lượng câu hỏi là trắc nghiệm, ngắn, thuộc kiến thức Este-Lipit trong Sơ đồ Test theo yêu cầu của Sơ đồ Test là <b>10</b> .
Chủ đề kiến thức	Ngắn/ Dài	TL/TN	số lượng	Nguồn CSDL		*	
	Ngắn	TN TL	10	212			- Trong Ngân hàng câu hỏi hiện thời, số lượng
Este - Lipit		TN	0	0			câu hỏi là trắc nghiêm
	Dài	TL	0	U	7		
	Nažo	TN	10	74			ngan, thuộc kiến thức
Cachobidrat	Ngan	TL	÷	0			Este-I init hiên có là 212
Cucoonarac	Dài	TN	0	0			
		TL	0	0			Tương tự với các
	Ngắn	TN	10	195			wing of division the
, amino axit và pre		TL	0	0			vung co du neu knac
	Dài	TN	0	0	_		trong bảng này.
		TL	0	0			
	Ngắn	TN	10	116			
me và vật liệu pol		TL	0	0			
	Dài	TN	0	0			
Kiếm tra	Đủ khả	năng sinh câu hói c	u ho đề kiếm tra.	0		Đóng	

Ví dụ trong hình ảnh trên, chúng ta thấy rõ:

- Bảng dữ liệu chỉnh chỉ còn 3 cột thông tin: Chủ đề kiến thức, Ngắn/Dài, TL/TN. Còn các cột khác đều bị ẩn đi, không hiện, do đó dữ liệu trên bảng cũng sẽ không còn liên quan đến những cột ẩn đó nữa.

- Mẫu đề kiểm tra hiện thời bao gồm 4 chủ đề kiến thức, mỗi chủ đề có yêu cầu **10** câu hỏi, các câu hỏi này đều phải có thuộc tính là câu hỏi **Ngắn** và **Trắc nghiệm**. Theo thiết kế thì khi cột TL/TN chỉ thể hiện 2 thông tin là Tự luận và Trắc nghiệm thì thuộc tính trắc nghiệm sẽ tự hiểu là Trắc nghiệm + Điền khuyết + Cặp đôi.

 Tương ứng với 4 chủ đề kiến thức trên, thuộc tính câu hỏi Ngắn, Trắc nghiệm (bao gồm TN+ĐK+CĐ) thì trong CSDL Ngân hàng hiện đang có lần lượt là 212, 74, 195, 116 cây hỏi.

- Với những dữ liệu trên thì Sơ đồ Test này đủ điều kiện sinh đề kiểm tra.

Nếu tại một vị trí bất kỳ trong bảng trên, ta thấy **Số lượng câu hỏi > Nguồn CSDL** thì điều này đồng nghĩa rằng không có đủ nguồn dữ liệu để đáp ứng nhu cầu về số lượng câu hỏi cho ô hiện thời và đó kết quả là Sơ đồ Test này không đủ khả năng sinh tự động đề kiểm tra.

Ví dụ trong hình dưới đây chúng ta nhìn thấy ngay tại dòng đầu tiên ô Số lượng câu hỏi có giá trị > ô Nguồn CSDL. Như vậy trong mô hình này, Sơ đồ Test này sẽ không đủ khả năng sinh đề kiểm tra.



Kết quả kiểm tra sẽ thể hiện ngay tại đây.

Chúng ta tạm kết luận như sau:

1. Lệnh **Kiểm tra Sơ đồ Test** có chức năng kiểm tra khả năng sinh tự động đề kiểm tra từ một Mẫu đề kiểm tra cho trước, lấy nguồn câu hỏi từ CSDL Ngân hàng hiện thời.

2. Lệnh sẽ tiến hành kiểm tra như sau: Sau khi thể hiện thông tin các cột từ trái sang phải theo yêu cầu của người dùng, phần mềm sẽ tính toán để tính được các giá trị tại các cột **Số lượng câu hỏi** và **Nguồn CSDL**. (Chú ý: như vậy thông tin thể hiện trên 2 cột **Số lượng câu hỏi** và **Nguồn CSDL** sẽ phụ thuộc vào các cột thuộc tính hiển thị bên trái).

3. Nếu tại tất cả các dòng, nếu Số lượng câu hỏi <= Nguồn CSDL thì kết luận là Đủ khả năng sinh câu hỏi cho đề kiểm tra.

4. Ngược lại nếu trên 1 dòng nào đó, **Số lượng câu hỏi > Nguồn CSDL** thì kết luận là **Không đủ** khả năng sinh câu hỏi cho đề kiểm tra.

Như vậy việc kiểm tra khả năng sinh đề kiểm tra thực tế từ các Mẫu đề kiểm tra sẽ phụ thuộc vào cách thể hiện các cột thuộc tính trên màn hình kiểm tra này. Nếu một cột được ẩn đi, điều đó có

nghĩa là các thông tin thuộc tính trên cột đó sẽ được bỏ qua, không tính đến khi kiểm tra khả năng sinh đề kiểm tra. Do vậy càng có nhiều cột thể hiện, yêu cầu làm đề càng khắt khe, và càng khó có khả năng sinh tự động đề kiểm tra.

Trong phần mềm iQB có nhiều lựa chọ cho việc sinh đề kiểm tra từ các Mẫu đề kiểm tra. Các phương án lựa chọn này tương tự như các lựa chọn hiện hay ẩn các cột trong chức năng **Kiểm tra Sơ đồ Test** này.

Do vậy **Kiểm tra Sơ đồ Test** là một chức năng quan trọng mà các giáo viên cần hiểu và nắm được khi sử dụng phần mềm iQB.

# Thao tác 13. Mô hình Ma trận đề của đề kiểm tra. Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề. Phần 1: Ma trận đề là gì?

Chức năng **Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề** là một trong những chức năng quan trọng nhất (và cũng phức tạp nhất) của phần mềm iQB Cat 7.0. Chức năng này cho phép người sử dụng, các GV, thiết lập các Mẫu đề kiểm tra bằng cách **nhập trực tiếp vào Ma trận đề của Sơ đồ Test**.

Trước tiên chúng ta cần tìm hiểu xem **Ma trận đề là gì** và vì sao chúng quan trọng như vậy đối với bài toán ra đề kiểm tra đánh giá của giáo viên.

Ma trận đề là một bảng thông tin 2 chiều, trong đó ghi ra các ràng buộc về kiến thức, kỹ năng câu hỏi và các tham số khác dùng để xác định và đánh giá một đề kiểm tra. Một đề kiểm tra, theo yêu cầu của các nhà quản lý giáo dục, phải tuân thủ đúng theo qui định của Ma trận đề tương ứng.

Một Ma trận đề kiểm tra sẽ có các thông tin ràng buộc liên quan đến các thuộc tính sau:

- Kiến thức các câu hỏi.
- Kỹ năng câu hỏi.
- Kiểu, dạng câu hỏi (ví dụ tự luận hay trắc nghiệm, dạng lý thuyết hay bài tập, ...).
- Thang điểm các câu hỏi.

Đặc điểm quan trọng nhất của Ma trận đề là quan hệ chặt chẽ về yêu cầu của các câu hỏi cần có trong đề kiểm tra. Các yêu cầu này được gắn cứng với các thông tin quan trọng như Chủ đề kiển thức, Kỹ năng câu hỏi, kiểu dạng câu hỏi, thang điểm. Tính kết hợp cứng và chặt chẽ này sẽ đảm bảo chất lượng cao đúng theo yêu cầu của đề kiểm tra. Chính vì tính chặt chẽ và đảm bảo chất lượng này của Ma trận đề mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã yêu cầu các nhà trường, các giáo viên khi thiết kế đề kiểm tra thì nên tuân thủ theo các mẫu Ma trận đề đã có.

Sau đây là khuôn dạng của một **Ma trận đề** theo mẫu của Bộ GD và ĐT.

#### MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT

Kiến thức		Chủ đề k	ciến thứ	rc 1	Chủ đề kiến thức 2										
Kỹ năng	B	Biết	ł	liểu	Bi	iết	Hi	iểu	Vận dụng						
Kiểu	TL	TN	TL	TN	TL TN		TL	TN	TL	TN					
Câu hỏi		2		2			5	5	1	5					
Điểm		0.5		1			0.3	0.4	1.0	0.3					
Tổng hợp câu hỏi		L	4				-	16	L						
Tổng hợp điểm			3					7							
Tổng hợp chung	Câu h	ói: <b>20</b> . Đi	iểm: 10												

Như vậy **Ma trận đề** là bảng mô tả các yêu cầu quan hệ chặt chẽ giữa các thuộc tính của câu hỏi trong đề kiểm tra. Theo qui định của Bộ Giáo dục và đào tạo, mô hình ra đề kiểm tra đánh giá học sinh phải tuân thủ theo các khuôn dạng định sẵn của Ma trận đề. Do đó Ma trận đề đóng vai trò rất quan trọng trong mô hình phần mềm iQB.

Với mỗi Sơ đồ Test của mẫu đề kiểm tra trong phần mềm iQB, sẽ dễ dàng thiết lập một bảng thông tin có tính chất, chức năng tương tự như Ma trận đề đã nói ở trên. Bảng tính chất này cũng được gọi là **Ma trận đề** của **Sơ đồ Test**.

Thực chất Ma trận đề chính là một bảng tổng hợp 2 chiều các thông tin gốc của đề kiểm tra như số lượng câu hỏi phân bổ theo kiến thức, kỹ năng và kiểu câu hỏi.

Ma trận đề của Sơ đồ Test trong phần mềm iQB có khuôn dạng tổng quát hơn so với mẫu Ma trận đề theo Mẫu của Bộ GD & ĐT. Hình ảnh sau cho ta nhìn thấy khuôn dạng của một Ma trận đề trong phần mềm iQB.

<ul> <li>Câu hỏi ngắn/dài</li> <li>Tổng hợp điểm theo</li> <li>Nhận thông tin từ hệ l</li> </ul>	LT/BT kiến thức thống Cậi	<ul> <li>D/TB/K</li> <li>Tổng hợp ở</li> <li>nhật thông tin v</li> </ul>	iểm theo kiến rào lựa chọn hệ	thức/Kỹ năng ệ thống						Hiện kiếu thể hiện 2 Về Bình quân điểm							
hủ đề kiến thức	Kỹ năng	Ngắn/ Dài	TL/TN	LT/BT	K/TB/D	Số lượng	Nguồn CSDL	Điểm	Tổng hợp câu hỏi	Tổng hợp điểm							
					K	0	0	(	0								
			TN	BT	TB	0	0	(	0								
					D	0	0		0								
					K	0	0		D								
Chất	Vận dụng	Dài		LT	TB	0	0	(	D 4	1.							
			TL		D	0	0		D								
			12		K	0	0	(	0								
				BT	TB	0	0	(	0								
					D	0	0	(	0								
					K	0	0	(	0								
				LT	TB	4	21	0.4	6								
			TN		D	0	0	(	0								
Nousian tri	0100	Naia			K	0	0										
Nguyen tu	biet	Ngắn		BT	BT	BT	BT	BT	BT	BT	BT	TB	0	0		•	L
					D	0	0										
			TL		K	0	0	1									
					18	TB 0	18										

Một số chú ý đối với Ma trận đề trong phần mềm iQB:

- Các thông số tổng hợp theo Kiến thức và Kỹ năng là cứng không thay đổi trong ma trận đề.

- Các cột thông tin dạng câu hỏi Ngắn/Dài, Lý thuyết/Bài tập, Dễ / Trung bình / Khó có thể lựa chọn hiện hoặc không hiện trong Ma trận đề.

- Cột thông tin Kiểu, dạng câu hỏi sẽ có 3 lựa chọn hiển thị là:

+ **Tự luận** / **Trắc nghiệm:** chỉ có 2 cột là TL/TN. Các dạng câu hỏi TN, ĐK, CĐ được xếp chung vào cột TN.

+ **Tự luận** / **Trắc nghiệm** / **Điền khuyết - Cặp đôi:** Có 3 cột thể hiện: TL/TN/DK-CĐ, các dạng câu hỏi điền khuyết, cặp đôi được xếp chung vào cột DK-CĐ.

+ Tự luận / Trắc nghiệm / Điền khuyết / Cặp đôi: Có 4 cột riêng biệt được thể hiện.

- Có 2 dạng thể hiện của Ma trận đề.

#### Các kiểu thể hiện của Ma trận đề kiểm tra

Ma trận đề trong phần mềm iQB có 2 dạng thể hiện sau, 2 dạng này chỉ khác nhau cách thể hiện, nhưng nội dung là đồng nhất.

#### Cách thể hiện 1.

Tất cả các thuộc tính đều được thể hiện và tổng kết theo các cột.

Riêng cột Chủ đề kiến thức và Kỹ năng câu hỏi nằm bên trái cùng và cố định.

Các cột thông tin thuộc tính câu hỏi khác (ngắn/dài, tự luận/trắc nghiệm, lý thuyết/bài tập, dễ/trung bình/khó) có thể điều khiển việc thể hiện bằng các lựa chọn khác nhau.

Các nút lựa các cột của	chọn th Ma trận	ể hiện			( t	Các cột hay đổ	thuộc tí i hiện ở	nh c đây.	ó thể			
c lựa chọn hiển thị: <ul> <li>TL/TN</li> <li>Câu hỏi ngắn/dài</li> <li>Tổng hợp điểm theo</li> </ul> Nhận thông tin từ hệ	<ul> <li>TL/TN/DK-CĐ</li> <li>LT/BT</li> <li>kiến thức</li> <li>thống</li> <li>Cậ</li> </ul>	<ul> <li>TL/TN/DK/G</li> <li>D/TB/K</li> <li>Tống hợp ở</li> <li>p nhật thông tin v</li> </ul>	Đ iểm theo kiến rào kựa chọn hệ	thức/Kỹ năng ệ thống							Kiểu thể hiện 1 Hiện kiểu thể h ♥ Bình quân điể	hiện 2 ếm
Chủ đề kiến thức	Kỹ năng	Ngắn/ Dài	TL/TN	LT/BT	K/TB/D	Số lượng	Nguồn CSDL	Điểm	Tổng hợp câu hỏi	Tổng h	tp điểm	
			TN	BT	K TB D	0	0	(				6
Chât	Vận dụng	Dài		LT	K TB	0	0	0	) ) 4			1.6
			п		D	0	0	(	)			
			1995	BT	K TB	0	0	(	)			
					D	0	0	(	)			
					K	0	0	(	)			
				LI	D	1	21	0.4		<b>†</b>		
			TN		ĸ	0	0	(	)			
Nguyên tử	Biết	Ngắn		BT	TB	0	0	(	4			1.6
					D	0	0	(	)			
					K	0	0	(	)			
			11	11	D	0	18	(	)			
Hai cột <b>Kiế</b> năng là cố (	<b>n thức</b> , đinh.	Kỹ	1	Thông ưới củ	tin tổr 1a Ma 1	ng hợp trận đề	trên		Thông trận để	tin tổng h ề.	ợp của l	Ma

#### Cách thể hiện 2.

Cột bên trái ngoài cùng là cột thông tin Kiến thức, có chức năng tương tự như cách thể hiện 1 và cố định.

Các thông tin tổng hợp còn lại sẽ được nhóm theo các mức thông tin và thể hiện theo mô hình nhóm mẹ - con như sau:

# Kỹ năng --> Ngắn / Dài --> Trắc nghiệm/Tự luận --> Lý thuyết / bài tập --> Dễ/Trung bình/Khó.

Các thông tin từ mức Ngắn/dài trở xuống sẽ được điều khiển thể hiện tương tự như trên:

+ **Tự luận** / **Trắc nghiệm:** chỉ có 2 cột là TL/TN. Các dạng câu hỏi TN, ĐK, CĐ được xếp chung vào cột TN.

+ **Tự luận** / **Trắc nghiệm** / **Điền khuyết** - **Cặp đôi:** Có 3 cột thể hiện: TL/TN/DK-CĐ, các dạng câu hỏi điền khuyết, cặp đôi được xếp chung vào cột DK-CĐ.

+ Tự luận / Trắc nghiệm / Điền khuyết / Cặp đôi: Có 4 cột riêng biệt được thể hiện.

Các nút lựa chọn thể hiện cột của Ma trận đề Các cột thông tin thể hiện theo mức, nhóm, trong đó hàng Kỹ năng là cố định

🏽 🖲 TL/TN 🕇 👘 🔘	TL/TN/DK-	-CĐ	0 π	/TN/D	K/CĐ						/					Kiểu thể hiện 2
🔲 Câu hỏi ngắn/dài  📝	LT/BT		🖻 D/	тв/к						_ /						Hiện kiểu thể hiện 1
Tổng hợp điểm theo k	iến thức		От	ing hạ	tp điển	n theo	kiến	thức/	Kỹ năi	10						🛛 Bình quân điểm
Nhận thông tin từ hệ tr	lõng	Cập r	nhật t	hông t	tin vào	lựa ch	ion h	ệ thốr	g	/						
			Bi	a			Hi	ếu	1		Vận d	dung				
Kiến thức		п		Т	L	п	1	Т	Ľ,	П	1	1	n.	Tổng hợp câu hỏi	i Tổng hợp điển	n
		LT	BT	LT.	BT	LT	BT	LΤ	BT	ιT	BT	ιT	BT			
	Câu hỏi	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4		
Chất	CSDL	25	0	15	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
	Điểm	0.4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1		1.
	Câu hói	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4		
Nguyên tử	CSDL	21	0	18	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
	Điểm	0.4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1		1.
	Câu hỏi	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4		
Nguyên tố hóa học	CSDL	12	0	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
	Điếm	0.4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	-		1.
	Câu hỏi	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4		
hất và hợp chất - Phâr	CSDL	20	0	16	•	0	0	0	0	0	0	0	0			
	Điếm	0.4	0	0	T°	0	0	0	0	0	0	0	0			1.
and the last	Cau hói	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4		
cong thức hòa học	CSDL	12	0	25	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
1160.04	Diem	0.4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0			1.
Hoath	Cau hói	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4		

Cột Kiến thức là cố định bên trái ngoài cùng.

Thông tin câu hỏi, nguồn CSDL, thang điểm.

Thông tin tổng hợp

Một trong những chức năng quan trọng nhất khi làm việc với Sơ đồ Test là chức năng tạo, nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề. Với tính năng này, phần mềm iQB 7.0 đã hỗ trợ hoàn toàn cho mô hình kiến tạo đề kiểm tra theo Ma trận đề của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khi toàn bộ các Mẫu đề kiểm tra trong một Ngân hàng câu hỏi đều được kiến tạo trước theo đúng mẫu của các Ma trận đề thì Ngân hàng câu hỏi này sẽ trở thành một Ngân hàng Đề Thông Minh, theo đúng tên gọi gốc của bộ phần mềm này: **iQB – intelligent Question Bank**.

# Thao tác 13. Mô hình Ma trận đề của đề kiểm tra. Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề. Phần 2: Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề

Chức năng Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề là một trong những chức năng quan trọng nhất (và cũng phức tạp nhất) của phần mềm iQB Cat 7.0. Chức năng này cho phép người sử dụng, các GV, thiết lập các Mẫu đề kiểm tra bằng cách nhập trực tiếp vào Ma trận đề của Sơ đồ Test.

🚫 Nhập sơ đồ đẽ kiểm tra SƠ ĐỒ TEST CỦA MẦU ĐỀ KIẾM TRA Tổng số: 11 Kiếu STT Hình thức Phân loại Mức độ Kỹ năng Điểm Kiến thức Kiếu N D Biết Trắc nghiệm 1 TN LT 1 Vecto O Tư luận Vi trí nhập và TN LT Ņ D Biết 1 Vecto 2 ① Điền khuyết Căp đôi gán thuộc tính Biết 1 Vecto 3 TN LT N D Phân loại Ngån 4 TN LT N D Biet 1 Vecto 🔘 Dài cho từng dòng Hinh thức 5 của Sơ đồ Test Lý thuyết 🔿 Bài tập TN LT Biết N D 1 Phuong trinh. Hè phuong ta 6 Mức đô TN LT N D Biết 1 Phuong trinh. Hè phuong ta 7 o Dě 🔿 Trung bình 💮 Khố 8 TN LT N D Biet 1 Phuong trinh. Hè phuong tr TN LT D Biết 1 Phuong trinh. Hệ phương ti Phạm vi kiến thức N 9 TN LT N D Rife 1 Phuong trinh. Hệ phương ti 10 Vecto Biết TN LT N D 1 Phuong trinh. Hè phuong tr 11 Các lênh làm Kỹ năng câu hỏi: Biết ♥ Điểm: 1 viêc với dòng Tạo mới Cập nhật Xóa của Sơ đồ Test Nhập nhanh sơ đô Test Nhập theo Ma trận đề Các chức năng chính, quan Kiếm tra sơ đô Test trong nhất của Các lựa chọn sinh câu hỏi Xem, ki Ma trậ lênh Thống kê Số câu LT/ BT: 11/0 Số câu TN/TL: 11/0 Số câu N/D: 11/0 Sắp xếp theo kiến thức, kỹ năng 1 1 4 -Đồng ý oát Bảng Sơ đồ Test bao gồm 7 côt. Chức năng Nhập theo Ma trận đề tai đây.

Nút lệnh nằm tại khung bên phải của cửa sổ lệnh Sơ đồ Test như hình dưới đây.

Màn hình thể hiện của chức năng này có 2 kiểu thể hiện. Hai kiểu này chỉ khác nhau ở cách thể hiện trên màn hình, còn bản chất vẫn là một.

#### Kiểu thể hiện thứ 1 của Ma trận đề

Giao diện chức năng Nhập Sơ đồ Test theo Ma trận đề, cách thể hiện 1 như hình dưới đây:

	<ol> <li>Khu vực các hiện Ma trận đ</li> </ol>	c lựa ch ề.	ọn thể			<ol> <li>Khu vực chọn kiểu thể hiện và bình quân điểm.</li> </ol>								
										١				
	Nhập theo Ma trận đề	-	_		-	_	-	-	-			×		
					MA TR	ÂN ĐỀ KI	ÊM TRA							
	Các lựa chọn hiển thị:													
		n/dk-cð 💿 .	TL/TN/DK/CĐ								Kiểu thể hiện 1			
	📝 Câu hỏi ngắn/dài 🛛 LT/Đ	T 🔽 I	D/TB/K								Hiện kiểu thể hiện :	2		
	Tổng hợp điểm theo kiến th	hức 🔘	Tổng hợp điểm the	o kiến thức/K	ỹ năng						🔽 Bình quân điểm			
	Nhận thông tin từ hệ thống	Cập nhật	thông tin vào lựa c	họn hệ thống	)									
	Chủ đề kiến thức	Kỹ năng	Ngắn/ Dài	TL/TN	LT/BT	K/TB/D	Số lượng	Nguồn CSDL	Điểm	Tổng hợp câu hỏi	Tổng hợp điểm	-		
1						K	0	0	0					
					LT	TB	6	96	0.45					
				TN		D	0	0	0					
						K	0	0	0					
					BI	TB D	0	0	0					
			Ngắn			ĸ	0	0	0					
					LT	тв	0	117	0					
						D	• 0	0	0					
	Điện tích - Điện trương	Biet		TL		К	1 0	0	0	0	2	./		
					BT	тв	0	0	0					
						D	0	0	0					
						K	0	0	0					
					LT	TB	0	0	0					
			Dài	TN		D	0	0	0					
					BT	K. TD	0	0	0					
						D		0	0			-		
	Bổ xung chủ đề kiến thức	h câu hỏi cho đề	kiếm tra.											
	Lii ma trạn de Tự điều	cninh diem sö	j i nang diem töi d	ia: 10							Đông y Hủy lệr	in		

**3.** Khu vực các lệnh, tính năng làm việc với Ma trận đề.

**4.** Bảng thông tin chính của Ma trận đề.

Khu vực 1 bao gồm các lựa chọn thể hiện của Ma trận đề. Trong mô hình Ma trận đề, hai cột thông tin Chủ đề kiến thức và Kỹ năng luôn hiện. Còn các cột thông tin khác thì có thể làm ẩn, hiện hoặc thay đổi cách thể hiện nội dung (như cột TL/TN).

Các lựa chọn hiển thị:		
TL/TN	© TL/TN/DK-CĐ	© TL/TN/DK/CĐ
🔽 Câu hỏi ngắn/dài	✓ LT/BT	☑ D/TB/K
Tổng hợp điểm th	eo kiến thức	🔘 Tổng hợp điểm theo kiến thức/Kỹ năng
Nhận thông tin từ h	iệ thống 🛛 Cập	o nhật thông tin vào lựa chọn hệ thống

Khu vực 2 bao gồm nút lệnh chuyển sang kiểu thể hiện 2 và lựa chọn bình quân điểm cho Mẫu đề kiểm tra hiện thời. Nếu lựa chọn Bình quân điểm thì các câu hỏi của Sơ đồ Test sẽ có số điểm giống nhau, được gán tự động và người dùng sẽ không thể nhập được thông tin điểm số trong Ma trận đề nữa.

Khu vực 3 là các nút lệnh làm việc trực tiếp với Ma trận đề. Tại khu vực này có các nút lệnh sau:

- Bổ sung chủ đề kiến thức: cho phép bổ sung thêm 1 chủ đề nữa vào Ma trận đề. Chủ đề kiến thức này sẽ được bổ sung vào phía dưới cùng của Ma trận đề. Việc bổ sung hay xóa đi 1 chủ đề kiến thức có thể được thực hiện ngay trên cột Chủ đề kiến thức bằng cách nháy chuột phải lên cột này.

- Kiểm tra: Kiểm tra khả năng sinh đề kiểm tra từ Ma trận đề. Kết quả kiểm tra thể hiện ngay bên cạnh nút lệnh này.

- In ma trận đề: in ma trận đề hiện thời ra máy in hoặc chuyển qua DOC file.

- Tự động điều chỉnh điểm số: tự động tính toán lại cột điểm số của Ma trận đề.

Khu vực 4 là bảng thông tin chính của Ma trận đề. Đây là khu vực quan trọng nhất và là nơi làm việc chính của GV khi nhập Ma trận đề. Các cột thể hiện tương tự như chức năng Kiểm tra Sơ đồ Test. Tuy nhiên có điểm khác biệt cơ bản, đó là người dùng có thể nhập trực tiếp dữ liệu lên vùng màn hình này tại 2 cột: Số lượng và Điểm.

- Cột **Số lượng** chỉ số câu hỏi của Mẫu đề kiểm tra cần có tương ứng với ô này. Chú ý bên cạnh cột Số lượng là cột Nguồn CSDL chỉ ra số lượng câu hỏi hiện có trong Ngân hàng tương ứng với ô này.

- Cột **Điểm** chỉ ra số điểm mà mỗi câu hỏi tương ứng tại ô Số lượng đã chỉ ra. Nếu kiểu của Mẫu đề kiểm tra này là "Bình quân điểm" thì cột **Điểm** này không thể nhập được nữa.

Khi nhập các giá trị tại cột **Số lượng** và **Điểm**, các thông tin từ 2 cột này sẽ được tự động tính toán và tổng hợp lại tại hai cột **Tổng hợp câu hỏi** và **Tổng hợp điểm**.



Muốn bổ sung thêm hoặc xóa đi 1 chủ đề kiến thức trong Ma trận đề, thực hiện thao tác sau:

- Nháy chuột phải tại cột Chủ đề kiến thức và tại ô tương ứng.
- Xuất hiện bảng chọn như hình sau cho phép Bổ xung thêm hay xóa đi Chủ đề kiến thức hiện thời.

C	hủ ở	fê kiến thức	Kỹ năng	
			Riât	1
			Dict	1
Diâ	a tíc	h - Diôn trường	มเล่น	1
Diệi	uc	n - Diện trường	nieu	1
	0	Bổ sung chủ đề kiế	n thức	1
	8	Xóa chủ đề kiến th	ức hiện thời	1

Sau khi thực hiện xong tất cả các thao tác nhập dữ liệu cho Ma trận đề thì nháy nút Đồng ý tại góc dưới bên phải để kết thúc việc nhập và cập nhật thông tin của Ma trận đề vào Sơ đồ Test.

#### Kiểu thể hiện thứ 2 của Ma trận đề

Kiểu thể hiện thứ 2 của Ma trận để có khuôn dạng tương tự như mẫu Ma trận đề của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trong mô hình này, chỉ có Chủ đề kiến thức là hiện tại cột trái. Còn các thông tin thuộc tính còn lại như Kỹ năng, Ngắn/Dài, TL/TN, LT/BT, D/TB/K sẽ được thể hiện như các hàng tiêu đề của Ma trận đề.

Xem hình dưới để hiểu rõ hơn kiểu thể hiện thứ 2 của Ma trận đề.

Nhập theo Ma trận đề	_	-	-					-		-		-																Ŀ	0 6	1 2
									M	A TR	ιÂΝ	ÐÈ	KI	ËМ	TRA															
Các lựa chọn hiến thị:											_																			
® TL/TN ○ TL/TI	N/DK-CD	0 π	/TN/C	x/cd																							Kiếu	thế hi	in 2	
📝 Câu hỏi ngắn/dài 🛛 LT/81	r	2 D	TB/K																								H	in kiếu	thế h	ên 1
Tổng hợp điểm theo kiến th		O T	Sing his	to điển	n theo	kiến	thức/i	(ÿ năn	g																		1 B	linh qu	ân điế	m
Nhận thông tin từ hệ thống	Clo	nhật t	hông t	tin vilo	lựa ch	on hi	thốn	9																						
									_	_	_	_	Bi	R	_	_	_	_	_	_	_	_	_	_		_		Hiếu	_	
							Ng	án -											D	M								Ngắn		
Kiến thức										п	L					п						Т	L .					TN		
			u			BT			ιT	_		BT	_		u			BT			LT.			BT			u		81	
		D	TB	ĸ	D	TB	ĸ	D	TB	ĸ	D	TB	ĸ	D	TB	ĸ	D	TB	ĸ	D	тв	ĸ	D	TB	ĸ	D	TB	ĸ	D	1B -
	Câu hói	0	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Diện tích - Điện trường	CSOL	0	96	0	0	0	0	0	117	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Citubii	0	0.45	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	-
Dòng điện không đối	CSDL	0	110	0	0	0	0	0	113	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Diếm	0	0.45	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Câu hỏi	0	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Hòng điện trong các môi trường	CSDL	0	148	0	0	0	0	0	31	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Diếm	0	0.45	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Câu hói	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Định luật Ôm đối với toàn mạch	CSDL	0	10	0	0	0	0	0	36	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Diếm	0	0.45	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
lòng điện trong chất điện phảo	Câu hói	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 -
1																										_	_	_	_	
Bổ xung chủ đề kiến thức																														
Kiếm tra Đủ khả năng sinh	cầu hỏi ch	o đã k	ếm tra	a																									_	
In ma trận đề Tự điều c	chinh điểm s	ю	Than	g điểm	tői da	c 10																					Đồn	0 Ý	Húy	iệnh

Hình dưới đây mô tả kiểu thể hiện thứ 2 của Ma trận đề trong đó đã ẩn nhiều thông tin thuộc tính, chỉ còn để lại các thông tin sau:

#### - Cột tiêu đề: Chủ đề kiến thức.

#### - Hàng tiêu đề: Kỹ năng câu hỏi và Kiểu nội dung TL/TN.

Với khuôn dạng này, bảng Ma trận đề hoàn toàn trùng khớp với mô hình mẫu Ma trận đề của Bộ Giáo dục và đào tạo.

						MA	TRẬN	ĐỀ KIẾM TRA		
ác kia chon hiến thị:	//DK-CD	0 TL/TN/0	K/CD							Kiểu thể hiện 2 Hiện kiểu thể hiện 1
@ Tổng hợp điểm theo kiến thi		C Ting ha	p điểm the	to kally the	acting to	leg.				Binh quân điểm
Nhân thông tin từ hệ thống	Clor	hật thống t	n vào lựa	chọn hệ t	hống					
		Bid	t I	166	u	Vận	dyng			
Kien thức		TN	n.	TH	π.	TN	n	Tong hợp càu hoi	Tong hợp diem	
	Câu hỏi	6	0	0	0	0	0	6		
Điện tích - Điện trường	CSOL	96	117	0	0	0	0			
	Diếm	0.45	0	0	0	D	0			2
	Câu bải	8	0	0	0	0	0	8		
Dòng điện không đối	CSDL	110	113	0	0	0	0			
	Diem	0.45	0	0	0	0	0			3
	Câu hói	6	0	0	0	0	0	6		
òng điện trong các mối trường	CSDL	148	31	0	0	0	0			
	Diếm	0.45	.0	0	.0	0	0			2
	Câu hói	1	0	0	0	0	0	1		
iệnh luật Ôm đối với toàn mạch	CSDL	10	36	0	0	0	0			
	Diếm	0.45	0	0	0	0	0			0.
	Câu hói	1	0	0	0	0	0	1		
òng điện trong chất điện phải	CSDL	38	17	0	0	0	0			
	Diém	0.45	0	0	0	0	0			0.
				Tong h	17			22		1

Do vậy có thể nói mô hình Ma trận để của phần mềm iQB 7.0 là một tổng quát tự nhiên của mô hình Ma trận đề của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành.

#### Chức năng In ma trận đề

Chức năng này cho phép xem và in ra khuôn dạng hiện có của Ma trận đề đang thể hiện trên màn hình ra máy in.



Từ cửa sổ trên, chúng ta dễ dàng phóng to, thu nhỏ, chuyển sang file DOC hoặc in trực tiếp ra máy in.

# Thao tác 14. Lệnh khởi tạo đề kiểm tra. Phần 1: Sinh đề kiểm tra từ Mẫu đề kiểm tra

Mục đính chính và cuối cùng của bộ phần mềm iQB là sinh được các đề kiểm tra, đánh giá kiến thức học sinh. Các câu hỏi sẽ dược lấy từ nguồn CSDL Ngân hàng đang mở. Trong mô hình phần mềm iQB, các đề kiểm tra sẽ có phần mở rộng mặc định là \*.qbt hoặc \*.qbtz.

Do vậy lệnh **khởi tạo, sinh đề kiểm tra** trong iQB là một trong những chức năng quan trọng nhất và cùng hay được sử dụng nhất trong phần mềm. Sau khi đã nhập đủ (hoặc gần đủ) vốn câu hỏi trong Ngân hàng thì các giáo viên sẽ chuyển sang chế độ thường xuyên dùng lệnh này để khởi tạo các đề kiểm tra dùng cho học sinh.



Lệnh Khởi tạo đề kiểm tra của phần mềm iQB là một chức năng khá phức tạp, tuy nhiên nếu chúng ta đã có sẵn các Mẫu đề kiểm tra rồi thì việc sinh đề kiểm tra sẽ trở nên hết sức nhanh chóng, thuận tiện.

Bài viết này sẽ trình bày những thao tác đầu tiên của lệnh Khởi tạo đề kiểm tra, chức năng sinh đề từ mẫu đề kiểm tra có sẵn trong Ngân hàng câu hỏi.

Chức năng Khởi tạo đề kiểm tra được thực hiện từ lệnh:

#### Đề kiểm tra --> Khởi tạo đề kiểm tra.



Xuất hiện cửa sổ như hình sau, đó chính là cửa sổ của **bước 1/6** của lệnh Khởi tạo đề kiểm tra của phần mềm iQB.

👰 Tạo đề kiểm tra b	ước 1/6	
	TẠO ĐỀ KIỂM TRA	Muốn sinh đề
Tên Test File:		kiểm tra từ Mẫu đề, nháy chọn
Thư mục lưu:	C:\Program Files\School@net\iQB 7.04QB Cat 7.0\Tests\ Mau đề Test Tỷ lệ phạm vi kiến thức Sơ đồ Test Chọn mẫu đề	ckeck box này.
Tên Test:		
Trợ giúp	Test Schema Tiếp tục Thoát	

Đây là cửa sổ đầu tiên của chuỗi 6 bước thực hiện chức năng Khởi tạo đề kiểm tra. Tuy nhiên trong khuôn khổ bài viết này, chún ta sẽ chỉ học thao tác tạo đề kiểm tra từ các Mẫu đề có sẵn. Khi đó có thể rút ngắn qui trình thực hiện lệnh và thời gian khởi tạo thành công một đề kiểm tra chỉ còn mất một vài giây.

Các thao tác trên cửa sổ này như sau:

- Nhập tên Test file, chú ý các Test File luôn có phần mở rộng là \*.qbt.
- Chọn thư mục lưu trữ đề kiểm tra này. Nháy nút Chọn để tìm thư mục lưu trữ trên máy tính.
- Nháy chọn Mẫu đề kiểm tra. Khi đó nút Chọn mẫu đề sẽ bật lên để hoạt động.

- Nháy nút **Chọn mẫu đề** để tìm và chọn mẫu đề muốn sinh đề kiểm tra.

Tìm mẫu đề trong DS các mẫu đề như hình sau.

😡 Danh sách mẫu đề kiểm tra 🛛 🗾 🔀
Ba đường conic 🔺
Ôn tập
🖕 🔶 Kiểm tra 1 tiết
🚊 🌩 Đại số
Mệnh đề. Tập hợp
Hàm số bậc nhất và bậc ha
Phương trình. Hệ phương
Bắt đẳng thức. Bắt phương
I hong ke
Uinh has
⊡ ♥ Filmi nộc
Tích vô hướng của hai yec
Phương pháp toa độ trong
🚽 🔶 Đề kiểm tra Học kì
🔤 🕀 Đề kiếm tra Học kì I
Đề kiểm tra Học kì II
🛶 Học kỳ I 🚽
4
Chấp nhận Thoát

Chọn xong nháy Chấp nhận để quay về cửa sổ 1/6 như hình sau:

😡 Tạo đề kiểm tra b	ước 1/6
	TẠO ĐỀ KIỂM TRA
Tên Test File:	Kt45
Thư mục lưu:	C:\Program Files\School@net\iQB 7.0\iQB Cat 7.0\Tests\
	Mẫu đề Test () Tỷ lệ phạm vi kiến thức () Sơ đồ Test
	Phương trình. Hệ phương trình Chọn mẫu đề
Tên Test:	Kiểm tra 1 tiết
Trợ giúp	Test Schema Tiếp tục Thoát

- Nhập tiếp **Tên Test** (là dòng chữ ghi trên đề kiểm tra khi in ra giấy).

Nhóu pút	Test Schema
- Inflay flut	

Sau bước này chúng ta sẽ chuyển ngay sang cửa sổ 6/6 là cửa sổ cuối cùng để chuẩn bị sinh đề kiểm tra.

Như vậy chúng ta thấy, sử dụng mẫu đề, chúng ta đã tiết kiệm được 4 bước tiếp theo để chuyển ngay sang bước cuối cùng.

Hình ảnh bước 6/6 của chức năng Khởi tạo đề kiểm tra như hình sau đây.

👰 Tạo đề kiểm tra bước 6/6			×
Thông tin đề kiếm tra Kiếu đề: Trắc nghiệm Tổng th SL câu hỏi: 23 Lý thuy Thông tin chi tiết các câu hỏi	nời gian: 0/45 Ngần/ Dài: rết/ Bài tập: 23/0 Trắc nghiệm/ Tự lu	23/0 ận: 23/0	<b>1.</b> Thông tin chung của đề kiểm tra
Image: Câu số: 1       Image: Câu số: 1         Phân loại       Dài         Image: Câu số: 1       Image: Câu số: 1         Image: Câu số: 1       Image: Câu	Xem sửa sơ đô Test         Chủ đệ: Đại cuơ           Kỹ năng: Biết	ng về phương trình Thay	<ul> <li>2. Thông tin chi tiết của từng câu hỏi sẽ khởi tạo trong đề kiểm tra</li> </ul>
Thang điểm tôi đa: 2 /10 Thời gian thực hiện: 1 phút Số dòng viết lời giải: 5 dòng Chú giải câu hỏi:	Tồn tại 41 câu. Các lựa chọn sinh đẽ Test Lựa chọn sinh câu hỏi Sơ đô Test Iva chọn sinh câu hỏi Sơ đô Test Kiếm soát chặt các yêu cầu Sơ đô Test Tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi	Cổ định nội dung Chi tiết	<b>3.</b> Các lựa chọn khác khi sinh đề kiểm tra
Trợ giúp		Quay lại Kết thức Tho 4. Các nút điều khiể chính. Nút Kết thúc thực hiện sinh đề và	n sẽ

Tại bước này, nếu muốn tạo nhanh đề kiểm tra, chúng ta chỉ cần nháy nút Kết thúc. Một đề kiểm tra sẽ lập tức được khởi tạo và mở ra ngay trong phần mềm sẽ sẵn sàng làm việc.

đóng cửa số lệnh này.

Tuy nhiên chúng tôi muốn trình bày kỹ hơn một chút về cửa sổ quan trọng này của lệnh Khởi tạo đề kiểm tra.

Đây là bước 6/6, bước cuối cùng của công việc tạo đề kiểm tra. Bước này cho phép giáo viên xem và rà soát lại một lần nữa các thông số của đề kiểm tra trước khi khởi tạo chính thức.

- Vùng 1 của cửa sổ sẽ hiện các thông tin chung có tính thống kê của đề kiểm tra sẽ khởi tạo.

- Vùng 2 là thông tin chi tiết của Sơ đồ Test, tại đây, giáo viên có thể xem lại từng câu hỏi sẽ được khởi tạo trong đề kiểm tra. Các thông tin chi tiết này hiện rõ trong khu vực này. Điều quan trọng là GV có toàn quyền được sửa lại các thông số này.

Tại vùng này chúng ta có thể xem lại một lần nữa Sơ đồ Test hiện thời. Muốn xem hãy nháy vào nút **Xem sửa Sơ đồ Test**, cửa sổ sau xuất hiện.

STT	Kiến thức	Kỹ năng	Phân loại	Kiểu	Hình thức	Mức độ	Số lượng	Chọn
1	Đại cương về phương trình	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	41	×
2	Đại cương về phương trình	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	41	×
3	Đại cương về phương trình	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	41	×
4	Đại cương về phương trình	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	41	×
5	Đại cương về phương trình	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	41	×
6	Đại cương về phương trình	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	41	×
7	Phương trình quy về phương trình b	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	29	×
8	Phương trình quy về phương trình b	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	29	×
9	Phương trình quy về phương trình b	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	29	×
10	Phương trình quy về phương trình b	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	29	×
11	Phương trình quy về phương trình b	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	29	×
12	Phương trình quy về phương trình b	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	29	×
13	Phương trình và hệ phương trình bậ	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	44	×
14	Phương trình và hệ phương trình bậ	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	44	×
15	Phương trình và hệ phương trình bậ	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	44	×
16	Phương trình và hệ phương trình bậ	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	44	×
17	Phương trình và hệ phương trình bậ	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	44	×
18	Phương trình và hệ phương trình bậ	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	44	×
	A				+ * . * . *.			-

Trong cửa sổ này chúng ta sẽ lại nhìn thấy các dòng của Sơ đồ Test. Chúng ta có thể chỉnh sửa từng thuộc tính của các dòng trong bảng này. Các nút lệnh phía dưới như Kiểm tra Sơ đồ Test, Ma trận đề cho phép xem lại Sơ đồ Test theo Ma trận đề.

- Vùng 3 là các thông tin lựa chọn mà GV có thể chọn trước khi tiến hành tạo đề kiểm tra.

+ Lưa chọn Kiểm soát chặt các yêu cầu Sơ đồ Test có ý nghĩa sau:

Nếu được kích hoạt (lựa chọn này là mặc định), thì việc sinh đề kiểm tra sẽ tuân thủ chặt chẽ theo các ràng buộc của Sơ đồ Test (chú ý là luôn tuân thủ thêm các lựa chọn sinh đề kiểm tra sẽ nói sau).

Nếu hủy chọn thì phần mềm sẽ có quyền phá vỡ các ràng buộc của Sơ đồ Test để khởi tạo bằng được đề kiểm tra.

+ Nút **Lựa chọn câu hỏi Sơ đồ Test** sẽ làm xuất hiện hộp hội thoại xem và nhập các thông tin lựa chọn hệ thống của phần mềm để khởi tạo đề kiểm tra từ Sơ đồ Test.

Cửa sổ này như hình dưới đây.

	<ul> <li>Phân biệt câu hỏi trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi</li> <li>Không phân biệt các câu hỏi điền khuyết, cặp đôi và trắc nghiệm</li> <li>Có phân biệt các câu hỏi điền khuyết, cặp đôi và trắc nghiệm</li> <li>không phân biệt câu hỏi điền khuyết với cặp đôi</li> <li>Có phân biệt câu hỏi điền khuyết với cặp đôi</li> </ul>	Phân biệt kỹ năng câu hỏi
	Không phân biệt     O Có phân biệt     Phân biệt mức độ câu hỏi Dễ /Trung bình /Khó trong khi sinh đẽ kiếm tra     Không phân biệt     O Có phân biệt	
Sinh câu hỏi từ Chi g Bao g	tỉ lệ phần trăm trắc nghiệm / tự luận ồm các câu hỏi trắc nghiệm, không có câu điền khuyết, cặp đôi jõm các câu trắc nghiệm, điền khuyết và cặp đôi	

Ý nghĩa các tham số trên như sau:

#### Phân biệt câu hỏi trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi:

Tham số này qui định cách phân biệt các loại câu hỏi trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi trong quá trình kiểm tra và sinh tự động câu hỏi từ Sơ đồ Test. Có 3 lựa chọn cho tham số này như sau:

- Không phân biệt câu hỏi trắc nghiệm, điền khuyết và cặp đôi.

- Phân biệt trắc nghiệm với điền khuyết - cặp đôi nhưng không phân biệt giữa điền khuyết và cặp đôi.

- Phân biệt cả 3 loại câu hỏi trắc nghiệm, điền khuyết và cặp đôi.

#### Phân biệt câu hỏi Lý thuyết / Bài tập khi sinh đề kiểm tra:

Tham số này qui định cách phân biệt (hoặc không) giữa 2 loại câu hỏi Lý thuyết - Bài tập trong quá trình kiểm tra và sinh tự động câu hỏi từ Sơ đồ Test.

#### Phân biệt mức độ câu hỏi Dễ / Trung bình / Khó trong khi sinh đề kiểm tra:

Tham số này qui định cách phân biệt (hoặc không) giữa các mức độ khó / dễ của câu hỏi trong quá trình kiểm tra và sinh tự động câu hỏi từ Sơ đồ Test.

#### Phân biệt kỹ năng câu hỏi:

Tham số này qui định có phân biệt tham số kỹ năng câu hỏi khi sinh đề kiểm tra hay không. Mặc định phần mềm luôn phân biệt các kỹ năng câu hỏi này.

#### Sinh câu hỏi từ tỷ lệ phần trăm trắc nghiệm / tự luận:

Tham số này qui định cách hiểu về khái niệm "trắc nghiệm" trong tỷ lệ phần trăm Tự luận - Trắc nghiệm tại bước 3/6 của khởi tạo đề kiểm tra theo Tỷ lệ phạm vi kiến thức. Có 2 lựa chọn cho tham số này:

#### - Chỉ gồm các câu hỏi trắc nghiệm, không có câu điền khuyết, cặp đôi:

Khi đó cụm từ "trắc nghiệm" sẽ được hiểu là chỉ bao gồm các câu hỏi trắc nghiệm.

#### - Bao gồm các câu trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi:

Khi đó cụm từ "trắc nghiệm" sẽ được hiểu là bao gồm các câu hỏi trắc nghiệm và cả điền khuyết, cặp đôi.

Sau khi nhập, thay đổi các lựa chọn này thì nháy nút Cập nhật,

+ Lựa chọn + Lựa chọn tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi cho phép phần mềm tự động tạo nhóm câu hỏi của đề kiểm tra trước khi khởi tạo. Nháy nút Chi tiết để vào 1 cửa sổ xem và điều khiển việc tạo nhóm câu hỏi này.

Giao diện tạo nhóm câu hỏi của đề kiểm tra có dạng như hình sau:



Sau khi tạo xong nháy nút Thực hiện để tạo và đóng cửa sổ này lại, quay về cửa sổ bước 6/6.

Sau khi thực hiện xong công việc chuẩn bị sinh đề kiểm tra, nháy nút tạo nhanh đề kiểm tra. Sau khi tạo xong, cửa sổ 6/6 sẽ đóng lại và đề kiểm tra sẽ được mở ra để làm việc.

Chúng ta có thể xem đề vừa khởi tạo này ngay trên màn hình.

💽 = iQ8 Cat 7.0 =[Toan10.iqb] [C1/Program Files\School@net\iQ8 7.0\iQ8 Cat 7.0\Tests\Kt45.c	qbt]		
Hệ thống Dữ liệu Đề kiếm tra Ôn luyện - Kiếm tra Thống kê Trợ giúp			
K < 1/7 🔉 🕅 🔛 🛄 🖶 🔎 🔎 🛆 👿 100%			
	KIÊN	A TRA 1 TIÉT	
	Thời g	ian làm bài : 45 phút	
Câu 1: Trong các cặp phương	trinh dưới đ	lây, hai phương trình nào là tương đương?	
A. $2x + \sqrt{x-3} = 1 + \sqrt{x-3}$	và	2x = 1.	
B. $\sqrt{x}(x+2) = \sqrt{x}$	và	x + 2 = 1.	
$C.  \frac{x\sqrt{x+1}}{\sqrt{x+1}} = 0$	và	x = 0.	
$D.  \sqrt{x+1} = 2 - x$	và	$x+1 = (2-x)^2$ .	
E. $x + \sqrt{x-2} = 1 + \sqrt{x-2}$	và	<i>x</i> =1.	
<b>Câu 2:</b> Cho phương trình $x^3$ –	$x = \sqrt{x^4 - x^4}$	$\overline{\kappa^2}$ . Trong các giả trị đưới đây, giả trị nào không là	
nghiệm của phương trình trên?			
A. 0.			
B1.			
C. 1.			
D. $\sqrt{2}$ .			
u OB Ob 7 0 uBie suije bluje Cies tu Cies anhi Te has Nhi tavitas. Cebasi@Nat			

Nháy nút 🔤 để đóng cửa sổ xem đề kiểm tra này.

# Thao tác 15. Lệnh khởi tạo đề kiểm tra chính trong phần mềm iQB 7.0

Mục đính chính và cuối cùng của bộ phần mềm iQB là sinh được các đề kiểm tra, đánh giá kiến thức học sinh. Các câu hỏi sẽ được lấy từ nguồn CSDL Ngân hàng đang mở. Trong mô hình phần mềm iQB, các đề kiểm tra sẽ có phần mở rộng mặc định là \*.qbt hoặc \*.qbtz.

Do vậy lệnh **khởi tạo, sinh đề kiểm tra** trong iQB là một trong những chức năng quan trọng nhất và cùng hay được sử dụng nhất trong phần mềm. Sau khi đã nhập đủ (hoặc gần đủ) vốn câu hỏi trong Ngân hàng thì các giáo viên sẽ chuyển sang chế độ thường xuyên dùng lệnh này để khởi tạo các đề kiểm tra dùng cho học sinh.

Bài viết này sẽ trình bày thao tác **Khởi tạo Đề kiểm tra chính thức** của phần mềm, lấy từ nguồn câu hỏi của Ngân hàng để tạo ra các đề kiểm tra theo yêu cầu.



Lệnh khởi tạo một đề kiểm tra (TEST FILE) được thực hiện từ thực đơn:

Đề kiểm tra --> Khởi tạo đề kiểm tra hoặc nút lệnh <sup>1</sup> trên thanh công cụ. Cũng có thể dùng tổ hợp phím Ctrl-N để bắt đầu lệnh này.

😡 :: iQB Cat 7.0 ::[Toan1	0.iqb]			
Hệ thống Dữ liệu	Đề kiểm tra	Ôn luyện - Kiểm tra	Thống kê	Trợ giúp
🍯 🖾 💕 🔛 1 🏛	Khởi tạo	đề kiểm tra	Ctrl+N	0
	Mở đề k	iểm tra	Ctrl+O	
	Lưu đề kiểm tra		Ctrl+S	
	Lưu đề l			
	Đóng đề	kiểm tra		

Công việc tạo đề kiểm tra được tiến hành theo 6 bước.

Nếu người sử dụng dùng Mẫu đề kiểm tra (MDKT) để tạo nhanh các đề kiểm tra thì qui trình tạo đề sẽ ngắn và nhanh hơn đáng kể.

Sau đây là mô tả chi tiết các bước tạo một đề kiểm tra (sẽ được viết ngắn là Test) hoàn chỉnh.

#### 1. Bước 1:

Màn hình khởi tạo Tạo đề kiểm tra bước 1/6 có dạng sau:

	Nhập tên tệp đề kiểm tra. Tệp này luôn có dạng *.qbt	
		ſ
😡 Tạo đề kiếm tra bu	rớc 1/6	
	TẠO ĐẼ KIỂM TRA	Chọ thư mục / lưu trữ têp đề
Tên Test File:		kiểm tra ở đây.
Theory have		
Thư mục lưu:	C:Program Files/School@net/dQB /.0/dQB Cat /.0/lests/	Chon kiểu sinh
	📄 Mẫu đề Test 💿 Tỷ lệ phạm vi kiến thức 💿 Sơ đồ Test 🗲	đề kiểm tra.
	Ôn tập Chọn mẫu đề	
Tên Test:		Tên chính thức
		của để kiêm
Trợ giúp	Test Schema Tiếp tục Thoát	Га

- Các thông số chính của bước 1 cần nhập là: Tên TEST FILE, Thư mục lưu trữ TEST này và Tên của đề kiểm tra. TEST file luôn có phần mở rộng ngầm định là qbt.

- Chọn kiểu khởi tạo Test là theo **Tỉ lệ phạm vi kiến thức** hay theo **Sơ đồ Test**. Chúng tôi khuyên các giáo viên chỉ chọn kiểu **Sơ đồ Test**, vì đó là cách khởi tạo đề kiểm tra hay dùng nhất trên thực tế.

- Nếu muốn sử dụng các Mẫu đề kiểm tra (MDKT) đã có trong CSDL, hãy nháy chuột chọn mục Mẫu đề Test và nhấn nút Chọn mẫu đề để chọn MDKT được dùng. Khi đó nút lệnh Test Schema sẽ hiện. Nhấn vào nút lệnh này sẽ chuyển thẳng sang bước tạo đề 6/6. Toàn bộ các thông tin khởi tạo đề kiểm tra từ bước 2 đến bước 5 đã được tự động khởi tạo từ dữ liệu của MDKT này. Người dùng vẫn có thể nhấn nút Tiếp tục để chuyển sang các bước tiếp theo như bình thường.

- Nhấn nút **Tiếp tục** để chuyển sang Bước 2.

#### 2. Bước 2:

Màn hình khởi tạo Tạo đề kiểm tra bước 2/6 có dạng sau:

👰 Tạo đề kiểm tra l	oước 2/6		×
Tên Test:	Kiểm tra 1 tiết		
Mô tả ngắn:			
Tiêu đề trên:		Tên trường:	
Tiêu đề dưới:		Tên giáo viên:	
Trợ giúp		Quay lại Tiếp tục Th	oát

- Các thông tin cần nhập trong bước 2 bao gồm phần mô tả ngắn, các Tiêu đề trên, Tiêu đề dưới, Tên trường và Tên giáo viên.

+ Tên TEST được in ra phía trên, căn giữa trang in.

+ **Tiêu đề trên**, **tiêu đề dưới** là những dòng chữ được in ra giống nhau trong các trang in của đề kiểm tra.

+ **Tên trường** được in ra phía trên, bên phải ngay bên dưới của tiêu đề trên.

+ Tên giáo viên được in ra dòng dưới của Tên TEST.

- Nhấn nút **Tiếp tục** để chuyển sang bước 3, nút **Quay lại** để chuyển về bước 1.

#### 3. Bước 3:

Màn hình khởi tạo **Tạo đề kiểm tra bước 3/6** có khuôn dạng phụ thuộc vào cách khởi tạo Test này là theo tỷ lệ kiến thức hay sơ đồ Test.

Trường hợp Test được tạo bởi Sơ đồ Test, màn hình có dạng sau:

	🔘 Tự luận	🔘 Xen kẽ trắc nghiệm		Trắc ngl	hiệm		
	Tổng số câu hỏi: 10		Kỹ năng			Nháy nút này	đ
	Chi tiết sơ đô TEST			•		vào màn hình	r
	Câu hỏi lý thuyết: 0	Câu hói	bài tập:	10		Sơ đô Test ch	0
	Số lượng câu hỏi ngắn: 1	0 Tỷ lệ trắ	àc nghiệm:	100 -	%	Klein ua nay.	
	Số lượng câu hỏi dài: 0	Số lượng	g câu trắc nghiện	n: 10			
ức độ –	- 1						
	Dê	Trung bình		🔘 Khó			
	✓ Tý lệ trắc nghiệm bao gi	ôm câu hỏi trắc nghiệm, điền	n khuyết, cặp đô	i			
	Xem nhanh tỷ lệ phạ	m vi kiến thức 🛛 🦳 Kiến	m tra khả năng si	inh đề test			

Đối với Test loại này, người dùng không cần nhập bất cứ thông tin nào ngoại trừ chính sơ đồ Test. Nhấn nút **Chi tiết sơ đô TEST** để vào màn hình nhập hoặc điều chỉnh trực tiếp sơ đồ Test. Cửa sổ nhập Sơ đồ Test của một đề kiểm tra có dạng như hình sau:

		SO	Đồ TE	ST CỦA	ĐỀ KIỂM	1 TRA				
STT	Kiếu	Hinh thức	Phân loại	Mức đô	Kỹ năng	Điểm	Kiến thức 🔺	Tống s	số câu hỏi	
1	TN	DT.	N	TR	Bilt	0	Chát	Neu ()	Trắc nghiêm	🔿 Tư luân
;	TN	LT	N	TB	Biết	0	Chất	C	Điển khuyết	Căp đối
3	TN	LT	N	TB	Biết	0	Chất	Dista	Inni	
4	TN	LT	N	TB	Biết	0	Chất	Phan	Ngân	🗇 Dài
5	TN	LT	N	TB	Biết	0	Nrovên tử	Hinh	thức	
6	TN	LT	N	TB	Biết	0	Nguyên tử	0	Lý thuyết	💮 Bài tập
7	TN	LT	N	TB	Biết	0	Nguyên tử	Mức	độ	
8	TN	LT	N	тв	Biết	0	Nguyên tử	O	Dễ 🧿 1	frung binh 🔘 Khó
9	TN	LT	N	TB	Biết	c	Nguyên tố hóa học		- Oham I	a killin their
10	TN	LT	N	TB	Biết	0	Nguyên tố hóa học	-	Property	
11	TN	LT	N	TB	Biét	o	Nguyên tố hóa học			Chât
12	TN	LT	N	TB	Biết	0	Nguyên tố hóa học	Kỹ n	ăng câu hỏi: Biết	<ul> <li>              € Diém: 0      </li> </ul>
13	TN	LT	N	TB	Biết	0	Đơn chất và hợp chất -	-		
14	TN	LT	N	тв	Biết	0	Đơn chất và hợp chất -	Tą	o mái Cá	àp nhật Xóa
15	TN	LT	N	тв	Biát	0	Don chất và hợp chất -			
16	TN	LT	N	тв	Biết	o	Đơn chất và hợp chất -		Nhập nhanh sơ đõ Test	Nhập theo Ma trần để
17	TN	LT	N	TB	Biết	c	Công thức hóa học			
18	TN	LT	N	TB	Biết	0	Công thức hóa học		Kiếm tra	sơ đô Test
19	TN	LT	N	тв	Biết	0	Công thức hóa học		Các lưa chon	Xem, kiếm tra
20	TN	LT	N	TB	Biết	0	Công thức hóa học		sinh câu hỏi	Ma trận đề
21	TN	LT	N	TB	Biết	0	Hóa trị	Thốn	g kê	C (C
22	TN	LT	N	TB	Biết	0	Hóa trị	s	5 câu LT/ 8T:	25/0
23	TN	LT	N	TB	Biết	o	Hóa trị	s	5 câu TN/TL:	24/1
24	TN	LT	N	TB	Biết	0	Hóa trị 🗸	s	5 câu N/D:	25.0
			1					~	, constraints	2.7.4

Khung chính của Sơ đồ Test là một bảng nhiều dòng. Mỗi dòng tương ứng với một câu hỏi của đề kiểm tra. Các thông số, thuộc tính của câu hỏi được ghi ngay trên các dòng này.

Có thể nhập trực tiếp từng dòng hoặc nhập nhanh theo từng nhóm chủ đề kiến thức.

Sơ đồ Test của đề kiểm tra và mẫu đề kiểm tra là như nhau.

Cách nhập Sơ đồ Test hoàn toàn tương tự như việc nhập Sơ đồ Test của mẫu đề kiểm tra.

Tại bước này người dùng có thể nhập từng dòng cho Sơ đồ Test, hoặc nhập nhanh, hoặc nhập theo Ma trận đề kiểm tra. Các bước thực hiện này đã được trình bày trong các thao tác trước đây.

Nhấn nút Tiếp tục để chuyển sang bước tiếp theo, bước 4. Nhấn nút Quay lại để chuyển về bước 2.

#### 4. Bước 4:

Màn hình khởi tạo **Tạo đề kiểm tra bước 4/6** có dạng sau:

Tạo đề kiểm tra bước 4/6       Thang điểm tối đa:     10	điểm Thời gian làm	bài: 45 phút	Nhập 2 thông tin quan trọng tại đây: thang điểm và thời gian làm bài kiểm tra.
<ul> <li>Bình quân điểm</li> <li>Phương pháp tính điểm</li> <li>Phương pháp 1/0</li> </ul>	<ul> <li>Cho phép dừng khi làm bải</li> <li>Mật khấu bảo vệ Test</li> <li>Mật khốu vựm Test</li> </ul>	Cố lại một khốu van Taat	2 lựa chọn: bình quân điểm và cho phép dừng khi làm bài.
<ul> <li>Lũy tiến tích cực</li> <li>Lũy tiến lùi</li> </ul>	Mạt khau xem Test Mật khẩu xem Test đầy đủ	Go lại mật khẩu xem Test Gõ lại mật khẩu xem Test đầy đủ	Nhập mật khẩu bào vệ đề kiểm tra. Có 2 mức mật khẩu.
Trợ giúp	Quay lạ	i Tiếp tục Thoát	
Chọn phư động tính bài kiểm t	ơng pháp tự điểm khi làm ra trực tuyến.		-

Tại bước này sẽ nhập các thông tin lựa chọn của TEST bao gồm:

- **Thang điểm** của TEST và **thời gian làm bài** tính bằng phút. Đây là hai thông số rất quan trọng của mỗi đề kiểm tra. Với thang điểm tối đa cho trước, phần mềm sẽ tự động tính toán điểm của từng câu hỏi trong đề kiểm tra để tính điểm khi làm bài trên máy. Thời gian làm bài được tính bằng phút. Giá trị này có ý nghĩa khi học sinh tiến hành kiểm tra trực tuyến: phần mềm tự động dùng và tính điểm khi thời gian làm bài đã hết.

- **Bình quân điểm:** cách tính điểm cho từng câu hỏi: tính điểm bình quân hay sử dụng cách tính điểm độc lập cho mỗi câu hỏi.

**Chú ý:** nếu không kích hoạt lựa chọn Bình quân điểm thì người dùng sẽ có quyền nhập giá trị điểm số của từng câu hỏi của đề kiểm tra. Việc này được thực hiện bởi lệnh **Thay đổi thông số đề kiểm tra**.

- **Cho phép dừng khi làm bài:** cho phép trong khi làm bài kiểm tra Online trên máy tính có được phép dừng lại hay bắt buộc phải làm cho đến khi nộp bài hoặc hết giờ.

- Mật khẩu của TEST: mỗi TEST có thể đặt chế độ có mật khẩu bảo vệ. Có 2 mức đặt mật khẩu. Mức 1: mật khẩu xem (chỉ đọc), mức 2: mật khẩu đầy đủ (xem và ghi). Khi người dùng mở một TEST ra để làm việc, tùy thuộc vào các tình huống khác nhau mà phần mềm sẽ xác định được quyền của người sử dụng này đối với TEST hiện thời. Xem thêm phần Kiểm tra trực tuyến để hiểu thêm về các quyền này và về cách xử lý của phần mềm.

📝 Mật khấu bảo vệ Test	
Mật khẩu xem Test	Gõ lại mật khấu xem Test
Mật khẩu xem Test đầy đủ	Gõ lại mật khấu xem Test đầy đủ

- Phương pháp tính điểm: Có 3 cách tính điểm cho đề kiểm tra.

**Phương pháp 1/0:** mặc định như trong các phiên bản trước đây. Nếu làm đúng đạt điểm tối đa, nếu làm sai đạt 0 điểm.

**Phương pháp "lũy tiến tích cực":** Nếu làm đúng một phần cũng sẽ đạt điểm của câu hỏi. Ví dụ nếu câu hỏi có 2 phương án đúng thì nếu tích vào 1 phương án sẽ được 1/2 điểm của câu hỏi này.

**Phương pháp "lũy tiến lùi":** Nếu làm sai sẽ bị trừ điểm. Mỗi phương án tích sai sẽ bị trừ số điểm bằng 1/số phương án của câu hỏi này.

#### Chú ý quan trọng:

Hiện nay tất cả mô hình kiểm tra trắc nghiệm trong các kỳ thi chính thức của Việt Nam đều thực hiện theo phương pháp 1/0. Trong phần mềm iQB đã đưa ra thêm 2 phương án dự phòng.

- Nhấn nút **Tiếp tục** để chuyển sang bước 5, nút **Quay lại** để chuyển về bước 3.

#### 5. Bước 5:

Màn hình khởi tạo **Tạo đề kiểm tra bước 5/6** có dạng sau:

👰 Tạo đề kiểm tra bước 5/6		×
Kiếu in đề Test	Cổ điển	•
Các lựa chọn in		
📝 In điểm câu hỏi	🔲 In tên giáo viên	🔲 Tiêu đề dưới
🔲 Chú giải câu hỏi	🔲 Tiêu đề trên	Tiêu đề hệ thống
🔽 In tên trường		
🔽 Ghi LogFile		
Tên LogFile:	iQBTest.log	
Trợ giúp	Quay lại	Tiếp tục Thoát

Màn hình của bước 5/6 cho phép nhập các thông tin lựa chọn cho lệnh in đề kiểm tra.

- Kiểu in đề Test mặc định.

- In điểm câu hỏi: có in điểm câu hỏi bên cạnh tên câu hỏi hay không.

Ví dụ:

Bài 1 (3.5 điểm).

- In chú giải cho câu hỏi: chú giải cho câu hỏi được in ngay dòng phía dưới câu hỏi.

Ví dụ:

#### Bài 1 (2 điểm).

Học sinh được phép mang máy tính bỏ túi để tính toán nhanh.

- Các thông tin lựa chọn về việc có in tên trường, tên giáo viên, tiêu đề trên, tiêu đề dưới và tiêu đề hệ thống bao gồm 2 dòng, một dòng phía trên và một dòng phía dưới các trang in ghi rõ tên phiên bản phần mềm đã tạo ra TEST và ghi mã của TEST này.

- Thông tin về **ghi Log File**: lựa chọn có ghi hay không, nếu có thì ghi rõ tên Log File cần ghi kết quả ra nếu tiến hành kiểm tra Online theo đề kiểm tra này.

- Nhấn nút **Tiếp tục** để chuyển sang bước 6, nút **Quay lại** để chuyển về bước 4.

#### 6. Bước 6:

Màn hình khởi tạo **Tạo đề kiểm tra bước 6/6** có dạng sau:

Tạo đề kiểm tr Thông tin đề kiế Kiếu đề: SL câu hỏi:	ra bước 6/6 Îm tra Xen kẽ trắc nghiện Tống 25 Lý th	thời gian: uyết/ Bài tập:	0/45 25/0	Ngắn/Dài: Trắc nghiệm/Tự	25/0 'luận: 24/1			×	<b>1.</b> Thông tin phâ loại TEST
Thông tin chi tiế Màn loại Ngắn Kiếu Trắc nghiệ Cặp đôi Hình thức Lý thuyết Mức độ Dễ Sama Sama Dễ	Et các câu hỏi u số: 1 Dài Dài Em O Điền khuyết O Tự luận Bài tập Trung bình O Khó	Xem sú	a sơ đồ Test	Chủ đề: Chất Kỹ năng: Biết			Thay đối Thay đối		2. Thông tin ch tiết của từng câu hỏi trong đề TEST. Có thể thực hiện nhiều thao tác liên qua đến từng câu hỏ
Thang điểm tả Thời gian thự Số dòng viết Chú giải câu h <b>Chú giải câu h</b>	ôi đa: 2 /10 rc hiện: 1 phút lời giải: 5 dòng hỏi:	Tồn tại 0 cá Các lựa c Lựa V Kiế	iu. họn sinh đề Test n chọn sinh câu h n soát chặt các : động tạo nhóm v	ói Sơ đô Test yêu cầu Sơ đô Test rà sắp xếp câu hỏi	Cō địn Quay lại	h nội dụng	Chi tiết Chi tiết 0% Thoát		<ul> <li><b>3.</b> Thông tin lụ chọn sinh đề Test.</li> <li><b>4.</b> Các nút lệnh điều khiển.</li> </ul>

Bước 6 là bước cuối cùng đồng thời là bước **phức tạp** và **quan trọng** nhất của quá trình khởi tạo TEST. Tại bước này người dùng sẽ cùng với phần mềm kiểm soát việc sinh ra các câu hỏi cụ thể của TEST dựa trên các dữ liệu đã nhập trong các bước trước.

#### Giới thiệu màn hình khởi tạo TEST Creation Wizard 6/6: Question Informations

Màn hình khởi tạo TEST bước 6 bao gồm 4 khu vực chính:

- Phía trên là khung hiện các thông tin chung của TEST có liên quan đến việc sinh câu hỏi của TEST. Các thông tin thể hiện bao gồm tổng số câu hỏi, tỷ lệ đã chọn của lý thuyết / bài tập, tỷ lệ trắc nghiệm / tự luận. Các thông số này có ý nghĩa tham khảo.

- Phía dưới là các nút lệnh điều khiển chính bao gồm các nút:

+ Quay lại: quay trở về bước 5.

+ Thoát: thoát khỏi lệnh mà không tạo ra TEST nào.

+ **Kết thúc:** tiến hành chính thức việc sinh TEST dựa trên tất cả các tham số đã chọn hiện thời. Nếu không thực hiện được, lệnh sẽ thông báo lỗi và cho phép người dùng quay trở lại lệnh này. Nếu thành công, lệnh sẽ tạo ra TEST File trên đĩa và tự động thoát khỏi lệnh này.

- Tại vị trí Các lựa chọn sinh đề Test ta nhìn thấy hai lựa chọn:

Các lựa chọn sinh đề Test	
Lựa chọn sinh câu hỏi Sơ đồ Test	
📝 Kiếm soát chặt các yêu cầu Sơ đồ Test	
Tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi	Chi tiết
Các lựa chọn này mặc định được lấy từ các thông số hệ thống. Các thông số này sẽ xác định cách sinh đề kiểm tra hiện thời. Người dùng có thể thay đổi các thông số này tại đây để điều khiển việc sinh đề kiểm tra một cách hợp lý nhất.

Muốn thay đổi các thông số lựa chọn sinh câu hỏi của Sơ đồ Test thì nháy vào nút

Lựa chọn sinh câu hỏi Sơ đô Test... để vào cửa sổ nhập các lựa chọn hệ thống sinh đề kiểm tra từ Sơ

đồ Test.

Lua chon

nọn 🔽 Kiếm soát chặt các yêu cầu Sơ đồ Test có ý nghĩa sau:

- Nếu tham số này được chọn (checked) thì việc sinh đề kiểm tra sẽ tuân thủ chính xác theo các thông số từng câu hỏi của Sơ đồ Test có tính đến các lựa chọn hệ thống của phần mềm.

- Nếu tham số này không được chọn (un checked) thì việc sinh đề kiểm tra từ Sơ đồ Test sẽ được tiến hành theo một thuật toán lỏng hơn để tăng khả năng sinh được đề kiểm tra.

Phía dưới chúng ta nhìn thấy 1 lựa chọn nữa, đó là chức năng tự động tạo nhóm câu hỏi cho đề kiểm tra.

🔽 Tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi



Chức năng này sẽ được mô tả trong phần sau.

- Khung nằm giữa màn hình là thông tin chi tiết của từng câu hỏi do máy sinh ra tại thời điểm hiện thời. Đây là khu vực làm việc chính. Người dùng sẽ được phép xem toàn bộ thông tin các câu hỏi tại thời điểm hiện tại, được quyền thực hiện nhiều thao tác với các câu hỏi này (xem phần sau).



Với mỗi câu trong TEST, người dùng có thể thực hiện các thao tác thay đổi chủ đề kiến thức, kỹ năng, thay đổi các thông số liên quan đến câu hỏi này hoặc có thể tiến hành duyệt và chọn trực tiếp từng câu hỏi theo ý muốn. Cụ thể với mỗi câu hỏi có thể thực hiện các thay đổi sau:

- Thay đổi chủ đề kiến thức. Nháy nút **Thay đổi** ở góc phải để thay đổi chủ đề cho câu hỏi hiện thời.

- Thay đổi kỹ năng câu hỏi. Nháy nút **Thay đổi** ở góc phải để thay đổi kỹ năng cho câu hỏi hiện thời.

- Thay đổi Phân loại, kiểu, hình thức, mức độ khó dễ cho câu hỏi hiện thời.
- Thay đổi thang điểm (nếu đề kiểm tra này không thuộc loại Bình quân điểm).
- Thay đổi thời gian thực hiện cho câu hỏi và số dòng viết lời giải của câu hỏi này.

- Muốn chọn trực tiếp một nội dung câu hỏi thì nháy nút Chi tiết. Cách tìm chọn một câu hỏi cụ thể sẽ mô tả trong phần sau.

# 7. SƠ ĐỒ TEST

**Sơ đồ TEST** đóng vai trò trung tâm trong quá trình khởi tạo một đề kiểm tra. **Sơ đồ TEST** là một bảng thông tin cụ thể của tất cả các câu hỏi sẽ được khởi tạo trong đề kiểm tra chính thức. Từ các thông số ban đầu được nhập tại các bước từ 1 đến 5, phần mềm sẽ tự động sinh ra Sơ đồ TEST. Từ **Sơ đồ TEST** này, phần mềm sẽ tự động sinh ra đề kiểm tra chính thức.

Tại bước 6/6, **Sơ đồ Test** đã được hình thành. Nút lệnh **Xem/sửa sơ đồ TEST** cho phép người dùng có thể mở bảng Sơ đồ TEST để xem, kiểm tra và sửa lại theo ý muốn của mình.

Màn hình xem, sửa và kiểm tra Sơ đồ Test.

STT	Kiến thức	Kỹ năng	Phân loại	Kiếu	Hình thức	Mức độ	Số lượng	Chọn	
1	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	0	×	1
2	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
3	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
4	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
5	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
6	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
7	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	-
8	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
9	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
10	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
11	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
12	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
13	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
14	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
15	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
16	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	X	
17	Công thức hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
18	Công thức hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	0	×	
	a				+ + 14 K.		•	-	

Chính giữa màn hình là lưới Sơ đồ Test. Lưới này bao gồm 6 cột tương ứng với các tham số thuộc tính của câu hỏi và cột **Số lượng**, cột **Chọn**.

Từ bảng Sơ đồ TEST trên ta sẽ biết được:

- Thông tin phân loại chi tiết của từng câu hỏi sẽ được khởi tạo trong TEST hiện thời. Người dùng có thể thay đổi tất cả các thông số này bằng cách nháy đúp chuột tại ô tương ứng để thay đổi thông tin.

- Cột **Số lượng** chỉ rõ số lượng dự trữ các câu hỏi có trong CSDL tương ứng với câu hỏi hiện thời của TEST. Nếu giá trị này = 0 thì có nghĩa là câu hỏi hiện thời không thể tạo ra được và tất nhiên TEST cũng sẽ không khởi tạo được.

- Cột **Chọn** chỉ ra rằng câu hỏi hiện thời trong TEST đã được người dùng chọn cố định chưa. Nếu đã chọn thì thông tin và nội dung của câu hỏi này không thể thay đổi được nữa.

STT	Kiến thức	Kỹ năng	Phân loại	Kiếu	Hình thức	Mức độ	Số lượng	Chọn	
1	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	25	~	
2	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	25	×	
3	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	25	×	
4	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	25	×	
5	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	21	×	
6	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	21	×	
7	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	21	×	
8	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	21	×	
9	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
10	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
11	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
12	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
13	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
14	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
15	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
16	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
17	Công thức hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
18	Công thức hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	12	×	
	an ar ar a		a = 3	S	+ + 14 K.				

Tất cả 6 cột tham số chính của các câu hỏi của Sơ đồ Test trên đều có thể thay đổi trực tiếp trên lưới, cách làm như sau:

- Nháy chuột tại cột **Kiến thức** sẽ xuất hiện hộp hội thoại sau để thay đổi chủ đề kiến thức cho câu hỏi hiện thời.



- Nháy chuột tại cột Kỹ năng sẽ xuất hiện hộp hội thoại thay đổi kỹ năng câu hỏi như sau:

🕅 frmSeletOneSkillsArea 🗖 🗖 💌	J
Chọn kỹ năng Các kỹ năng Biết Vận dụng	
Lựa chọn Thoát	4

- Tại các cột còn lại nháy chuột lên vị trí cột tương ứng sẽ làm xuất hiện một bảng chọn ngay tại cột này để thay đổi tham số tương ứng.

Hình dưới đây cho ta thấy việc thay đổi kiểu câu hỏi được thực hiện ngay trên màn hình.

STT	Kiến thức	Kỹ năng	Phân loại	Kiếu	Hình thức	Mức độ	Số lượng	Chọn	
1	Chất	Biết	Ngắn	Trắc ngi 💌	Lý thuyết	Trung bình	25	×	
2	Chất	Biết	Ngắn	Trắc nghiêm	thuyết	Trung binh	25	×	
3	Chất	Biết	Ngắn	Tự luận	thuyết	Trung binh	25	×	
4	Chất	Biết	Ngắn	Điền khuyết	thuyết	Trung binh	25	×	
5	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Cặp đôi	thuyết	Trung bình	21	×	
6	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	21	×	
7	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung binh	21	×	
8	Nguyên tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	21	×	
9	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
10	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
11	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
12	Nguyên tố hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
13	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
14	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
15	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
16	Đơn chất và hợp chất - Phân tử	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	20	×	
17	Công thức hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
18	Công thức hóa học	Biết	Ngắn	Trắc nghiệm	Lý thuyết	Trung bình	12	×	
	100 01 11 11 1	m-é.			• * · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	- ···	10	-	

- Nút **Kiểm tra sơ đồ Test** sẽ làm xuất hiện hộp hội thoại Kiểm tra Sơ đồ Test để xem chi tiết và kiểm tra khả năng sinh đề kiểm tra của Sơ đồ Test hiện thời.

- Nút **Ma trận đề** sẽ làm xuất hiện cửa sổ nhập, sửa ma trận đề tương ứng của Sơ đồ Test hiện thời. Các thao tác, chức năng với Ma trận đề đã được mô tả trong Lệnh Nhập, sửa mẫu đề kiểm tra.

- Nút **Tính toán lại Sơ đồ Test** có chức năng tính toán lại toàn bộ Sơ đồ Test hiện thời theo các thay đổi vừa cập nhật. Một trong các thông số cần tính lại chính là cột **Số lượng**.

- Sau khi thay đổi thông tin trong Sơ đồ TEST, nhấn nút **Chấp nhận** để ghi lại các thay đổi và đóng cửa sổ này lại. Nhấn nút **Thoát** nếu đóng cửa sổ lại và không ghi lại các thay đổi.

# 8. Khởi tạo và sinh trực tiếp các câu hỏi của đề kiểm tra

Tại bước 6, người dùng còn có khả năng **tự chọn để sinh ra một câu hỏi cụ thể trong TEST**. Đây là chức năng rất mạnh của phần mềm, nó cho phép giáo viên có quyền can thiệp rất sâu trong quá trình sinh đề kiểm tra, cụ thể giáo viên có thể chọn được từng câu cụ thể để đưa vào TEST mà mình đang khởi tạo.

Với mỗi mẫu câu hỏi của Sơ đồ Test, người dùng có thể chọn một câu hỏi cụ thể lấy từ CSDL từ nguồn các câu hỏi tương ứng các tham số của câu hỏi này. Việc chọn này có thể thực hiện ngay tại bước 6/6 của lệnh sinh đề kiểm tra này.

Các thao tác tương ứng như sau:

- Nhấn nút **Chi tiết** để bắt đầu quá trình sinh câu hỏi hiện thời. **Cửa sổ Chọn câu hỏi** có dạng sau xuất hiện (hình ảnh dưới là màn hình chọn câu hỏi 1).

**Phía trái** là khu vực hiện các thông số chính của câu hỏi này. **Bên phải** là cửa sổ sẽ hiện nội dung câu hỏi do người dùng chọn.

**Phía dưới** sẽ hiện nội dung hoàn chỉnh của câu hỏi bao gồm cả phần nội dung và đáp án. Câu hỏi hiện tại khung này sẽ lưu trong đề kiểm tra.

🚱 Chọn câu hỏi			]
Câu hỏi số: 1		Tôn tại : 25 câu.	
Phạm vi tìm kiếm Phân loại (a) Ngắn -Kiếu (b) Trắc nghiệm (c) Điện khuyết Hình thức (c) Lý thuyết -Mức độ	<ul> <li>Dài</li> <li>Tự luận</li> <li>Cặp đôi</li> <li>Bài tập</li> </ul>	Người ta có thể sản xuất phân đạm từ nito trong không khí. Thành phần của không khi gồm N <sub>2</sub> và O <sub>2</sub> . Nito lỏng sôi ở - 196 <sup>0</sup> C còn oxi lỏng sôi ở - 183 <sup>0</sup> C. Làm thế nào để tách nito ra khỏi không khi? ■	Câu hỏi được chọn từ ngân hàng câu hỏi sẽ hiện ở đây. Các nút điều khiển chon
Dễ      Trung     Chủ đề: Chất     Câu 1: Người ta có th     và O <sub>2</sub> . Nito lỏng sôi ở     A. Làm lạnh không k	bình <b>k</b> hó hể sản xuất phân ở - 196 <sup>0</sup> C còn ơ: hi, sau đó đun s	Chọn tối ưu       Ngẫu nhiên       Danh sách         n đạm từ nito trong không khí. Thành phần của không khi gồm N2	câu hỏi từ CSDL Câu hỏi hoàn chỉnh để lưu trong đề kiểm
<ul> <li>B. Dẫn không khi vào</li> <li>C. Hóa lỏng không k</li></ul>	o dụng cụ chiết, hí, hạ nhiệt độ k <del>ến oxi sôi và ba</del>	lắc thật kĩ sau đó tiến hành chiết sẽ thu được nito chông khi xuống dưới - 196 <sup>0</sup> C. Sau đó nâng nhiệt độ lên, nito sẽ sôi v hơi sau. Sinh đề Cập nhật Hủy chọn Thoát	tra sẽ hiện tại đây.
		Các nút điều khiển sinh câu	

Các nút điệu khiến sinh cấu hỏi và cập nhật.

Qui trình chọn 1 câu hỏi cụ thể như sau:

- Khung cửa sổ bên phải là khung cửa sổ sẽ hiện nội dung của các câu hỏi muốn chọn. Phía trên là thông tin về tổng số các câu hỏi đã tìm thấy trong phạm vi hiện thời. Để hiện nội dung câu hỏi trong khung này có 3 cách làm:

+ Nhấn nút **Ngẫu nhiên**, máy tính sẽ hiện một cách ngẫu nhiên nội dung câu hỏi trong phạm vi cần tìm kiếm.

113

+ Nút **Tối ưu** sẽ tìm trong danh sách các câu hỏi trong phạm vi tìm kiếm có điểm số cao nhất mà thời gian gần đây chưa sử dụng đến.

+ Nút **Danh sách** dùng để chủ động xem nội dung của tất cả các câu hỏi trong phạm vi tìm kiếm hiện thời. Khi nháy vào nút này, cửa sổ List Question sẽ xuất hiện có dạng dưới đây:

🚺 Da	nh sach ca	au hoi		×	
		DANH SÁ	CH CÂU I	IÓI TÌM ĐƯỢC	
Stt	Câu hỏi	Tên câu hỏi	Chọr	Phương pháp nghiên cứu của Menđen được 👔	Nôi dung câu hỏi đang
1	1	Câu 1		A: Phương pháp lai phân tịch P: Phương nhập tiệt cơ chế lại	duroc chon trong danh
2	2	Câu 2		C: Phirong pháp tạp giao	sách
3	3	Câu 3		D: Phương pháp lại thuận nghịch	sacii.
4	4	Câu 4			
5	5	Câu 5			
6	б	Câu 6			
7	7	Câu 7			
8	8	Câu 8		< >	
9	9	Câu 9			Điểm đánh giá câu hỏi này
10	10	Câu 10		- Điểm trung bình	biên tại đây. Nhấn nựt
11	11	Câu 11		O Yam đánh ciá	niện tại day. Nhân hui
12	12	Câu 12			Xem đánh giá để xem chi
10 <	10	Ca. 12	>		tiết các đánh giá của câu
,					hỏi hiện thời.
Kỹ nà	ing: Cơ b	ån			-
Kiến	thức: Các	qui luật di truyền			
			Thông tin c	âu hỏi <u>N</u> gẫu nhiên <u>C</u> họn <u>T</u> hoát	

Nháy chuột vào các dòng để xem nội dung câu hỏi. Nếu đồng ý thì nhấn nút Chọn để quay lại màn hình **Select a Question**.

- Nếu muốn chọn câu hỏi đã hiện trong vùng cửa sổ 2 để đưa vào TEST thì nháy nút **Sinh đề**. Nội dung câu hỏi này sẽ được chuyển vào vùng số 3. Nút Hủy dùng để hủy lệnh vừa thực hiện để thực hiện lại lệnh Sinh đề.

- Nhấn nút Cập nhật để kết thúc việc chọn câu hiện thời và quay lại màn hình chính của bước 6.

- Nếu nội dung câu hỏi đã chọn muốn cố định lại không thay đổi nữa thì nháy chuột chọn tại vị trí **Cố định nội dung**, câu hỏi này sẽ không thể thay đổi được nữa.

#### 9. Tự động khởi tạo nhóm câu hỏi của đề kiểm tra

Đây là chức năng mới được đưa vào phần mềm iQB từ phiên bản 5.0. Chức năng này cho phép, ngay tại bước 6/6 khi khởi tạo đề, sẽ tự động phân nhóm các câu hỏi có trong đề kiểm tra.

Muốn thực hiện chức năng này hãy nháy chọn tại nút **Tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi**, sau đó nháy nút **Chi tiết**.

Ý tưởng của việc phân nhóm này như sau:

Việc phân nhóm tự động có thể theo 1 trong 3 cách sau: (1) Tự luận - trắc nghiệm; (2) Lý thuyết - bài tập; (3) Ngắn - dài.

- Trước khi phân nhóm câu hỏi cần sắp xếp lại thứ tự các câu hỏi trong đề kiểm tra sao cho việc phân nhóm được tiến hành nhanh nhất.

Nhóm	STT	Kiếu	Hình thức	Phân loai	Kiến thức 🔺	
	1	TN	LT	N	Este - Lipit	DS cau noi cua
	2	TN	LT	N	Este - Lipit	để kiểm tra (the
	3	TN	LT	N	Este - Lipit	
	4	TN	LT	N	Este - Lipit	So do Test),
	5	TN	LT	N	Este - Lipit	trang thái ban
	6	TN	LT	N	Este - Lipit	
	7	TN	LT	N	Este - Lipit 🗮	đầu chưa tạo
Nhóm 1	8	TN	LT	N	Este - Lipit	
	9	TN	LT	N	Este - Lipit	nhom va chưa
	10	TN	LT	N	Este - Lipit	cắn vấn lại
	11	TN	BT	N	Dhân hiệt một cổ chất vậ	Sap Acp Iai.
		114	51	18	Fhan blet một số chất vố t	1 1 '
	12	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vô (	
	12 13	TN TN	BT BT	N N	Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô (	
٠	12 13 14	TN TN TN TN	BT BT BT III	N N N	Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô (	
<ul> <li>Tự động tạo nh Kiếu phân biệt câ</li> <li>Không phân i</li> </ul>	11 12 13 14 nóm và sắp : u hỏi : nhóm	TN TN TN TN	BT BT BT III	N N N N	Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( +	<ul> <li> Khởi tạo nhóm</li> <li> câu hỏi tại đây.</li> </ul>
Tự động tạo nh Kiếu phân biệt câ Không phân i Theo lý thuy Sắp xếp câu hói th	12 13 14 14 14 15 16 16 16 16 16 16 16 16 16 16 16 16 16	TN TN TN TN	BT BT BT III	nghiệm / tự luận hỏi ngắn / dài	Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô (	Khởi tạo nhóm câu hỏi tại đây.
<ul> <li>Tự động tạo nh</li> <li>Kiếu phân biệt cã</li> <li>Không phân biệt cã</li> <li>Theo lý thuy</li> <li>Sắp xếp câu hỏi th</li> <li>Khóa sắp xếp 1</li> </ul>	hóm và sắp : u hỏi : nhóm ết / Bài tập	TN TN TN TN TN cếp câu hỏi -Empt	BT BT BT "" O theo trắc O theo câu l	nghiệm / tự luận hỏi ngắn / dài	Empty-	Khởi tạo nhóm câu hỏi tại đây. Sắn xấn cáo câu
<ul> <li>Tự động tạo nh Kiếu phân biệt cả</li> <li>Không phân r</li> <li>Theo lý thuy</li> <li>Sắp xếp câu hỏi th Khóa sắp xếp 1</li> </ul>	12 13 14 nóm và sắp : u hỏi : nhóm ết / Bài tập	TN TN TN TN Kếp câu hỏi -Empt -Empt	BT BT BT "" O theo trắc O theo câu l y- 	nghiệm / tự luận hỏi ngắn / dài Thứ tự	Phân biệt một số chất với Phân biệt một số chất với Phân biệt một số chất với Phân biệt một số chất với 	<ul> <li> Khởi tạo nhóm</li> <li> câu hỏi tại đây.</li> <li> Sắp xếp các cân</li> <li> hỏi tại đây.</li> </ul>

Cửa sổ lệnh tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi ban đầu có dạng như hình dưới đây.

## Muốn sắp xếp câu hỏi trong đề kiểm tra:

Thực hiện các thao các đặt khóa sắp xếp, cho phép thực hiện đặt tối đa 3 khóa như hình dưới đây.

Sắp xếp câu hỏi theo thứ	tự		
Khóa sắp xếp 1	Trắc nghiệm - Tự luận 🔻	Thứ tự	Tự Luận - Trắc Nghiệm 🔹
Khóa sắp xếp 2	Ngắn - Dài 🛛 🔻	Thứ tự	Dài - Ngắn 🔻
Khóa sắp xếp 3	Lý thuyết - Bài tập 🔻	Thứ tự	Lý Thuyết - Bài Tập 🛛 🔻

Sau khi đặt xong nháy nút Thực hiện để tiến hành sắp xếp lại thứ tự câu hỏi theo các khóa đã chọn.

#### Muốn tự động tạo nhóm câu hỏi:

Nháy chuột chọn **V Tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi** sau đó chọn 1 trong các kiểu tự động phân loại nhón câu hỏi. Nháy nút Thực hiện để tiến hành phân loại nhóm câu hỏi. Kết quả phân loại sẽ thể hiện ngay trên màn hình.

Nhóm	STT	Kiểu	Hình thức	Phân loai	Kiến thức
	1	TN	LT	N	Este - Lipit
	2	TN	LT	N	Este - Lipit
	3	TN	LT	N	Este - Lipit
	4	TN	LT	N	Este - Lipit
Nhóm 1	5	TN	LT	N	Este - Lipit
	6	TN	LT	N	Este - Lipit
	7	TN	LT	N	Este - Lipit
	8	TN	LT	N	Este - Lipit
	9	TN	LT	N	Este - Lipit
	10	TN	LT	N	Este - Lipit
	11	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vô (
NIL (m. D.	12	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vô (
Nnom 2	13	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vô (
	14	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vô (
Tự động tạo n Sếu phân biệt cả ◯ Không phân	14 hóm và sắp x âu hỏi : nhóm	TN kếp câu hỏi	BT III	N nghiệm / tự luận	Phân biệt một số chất vô (
Tự động tạo n Gếu phân biệt cả Không phân ම Theo lý thuy	14 hóm và sắp x âu hỏi : nhóm rết / Bài tập	TN xếp câu hỏi	BT III theo trắc theo câu	N nghiệm / tự luận hói ngắn / dài	Phân biệt một số chất vô (
Tự động tạo n ĩếu phân biệt ci Không phân ම Theo lý thuy ip xếp câu hói tl	14 hóm và sắp x àu hỏi : nhóm rết / Bài tập heo thứ tự	TN xếp câu hỏi	BT  	N nghiệm / tự luận hỏi ngần / dài	Phân biệt một số chất vô (
Tự động tạo n Gếu phân biệt ci Không phân ම Theo lý thuy ắp xếp câu hỏi ti Khóa sắp xếp :	14 hóm và sắp : âu hỏi : nhóm rết / Bài tập heo thứ tự L T	TN xếp câu hỏi rắc nghiệm - T	BT 	N nghiệm / tự luận hỏi ngắn / dài Thứ tự Tĩ	Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô ( Phân biệt một số chất vô (
Tự động tạo n iếu phân biệt ci Không phân Theo lý thuy ip xếp câu hỏi ti Khóa sắp xếp 1 Khóa sắp xếp 1	14 hóm và sắp : hóm hóm fết / Bài tập heo thứ tự L T 2	TN xếp câu hỏi rắc nghiệm - T Ngần - D	BT III theo trắc theo câu l trịuận v tài v	N nghiệm / tự luận hỏi ngắn / dài Thứ tự T Thứ tự D	Phân biệt một số chất vô ( r Luận - Trắc Nghiệm → ài - Ngắn →

Kết quả của phân loại nhóm sẽ thể hiện ngay trên màn hình. Nháy nút Đóng để kết thúc công việc.

# 10. Kết thúc, khởi tạo thành công một Đề kiểm tra

Để kết thúc lệnh và sinh Đề kiểm tra hãy nháy chuột vào nút **Kết thúc**. Phần mềm sẽ tiến hành sinh câu hỏi tự động (đối với các câu hỏi chưa Fix nội dung) trong một vài phút. Sau khi Đề kiểm tra đã tạo ra, phần mềm sẽ chuyển sang trạng thái đang MỞ Đề kiểm tra này.

# Thao tác 16. Lệnh xem nhanh câu hỏi: chức năng giúp giáo viên kiểm tra nội dung câu hỏi nhanh và hợp lý nhất

Khi sử dụng phần mềm Ngân hàng câu hỏi, một thắc mắc mà rất nhiều GV và người sử dụng thường hỏi là làm sao có thể kiểm soát và kiểm tra xem các câu hỏi đã nhập vào CSDL là đúng hay sai. Hay nói chính xác hơn nếu người dùng nhập 1 câu hỏi vào ngân hàng thì liệu có cách nào có thể biết được rằng câu hỏi đã nhập này là đúng hay sai.

Trước tiên cần trả lời ngay rằng không có phần mềm nào có thể tự động kiểm tra được một câu hỏi đã nhập là đúng hay sai. Phương pháp duy nhất để kiểm tra là bằng chính con người. Cần mở CSDL ra, xem lại từng câu hỏi và kiểm tra bằng mắt thường để biết được đúng hay sai.

Vấn đề là ở chỗ trong một CSDL ngân hàng thường có rất nhiều câu hỏi, vậy làm thể nào có thể kiểm tra các câu hỏi này một cách nhanh nhất?

Chức năng **Xem nhanh câu hỏi** mới được đưa vào từ phiên bản iQB 7.0 nhằm đáp ứng chính nhu cầu đó của người sử dụng để kiểm tra nhanh chóng và chính xác nội dung câu hỏi.

Lệnh này có các tính năng sau:

- Cho phép GV (người sử dụng) xem nhanh và lần lượt các câu hỏi trong CSDL ngân hàng và kiểm tra nhanh xem các câu hỏi đã nhập này là đúng hay sai. Nếu thấy sai thì có thể sửa nhanh câu hỏi này.

- Đặc biệt một **Bộ lọc câu hỏi** rất mạnh được thiết kế trong phần mềm sẽ giúp các GV có thể điều khiển việc xem kiểm tra câu hỏi này một cách thuận tiện nhất có thể.

- Ngoài ra lệnh còn có chức năng in DS các câu hỏi có trong CSDL ra máy in, ra DOC file với nhiều lựa chọn in khác nhau.

Bài viết này sẽ giới thiệu chức năng quan trọng này của phần mềm iQB, phiên bản 7.0.

Cách thực hiện lệnh:

#### Thực đơn Dữ liệu ---> Xem nhanh câu hỏi.



## Mô tả giao diện chính của lệnh

Giao diện của lệnh có khuôn dạng như hình dưới đây:

Lệnh đặt lọ sách câu hỏ	oc cho bi.	o danh		Nội dung của câu hỏ	và đáp án bi đang xem
👰 Xem nhanh câu hả	òi				
				XEM NHANH CÂU HỎI	
🙀 Bộ đặt lọc câu ł	hói (	Có 1232 câu h	ıði	Câu hỏi ngắn; Trắc nghiệm; Lý thuyết; Trung bình	View Media 🐔
STT Câu hỏi	L	K	*	đặt giữa hai bản của một tụ điện phẳng không khi.	Goi S là điên tích các
486 Câu 478	N	TN			· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·
487 Câu 478	N	TN		bản, d là khoảng cách giữa hai bản. Phát biểu nào s	u đây là đúng?
488 Câu 478	N	TN			
489 Câu 478	N	TN	_	A W// S also also C also 1/a #2 II also 1/a	
490 Câu 478	N	TN		A. Voi S nnữ nhau, C căng lớn thi $O_{max}$ căng lớn.	
491 Câu 478	N	TN			
492 Cäu 492	N	TL .			=
493 Cau 492	N	IL T		B. Voi S như nhau, C cang lớn thi $U_{max}$ cang nho.	·
494 Cau 494	N	IL T			
495 Cau 494	N	1L TI			
490 Cau 494	IN N	TL		C. Voi d như nhau, C cang lớn thi $U_{max}$ cang lớn.	
409 Câu 409	N	TL			
490 Câu 498	N	11			
500 Câu 498	N	TL		D. Với đ như nhau, C cáng lớn thí $U_{max}$ cáng nho.	
501 Câu 498	N	TI 11			
502 Câu 498	N	TI			
503 Câu 498	N A	TI 12			
504 Câu 498	N T	TI			-
505 Câu 498	N	TL TL		Dín ín: P	
506 Câu 506	N	TL TL		Dap an: D	
507 Câu 506	N	TL TL			
508 Câu 506	N	TL TL		Chủ đề kiên thức: Tụ điện	Sửa nội dung 📝
500 CB- 504	N	TI	-	Kỹ năng: Biêt	7604
Hiện toàn bộ câu	ı hói			<ul> <li>In Danh sách câu hỏi</li> <li>Chèn ký tự phản biệt nội dung</li> </ul>	Đóng 🊽
Danh sác	h câi	ų hỏi	,	Lệnh in danh sách câu	
hiên tai đ	tây đ	ê có thể	3	hỏi.	

xem nhanh Điểm đặc biệt nhất của chức năng này là phần thể hiện nội dung, đáp án câu hỏi được thiết kế sao cho GV dễ dàng nhận biết nhất. Với câu hỏi trắc nghiệm, đáp án thể hiện tại vị trí phía dưới cửa sổ

nội dung. Đối với các câu hỏi tự luận, đáp án thể hiện ngay bên trong cửa sổ nội dung.

Để xem nội dung 1 câu hỏi, nháy chọn câu hỏi này trong danh sách bên trái.

Mặc định khi thực hiện lệnh thì DS bên trái sẽ bao gồm toàn bộ câu hỏi trong CSDL. Tuy nhiên chúng ta sẽ có thể dùng một bộ lọc để lọc bớt các câu hỏi. Chức năng đặt lọc cho danh sách câu hỏi của lệnh này rất đặc biệt, có nhiều tính năng mạnh.

Sau đây là mô tả cách thiết lập bộ lọc cho danh sách câu hỏi.

#### Bộ lọc câu hỏi

Nháy nút

🙀 Bộ đặt lọc câu hỏi...

sẽ làm xuất hiện giao diện đặt bộ lọc cho DS câu hỏi như sau:

👰 Bộ lọc câu hỏi	
Chủ đề kiến thức	V Kỹ năng
Thuộc tính câu hỏi	
📝 Lý thuyết	📝 Bài tập
🔽 Câu hỏi ngắn	🔽 Câu hỏi phức hợp
Kiểu nội dung	
📝 Tự luận 📝 Trắc nghiệm	<b>V</b> Điền khuyết <b>V</b> Cặp đôi
Thông tin Media	
🔲 Chi hiện câu hỏi có Media	🗌 Lọc theo nội dung câu hỏi
Kết quả: 1232 câu hỏi	
🤆 Hủy bộ lọc	Đồng ý 🛛 Huỷ lệnh

Phạm vi câu hỏi được xác định bởi hai nút Chủ đề kiến thức và Kỹ năng.

Nháy nút
 Chủ đề kiến thức
 để vào cửa sổ chọn chủ đề kiến thức muốn thể hiện câu hỏi.
 Chọn phạm vi kiến thức
 Nội dung kiến thức
 Các chủ đề kiến thức
 Điện học - Điện từ học
 Điện tích - Điện từ học



Muốn chọn chủ đề nào, nháy chọn chủ đề đó. Chọn xong nháy nút Lựa chọn.



	Chọn kỹ năng để đặt lọc
Γ	Chọn kỹ năng
	⊡…III Các kỹ năng
	Biết
	Hiêu
	I Vận dụng
L	

Chọnxong kỹ năng và nháy nút **Lựa chọn**.

Các lựa chọn khác của Bộ lọc câu hỏi:

- Tại vị trí **Thuộc tính câu hỏi** chọn các thuộc tính câu hỏi muốn thể hiện trong phạm vi đã chọn.
- Tại vị trí Kiểu nội dung chọn các kiểu câu hỏi tương ứng.

- Tại vị trí **Thông tin Media** chọn Chỉ thể hiện câu hỏi có Media nếu muốn chỉ hiện các câu hỏi có kèm file media.

- Nút Lọc theo nội dung câu hỏi cho phép nhập 1 đoạn Text để tìm câu hỏi chứa nội dung này. Nháy nút vào vị trí này sẽ thấy xuất hiện 1 hộp hội thoại nhỏ cho phép chọn Font và đoạn Text cần tìm.



Nhập xong nháy nút Đồng ý.

😥 Bộ lọc câu hỏi 🗖 🗖 💌	
Chủ đề kiến thức	
Thuộc tính câu hỏi	
🔽 Lý thuyết 🛛 🗹 Bài tập	
🔽 Câu hỏi ngắn 🛛 🔽 Câu hỏi phức hợp	
Kiểu nội dung 📝 Tự luận 📝 Trắc nghiệm 📝 Điền khuyết 📝 Cặp đôi	
Thông tin Media	
🔲 Chỉ hiện câu hỏi có Media 🛛 🔽 Lọc theo nội dung câu hỏi	
Kết quả: 1 Câu hỏi	
Hủy bộ lọc     Thủy bộ lọc	
<ul> <li>Sau khi lựa chọn xong các tiêu chỉ của bộ lọc nháy nú theo bộ lọc đã thiết lập.</li> </ul>	t <b>The proof of the second sec</b>

Nếu muốn hủy bộ lọc hiện thời, Reset để làm lại từ đầu thì nháy vào nút

Kết quả của bộ lọc sẽ thể hiện ngay sau khi đóng cửa sổ đặt lọc.



Nếu tìm thấy câu hỏi sai thì nháy nút cả các thông số của câu hỏi hiện thời.

Sửa nội dung 1

sẽ vào ngay cửa sổ cho phép điều chỉnh tất



Sau khi nhập, sửa xong nháy nút Cập nhật. 121

Muốn in DS câu hỏi hiện thời nháy vào nút In Danh sách câu hỏi phía dưới màn hình.



Chú ý lựa chọn **Chèn kỷ tự phân biệt nội dung** sẽ cho phép in ra các câu hỏi này theo đúng mẫu khi muốn chuyển nhập danh sách câu hỏi từ DOC File vào CSDL.

Kết quả thể hiện như hinh dưới đây:

v/+/		_
	A. Proton mang điện tích dương, electron mang điện tích âm.	
	B. Proton và electron có khối lượng khác nhau.	
	C. Proton khó tách rời khỏi nguyên tử, electron thì ngược lại.	
	\$*D. Tất cả 3 tính chất trên đều đúng.	
	#(m) Câu 16 ( câu trắc nghiệm) Nguyên tố là tập hợp những nguyên tử có cùng:	
	A. Số nơtron và electron	
	B. Số nơtron	
	*C. Số proton	
	D. Số notron và proton	
	#(m) Câu 17 ( câu trắc nghiệm) Kí hiệu nguyên tử biểu thị đầy đủ đặc trưng cho một nguyên tử của một nguyên tố hóa học vì nó cho	
	biết:	
	A. Số khối A	
	*B Số khối A và số hiệu nguyên từ Z	

Muốn in ra máy in nháy nút 👘 trên thanh công cụ.

# Thao tác 17. Lệnh in danh sách câu hỏi trong CSDL Ngân hàng câu hỏi

Lệnh này có chức năng in nhanh danh sách câu hỏi hiện có trong Ngân hàng hiện thời ra máy in hoặc chuyển đổi sang các tệp văn bản DOC, DOCX. Có thể in toàn bộ danh sách câu hỏi hay in theo từng nhóm chủ đề kiến thức, kỹ năng. Một lệnh rất đơn giản nhưng hữu ích.

Một tính năng nữa của lệnh này là có thể chuyển đổi sang tệp DOC dạng câu hỏi đã được chuẩn hóa để sẵn sàng chuyển nhập vào các Ngân hàng câu hỏi khác.

Thực hiện lệnh từ thực đơn **Dữ liệu ---> In danh sách câu hỏi**.



Giao diện ban đầu của lệnh có dạng sau:

🔯 in danh sách câu hỏi	
	Nháy vào đây để thiết lập
	bộ lọc câu hỏi
✓ Đặt lọc và tìm kiếm	Đặt lọc cụ thể theo phạm vị kiến
Phạm vi kiến Kĩ năng	
thức	thức hay theo kỹ năng câu hội.
Kết quả: 1323 câu hỏi	
🔽 In nội dung câu hỏi và đáp án	Đặt các lựa chọn in câu hỏi
Chen cac kỳ tự phản biệt hội dùng cấu hồi	tại day.
Thực hiện Thoát	
	1

Chú ý 2 lựa chọn in:

- In nội dung câu hỏi và đáp án: chỉ in nội dung câu hỏi hay in cả câu hỏi và đáp án.

- Chèn các ký tự phân biệt nội dung câu hỏi: có in câu hỏi dưới dạng có các ký tự phân biệt nội dung câu hỏi kèm theo hay không. Lựa chọn này thích hợp khi chúng ta muốn sử dụng các tệp DOC khi chuyển câu hỏi ra rồi sau đó dùng chính các tệp DOC này để chuyển nhập sang các CSDL Ngân hàng khác.

Khi nháy nút Thực hiện, kết quả của lệnh sẽ có dạng như hình sau:



Muốn chuyển danh sách này sangWord thì nháy nút 🚾 trên thanh công cụ, sau đó điền tên file muốn chuyển ra trong một cửa sổ có dạng như hình sau:



# Thao tác 18. Lệnh xem và in đề kiểm tra

Hai đối tượng quan trọng nhất của phần mềm iQB là Ngân hàng câu hỏi (các tệp \*.iqb) và Đề kiểm tra (các tệp \*.qbt).

Đề kiểm tra là các tệp riêng biệt, hoàn toàn độc lập với Ngân hàng câu hỏi.

Trong phần mềm iQB Cat 7.0, các lệnh làm việc với đề kiểm tra đều nằm trên thực đơn Đề kiểm tra.



Phần mềm cho phép mở cùng một lúc nhiều đề kiểm tra để lưu trong bộ nhớ. Muốn mở một đề kiểm tra hãy thực hiện lệnh Đề kiểm tra ---> Mở đề kiểm tra, hoặc nhấn tổ hợp phím Ctrl-O, hoặc nháy chuột vào biểu tượng in trên thanh công cụ.

- Các đề kiểm tra đang mở sau đó sẽ thể hiện tại vị trí **Đề kiểm tra ---> Các đề đang mở**. Trong số các đề đang mở, tại một thời điểm chỉ có 1 đề là hiện thời. Đề hiện thời sẽ hiện trên dòng hệ thống phía trên cùng của màn hình.

- Lệnh Đề kiểm tra ---> Các đề đang mở ---> Đóng tất cả các đề sẽ đóng lại tất cả các đề đang mở trong danh sách.

- Chức năng Đề kiểm tra ---> Xem đề kiểm tra hay nháy vào nút sẽ cho phêp xem nhanh và in đề hiện thời ra máy in.



Chú ý thanh thực đơn nhỏ trong màn hình xem trước (print preview) này:



- Chức năng in chính thức đề kiểm tra được thực hiện từ thực đơn Đề kiểm tra ---> In đề kiểm tra.

Chọn khuôn dạng in đề kiếm tra Classic - danh sách các câu hỏi Chọn khuôn dạng in phương án trả lời Default - tự động căn chỉnh Chọn kí hiệu thể hiện các phương án A, B, C, D	ĐỂ THI HỌC KÝ II LỚP <u>12 NĂM</u> HỌC 2000 (Thời gian làm bài 90 phúi) Câu 1. Khảo sát sự biên thiên và vẽ đồ thị của bàm số sau: $y = 3x^2 + 2x - 5$ Câu 2	<ol> <li>Lựa chọn các tham số, thông số in khác nhau cho đề kiểm tra hiện thời.</li> </ol>
Hiến thị thông tin nhóm câu hỏi          Trợ giúp	Giải phương trình lượng giác: Thực hiện Thoát	<ol> <li>Nháy nút này để tiến hành lệnh in.</li> </ol>

Các lựa chọn in cho đề kiểm tra như sau:

#### 1. Khuôn dạng in

Chọn khuôn dạng in đề kiếm tra



#### 2. Cách in phương án trả lời cho câu trắc nghiệm

Chọn khuôn dạng in phương án trả lời

Default - tự động căn chinh	•
Default - tự động căn chinh	
Classic - mỗi phương án trên một hàng	
Column - hai phương án trên một hàng	
Merged - bốn phương án trên một hàng	
	_

### 3. Kiểu in các phương án cho câu hỏi trắc nghiệm

Chọn kí hiệu thế hiện các phương án A, B, C, D A, B, C, D 1, 2, 3, 4 a, b, c, d

#### 4. Lựa chọn các tham số khác: hiển thị mã đề kiểm tra, thông tin nhóm câu hỏi

- 📝 Hiến thị mã đề kiếm tra
- Hiến thị thông tin nhóm câu hỏi

- Chức năng in đáp án đề kiểm tra đang mở hiện thời được thực hiện từ thực đơn Đề kiểm tra ---> In đáp án, lời giải đề kiểm tra.

Chú ý: muốn thực hiện được lệnh này, người dùng phải có quyền đầy đủ đối với đề kiểm tra này.

Giao diện thực hiện lệnh như hình sau.

👰 Chọn kiểu in đáp án	<b>X</b>
Chọn kiểu in đáp án In tuần tự đáp án, đáp số ✓ Hiến thị mã đề kiếm tra	ĐỀ THI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2007 (Thời gian làm bài 90 phút) Đáp án – Đáp số <u>Câu 1:</u> Đáp án: A <u>Câu 2:</u> Đáp án: B <u>Câu 3:</u> Đáp án: D <u>Câu 4:</u> Đáp án: B
Trợ giúp	Thực hiện Thoát

Lựa chọn các thông số trong hộp hội thoại và nháy nút Thực hiện để tiến hành in. Ví dụ hình sau cho ta một hình ảnh in đáp án đề kiểm tra.



:: IQ8 Cat 7.0 ::Bản quyền thuộc Công tự Công nghệ Tin học Nhà tru

# Thao tác 19. Lệnh xem, sửa thuộc tính đề kiểm tra

Hai đối tượng quan trọng nhất của phần mềm iQB là Ngân hàng câu hỏi (các tệp \*.iqb) và Đề kiểm tra (các tệp \*.qbt). Đề kiểm tra là các tệp riêng biệt, hoàn toàn độc lập với Ngân hàng câu hỏi. Trong phần mềm iQB Cat 7.0, các lệnh làm việc với đề kiểm tra đều nằm trên thực đơn **Đề kiểm tra**.

Bài viết này sẽ trình bày hai thao tác chính cho phép xem và điều chỉnh các thông tin thuộc tính của một đề kiểm tra đang mở (chú ý: chỉ điểu chỉnh thuộc tính, không điểu chỉnh nội dung câu hỏi).



# 1. Xem thông tin thuộc tính đề kiểm tra

Giao diện xem thông tin thuộc tính đề kiểm tra có dạng như hình sau.

Thông tir	n đề kiểm tra				×
Hệ thống	Thông tin chung	Nội dung	Các lựa chọ	n Đồ thị thông tin	
		Tên đề ki	iếm tra:	Đề thi tốt nghiệp môn hóa học chương trình không p	
		Mã đề kiế	ếm tra:	1LD4H-US2I4-00000 (Đề gốc)	
		Mã ngân	hàng đề:	33143-13522-07268	
		Ngày khố	ởi tạo:	1/5/2010	
		Phiên bả	n:	t.7.0	
Trợ giúp	•				Thoát

Thông tin thuộc tính của đề kiểm tra được thể hiện trong 5 TAB thông tin sau:

- Hệ thống.
- Thông tin chung.
- Nội dung.
- Các lựa chọn.

Các thông tin này chỉ được xem và không thay đổi được.

- Thông tin TAB: Hệ thống

Tên đề kiếm tra:	Đề thi tốt nghiệp môn hóa học chương trình không p
Mã đề kiếm tra:	1LD4H-US2I4-00000 (Đề gốc)
Mã ngân hàng đề:	33143-13522-07268
Ngày khởi tạo:	1/5/2010

Phiên bản: t.7.0

### - Thông tin TAB: Thông tin chung

Tên trường:

Tên giáo viên:

Mô tả ngắn:

In tên trường: Có In tên giáo viên: Không Kiếu in đề: Cổ điển

#### - Thông tin TAB: Nội dung

Kiếu đề kiếm tra:	Trắc nghiệm	Số lượng câu hỏi lý thuyết:	30
Số lượng câu hỏi:	40	Số lượng câu hỏi bài tập:	10
Mức độ:	Trung bình	Số lượng câu hỏi trắc nghiệm:	40
Thang điểm tối đa:	10	Số lượng câu hỏi tự luận:	0
Kỹ năng đề kiếm tra:	0	Số lượng câu hỏi điền khuyết:	0
Thời gian làm bài:	60 phút	Số lượng câu hỏi cặp đôi:	0

#### - Thông tin TAB: Các lựa chọn

Cho phép dừng khi làm bài:	Có
Mật khẩu bảo vệ:	Không
Điểm cho mỗi bài làm:	Bình quân
Tự động ghi kết quả làm bài ra LogFile:	Có
Tên LogFile:	Logfile.log
In tiêu đề trên:	Không
In tiêu đề dưới:	Không
In tiêu đề hệ thống:	Có
In điểm câu hỏi:	Không
In chú giải câu hỏi:	Có

# 2. Sửa, điều chính thông tin thuộc tính đề kiểm tra

Chức năng này cho phép xem và sửa tất cả các thông tin thuộc tính của đề kiểm tra, ngoại trừ việc sửa nội dung các câu hỏi.

Chỉ có người có quyền đầy đủ với đề kiểm tra này mới có quyền thực hiện lệnh này.

Giao diện ban đầu của lệnh như hình sau. Thông tin thuộc tính của đề kiểm tra được thể hiện trong **5 TAB** thông tin như hình sau:

#### Đây là TAB: Thông tin mô tả

😡 Thay đổi thôn	g số đề kiểm tra					×
-Thông tin đề kiếm	i tra					
Tên tệp lưu đã	ê kiếm tra	Ngày t	tạo đề			
		1/5/20	10			
Các thông tin mô	tả đề kiếm tra					
Thông tin mô tả	Thông tin đề kiếm tra	Các lựa chọn nâng cao	Thông tin câu hỏi	Thông tin nhóm câu hỏi		
	Tên đề kiếm trá Mô tả ngắn gọ Tiêu đề trên: Tiêu đề dưới: Tên trường: Giáo viên:	a: Đề thi tốt nghiệp n:	p môn hóa học chươ	zng trinh kł		
Trợ giúp					Cập nhật	Thoát

TAB Thông tin mô tả bao gồm các thông tin chung như tên đề kiểm tra; mô tả ngắn; tiêu đề trên; tiêu đề dưới; tên trường và tên giáo viên.

Có thể nhập, sửa các thông tin này ngay trên màn hình.

Ở TAB thông tin mô tả này, các thông tin có thể nhập, sửa bao gồm:

- Tên đề kiểm tra: thông tin này bắt buộc phải có.

- Mô tả ngắn; Tiêu đề trên; Tiêu đề dưới; Tên trường; Tên giáo viên: các thông tin này có thể rỗng.

#### Đây là TAB: Thông tin đề kiểm tra

🔯 Thay đổi thông số đề kiểm tra	
Thông tin đề kiếm tra	
Tên tệp lưu đề kiểm tra Ngày tạo đề	
1/5/2010	
Các thông tin mô tả đề kiểm tra	TAB <b>Thông tin</b>
Thông tin mô tả Thông tin đề kiếm tra Các lựa chọn năng cao Thông tin câu hỏi Thông tin nhóm câu hỏi	dê kiêm tra bao
	gôm các thông
Thời gian làm bài: 60 phút Thang điểm tối đa: 10 điểm	tin quan trọng,
Div rena abia tiab Alia	trực tiếp liên
Phương pháp tinh ciếm     Phương pháp tính ciếm	quan đên các
	thuộc tính rất
The state and a state and the state of the s	quan trọng của
V binn quan olem V Cho phep dung khi lam bai	để kiểm tra. Cấn
☑ Ghi lại thông tin làm bài vào LogFile	nhập chính xác
Tên LogFile: Logfile.log	các thông tin
	này.
Cêp nhật Thoát	

Các thông tin quan trọng tại TAB Thông tin đề kiểm tra bao gồm:

- Thời gian làm bài: Thời gian làm bài tính bằng phút. Khi làm bài kiểm tra trực tuyến, nếu hết giờ, phần mềm sẽ tự động thực hiện "**nộp bài**".

- Thang điểm tối đa: thang điểm của đề kiểm tra này.

- **Phương pháp tính điểm:** Cách mà phần mềm tính điểm khi làm bài trực tuyến. Cách tính mặc định là 1/0: làm đúng được điểm tối đa, làm sai không có điểm.

- Bình quân điểm: tham số này cho biết thang điểm của từng câu hỏi có bằng nhau hay không. Nếu không là bình quân điểm thì có thể trực tiếp nhập điểm của từng câu hỏi trong đề kiểm tra.

- Cho phép dừng khi làm bài: tham số này cho biết trong quá trình làm bài kiểm tra có cho phép dừng lại không. Nếu có thì khi làm bài nút Thoát sẽ hiện. Ngược lại nút Thoát sẽ mờ đi và HS bắt buộc làm bài kiểm tra đến khi nộp bài.

- Ghi lại thông tin làm bài vào Logfile: tham số này cho biết khi làm bài trực tuyến kết quả có ghi ra không, nếu ghi ra thì ghi ra tệp nào. Đó chính là LogFile.

#### Đây là TAB: Các lựa chọn nâng cao

🔯 Thay đổi thông số đã	kiểm tra				<b>— X</b>	
Thông tin đề kiểm tra						
Tên tệp lưu đề kiếm t	a	Ngày tạo đề				
		1/5/2010				
Các thông tin mô tả đề ki	ếm tra					
Thông tin mô tả Thông	tin đề kiếm tra Ci	ác lựa chọn nâng cao Thôn	g tin câu hỏi Thông tin nh	ím câu hỏi		
⊽ sử d	ng mật khẩu bảo vệ	để kiểm tra				TAB các lựa
-Mật khi	íu xem đề		Mật khẩu xem đây đủ -			chọn nâng cao
Mật khi	íu:		Mật khẩu:			bao gồm các
Gõ lại:			Gõ lại:			tham số quan
Các kra	chon in					trọng của đề
		Kiếu in Kiếu cổ điển	•			kiểm tra như mật
E In	điểm câu hỏi	In tên trường	📃 In tiêu đề trên	In tiêu đề hệ thống		khâu bảo vệ và
V In	chú giải câu hỏi	📃 In tên giáo viên	📃 In tiêu đề dưới			các lựa chọn in
						đê kiêm tra.
						L
Trợ giúp				Cập nhật	Thoát	
					atí	

Chú ý mật khẩu bảo vệ đề kiểm tra được chia làm 2 mức:

- Mức xem: cho phép xem và làm bài kiểm tra trực tuyến. Không được phép sửa thông tin hay xem đáp án của các câu hỏi.

- Mức đầy đủ: toàn quyền với đề kiểm tra. Được phép xem đáp án và sửa nội dung của đề kiểm tra kể cả nội dung câu hỏi.

Với mỗi mức mật khẩu cần nhập mật khẩu này 2 lần.

#### Đây là TAB: Thông tin câu hỏi

Trong TAB này sẽ cho phép người dùng xem nội dung từng câu hỏi và thay đổi thông tin thuộc tính của các câu hỏi nhưng không được phép sửa nội dung câu hỏi.

Xem nội dung từng câu hỏi tại khung này.

ông tin đề kiếm tra Tên tệp lưu đề kiếm tra	Ngày tạo đề 1/5/2010					Nhập, sửa các
c thông tin mô tả đề kiểm tra nông tin mô tả   Thông tin đề kiểm tra	Các lựa chọn nằng cao Thông tin	câu hỏi 🛛 Thông	) tin nhóm câ	uhói		tính của từng
Nội dụng câu hội		Thời gia Số dòng	n làm bài: 1 cho lời giải:	1.5 3	phủt dòng	- Thời gian lài
A. Tinh axit B. Tham gia phản ứng cộn C. Tham gia phản ứng trán	g hợp g gương	Thang ở Tên câu Chủ ciếu	lém: hói:	0.25 Cau 650		- Số dòng ghi
D. Tham gia phản ứng trùn	ng hợp ,	Câpr	hật vào da h chính thứ	nh c	Cập nhật vào danh sách tạm thời	- Thang điểm. - Tên câu hỏi.
Thay đối thông	số câu hỏi phụ					~

Các nút này cho phép cập nhật câu hỏi này vào CSDL Ngân hàng đang mở.

#### Đây là TAB: Thông tin nhóm câu hỏi

Tại TAB này, phần mềm cho phép người dùng tạo và phân nhóm các câu hỏi có trong đề kiểm tra hiện thời.

Việc phân nhóm được thực hiện với các mục đích sau:

- Khi phân nhóm câu hỏi, các câu hỏi trong đề kiểm tra sẽ không bị hoán vị hay thay đổi vị trí. Quá trình phân nhóm câu hỏi sẽ dựa trên thứ tự hiện thời của các câu hỏi đề phân nhóm.

- Khi phân nhóm, các nhóm sẽ được khởi tạo và đánh số lần lượt từ trên xuống dưới, ví dụ các nhóm 1, 2, 3, ...

- Mỗi nhóm có thể chứa tối thiểu 1 câu hỏi, tối đa không hạn chế.

- Mặc định khi 1 đề kiểm tra được khởi tạo thì sẽ có 1 nhóm, gọi là "Nhóm 1" được khởi tạo bao gồm tất cả các câu hỏi của đề kiểm tra.

- Chức năng này của lệnh sẽ cho phép khởi tạo thêm nhiều nhóm câu hỏi khác, hoặc thay đổi cách chia nhóm của các câu hỏi.

- Ý nghĩa quan trọng nhất của việc chia nhóm câu hỏi là: khi thực hiện lệnh xáo trộn câu hỏi thì chỉ có các câu hỏi trong cùng 1 nhóm được phép hoán vị với nhau. Các câu hỏi nằm trong các nhóm khác nhau không được phép hoán vị thứ tự.

Giao diện của TAB này có dạng như hình sau:

- Bên trái là danh sách các câu hỏi với 3 cột thông tin. Cột thứ 3 chính là thông tin nhóm câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên của nhóm sẽ được đánh dấu.



Các thao tác cụ thể như sau:

- 1. Tạo 1 nhóm mới.
- Chọn 1 dòng không là dòng đầu tiên của 1 nhóm (cột 3 rỗng).
- Nháy nút Tạo mới.
- Nhập thông tin tại 2 ô: tên nhóm, mô tả nhóm.
- Nháy nút Cập nhật.

#### 2. Xóa 1 nhóm.

- Chọn 1 dòng là dòng đầu tiên của nhóm.
- Nháy nút Xóa nhóm.

#### 3. Dịch chuyển dòng đầu của nhóm lên / xuống 1 hàng.

- Chọn 1 dòng là dòng đầu tiên của nhóm.
- Nháy các nút điền khiển lên, xuống 🔊 .

#### 4. Sửa thông tin của 1 nhóm đã có

- Chọn 1 dòng là dòng đầu tiên của nhóm.
- Nhập, sửa thông tin tại 2 ô: tên nhóm, mô tả nhóm.

- Nháy nút Cập nhật.

# Thao tác 20. Lệnh xáo trộn câu hỏi đề kiểm tra

Trộn câu hỏi đề kiểm tra là yêu cầu thường xuyên của các giáo viên trong nhà trường. Với một đề kiểm tra đang có, giáo viên sẽ yêu cầu xáo trộn thứ tự câu hỏi và đáp án câu hỏi đề tạo ra nhiều đề kiểm tra khác tương đương.

Lệnh xáo trộn câu hỏi đề kiểm tra trong phần mềm iQB có hai nhiệm vụ chính sau:

- Tiến hành việc xáo trộn thứ tự các câu hỏi của đề kiểm tra hiện thời. Việc xáo trộn có thể tiến hành đối với mức các câu hỏi hoặc có thể chi tiết hơn ở mức các đáp án của từng câu hỏi.

- Tự động tạo ra các đề kiểm tra mới với nội dung hoàn toàn giống đề kiểm tra hiện thời chỉ khác việc đã xáo trộn thứ tự các câu hỏi.

Chức năng này được thiết kế với mục đích từ một đề kiểm tra cho trước có thể tạo ra nhiều đề tương đương với đề ban đầu nhưng với thứ tự xuất hiện các câu hỏi hoặc đáp án khác nhau. Cách làm này sẽ hạn chế việc học sinh có thể xem và chép bài làm của nhau trong cùng một lớp học.

Cách thực hiện: từ thực đơn của phần mềm thực hiện lệnh.

#### Đề kiểm tra --> Khởi tạo và trộn câu hỏi kiểm tra.

Cửa sổ của lệnh xuất hiện có dạng sau:

🔯 Khởi tạo và trộn câu hỏi đề kiểm tra	1. Chọn sô đê kiêm tra tương đương cần khởi
Thông tin trộn và khởi tạo đề kiểm tra khác	tạo.
Số lượng đề cần khởi tạo: 10 🔻	<b>2.</b> Nhập thông tin lựa
Tự động sinh mã đề kiểm tra được khởi tạo Danh sách mã đề	chọn chi tiết: mã đề sẽ khởi tao và têp chứa
V Xuất thông tin đáp án ra File	thông in đáp án.
Mă môn học HOA	
Thư mục: C:\Program Files\School@net\iQB 7.0\iQB Cat 7.0\Tests\ ShowAll	3. Chọn phương án, cách trộn thứ tự câu hỏi của đề
Lựa chọn cách trộn thứ tự câu hỏi	kiểm tra.
Trộn thứ tự các phương án trả lời, không thay đổi thứ tự câu hỏi chính.	
Chi trộn thứ tự các câu hỏi chính, không trộn phương án trả lời.	
Trộn thứ tự các câu hỏi chính đông thời trộn các phương án trả lời.	4. Chọn thư mục lưu các
Ø Không trộn câu hỏi phụ trong câu hỏi dài.	Test File sẽ được khởi
Có trộn câu hỏi phụ trong câu hỏi dài.	tạo.
Thư mục mặc định:	
C: \Program Files\School@net\jQB 7.0\jQB Cat 7.0\Tests\	<b>5.</b> Nhấn nút Bắt đầu để
	thực hiện lệnh.
Trợ giúp   Bắt đầu   Dừng   Thoát	

Các thao tác cụ thể như sau:

#### 1. Chọn thông tin chính cho việc trộn và khởi tạo đề kiểm tra bao gồm:

- Số lượng đề cần khởi tạo.

- 2 tham số lựa chọn tiếp theo là mã đề kiểm tra của các đề được khởi tạo và thông tin của tệp ghi đáp án.

<ul> <li>Thông tin trận và khởi tạ</li> </ul>	ao đã kiểm tra khác
mong tin trộn và khối tạ	
Số lượng đề cần khở	li tạo 8 ▼
Nhập trực tiếp mã	đề kiểm tra được khởi tạo
Danh	sách mā đề
🔽 Xuất thông tin đáp	o án ra file
Testpermute.	Kls Mở tệp
D:\Habv\Temp\iQB	3.0\Tests

Có 2 tham số lựa chọn bổ sung cho việc trộn và khởi tạo các đề kiểm tra.

1. Nhập trực tiếp mã đề.

2. Xuất thông tin đáp án của các Test được khởi tạo ra Excel File.

Giải thích 2 lựa chọn bổ sung cho việc trộn và khởi tạo đề kiểm tra mới.

Nhập trực tiếp mã đề kiểm tra được khởi tạo. Lựa chọn này cho phép người dùng quan sát thậm chí nhập và điều chỉnh trực tiếp mã đề kiểm tra của các Test File sẽ được sinh ra. Nhấn nút **Danh** sách mã đề để xem và điều chỉnh trực tiếp các mã đề kiểm tra này.

Cửa sổ xuất hiện có dạng sau:

STT	Mã đề
1	00001
2	00002
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	
10	
4	4

Trong khung cửa sổ này xuất hiện danh sách các mã đề kiểm tra sẽ được khởi tạo. Có thể nhập trực tiếp trên lưới hoặc nhấn nút **Tự động** để khởi tạo tự động.

Nhấn nút Đồng ý để cập nhật dữ liệu đã nhập và đóng cửa sổ.

Nhấn nút Bỏ qua để thoát khỏi lệnh mà không ghi lại các thay đổi.

Xuất thông tin đáp án ra File. Nếu lựa chọn này được kích hoạt, toàn bộ các đáp án của các đề kiểm tra được khởi tạo sẽ được ghi ra một tệp Excel. Tên của tệp này và thư mục lưu trữ cần được nhập tại vị trí ngay phía dưới của lựa chọn. Tên mặc định của tệp Excel là Testpermute.xls.

🔽 Xuất thông tin đáp án ra fi	le	
Testpermute.xls		Mờ tập

- 4	A	В	С	D	E	F
1	DUI			Iới dễ viế	MTDA	
2	FIIU	UNG AN II	QN CAU I	IOI DE KIE		
3	Để kiếm tra gốc: ThiDH	ILy.qbt				
4	Mã đề kiểm tra: 1629A	-7X340-00000				
5						
6			N	Aã đề kiểm tr	a	
7	Câu hỏi	00001	00002	00003	00004	00005
8	1	D	С	В	В	D
9	2	D	Α	D	В	A
10	3	С	С	В	Α	Α
11	4	В	В	Α	D	A
12	5	В	С	С	С	С
13	6	В	D	Α	Α	В
14	7	D	D	D	В	С
15	8	Α	В	С	С	D
16	9	Α	Α	С	С	A
17	10	D	В	С	С	С
18	11	С	С	Α	В	D
19	12	Α	С	С	С	A
20	13	С	D	С	С	В
21	14	Α	Α	Α	С	A
22	15	С	С	С	Α	В
23	<u> </u>	С	В	A	A	В
24	17	Α	Α	D	D	D
25	18	В	Α	В	С	С
26	19	С	A	В	A	В
27	20	С	Α	D	В	С
28	21	A	В	С	С	С

Khuôn dạng của tệp Excel có dạng như trong hình dưới đây.

#### 2. Lựa chọn cách trộn thứ tự câu hỏi, cũng có 2 loại lựa chọn sau đây:

- Trộn thứ tự các phương án trả lời, không thay đối thứ tự câu hỏi chính.
- Chi trộn thứ tự các câu hỏi chính, không trộn phương án trả lời.
- Trộn thứ tự các câu hỏi chính đông thời trộn các phương án trả lời.
- Shông trộn câu hỏi phụ trong câu hỏi dài.
- Có trộn câu hỏi phụ trong câu hỏi dài.

(1) Lựa chọn về việc xáo trộn câu hỏi. Được phép chọn 1 trong 3 phương án:

- Chỉ xáo trộn thứ tự các phương án, không xáo trộn thứ tự câu hỏi.

- Trộn thứ tự các câu hỏi, không xáo trộn phương án trả lời.
- Xáo trộn cả câu hỏi cùng với phương án trả lời.
- (2) Lựa chọn cho phép xáo trộn các câu hỏi phụ của một câu hỏi dài.

#### 3. Lựa chọn thư mục lưu trữ các đề kiểm tra sẽ khởi tạo

Mặc định thư mục này chính là thư mục lưu trữ đề kiểm tra hiện thời.

Thư mục mặc định:

D:\Habv\Temp\jQB6.0\jQB 6.0\Tests\

....

Các lưa chon

kiểm tra.

chính của lênh

Trôn câu hỏi đề

#### 4. Thực hiện lệnh

Nhấn nút **Bắt đầu** để tiến hành lệnh. Nếu quá trình thực hiện lệnh quá dài (ví dụ do phải tạo quá nhiều đề mới) có thể nhấn nút **Dừng** để lệnh. Nhấn nút **Thoát** để đóng cửa sổ và kết thúc lệnh. Cửa số có dạng sau xuất hiện khi đã thực hiện xong lệnh.

👰 Khởi tạo và trộn câu hỏi đề kiểm tra
Thông tin trộn và khởi tạo đề kiểm tra khác
Số lượng đề cần khởi tạo: 🚺 🔻
Nhập trực tiếp mã các đề kiểm tra được khởi tạo
Danh sách mã đề
Xuất thông tin đáp án ra File
Testpermute.xls Mở tệp
Mã môn học HOA
Thu muc: C:\Program Files\School@net\iOB 7.0\iOB Cat 7.0\Tests\ ShowAll
Lựa chọn cách trộn thứ tự câu hỏi
Trôn thứ tự các phương án trà lời, không thay đối thứ tự câu hội chính.
O chi trôn thứ tự các cậu hội chính, không trôn phương án trả lời.
Trôn thứ tự các câu hỏi chính đông thời trôn các phương án trả lời.
<ul> <li>Không trộn câu hói phụ trong câu hỏi dài.</li> </ul>
🔘 Có trộn câu hỏi phụ trong câu hỏi dài.
Thư mục mặc định:
C:\Program Files\School@net\jQB 7.0\jQB Cat 7.0\Tests\
100 %
Trợ giúp Bắt đầu Dừng Thoát

Nhấn nút Thoát để đóng cửa sổ lệnh Trộn và Khởi tạo đề kiểm tra.

#### Chú ý quan trọng:

- Các câu hỏi chỉ được phép xáo trộn thứ tự trong cùng nhóm.

- Lệnh sẽ xáo trộn các câu hỏi trong đề kiểm tra không phân biệt các câu hỏi này là trắc nghiệm hay tự luận.

- Số lượng đề kiểm tra mới cần khởi tạo không được vượt quá giá trị N! (N giai thừa) với N là số lượng câu hỏi của đề hiện thời.

- Nếu số lượng đề mới cần tạo là lớn thì thời gian tạo các đề này sẽ có thể kéo dài.

# Thao tác 21. Thiết lập nhóm câu hỏi trong đề kiểm tra

Trong một bài viết trước khi nhắc đến thao tác nhập, sửa thông tin thuộc tính của đề kiểm tra, chúng tôi đã trình bày về khái niệm và chức năng thiết lập nhóm câu hỏi của đề kiểm tra.

Bài viết này được viết riêng cho thao tác quan trọng này đối với đề kiểm tra.

# Nhóm câu hỏi là gì và để làm gì?

Mô hình đề kiểm tra (\*.qbt) của phần mểm iQB là một dãy các câu hỏi liên tục đánh số từ 1 đến N. Thông thường khi ra đề kiểm tra, các giáo viên thường sắp xếp các câu hỏi này theo nhóm để dễ phân biệt và làm cho đề kiểm tra trở nên sáng sủa, khoa học hơn.

Nhóm câu hỏi là một dãy con các câu hỏi của đề kiểm tra gốc. Các nhóm câu hỏi không được chồng lấn lên nhau.



Khi một đề kiểm tra mới được khởi tạo thì chỉ có 1 nhóm câu hỏi duy nhất. Giáo viên sau đó sẽ khởi tạo thêm hoặc điều chỉnh các nhóm câu hỏi này. Thông thường việc phân nhóm câu hỏi trong một đề kiểm tra thường theo các tiêu chí như Trắc nghiệm - Tự luận hay Lý thuyết – Bài tập.

Việc thiết lập nhóm câu hỏi của đề kiểm tra có các ý nghĩa sau:

- Làm cho đề kiểm tra được sắp xếp một cách khoa học hơn và hiển thị đẹp hơn khi in ra giấy cho HS làm bài. Trong chức năng in đề kiểm tra có 1 lựa chọn cho phép in các tiêu đề của các nhóm câu hỏi này.

- Một ý nghĩa quan trọng nữa của việc tạo nhóm câu hỏi là phần mềm iQB sẽ luôn tuân thủ qui định: chỉ xáo trộn các câu hỏi trong cùng một nhóm. Như vậy việc tạo nhóm câu hỏi còn có ý nghĩa quan trọng nữa là kiểm soát tính hợp lý của việc hoán vị thay đổi thứ tự các câu hỏi trong đề kiểm tra.

# 1. Lệnh Tạo nhóm câu hỏi của đề kiểm tra đã có

Lệnh tạo nhóm của đề kiểm tra được thực hiện từ lệnh:

#### Đề kiểm tra ---> Thay đổi thông số đề kiểm tra ---> TAB: Thông tin nhóm câu hỏi.

Giao diện của chức năng này như hình dưới đây. Đây chính là giao diện cho phép người dùng thực hiện các thao tác: tạo nhóm, xóa nhóm, điều chỉnh nhóm.

Các thao tác này được thực hiện rất đơn giản như hình dưới đây đã chỉ ra.



Danh sách câu hỏi có trong đề kiểm tra. Cột 3 là thông số về nhóm. Chúng ta nhìn thấy có 2 nhóm câu hỏi của đề kiểm tra này.

Các nhóm câu hỏi sẽ bắt đầu bằng dòng đầu tiên của nhóm. Tại dòng này cột Nhóm sẽ ghi số thứ của nhóm câu hỏi hiện thời.

#### Thao tác tạo một nhóm mới:

- Chọn 1 dòng không là đầu nhóm (xem hình minh họa ở dưới).

Kiểu	Phân loại	Nhór 📩	Tên nhóm câu hỏi: 1
N	TN	1 ≡	
N	TN		
N	TN		
N	TN		Mô tả thêm về nhóm:
N	TN		
N	TN		
N	TN	-	
11	1	•	Cập nhật

- Nháy nút **Tạo mới**.

Kết quả lập tức được thể hiện như hình dưới đây.

Thôna t	tin câu hỏ	i và nhóm câu	hói		
STT	Kiếu	Phân loại	Nhór 📤	Tên nhóm câu hỏi: 2	
1	N	TN	1 ≡		
2	N	TN			
3	N	TN			
4	N	TN	2	Mô tả thêm về nhóm:	
5	N	TN			
6	N	TN			
7	N	TN	-		
•	11	1	F.	Cập nhật	
				Tạo mới Xóa nhóm	*

#### Thao tác thay đổi thông tin của 1 nhóm:

- Chọn dòng đầu của nhóm. Thông tin của nhóm sẽ hiện tại khung bên cạnh.
- Sửa thông tin nhóm (tên nhóm, mô tả). Sau đó nháy nút Cập nhật.
- Muốn dich dòng đầu lên nháy nút
- Muốn dịch dòng đầu xuống nháy nút

#### Thao tác xóa 1 nhóm:

- Chọn dòng đầu của nhóm.
- Nháy nút Xóa nhóm.

# 2. Chức năng tự động tạo nhóm câu hỏi khi khởi tạo đề kiểm tra

Chức năng tự động tạo nhóm câu hỏi trước khi khởi tạo thực sự đề kiểm tra được thực hiện tại bước 6/6 của chức năng Tạo đề kiểm tra của phần mềm.

Muốn thực hiện chức năng này hãy nháy chọn tại vị trí **Tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi**, sau đó nháy nút **Chi tiết**.

Các lựa chọn sinh đề Test	
Lựa chọn sinh câu hỏi Sơ đồ Test	
📝 Kiếm soát chặt các yêu cầu Sơ đồ Test	
📝 Tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi	Chi tiết

Ý tưởng của việc phân nhóm này như sau:

Việc phân nhóm tự động có thể theo 1 trong 3 cách sau: (1) Tự luận - trắc nghiệm; (2) Lý thuyết - bài tập; (3) Ngắn - dài.

- Trước khi phân nhóm câu hỏi cần sắp xếp lại thứ tự các câu hỏi trong đề kiểm tra sao cho việc phân nhóm được tiến hành nhanh nhất.

Cửa sổ lệnh tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi ban đầu có dạng như hình dưới đây.

Nhóm	STT	Kiểu	Hình thức	Phân loại	Kiến thức	<u> </u>	DS câu hỏi c
	1	TN	LT	N	Este - Lipit		
	2	TN	LT	N	Este - Lipit		đê kiêm tra (
	3	TN	LT	N	Este - Lipit		Coutà Tast)
	4	TN	LT	N	Este - Lipit	1	50 do Test),
	5	TN	LT	N	Este - Lipit	$\langle -$	☐ trano thái ha
	6	TN	LT	N	Este - Lipit		
Nhóm 1	7	TN	LT	N	Este - Lipit	=	đâu chưa tạo
NIIOIII I	8	TN	LT	N	Este - Lipit		nhóm và chu
	9	TN	LT	N	Este - Lipit		mom va chu
	10	TN	LT	N	Este - Lipit		sắn xên lại
	11	TN	BT	N	Phân biệt một sô chất vô	<	sup nop iun
	12	TN	BT	N	Phân biệt một sô chất vô	•	
	13	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vô		
	14	773.7	DT	27	TM 0 4:01		
	14	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vô	•	
<b>Tự động tạo n</b> ểu phân biệt cả )) Không phân	14 nóm và sắp x u hỏi : nhóm	TN xếp câu hỏi	BT III	N nghiệm / tự luận	Phân biệt một số chất vô		<ul> <li>Khởi tạo nhớ</li> <li>câu hỏi tại đ</li> </ul>
<b>Tự động tạo ni</b> ếu phân biệt câ ) Không phân ) Theo lý thuy	14 nóm và sắp x u hỏi : nhóm ết / Bài tập	TN tếp câu hỏi	BT III O theo trắc O theo câu h	N nghiệm / tự luận nói ngắn / dài	Phân biệt một số chất vô		<ul> <li>Khởi tạo nhớ</li> <li>câu hỏi tại đại</li> </ul>
<b>Tự động tạo ni</b> ểu phân biệt cả ) Không phân ) Theo lý thuy <b>y xếp câu hói t</b>	14 nóm và sắp nu hỏi : nhóm ết / Bài tập neo thứ tự	TN «ếp câu hỏi	BT III O theo trắc O theo câu t	N nghiệm / tự luận nói ngắn / dài	Phân biệt một số chất vô	(	<ul> <li>Khởi tạo nhớ</li> <li>Câu hỏi tại đa</li> </ul>
Tự động tạo ni ều phân biệt cả ) Không phân ) Theo lý thuy ) xếp câu hói ti Chóa sắp xếp 1	14 nóm và sắp s u hỏi : nhóm ết / Bài tập neo thứ tự	TN «ếp câu hỏi -Empt	BT III theo trắc theo câu ł theo câu ł	N nghiệm / tự luận nói ngắn / dài Thứ tự	Phân biệt một số chất vô		Khởi tạo nhớ câu hỏi tại đa Sắn xấn các
Tự động tạo nỉ ếu phân biệt câ ) Không phân ) Theo lý thuy v xếp câu hói th Chóa sắp xếp 2	14 nóm và sắp : u hói : nhóm ết / Bài tập	TN tếp câu hỏi -Empt -Empt	BT III theo trắc theo câu t theo câu t theo câu t	N nghiệm / tự luận nói ngắn / dài Thứ tự	Phân biệt một số chất vô -Empty- -Empty- -Empty-		<ul> <li>Khởi tạo nhớ</li> <li>câu hỏi tại đả</li> <li>Sắp xếp các</li> <li>hỏi tại đây</li> </ul>

#### Muốn sắp xếp câu hỏi trong đề kiểm tra:

Thực hiện các thao các đặt khóa sắp xếp, cho phép thực hiện đặt tối đa 3 khóa như hình dưới đây.

Sắp xếp câu hỏi theo thứ tự								
Khóa sắp xếp 1	Trắc nghiệm - Tự luận	•	Thứ tự	Tự Luận - Trắc Nghiệm 🔹				
Khóa sắp xếp 2	Ngắn - Dài	•	Thứ tự	Dài - Ngắn 🔹				
Khóa sắp xếp 3	Lý thuyết - Bài tập	•	Thứ tự	Lý Thuyết - Bài Tập 🛛 🔻				

#### Muốn tự động tạo nhóm câu hỏi:

Nháy chuột chọn **V** tự động tạo nhóm và sắp xếp câu hỏi sau đó chọn 1 trong các kiểu tự động phân loại nhón câu hỏi. Nháy nút **Thực hiện** để tiến hành phân loại nhóm câu hỏi. Kết quả phân loại sẽ thể hiện ngay trên màn hình.

Nhóm	STT	Kiểu	Hình thức	Phân loại	Kiến thức	
	1	TN	LT	N	Este - Lipit	
	2	TN	LT	N	Este - Lipit	
	3	TN	LT	N	Este - Lipit	
	4	TN	LT	N	Este - Lipit	
Nhám 1	5	TN	LT	N	Este - Lipit	
MIOIII 1	6	TN	LT	N	Este - Lipit	
	7	TN	LT	N	Este - Lipit	
	8	TN	LT	N	Este - Lipit	
	9	TN	LT	N	Este - Lipit	
	10	TN	LT	N	Este - Lipit	
Nhóm 2	11	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vớ	
	12	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vớ	
	13	TN	BT	N	Phân biệt một số chất vớ	
					Phân biệt một số chất vô	
	14	TN	BT	N	Phân biệt một sô chất vô	
Tự động tạo n ểu phân biệt cá ) Không phân	14 hóm và sắp x àu hỏi : nhóm	TN «ếp câu hỏi	BT III	N nghiệm / tự luận	Phân biệt một số chất vớ	
Tự động tạo ni ếu phân biệt cả ) Không phân ) Theo lý thuy	hóm và sắp x àu hỏi : nhóm ết / Bài tập	TN	BT III theo trắc theo câu l	N nghiệm / tự luận nói ngắn / dài	Phân biệt một số chất vố	
Tự động tạo n ểu phân biệt cả ) Không phân ) Theo lý thuy ) xếp câu hỏi tl	14 hóm và sắp x àu hỏi : nhóm ết / Bải tập neo thứ tự	TN tếp câu hỏi	BT III O theo trắc O theo câu l	N nghiệm / tự luận nói ngắn / dài	Phân biệt một số chất vố	
Tự động tạo ni ếu phân biệt cá ) Không phân ) Theo lý thuy ) xếp câu hỏi ti (hóa sắp xếp 1	14 hóm và sắp : àu hỏi : nhóm ết / Bài tập neo thứ tự I. T	TN xếp câu hỏi rắc nghiệm - T	BT 	N nghiệm / tự luận nói ngắn / dài Thứ tự [Ţ	Phân biệt một số chất vố	
Tự động tạo ni ếu phân biệt cá ) Không phân ) Theo lý thuy ) xếp câu hỏi ti (hóa sắp xếp 2	14 hóm và sắp : nhóm ết / Bài tập neo thứ tự L T 2	TN «ếp câu hỏi "ắc nghiệm - T Ngần - Đ	BT III theo trắc theo câu l triluận • tài •	N nghiệm / tự luận nôi ngắn / dài Thứ tự T Thứ tự D	Phân biệt một số chất vố r Luận - Trắc Nghiệm 🔹 ài - Ngắn 🔹	

Kết quả của phân loại nhóm sẽ thể hiện ngay trên màn hình như hình trên đây. Nháy nút Đóng để kết thúc công việc.

# Thao tác 22. Kiểm tra lỗi logic câu hỏi trong CSDL Ngân hàng câu hỏi

Trong quá trình nhập dữ liệu vào Ngân hàng, sai sót là không thể tránh. Lỗi khi nhập dữ liệu có thể được chia làm 2 loại:

# 1. Lối logic.

Đây là các lỗi liên quan đến tính logic bắt buộc của mỗi câu hỏi phải có. Thông thường khi nhập câu hỏi, nếu mắc các lỗi này thì phần mềm sẽ phát hiện và thông báo ngay. Tuy nhiên không phải bao giờ cũng như vậy. Do vậy trên thực tế khi đã nhập câu hỏi vào CSDL, vẫn có thể còn tồn tại các lỗi logic này.

## 2. Lỗi nội dung.

Là loại lỗi liên quan đến nội dung cụ thể của câu hỏi mà không phụ thuộc vào các thông số kỹ thuật của câu hỏi. Các lỗi này phần mềm không thể nhận biết.

Chức năng sửa lỗi logic của phần mềm iQB có chức năng chính là phát hiện ra các mâu thuẫn "logic" của các câu hỏi trong CSDL. Lệnh này được thực hiện trong chức năng Nhập câu hỏi chính của phần mềm. Nút **Kiểm tra lỗi** nằm ở góc phải trên màn hình có chức năng thực hiện lệnh này.

			Nút	kiểm tra lỗi logic			
			của	câu hỏi trong Ngân			
			hàn	g hiện thời			
😡 Nhập điều chỉnh	câu hỏi chính thức			×			
<  < 1/1025	> >	Chọn câu hỏi số: 1	<ul> <li>Đặt lọc và tìm kiếm</li> </ul>	Kiếm tra lỗi			
Tống số: 1025 cá	iu hōi						
Trong đó: 1025 câu lý thuyết, 0 câu Bài tập; 433 câu Tự luận, 592 câu Trắc nghiệm, 0 câu Điền khuyết, 0 câu Cặp đôi							
				<u> </u>			
				=			
Hãy chỉ ra đầu là vật thể, đầu là chất trong các câu sau:							
a) Dao, kéo làr	n bằng sắt.						
b) Soong, nồi l	àm bằng nhôm.						
c) Đường ăn đu	c) Đường ăn được sản xuất từ cây mía, củ cải đường.						
d) Cốc làm bằng thủy tinh, dễ vớ hơn làm bằng nhưa							
e) Bóng đèn điệ	a) Páng đàn điện được chế tạo từ thủy tinh đồng và vonfam						
<	, a du çe che tạo tả dhay						
Phân Ioai:	Câu hải ngắn triểu nêi được	tu luân đán án libâng turber mint					
Pham vi kiến thức:	Chất	tự loạn, dap an không tương minh	Kiếu câu hỏi: Dang h	ý thuyất			
Kỹ năng câu bói:	Biất		Tên Media:	y mayer			
Mức độ:	Trung hình		rep nearan				
	1 rong onni						
Trợ giúp		Nhập trực tiếp từ Text Editor	Tạo mới Xoá	Sửa Thoát			

Khi thực hiện lệnh, giao diện man hình có dạng như hình sau.
🔉 Kiểm tra lỗi logi	c câu hỏi	-		 ×
Kiếm tra câu hỏi:	0			
Bắt đầu tìm			Sứa <mark>l</mark> ỗi	hoát

Nháy nút **Bắt đầu tìm** để thực hiện chức năng tìm lỗi logic này.

Phần mềm sẽ thực hiện tìm kiếm rà soát lỗi toàn bộ câu hỏi hiện có trong CSDL.

Giao diện tìm như hình dưới đây.

1	ģ	Kiểm tra lỗi logi	c câu hỏi	1.00	-	the second	h	×
		Kiểm tra câu hỏi:	496					
		Tìm tiếp				Sứa lỗi		Thoát

Nếu quá trình tìm kiếm mất quá nhiều thời gian thì có thể dừng việc tìm lỗi bằng cách nháy vào nút Thoát.

Nếu gặp lỗi, phần mềm sẽ dừng lại và thông báo rõ rằng gặp lỗi gì và ở câu hỏi nào.

Cửa sổ thông báo tương tự như hình dưới đây.



Có thể chuyển nhanh đến câu hỏi gặp lỗi bằng cách nháy vào nút **Sửa lỗi**. Hoặc nháy nút **Tìm tiếp** để tiếp tục (nếu xét thấy lỗi này không cần sửa). Nếu quá trình tìm không thấy lỗi thì phần mềm sẽ thông báo:



## Thao tác 23. Kiểm tra lỗi logic đề kiểm tra

Chức năng Kiểm tra lỗi logic đề kiểm tra có nhiệm vụ chính là kiểm tra và tìm ra các lỗi logic bên trong các câu hỏi của đề kiểm tra này.

Về lý thuyết khi phần mềm sinh tự động đề kiểm tra từ Ngân hàng câu hỏi hoặc khi người dùng nhập trực tiếp các câu hỏi của đề kiểm tra thì không thể phát sinh các lỗi logic này.

Tuy nhiên đề phòng các lỗi phát sinh ngoài ý muốn ví dụ như đang nhập thì mất điện, hoặc lỗi nảy sinh do bản thân phần mềm, do vậy trong phần mềm iQB vẫn có một lệnh, chức năng dùng để kiểm tra lỗi logic này.

Chức năng này có thể thực hiện khi đang mở 1 đề kiểm tra trong phần mềm. Lệnh sẽ có tác dụng kiểm tra lỗi logic nếu có và tự động sửa các lỗi này nếu sửa được.

Thao tác: thực hiện lệnh Đề kiểm tra --> Kiểm tra lỗi logic đề kiểm tra.



Phần mềm sẽ tiến hành kiểm tra nhanh các câu hỏi của đề kiểm tra đang làm việc.

Nếu có lỗi thì thông báo và tự động sửa lỗi ngay.

Nếu không phát hiện lỗi thì thông báo như sau:



## Thao tác 24. Tạo nhanh đề kiểm tra

Chức năng **Tạo đề kiểm tra nhanh** được đưa vào phần mềm với mục đích cung cấp thêm cho các giáo viên một công cụ nữa để tạo thật nhanh các đề kiểm tra từ Ngân hàng câu hỏi. Chức năng này được thể hiện bằng lệnh sau:

Đề kiểm tra ---> Khởi tạo đề kiểm tra nhanh.



Lệnh này có ý nghĩa như sau:

- Từ nguồn các Mẫu đề kiểm tra có sẵn, sẽ khởi tạo nhanh các đề kiểm tra từ Mẫu đề đã chọn. Việc khởi tạo này không cần trải qua các bước từ 1 --> 6 như trong lệnh khởi tạo đề kiểm tra chính. Lệnh này cho phép giáo viên chỉ bằng một vài thao tác là có thể tạo nhanh được một đề kiểm tra.

Điều kiện để thực hiện được lệnh này là trong CSDL phải có sẵn các Mẫu đề kiểm tra.

Sau đây là mô tả các bước thực hiện.

1. Thực hiện lệnh:

#### Đề kiểm tra ---> Khởi tạo đề kiểm tra nhanh.

**2.** Xuất hiện hộp hội thoại như hình sau:



Nháy nút Chọn mẫu đề để vào màn hình chọn các mẫu đề kiểm tra có trong CSDL.

**3.** Lựa chọn mẫu đề trong cửa sổ lựa chọn mẫu đề kiểm tra như hình sau:

效 Danh sách mẫu đề kiểm tra 📃 💌
⊡Q Các mẫu đề kiểm tra ▲
Khái niệm mặt tròn xc Mặt cầu, khói cầu Mặt trụ, hình trụ, khố
Ôn tập
Hệ tọa độ trong không Q Hệ tọa độ trong không Q Phương trình mặt phẳ Q Phương trình đường ti
Chấp nhận Thoát

Sau khi chọn một Mẫu đề kiểm tra muốn tạo đề, nháy nút Chấp nhận để quay trở lại giao diện chính của lệnh như hình sau:

😡 Chọn mẫu đề kiểm tra	X
Chọn mẫu đề kiếm tra	
Mặt cầu, khối cầu	Chọn mẫu đề
Trợ giúp	Hủy lệnh Tiếp tục

4. Nhấn nút Tiếp tục để chuyển qua bước sau.

Màn hình tiếp theo sẽ có dạng như sau sẵn sàng cho việc khởi tạo đề kiểm tra nhanh.

👰 Tạo đề kiểm tra nhanh	theo mẫu 📃 🔀		
- Tạo đề kiếm tra nhanh th	eo mẫu		
Mặt cầu, khối cầu			
Thông tin	100%		
Hủy lệnh	Xem đề KT Khởi tạo Kết thúc		

### 5. Nháy nút Khởi tạo.

Chú ý nếu muốn dừng thì nháy nút Hủy lệnh bất cứ lúc nào.

Đợi một lát, khi đã khởi tạo xong đề kiểm tra thì màn hình của lệnh sẽ có dạng sau:

👰 Ta	ạo đề kiểm tra nhanh theo	mẫu	×
Г	ạo đề kiếm tra nhanh theo m	åu	
	Mặt cầu, khối cầu		
	Khởi tạo đề kiếm tra thành c	ông	100%
	Hủy lệnh	Xem đề KT Khởi tạo	Kết thúc

Tại cửa sổ này có thể xem trước đề kiểm tra vừa khởi tạo bằng cách nháy vào nút Xem đề KT.

Nếu thấy đề này không ưng, muốn khởi tạo lại thì lại nháy nút Khời tạo.

Cứ như vậy cho đến khi nào ưng thì thôi.

## 6. Nhấn nút Kết thúc.

Màn hình sau xuất hiện yêu cầu nhập tên đề kiểm tra muốn ghi vào máy tính. Chú ý phần mở rộng của đề kiểm tra luôn có dạng \*.qbt.

😡 Lưu đề kiểm tra		
Tên tệp lưu:	Kt45	
Thư mục lưu trữ:	C:\Program Files\School@net\iQB 7.0\iQB Ca	Chọn
Trợ giúp	Đồng ý	Thoát

7. Nháy nút Đồng ý để ghi đề kiểm tra lên máy tính và kết thúc lệnh.

## Thao tác 25. Kiểm tra kiến thức theo chủ đề

Trong phần này chúng ta sẽ làm quen với một chức năng đơn giản nhưng rất hữu ích dành cho giáo viên và học sinh khi sử dụng phần mềm iQB Cat 7.0 với các CSDL Ngân hàng câu hỏi có sẵn. Đó là chức năng **Kiểm tra kiến thức theo chủ đề**.

## Giới thiệu ngắn chức năng Kiểm tra kiến thức theo chủ đề

Chức năng này cho phép người dùng tạo nhanh các bài kiểm tra ngắn lấy câu hỏi trực tiếp từ Ngân hàng câu hỏi đang làm việc bằng cách chọn nhanh các chủ đề kiến thức cần kiểm tra. Như vậy đây là chức năng tạo nhanh 1 bài kiểm tra kiến thức trực tuyến mà không cần đề kiểm tra, không cần mẫu đề kiểm tra. Thời gian sinh bài kiểm tra rất nhanh.

## Ý nghĩa thực tế của chức năng này

Chức năng này rất có ý nghĩa và hay dùng trên thực tế khi giáo viên và học sinh đã có một CSDL Ngân hàng câu hỏi khá đầy đủ là có thể bắt đầu sử dụng chức năng này.

- Giáo viên sẽ sử dụng để tạo nhanh 1 bài kiểm tra trên lớp tại thời điểm bất kỳ trong giờ học, kiểm tra nhanh học sinh theo bất cứ chủ đề kiến thức nào mình muốn. Với tính năng này, phần mềm iQB Cat sẽ trở thành 1 công cụ trợ giúp giáo viên thực hiện các bài kiểm tra nhanh học sinh tương tự như việc kiểm tra miệng, kiểm tra nhanh 5, 10 phút giữa hoặc cuối giờ. Khi thực hiện chức năng này để kiểm tra, GV có thể gọi học sinh lên làm ngay tại máy tính hoặc GV và HS cùng làm bài kiểm tra nhanh này.

- Học sinh sẽ sử dụng tính năng này để thực hiện việc tự học, ôn luyện kiến thức của mình theo từng chủ đề bài học.

## Sự khác biệt của lệnh này và chức năng Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra

Để thực hiện chức năng này, người dùng không cần phải có bất kỳ một đề kiểm tra nào. Phần mềm sẽ tự động lấy ngẫu nhiên câu hỏi từ CSDL Ngân hàng và kiến tạo thành một bài kiểm tra hoàn chỉnh.

## Mô tả các bước thực hiện

Lệnh được thực hiện từ thực đơn:

#### Ôn luyện - Kiểm tra ---> Kiểm tra kiến thức



Xuất hiện cửa sổ nhỏ sau để nhập các thông tin khởi tạo nhanh bài kiểm tra kiến thức,

Cần nhập 3 thông số:

- 1. Số lượng câu hỏi.
- 2. Thời gian làm bài.
- 3. Phạm vi kiến thức cần kiểm tra.

151

Các thông số kiểm tra kiến thức
Số lượng câu hỏi : 5 câu
Thời gian làm bài : 2 phút
Nguồn câu hỏi :
Câu hỏi tạm thời
Câu hỏi chính thức     thức
Trợ giúp Kiểm tra Thoát

Nháy nút **Phạm vi kiến thức** để làm hiện cửa sổ chọn kiến thức muốn làm bài kiểm tra nhanh.

8	Chọn phạm vi kiến thức						
Γ	Nội dung kiến thức						
L	⊡						
	🖃 🔲 Hình học						
	🖨 🐺 Khối đa diện						
	🛛 🗹 Khái niệm về khối đa diện 📃						
ł.							
	Phép đổi xứng qua mặt phẳng và sự bằng nh:						
	Khái niệm vê thê tích của khôi đa diện						
	└──♥ On tập chương						
	📄 🦳 Mặt nón, mặt trụ, mặt cầu						
	Khái niệm vê mặt tròn xoay						
	Mặt câu, khôi câu						
	Mặt trụ, hình trụ và khôi trụ						
	Mặt nón, hình nón và khôi nón						
	On tập chương						
	Phương pháp tọa độ trong không gian						
	Hệ tọa độ trong không gian						
	Phương trình mặt phảng						
	Phương trình đường thăng trong không gian						
	• On tập chương						
	Lựa chọn Thoát						

Dùng chuột chọn các vùng kiến thức muốn kiểm tra. Có thể chọn một hoặc nhiều vùng kiến thức. Chú ý khi chọn 1 chủ đề tiêu đề thì phần mềm sẽ tự động chọn tất cả các chủ đề lõi bên trong.

Chọn xong các chủ đề thì bấm nút Lựa chọn.

Sẽ quay lại cửa sổ ban đầu.

Nháy nút Kiểm tra để chuyến sang bước tiếp theo: chuẩn bị tiến hành kiểm tra.

Cửa sổ nhỏ như hình sau xuất hiện ghi rõ các thông tin của bài kiểm tra kiến thức nhanh.

👰 Kiểm tra kiến thức		×
ÔN LUYỆN KIỂI	M TRA K	IẾN THỨC
Số lượng câu hỏi : Thời gian làm bài :	5	obút
Nhấn nút bải	t đầu để làm bài	proc
Thoát		Bắt đầu

#### Nháy nút Bắt đầu.

Cửa sổ làm bài trực tuyến có dạng như hình sau. Hình sau thể hiện màn hình của một câu hỏi trắc nghiệm. Với các kiểu câu hỏi khác nhau thì nguwoif dùng sẽ nhập đáp án khác nhau. Còn các vị trí khác của cửa sổ này thì hoàn toàn giống nhau.



Qui trình làm bài kiểm tra như sau:

Học sinh làm từng bài. Để chuyển sang câu sau hoặc về câu trước dùng các nút Câu tiếp, Quay lại hoặc dùng các phím PgUp, PgDn.

Để làm bài trắc nghiệm thì nháy chuột lên các phương án đúng. Hoặc có thể gõ các phím A, B, C, D hoặc phím số 1, 2, 3, 4 để nhập đáp án.

Làm xong nháy nút Nộp bài. Chú ý nếu hết giờ thì phần mềm cũng sẽ tự động nộp bài.

Khi nộp bài phần mềm sẽ hiện bảng kết quả như hình dưới đây.



Nháy nút **Đóng** để quay lại màn hình làm bài và xem lại các bài mình đã làm, so sánh với đáp án chính xác.

Test Online	
Thông tin     Thông tin để kiếm tra     Nội dung câu hỏi     Đồng hồ       Tên đề: Test Trial     5     2:50       Thời gian: 3 Phút     Tổng sõ câu: 5     5	Công cu Xem Media (€) (€) (●) (●) (●) (●) (●)
Câu hỏi 5 (Câu hỏi Trắc Nghiệm)	
Cho hàm số $y = e^x$ có đồ thị (C) như trong hình vẽ dưới đây. Tí	nh diện tích hình phẳng giới hạn bởi (C),
trục Ox và hai đường thẳng $x = -1$ ; $x = 1$ .	
$A = \frac{e^2 - 1}{2}$	*
€ [	•
Câu đầu Quay lại Câu tiếp Câu cuối Trợ giúp Kết quả	Thoát in KQ chi tiết

Trong hình trên, hình bên trái là bài làm của học sinh, hình phải là đáp án chuẩn. Xem xong nháy nút **Thoát** để kết thúc lệnh.

## Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 1: Giới thiệu tổng quan về kiểm tra trực tuyến và qui trình thực hiện kiểm tra trực tuyến

Từ phần này, chúng tôi sẽ bắt đầu mô tả các thao tác liên quan đến chức năng Kiểm tra trực tuyến của phần mềm iQB.

Trước tiên xin nói luôn: **Kiểm tra trực tuyến (Online Testing)** là một trong 3 khái niệm và tính năng quan trọng nhất của bộ phần mềm iQB. 3 khái niệm đó là



Như vậy Kiểm tra trực tuyến là chức năng cho phép người dùng (trong nhà trường đó là học sinh) thực hiện bài kiểm tra trực tiếp ngay trên máy tính theo các đề kiểm tra (\*.qbt file) đã có. Sau khi làm bài phần mềm sẽ tiến hành chấm điểm tự động.

## Các loại đề kiểm tra nào hỗ trợ chức năng kiểm tra trực tuyến?

Các đề kiểm tra chi bao gồm các câu hỏi là trắc nghiệm, điền khuyết hoặc cặp đôi sẽ hỗ trợ kiểm tra trực tuyến.

Như vậy các đề kiểm tra trong đó có tối thiểu 1 câu hỏi là tự luận (không phân biệt ngắn / dài) sẽ không hỗ trợ kiểm tra trực tuyến.

## Các phần mềm nào hỗ trợ kiểm tra trực tuyến?

Các phần mềm sau đây trong bộ phần mềm iQB hỗ trợ kiểm tra trực tuyến:

- iQB Leo
- iQB Cat
- iQB Quiz Maker
- iQB Magic Test
- iTester
- iTester Pro

Trong các phần mềm này, phần mềm được chúng tôi khuyến khích các GV sử dụng là **iQB Magic Test**.

Sau đây là mô tả 1 qui trình làm bài kiểm tra trực tuyến trong iQB Cat. Qui trình này tương tự cho tất cả các phần mềm khác. Về hình thức kiểm tra và mô tả chi tiết các màn hình làm bài kiểm tra trực tuyến khác nhau sẽ được mô tả trong các bài viết tiếp theo.

155

### 1. Chuẩn bị tệp đề kiểm tra

Tệp đề kiểm tra phải được chuẩn bị trước. Tệp này phải được mở trước khi tiến hành kiểm tra.

### 2. Thực hiện lệnh Kiểm tra trực tuyến

Đối với iQB Cat 7.0, lệnh này được thực hiện:

### Ôn luyện - Kiểm tra ---> Kiểm tra trực tuyến.

🐼 :: iQB Cat 7.0 ::[Toan12.iqb] [C:\Program Files\School@net\iQB 7.0\iQB Cat 7.0\Te						
Hệ thống Dữ <mark>l</mark> iệu Đề kiểm tra	Ôn luyện - Kiểm tra Thống kê	Trợ giúp				
:     🖻 🛃 ظ 🛤 🕱 🖻   🗅	Kiểm tra trực tuyến	3 🕸				
	Kiểm tra kiến thức					
	Xem đề kiểm tranhanh					
	Xem đề kiểm tra đầy đủ					
	Chấm bài kiểm tra					

#### 3. Nhập thông tin học sinh

Xuất hiện hộp hội thoại tương tự sau.

😡 Nhập thông tin học sinh	<b>— X</b> —
Họ tên:	
Lớp:	
SBD:	
Trợ giúp	Kiểm tra Thoát

Nhập các thông tin trong cửa sổ này bao gồm: Họ tên HS, Lớp, Số báo danh (nếu có).

## Nhập xong nháy nút Kiểm tra.

Xuất hiện cửa sổ thông báo thông tin chuẩn bị kiểm tra.

效 Thông tin trước khi kiểm tra 🛛 🗾				
Họ tên:	Nguyễn Vũ Huy			
Lớp:	12A			
SBD:	THPT Chu Văn An			
Mã đề kiếm tra:	1LD4U-IO1UA-00000			
Tên đề kiếm tra:	Đề kiểm tra 45 phút môn hóa học lớp 12			
Thời gian làm bài:	45 Phút			
(Chú ý: Nhấn nút bắt đầu để tiến hành kiếm tra )				
Màn hình Test Bắt đầu Thoát				

Tại màn hình này có thể nháy nút **Màn hình Test** để lựa chọn 1 trong 2 kiểu giao diện màn hình cho việc kiểm tra trực tuyến.

#### 4. Làm bài kiểm tra

Nháy nút **Bắt đầu** để vào màn hình kiểm tra trực tuyến. Khi đó bắt đầu làm bài, đồng hồ bắt đầu tính thời gian.

Giao diện làm bài có thể như hình sau:

Thông ti bài kiểm	in chung 1 tra.	Thời gian làm bài kiểm tra	Các nút điều khiển xem nội dung	
Test Online				
Thông tin đề kiểm tra Thông tin đề kiểm tra Tên đề: Đề kiểm tra 4 Thời gian: 45 Phút	Nội dung câu hỏi 15 phút môn hóa học lớp 12 Tổng số câu: 29	• Diang ha 0:22 44:38	Công cụ Xem Media	
Câu hỏi 2 (Câu hỏi Trắc Nghi	ệm)			
Khi thuỷ phân h phần thì thu đượ thành polipeptit A. X - Z - Y B. X - Q - Y C. X - Z - Y	noàn toàn 1 polipetit thu được c ợc đi- và tripeptit là XQ, ZY, Q t trên. Y - Q - U. Y - Z - U Y - U - Q.	các amino axit X, Y, QZ, VÀ QZY. Hãy ch	Z, Q, U. Mặt khác, khi thuỷ p o biết đúng thứ tự của các am	hân một ino axit tạo Không gian hiện nội dung các câu hỏi cụ thể
D. X-Q-Z	2 - Y - U.			-
Phương án trả lời A B C	m D	Vị trí nhập đáp án cho câu hỏi.		•
Câu đầu Quay	/ lại Câu tiếp Câu cuối Trợ	giúp Nộp bài Tho	át in KQ chi tiết	
	Các nút lệnh điều khi làm bài kiểm tra.	ển		

Học sinh làm từng bài. Để chuyển sang câu sau hoặc về câu trước dùng các nút Câu tiếp, Quay lại hoặc dùng các phím PgUp, PgDn.

Để làm bài trắc nghiệm thì nháy chuột lên các phương án đúng. Hoặc có thể gõ các phím A, B, C, D hoặc phím số 1, 2, 3, 4 để nhập đáp án.

#### 5. Nộp bài

Làm xong nháy nút Nộp bài. Chú ý nếu hết giờ thì phần mềm cũng sẽ tự động nộp bài.

Khi nộp bài phần mềm sẽ hiện bảng kết quả như hình dưới đây.

😡 Kết quả kiểm	tra	3:38	×
Họ tế Lớp:	in thí sinh:	Nguyễn Vũ Huy 12A	
Sô bà Tên c	io danh: Jê kiếm tra:	THPT Chu Văn. Đề kiểm tra 45 p	An hút môn hóa l
Thời	gian làm bài:	45 phút kiểm tr	-
Thời	gian đã làm:	1 phút 22 giây	a
Tống Số cá	số câu hỏi: àu đúng:	29 3	
Than	g điểm tối đa:	10	
Điểm	ső:	1.02	
			Đống

Nháy nút Đóng để đóng cửa sổ xem kết quả bài kiểm tra.

### 6. Xem lại bài đã làm

Xuất hiện lại cửa sổ làm bài kiểm tra, nhưng bây giờ không thể làm bài được nữa, chỉ được xem các bài đã làm và đáp án của chúng.

Test Online	
Thông tin       Thông tin đề kiếm tra       Nội dung câu hỏi       Đồng hồ       Công cụ       Xem Media         Tên đề: Đề kiểm tra 45 phút môn hóa học lớp 12       3       1:22       🕢       Image: Câng cụ       Xem Media         Thời gian: 45 Phút       Tổng số câu: 29       3       Image: Câng cụ       Image: Câng củ       Image: Câng củ <t< td=""><td></td></t<>	
Câu hỏi 3 (Câu hỏi Trắc Nghiệm)	
<ul> <li>Chọn phát biểu sai về tơ lapsam.</li> <li>A. Thuộc loại tơ polieste.</li> <li>B. Được tổng hợp từ các monome là axit terephtalic và etylen glicol.</li> <li>C. Bền về mặt cơ học, bền nhiệt hơn nilon.</li> <li>D. Bền với axit kiểm.</li> </ul>	4 III
۲	Ψ. 
A       B       C       D         Câu đâu       Quay lại       Câu tiếp       Câu cuối       Trợ giúp       Kết quá       Thoát       in KQ chi tiết	

Trong hình trên, hình bên trái là bài làm của học sinh, hình phải là đáp án chuẩn.

### 7. Kết thúc

Xem xong nháy nút Thoát để kết thúc lệnh.

## Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 2: Mô tả chi tiết cách làm bài kiểm tra trực tuyến với các dạng câu hỏi khác nhau

Như chúng ta đã biết, kiểm tra trực tuyến là một trong 3 tính năng quan trọng nhất của phần mềm iQB. Phần mềm hỗ trợ cho việc kiểm tra trực tuyến cho tất cả các loại nội dung câu hỏi trừ ra tự luận.

Trong bài viết này sẽ mô tả các thao tác cụ thể khi thực hiện làm bài kiểm tra trực tuyến trên máy tính với đề kiểm tra. Tùy thuộc vào các dạng, kiểu nội dung câu hỏi khác nhau mà cách người dùng thao tác sẽ khác nhau.

#### 1. Câu hỏi trắc nghiệm

Với tất cả các loại câu hỏi trắc nghiệm, giao diện thực hiện bài kiểm tra đều giống nhau và thể hiện như hình dưới đây:

Test Online	
Thông tín đế     Đế thi Đại học môn Sinh học     Nội dung cầu hỏi     Đếng hỗ     Công cụ     Xem Media       Tên đế:     Đế thi Đại học môn Sinh học     1     Image: Second Sec	
Câu hói 1 (Câu hói Trắc Nghiệm)	
Loại đột biến gen không di truyền qua sinh sản hữu tính là: A. Đột biến xôma B. Đột biến giao từ C. Đột biến tiền phôi D. Đột biến giao từ và đột biến tiền phôi	
۲	F .
Phương án trả lời A B C D Câu đầu Quay lại Câu tiếp Câu cuối Trợ giúp Nộp bài Thoát in KQ chi tiết	

Nội dung câu hỏi hiện tại khung giữa màn hình. Phía dưới là nơi nhập các phương án trả lời.



Để nhập phương án trả lời có thể thực hiện 1 trong các thao tác sau:

- Nháy chuột lên các phương án đúng.

- Gõ phím A, B, C, D, ....
- Gõ phím 1, 2, 3, 4, ....

### 2. Câu hỏi điền khuyết, dạng kéo thả từ

Với câu hỏi này, màn hình làm bài kiểm tra có dạng như hình dưới đây.

Trong khung giữa của màn hình là nội dung câu hỏi, trong đó các vị trí cần điền khuyết sẽ có dạng <....>. Đó chính là các vị trí cần điền từ, cụm từ bằng cách kéo thả.

Danh sách các từ cần kéo thả được thể hiện tại 1 vị trí khác, thường là khung bên phải màn hình. 159

Test Online	
Thông tin       Thông tin đề kiếm tra       Nội dung câu hỏi       Đồng hỗ       Công cụ         Tên đề:       Đề thi Đại học môn Sinh học       1:3       Q       Q         Thời gian:       90 Phút       Tổng số câu:       51       V       88:57       V       V	Xem Media
Câu hỏi 51 (Câu hỏi Điện Khuyết dạng kéo thả)	
Diên từ vào các vị tri trong sao cho tạo thành bài thơ hoàn chính: Sang năm con <> Cha đưa con <> Giờ con đang <> Khắp sân vườn <> Chi mình con <> Tiếng muôn loài <>	<ol> <li>với con</li> <li>tới trường</li> <li>chạy nhảy</li> <li>lon ton</li> <li>nghe thấy</li> <li>lên bảy</li> </ol>
Câu đầu Quay lại Câu tiếp Câu cuối Trợ giúp Nộp bài Thoát in KQ chi tiết	Lamia
Khu vực thể hiện nội dung câu hỏi, Đâ	y là khu vực hiện danh

trong đó các vị trí cần điền sẽ có dạng <.....>.

Đây là khu vực hiện danh sách các từ, cụm từ cần điền.

Thao tác thực hiện như sau:

Dùng chuột kéo thả các từ trong danh sách vào các vị trí có dấu <....> trong văn bản.

Thực hiện thao tác này nhiều lần cho đến khi nào làm xong thì thôi. Chú ý: 1 từ có thể kéo thả vào nhiều vị trí.

Trong quá trình thực hiện, giao diện câu hỏi sẽ có dạng như hình sau.

Test Online	
Thông tin       Thông tin để kiếm tra       Đồng hỗ       Công cụ         Tên đề:       Đề thi Đại học mòn Sinh học       51       Đầng hỗ       Công cụ         Thời gian:       90 Phút       Tổng số câu:       54       51       88 : 25       E	Xem Media
Câu hỏi 51 (Câu hỏi Điền Khuyết dạng kéo thả)	
Bien từ vào các vị trì trong sao cho tạo thành bài thờ hoàn chính:         Sang năm con lên bảy         Cha đưa con tối trường         Giờ con đang <>         Khắp sân vườn <>         Chi mình con <>         Tiếng muôn loài <>	<ol> <li>với con</li> <li>tới trường</li> <li>chạy nhày</li> <li>lon ton</li> <li>nghe thây</li> <li>lên bảy</li> </ol>
	Làm lại
Câu đâu         Quay lại         Câu tiếp         Câu cuối         Trợ giúp         Nộp bài         Thoát         In KQ chi tiết	

Trong cửa sổ trên chúng ta đã kéo thả và điền được 2 vị trí trên màn hình.

#### 3. Câu hỏi điền khuyết, dạng điền từ

Đây là dạng câu hỏi cũng là điền khuyết, nhưng cách thực hiện khác so với dạng kéo thả từ.

Trong khung chính của màn hình chúng ta vẫn nhìn thấy nội dung câu hỏi với các vị trí cần điền có dạng <....>. Điểm khác biệt là đối với dạng câu hỏi này không có dãy từ cần điền bằng cách kéo thả, mà việc cần điền sẽ được thực hiện bằng cách trực tiếp như sau.

Test Online				
Thông tin				
Thông tin đề kiểm tra	Nội dung câu hỏi Đồng hồ	Công cụ	Xem Media	
Tên đề: Đề thi Đại học mòn Sinh học Thời gian: 90 Phút Tổng số câu: 54	52 <b>2 : 8</b> <b>87 : 52</b>	<ul><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li><li>€</li></ul>		
Câu hỏi 52 (Câu hỏi Điền Khuyết dạng điền từ)				
Nằm ở phía tây bắc của vùng đồng l có vị trí từ 20°53' đến 21°23' vĩ độ B độ Đông, tiếp giáp với tỉnh <> ở ph Nam, Bắc Giang, Bắc Ninh và Hưng Thọ phía Tây. Thành phố có diện tíc bến bờ <> nhưng tập trung chủ yế	oẳng châu thố sông <>, Hà N ắc và 105°44' đến 106°02' kinh vía Bắc, <>, Hòa Bình phía Yên phía Đông, <> cùng Phi h 3.324,92 km², nằm ở cả hai u bên hữu ngạn.	ội ú		E
Câu đầu Quay lại Câu tiếp Cấ	àu cuối Trợ giúp Nộp bài	Thoát in KQ chi tiết		

Cách điền từ như sau:

- Nháy chuột lên ký tự <....> cần điền.
- Tại vị trí con trỏ sẽ xuất hiện một hộp Input dạng sau, trong đó có dòng để nhập văn bản.

	ОК	

- Người dùng sẽ nhập từ hoặc cụm từ cần điền vào hộp nhập liệu này. Nhập xong nhấn ENTER hoặc nháy vào nút OK.

Kết quả sẽ thể hiện ngày trên màn hình.

Câu hỏi 52 (Câu hỏi Điền Khuyết dạng điện tử)
Điển từ còn trống trong câu sau:
Nắm ở phía tây bắc của vùng đồng bằng châu thố sông <>, Hà Nội có vị trí từ 20°53' đến 21°23' vĩ độ Bắc và 105°44' đến 106°02' kinh độ Đông, tiếp giáp với tỉnh <> ở phía Bắc, <>, Hòa Bìnl Nam, Bắc Giang, Bắc Ninh và Hưng Yên phía Đông, <> ( Thọ phía Tây. Thành phố có diện tích 3.324,92 km², nắm ở cả hai bên bờ <> nhưng tập trung chủ yếu bên hữu ngạn.

Cứ làm như vậy với các vị trí cần điền khác cho đến khi thực hiện xong yêu cầu câu hỏi.

#### 4. Câu hỏi điền khuyết, dạng chọn từ

Đây là dạng câu hỏi cuối cùng của điền khuyết. Với dạng câu hỏi này, khung nội dung câu hỏi thể hiện vẫn giống như các câu hỏi điền khuyết khác.

Nhưng cách điền từ đối với loại câu hỏi này có sự khác biệt.

Test Online	
Thông tin       Thông tin đẽ kiếm tra       Đồng hồ       Công cụ       Xem Media         Tên đẽ: Đề thi Đại học mòn Sinh học       53       3:51       Image: Sing hồ       Image: Sing hỏ       Imag	
Chọn các từ đúng chính tả điên vào các vị trí trông trong đoạn văn sau: Không giữ vững được ý <>, thiếu kiên <> <> khó khăn, <> ngại.	E
Câu đầu     Quay lại     Câu tiếp     Câu cuối     Trợ giúp     Nộp bải     Thoát     in KQ chi tiết	

Thao tác làm bài kiểm tra như sau:

Tại vị trí cần điền từ (vị trí có dấu <....>), nháy chuột lên vị trí này, sẽ thấy xuất hiện 1 bảng chọn hiện ngay gần vị trí này.

Bảng chọn này có thể có 2 hoặc nhiều hơn các lựa chọn.

Hình ảnh sau cho ta thấy bảng chọn từ này hiện như thế nào trên màn hình.

Câu hỏi 53 (Câu hỏi Điền Khuyết dạng chọn từ)						
Chọn các từ đúng chính tả điển v	ào các vị trí trốr	ng trong đoạn văn sau:				
Không giữ vững được ý <.	>, thiếu kiê	n <> <> khó khăn,				
<> ngai.	trí					
chí						

Dùng chuột để chọn từ trong danh sách. Khi chọn xong, từ này sẽ hiện vào vị trí cần điền. Hình sau thể hiện một từ đã chọn và điền vào vị trí cần điền.

Câu hỏi 53 (Câu hỏi Điền Khuyết dạng chọn từ)

Chọn các từ đúng chính tả điển vào các vị trí trống trong đoạn văn sau:

## Không giữ vững được ý chí, thiếu kiên <...> <...> khó khăn, <...> ngại.

Cứ làm như vậy cho tất cả các vị trí cần điền từ.

#### 5. Câu hỏi cặp đôi

Với câu hỏi dạng cặp đôi, màn hình làm bài kiểm tra sẽ có dạng như hình sau.

Chú ý nút Nội dung có tác dụng làm hiện phần nội dung mô tả ngắn của câu hỏi này.

Test Online Thông tin đề kiếm tra Tên đề: Đề thị Đại học môn Sinh học Thời gian: 90 Phút Tổng số câu: 34	Nội dung câu hói 54 v 89 : 39	Công cụ (C) (C) (C) (C) (C) (C) (C) (C)	
Câu hói 54 (Câu hói cặp đôi)	Binh Nhưỡng 🥅	Xem nội dung	độ của Ấn độ
	Băng Côc 📃	🔲 Thủ	đô của Lào
	Viên Chăn 🔲	🔲 Thủ	đô của Thái Lan
	New Deli	Thủ 🗌	đô của Triều Tiên

Hai dãy thông tin sẽ hiện ở hai bên màn hình, ngăn cách chúng là dãy các nút hình vuông.

Cách thực hiện bài kiểm tra này như sau:

Dùng chuột nháy vào 1 vị trí thông tin ở bên trái (hoặc bên phải, tại vị trí hiện thông tin hoặc tại vị trí có nút hình vuông), kéo rê sang đối diện vả thả vào vị trí thông tin cần ghép đôi. Khi thực hiện xong 1 thao tác này chúng ta sẽ nhìn thấy 1 vạch đỏ nối hai thông tin tại vị trí nút hình vuông như hình dưới đây.



Cứ làm như vậy với các thông tin khác.

Chú ý là có thể kéo thả nối lại cặp thông tin trước đó làm sai.

Kết quả cuối cùng của việc ghép nối sẽ có dạng như hình sau:



#### Chú ý:

Đối với tất cả các câu hỏi điền khuyết, cặp đôi đều có nút làm lại.

## Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 3: Skin - kiểu thể hiện màn hình kiểm tra

Trong giao diện của màn hình kiểm tra trực tuyến, có rất nhiều khu vực thể hiện thông tin và nhiều nút lệnh điều khiển hỗ trợ cho việc kiểm tra như:

- Khu vực hiện thông tin chung của đề đang kiểm tra.

- Đồng hồ đếm thời gian làm bài kiểm tra.

- Các nút lệnh điều khiển thể hiện nội dung câu hỏi: phóng to, thu nhỏ, dịch chuyển lên, xuống, phải, trái.

- Các nút lệnh điều khiển làm bài kiểm tra.

- Các nút lệnh điều khiển chuyển xem các câu hỏi khác nhau của đề kiểm tra, nút lệnh Nộp bài, Thoát, ....

Tất cả các nút lệnh, cách trang trí màn hình, màu sắc thể hiện như trên được gọi là **Skin**, hay **Cách thể hiện màn hình**.

Trong phần mềm iQB hỗ trợ 2 cách thể hiện Skin – màn hình kiểm tra như vậy.

Trong hộp hội thoại chuẩn bị trước khi bắt đầu kiểm tra, chúng ta sẽ nhìn thấy nút lệnh **Màn hình Test**. Nút này sẽ cho phép vào cửa sổ lựa chọn lại Skin mặc định cho thể hiện các bài kiểm tra trực tuyến.



Trong phần mềm iQB 7.0 hiện tại hỗ trợ 2 kiểu Skin sau:

### 1. Standard Skin. Kiểu màn hình Chuẩn.

Đây là kiểu màn hình kiểm tra Chuẩn mà chúng ta thường nhìn thấy khi làm bài kiểm tra. Màn hình này dành cho người dùng bình thường.

#### 2. Kid Skin. Kiểu màn hình KID.

Đây là kiểu màn hình kiểm tra dành cho trẻ nhỏ. Giao diện sẽ dễ chịu hơn, vui nhộn và bắt mắt hơn.

Giao diện lựa chọn kiểu Skin mặc đinh như hình sau. Muốn chọn Skin nào thì nháy chuột lên hình ảnh đó và nháy nút Cập nhật để ghi lại.

Các lựa chọn hệ thống     Màn hình TestOnline			×
Preview		Skin dùng cho màn hình test online :	<< >>
	in the property of the second	Kd	(C <sub>1</sub> − 1) − (C <sub>1</sub> + A = 1 + m d h of cal structure
Trợ giúp			Cập nhật Thoát

STANDARD skin – màn hình CHUÂN, đây là chế độ mặc định. KID skin – màn hình Kid -Dành cho trẻ nhỏ, đây là chế độ dành cho các cháu bé, nhỏ tuổi.

#### Giới thiệu Standard Skin:

Hình ảnh sau mô tả màn hình kiểm tra Chuẩn (Standard Skin) vá các yếu tố, nút lệnh của kiểu màn hình này.



#### Giới thiệu Kid Skin:

Màn hình sau thể hiện kiểu màn hình kiểm tra Kid (Kid Skin) dành riêng cho các em nhỏ tuổi.



làm bài kiểm tra.

Sau đây là thể hiện một số dạng câu hỏi kiểm tra trong 2 kiểu Skin trên.

- Kiểu câu hỏi điền khuyết, kéo thả từ.

#### Skin Chuần:

Test Online
Thông tri Thông tri Tên đê: Dê thi Đại học môn Sinh học Thời gian: 90 Phút Tổng số câu: 54 Nội dung câu hỏi 51 ▼ 63:8 Công cụ 26:52 63:8 Câng cụ (Q) (Q) (Q) (Q)
<ul> <li>câu hói 51 (Câu hói Điên thuyết dạng kéo thả)</li> <li>Điền từ vào các vị trí trống sao cho tạo thành bài thơ hoàn chỉnh:</li> <li>Sang năm con &lt;&gt;</li> <li>Cha đưa con &lt;&gt;</li> <li>Giờ con đang &lt;&gt;</li> <li>Khấp sân vườn &lt;&gt;</li> <li>Chi mình con &lt;&gt;</li> <li>Tiếng muôn loài &lt;&gt;</li> </ul>
د است المعالم ا
Câu đầu     Quay lại     Câu tiếp     Câu cuối     Trợ giúp     Nộp bài     Thoát     In KQ chi tiết

### Kid Skin:

Test Online Kid		
Thông tin		
0 : 58 89 : 02	Thông tin để kiếm tra     Công c       Tên đề:     Để thi Đại học môn Sinh học       Số lượng cầu hỏi :     54       Thời gian:     90 phút	°, ⇔ <mark>1</mark> ⇔
Câu hói : 51	Diển từ vào các vị trí trống sao cho tạo thành bài thơ hoàn chinh:         Sang năm con <>         Cha đưa con <>         Giờ con đang <>         Khắp sân vườn <>         Chi mình con <>         Tiếng muôn loài <>	<ul> <li>1. lên bảy</li> <li>2. lon ton</li> <li>3. nghe thấy</li> <li>4. với con</li> <li>5. tới trưởng</li> <li>6. chạy nhảy</li> </ul>
		Lâm lai
	₽ 9	

- Kiểu câu hỏi điền khuyết, điền từ.

## Skin Chuẩn:

Test Online			
Thông tin Thông tin đề kiếm tra Tên đề: Đề thi Đại học môn Sinh học Thời gian: 90 Phút Tống số câu: 54	Nội dung câu hỏi 52 • 62 : 49	Công cụ (Q) (Q) (\$) (\$) (\$)	Xem Media
Câu hỏi 52 (Câu hỏi Điền Khuyết dạng điền từ)			
Điền từ còn tròng trong câu sau: Nằm ở phía tây bắc của vùng có vị trí từ 20°53' đến 21°23' độ Đông, tiếp giáp với tỉnh < Nam, Bắc Giang, Bắc Ninh vă Thọ phía Tây. Thành phố có bên bờ <> nhưng tập trung	l đồng bằng châu thổ sôn vĩ độ Bắc và 105°44' đến .> ở phía Bắc, <>, Hòa à Hưng Yên phía Đông, < diện tích 3.324,92 km², nả chủ yếu bên hữu ngạn.	g <>, Hà Nội 106°02' kinh Bình phía > cùng Phú ằm ở cả hai	F
Câu đầu Quay lại Câu tiếp	Câu cuối Trợ giúp Nộp bài	Thoát in KQ chi tiết	

### Skin Kid:



- Kiểu câu hỏi điền khuyết, chọn từ

### Skin Chuẩn:

Thông tin Thông tin đề kiếm tra Tên đề: Đề thi Đại họ	c môn Sinh học	Nội dung câu hói	Đồng hồ 27:30	Công cụ	Xem Media	
Thời gian: 90 Phút	Tổng số câu: 54		62:30	* * * *		
Câu hỏi 53 (Câu hỏi Điền Khư	yết dạng chọn từ)					
Chọn các từ đùr Không giữ vi <> ngại.	ng chinh tả đị ữ <b>ng được</b> y	ến vào các vị trì tr ý <>, thiếu k	ông trong đoạr iên <> <	vàn sau: > khó khăn,		E

Kid Skin:



## Kiểu câu hỏi cặp đôi

#### Skin Chuẩn:

est Online	State or Statements	to Druget			10.00
Thông trụ Thông trụ đề kiếm tra Têm đề: Điẻ thị Đại học môn Sinh học Thời giản: 90 Phát: Tổng số chụ: 54	Nội dụng câu hủ	60rg hil 0:8 89:52		Ten Heda	
Câu hởi S4 (Câu hởi cập độ)	Binh Ni Bai Viêr Ne	hưởng 📄 ng Các 📄 n Chán 🛑 w Deli 📄	Xem nöi dung	Thủ đô của Thái Lan Thủ đô của Triều Tiên Thủ đô của Lào Thủ đô của An đô	
			Liniş		
Câu đầu Quay lại Câu tiếp	Cite casii	Nộp bải T	hoát in RQ chi tait		

#### Kid Skin:

#### Test Online Kid Thông tin Thông tin đề kiếm tra-Để thi Đại học môn Sinh học 1 Tên đề: • ÷. 54 Số lượng câu hỏi : 4 86:48 Thời gian: 90 phút J 54 (Câu hỏi cặp đôi)-Xem nội dung Câu hỏi : 54 🔹 Thủ đô của Ấn độ Binh Nhưỡng Thủ đô của Triều Tiên Băng Cốc < Thủ đô của Lào Viên Chăn Thủ đô của Thái Lan New Deli Làm lại

#### 30 thao tác cơ bản với phần mềm iQB Cat 7.0

## Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 4: Khái niệm hình thức kiểm tra trực tuyến

Trong bài này chúng ta sẽ làm quen với một khái niệm quan trọng nữa của chức năng kiểm tra trực tuyến. Đó chính là khái niệm: **Hình thức kiểm tra trực tuyến**.

Để hiểu rõ hơn khái niệm quan trọng này của chức năng kiểm tra trực tuyến, chúng ta cần quay lại một chút về bài toán kiểm tra, đánh giá kiến thức học sinh trong nhà trường.

Trong mọi nhà trường, mọi cơ sở đào tạo, Học-Dạy và Kiểm tra kiến thức là hai nhiệm vụ chính trọng tâm nhất. Do vậy **Kiểm tra kiến thức** là một trong hai nhiệm vụ chính quan trọng nhất của mọi nhà trường, mọi hình thức giáo dục - đào tạo trên thực tế. Toàn bộ quá trình kiểm tra, đánh giá kiến thức của học sinh được tiến hành theo nhiều bước, công đoạn khác nhau.

Phần mềm **Ngân hàng đề thông minh iQB** của Công ty Công nghệ Tin học Nhà trường được thiết kế để mô phỏng toàn bộ quá trình kiểm tra kiến thức này trong các nhà trường Việt Nam. Có thể vẽ ra đây một sơ đồ đơn giản cho các khâu, bước cơ bản của công việc kiểm tra kiến thức trong các nhà trường.



Trong sơ đồ trên ta thấy qui trình kiểm tra kiến thức bằng máy tính sẽ bao gồm 4 bước, công đoạn như sau:

## 1. Câu hỏi: nguồn kiến thức kiểm tra

Vấn đề đầu tiên là nguồn và vùng kiến thức cần kiểm tra. Tại bước này, GV sẽ hình thành ý tưởng và xác định mục địch của việc kiểm tra, đối tượng kiểm tra và hình thức kiểm tra. Nguồn dữ liệu kiểm tra sẽ là kiến thức mà GV đã có hoặc từ các nguồn dữ liệu ngoài, ví dụ các CSDL ngân hàng câu hỏi tương ứng. Trong mô hình phần mềm iQB, các CSDL ngân hàng câu hỏi (các tệp \*.iqb) được thiết lập nhằm lưu trữ các kho câu hỏi kiếm tra kiến thức. Các kho câu hỏi này chính là nguồn dữ liệu đầu vào cho việc hình thành các đề kiểm tra kiến thức cho học sinh.

## 2. Đề kiểm tra kiến thức

Bước tiếp theo là thiết lập đề kiểm tra cụ thể. Tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể mà đề kiểm tra này được thiết lập theo nhiều cách và kiểu khác nhau. Ví dụ trên thực tế trong nhà trường có thể có nhiều kiểu cách kiểm tra kiến thức khác nhau như kiểm tra miệng, kiểm tra viết, vấn đáp, kiểm tra 15 phút, kiểm tra 1 tiết, kiểm tra học kỳ, ... Mỗi loại, hình thức kiểm tra đó lại yêu cầu một kiểu, mẫu đề kiểm tra khác nhau.

## 3. Làm bài kiểm tra theo đề đã có

Bước tiếp theo là cách thức, hình thức làm bài kiểm tra theo đề đã có. Tùy thuộc vào hình thức của đề kiểm tra hoặc phụ thuộc vào mục đích, đối tượng của việc kiểm tra này mà GV sẽ qui định các cách thức kiểm tra khác nhau sao cho hợp lý nhất.

Việc tiến hành kiểm tra kiến thức học sinh theo các hình thức kiểm tra khác nhau chính là đối tượng mà bài viết này muốn nhắc đến. Với rất nhiều hình thức kiểm tra được thiết kế trong phần mềm, GV sẽ có nhiều lựa chọn và đưa các hình thức này vào áp dụng trên thực tế.

Công việc mô phỏng cách và hình thức làm bài kiểm tra từ Giấy sang Máy tính sẽ kéo theo khái niệm **Hình thức kiểm tra trực tuyến** đã nêu ở đầu đề bài viết này.

## 4. Sử dụng kết quả kiểm tra để đánh giá học sinh

Cuối cùng là cách mà GV sẽ đánh giá học sinh theo kết quả của bài kiểm tra. Ví dụ các bài kiểm tra cho điểm hay chỉ phân loại. Nếu là cho điểm thì điểm này sẽ được qui định hệ số ra sao khi tính vào điểm chung của HS này.

Trong phiên bản mới iQB 7.0, phần mềm đã mở rộng và đưa ra một danh sách đầy đủ các hình thức kiểm tra trắc nghiệm trên máy tính, hỗ trợ các nhu cầu kiểm tra kiến thức khác nhau trên thực tế. Đây là phiên bản phần mềm với nhiều tính năng mở rộng nhiều nhất của bộ phần mềm iQB tính đến thời điểm hiện nay.

Trong phiên bản mới iQB 7.0, chúng tôi đã đưa vào 5 hình thức, kiểu kiểm tra trực tiếp trên máy tính: kiểm tra **Chuẩn**, kiểm tra **Nhanh**, kiểm tra **Mở**, kiểm tra **Cộng đồng** và kiểm tra **IQ**. Cả 5 hình thức kiểm tra này trong iQB 7.0 đều hỗ trợ hoàn toàn cho tất cả các dạng đề kiểm tra có thể tiến hành trên máy tính được, bao gồm cả các câu hỏi ngắn và dài, câu hỏi trắc nghiệm, điền khuyết và cặp đôi. Mỗi hình thức kiểm tra trực tuyến trên đây được thiết lập để hỗ trợ GV và HS thực hiện bài kiểm tra một cách hiệu quả nhất và đáp ứng nhu cầu kiểm tra đa dạng trên thực tế.

## Thao tác 26. Kiểm tra trực tuyến theo đề kiểm tra. Phần 5: Mô tả các hình thức kiểm tra trực tuyến

Bài viết này sẽ mô tả chi tiết ý nghĩa và các thao tác với 5 hình thức kiểm tra trực tuyến có trong phần mềm iQB 7.0. Đó là các hình thức kiểm tra:

- 1. Kiểm tra CHUẨN (Standard)
- 2. Kiểm tra NHANH (Quick)
- 3. Kiểm tra MỞ (Open)
- 4. Kiểm tra CỘNG ĐỒNG (Public)

#### 5. Kiểm tra IQ (IQ)

Các phần mềm hỗ trợ các hình thức kiểm tra này như sau:

Stt	Phần mềm	Hỗ trợ hình thức kiểm tra trực tuyến
1	iQB Leo 7.0	Hỗ trợ tất cả 5 hình thức kiểm tra trực tuyến
2	iQB Cat 7.0	Hỗ trợ tất cả 5 hình thức kiểm tra trực tuyến
3	iQB Magic Test 7.0	Hỗ trợ tất cả 5 hình thức kiểm tra trực tuyến
4	iTester 7.0	Chỉ hỗ trợ kiểu Standard Test
5	iTester Pro 7.0	Chỉ hỗ trợ kiểu Standard Test

Sau đây là phần mô tả chi tiết.

## 1. Kiểm tra chuẩn (Standard Test)

Đây là hình thức kiểm tra chính thức, chuẩn của phần mềm iQB. Hình thức này dành cho việc kiểm tra định kỳ, chính thức danh cho HS ở lớp cũng như ở nhà.

#### Mục đich, ý nghĩa:

- Hình thức kiểm tra kiến thức chính thức.

- Kiểm tra định kỳ, thay thế cho các hình thức kiểm tra trên thực tế tại các nhà trường và gia đình Việt Nam.

- Kiểm tra chính thức và nghiêm túc.

### Đối tượng:

- Cá nhân học sinh thực hiện việc kiểm tra kiến thức ở trường hay ở nhà dưới sự hướng dẫn, đánh giá của GV hay cha mẹ học sinh.

### Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:

- Hỗ trợ tất cả các kiểu đề kiểm tra và các loại câu hỏi ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi.
- HS làm lần lượt từng câu, được phép xem và làm lại các câu đã làm trước đó.
- Thời gian làm từng câu không hạn chế.
- Khi nháy nút Nộp bài mới tính điểm.
- Sau khi xem điểm có thể xem lại đáp án toàn bài kiểm tra.

#### - Kết quả bài làm của HS ghi vào LogFile.

# Giao diện của hình thức kiểm tra này được mô tả dưới đây:



làm bài kiểm tra.

## 2. Kiểm tra nhanh (Quick Test)

Hình thức kiểm tra này dành cho các loại kiểm tra cần thời gian tiến hành nhanh chóng, thông thường không phải là một bài kiểm tra chính thức.

#### Mục đich, ý nghĩa:

- Kiểm tra theo một thời gian nhanh chóng và có kết quả ngay.

- Mục đích là kiểm tra thật nhanh, kiểm tra thử và kết quả của bài kiểm tra không quan trọng.

#### Đối tượng:

- Thông thường đối tượng của hình thức kiểm tra này là HS khi cần tiến hành kiểm tra thật nhanh trong một khoảng thời gian hạn hẹp nào đó.

- Hình thức này cũng hay được dùng trong các giờ học, dành cho các nhóm HS tiến hành kiểm tra kiến thức nhanh và thi đua giữa các nhóm.

- Hình thức kiểm tra này cũng có thể được dùng trong các cuộc thi với nhiều người, nhiều nhóm tham gia, mỗi nhóm cần làm trong thời gian nhanh.

#### Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:

- Hỗ trợ tất cả các kiểu đề kiểm tra và các loại câu hỏi ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi.

- HS chỉ được làm các câu hỏi lần lượt từ đầu đến cuối. Không được phép quay lại các câu hỏi đã làm.

174

- Thời gian cho mỗi câu hỏi là hạn chế, kể cả thời gian xem các tệp Media kèm theo.

- Khi hết thời gian của 1 câu, phần mềm sẽ thông báo đúng/sai, thông báo đáp án đúng trên màn hình và tự động chuyển sang câu tiếp theo.

- Không cho phép xem lại quá trình làm bài sau khi kết thúc kiểm tra.

#### Giao diện của hình thức kiểm tra này được mô tả dưới đây:

Giao diện bên ngoài của hình thức kiểm tra này gần giống như hình thức kiểm tra Chuẩn, nhưng các điểm khác biệt là:

- Không có các nút chuyển Câu đầu, Quay lại, Câu tiếp, Câu cuối. Người dùng phải lần lượt thực hiện các câu hỏi của đề kiểm tra từ đầu đến cuối.

- Thời gian cho phép suy nghĩ để làm 1 câu hỏi bị hạn chế. Nếu hết thời gian mà chưa làm, phần mềm sẽ coi là làm sai và tự động chuyển sang câu tiếp theo.

- Ngay khi HS nháy chuột chọn đáp án phần mềm sẽ thông báo ngay kết quả và chuyển sang câu hỏi tiếp theo.

Như vậy đặc điểm khác biệt rõ nhất của hình thức kiểm tra này là thời gian làm 1 câu hỏi bị hạn chế, làm xong 1 câu thông báo ngay đúng, sai.



Vì ngay sau khi làm xong 1 câu, phần mềm thông báo ngay đúng, sai (xem hình sau) nên HS không thể quay lại xem các câu đã làm.



## 3. Kiểm tra mở (Open Test)

Đây là một hình thức kiểm tra hay được sử dụng trên thực tế, dành cho các nhóm học tập dưới sự hướng dẫn của GV. Bản thân từ "mở" cũng gợi ý nói lên ý nghĩa của kiểu kiểm tra này. Có thể hiểu

đơn giản đây là hình thức kiểm tra mà người thực hiện sẽ xem được ngay đáp án trong quá trình làm bài, do vậy mô hình này được gọi là Mổ.

#### Mục đich, ý nghĩa:

- Mục đích của hình thức này là cho phép người tham gia kiểm tra xem ngay được đáp án của câu hỏi trong quá trình làm bài kiểm tra. Như vậy đây là mô hình kiểm tra mở theo đúng nghĩa.

- Hình thức kiểm tra này được sử dụng khi HS muốn vừa làm bài kiểm tra vừa muốn tương tác với từng câu hỏi của bài kiểm tra.

- Hình thức này cũng có thể được sử dụng trong các lớp học, học nhóm, trong đó có sự quan hệ tương tác mở trong quá trình làm bài kiểm tra.

#### Đối tượng:

- Đối tượng của hình thức kiểm tra này có thể là một HS, một nhóm HS hoặc cả lớp học làm bài kiểm tra theo yêu cầu của GV.

#### Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:

- Hỗ trợ tất cả các kiểu đề kiểm tra và các loại câu hỏi ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi.

- HS chỉ được làm các câu hỏi lần lượt từ đầu đến cuối. Không được phép quay lại các câu hỏi đã làm.

- Thời gian làm từng câu hỏi không hạn chế.

- Với mỗi câu, HS được quyền thực hiện các lệnh bổ sung như xem trợ giúp, kiểm tra xem làm đúng hay sai.

- Khi làm xong phần mềm tự động chấm điểm. Xem được toàn bộ thông tin kết quả.

- Không cho phép xem lại quá trình làm bài sau khi kết thúc kiểm tra.

#### Giao diện của hình thức kiểm tra này được mô tả dưới đây:

Giao diện của hình thức kiểm tra này có khuôn dạng tương tự như kiểu kiểm tra Chuẩn, tuy nhiên sự khác biệt là tại vị trí Khung phía dưới màn hình, tại đó chúng ta sẽ nhìn thấy 4 nút điều khiển đặc trưng cho kiểu kiểm tra này.

Open Test Online Thông th	-					
Thông tin đề kiếm tra	Đồng hồ	Nội dung câu hỏi	Công au			
Tên dê: Kiểm tra 15 phát	0:7		<u>a</u> a			
Thời gian: 15 phật Tổng số câu: 10	14 : 53		****			
Câu hởi 1 (Câu hởi Trắc nghiệm)						Các khu vực khác của
Vật sáng AB đặt song song và và màn sao cho AB vuống góc màn, ảnh này bằng 6,25 lần ản A. f=60cm. B. f=25cm. C. f=40cm. D. f=30cm.	cách mán một kặ với trục chính tạ h kia. Tiêu cự của	ioàng 122, Sem. 1 à A thì thầy có hư a thầu kinh là	Jịch chuyên một thâu li vị tri của thầu kinh	kmh hột tụ gườa vật cho ảnh rõ nét trên	4	Open Test hoàn toàn tương tự như kiểm tra Chuẩn.
						Khu vực các nút điều
					0000	
						killen chinn cua Open
					Nộp bải Trợ giáp Thoất	Test



Các nút điều khiển này có ý nghĩa như sau:

Nút có chức năng gọi ý, trợ giúp người làm bài như sau: khi nháy vào nút này, phần mềm sẽ hiện nhanh đáp án của câu hỏi này trên màn hình trong vòng 1/2 giây.

Khi đã làm xong 1 câu, chúng ta sẽ thấy nút điều khiển 💿 🕐 bật sáng như hình dưới đây.

Open Test Online			
Thông tin			
Thông tin đề kiếm tra	Đồng hồ Nội dụng câu hỏi	Công cụ	
Tên đề: Kiểm tra 15 phút	1:14	Q Q	
Thời gian: 15 phút Tổng số câu: 15	13:46	• • • •	
Câu hỏi 3 (Câu hỏi Trắc nghiệm)			
Một chất tầy rừa tổng hợp (chất H	E) được điều chế theo sơ đồ:		Â
$C_{12}H_{24} \xrightarrow{+C_6n_6} A \xrightarrow{+n_{2}s_{24}}$	$D + B \xrightarrow{+Na_2 \cup a_3} E + D + G^{\uparrow}$		
Các chất B và D có thể là:			
A. $(C_{12}H_{25}C_6H_4)_2SO_4$ và $H_2O$			E
B. $C_{12}H_{25}C_6H_4SO_3H$ và $SO_2$			
$\mathrm{C.C_{12}H_{25}C_{6}H_{4}SO_{3}H}\mathrm{va}\mathrm{H_{2}O}$			
D. Tất cả các đáp án đều sai.			
•			• • • • • • • • • • • • • • • • • • •
A 🖌 B 🔤 C 🔄 D			
			Nộp bải Trợ giúp Thoát in KQ chi tiết

Nếu nháy nút W phần mềm sẽ kiểm tra xem câu hỏi hiện thời làm đúng hay sai và thông báo ngay trên màn hình.

Kết quả thông báo tương tự như hình dưới đây.

Open Test Online			
Thông tin			
Thông tin đề kiếm tra	Đồng hồ Nội dung câu hỏi	Công cụ	
Tên đề: Kiểm tra 15 phút	1:39	Q Q	
Thời gian: 15 phút Tổng số câu: 15	13:21	* * * *	
Câu hỏi 3 (Câu hỏi Trắc nghiệm)			
Một chất tẩy rừa tổng hợp (chất	<li>E) được điều chế theo sơ đồ:</li>		Â
$C_{12}H_{24} \xrightarrow{+C_6H_6} A \xrightarrow{+H_2SO_4} A$	$D + B \xrightarrow{+Na_2CO_3} E + D + G^{\uparrow}$		
Các chất B và D có thể là:			
A. $(C_{12}H_{25}C_6H_4)_2SO_4$ và $H_2O$			E
B. $C_{12}H_{25}C_6H_4SO_3H$ và $SO_2$			
C. C <sub>12</sub> H <sub>25</sub> C <sub>6</sub> H <sub>4</sub> SO <sub>3</sub> H và H <sub>2</sub> O			
D. Tất cả các đáp án đều sai.			
4	m		•
A 🖌 B 🗌 C 🛄 D			${}$
Sai rồi			Nộp bài         Trợ giúp         Thoát         in KQ chi tiết

Nháy nút 🔿 để chuyển làm câu hỏi tiếp theo.

## 4. Kiểm tra cộng đồng (Public Test)

Hình thức kiểm tra Cộng đồng (Public Test) mới được đưa vào phần mềm iQB từ phiên bản 6.0 và được hoàn thiện từ phiên bản iQB 7.0. Hình thức này được gợi ý dùng trong các hoạt động công cộng, ví dụ như trong các hoạt động sinh hoạt lớp học, nhóm lớp, toàn trường.

#### Mục đich, ý nghĩa:

- Mục đích chính của kiểu kiểm tra này là dành cho các hoạt động công cộng, ngoài trời hoặc tại các vị trí đông người cùng tham dự. Có thể sử dụng hình thức này cho các sự kiện truyền thông và truyền hình.

#### Đối tượng:

- Đối tượng sử dụng hình thức kiểm tra này có thể là một nhóm hoặc tập thể HS cùng nhau làm 1 bài kiểm tra trắc nghiệm.

#### Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:

- Hỗ trợ tất cả các kiểu đề kiểm tra và các loại câu hỏi ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi.

- Người dùng chỉ được phép làm lần lượt các câu hỏi từ đầu đến cuối của Test.

- Hình thức làm bài như sau: khi người dùng nháy vào 1 đáp án, sau một thời gian, pm sẽ thông báo ngay là đúng hay sai và hiện đáp án đúng nếu làm sai. Có Option qui định thời gian làm bài cho 1 câu hỏi trong kiểu Test này: hoặc có hạn chế thời gian (mặc định 1 giây, hoặc không hạn chế thời gian).

- Cách thực hiện là nháy chuột lên một dòng chỉ đáp án (hoặc nháy lên nhiều dòng nếu có nhiều đáp án đúng). Chú ý nếu chưa hết thời gian làm bài có thể thay đổi và chọn đáp án khác.

- Khi làm hết câu cuối cùng, pm hiện ngay số điểm và số câu hỏi đúng / tổng số câu. Không được phép quay lại xem các câu hỏi đã làm.

- Có hiệu ứng âm thanh và hình ảnh cho mỗi phần làm của thí sinh.

Giao diện của hình thức kiểm tra này được mô tả dưới đây:

Giao diện của hình thức kiểm tra này được thể hiện đơn giản với các nút điều khiển chọn phương án to, màu sắc rõ nét để dễ dàng làm bài và dễ dàng theo rõi.



Khi người dùng nháy chuột chọn phương án, các phương án đã chọn sẽ đổi màu trên màn hình. Để

kiểm tra xem làm đúng hay sai cần nháy chuột vào nút 💙

Phần mềm sẽ thông báo ngay đúng sai như màn hình dưới đây.



Sau đó phần mềm sẽ tự động chuyển sau câu hỏi tiếp theo.

Hình ảnh sau cho ta thấy câu hỏi Điền khuyết Chọn từ được thực hiện với Public Test như thế nào.



## 5. Kiểm tra IQ (IQ Test)

Hình thức kiểm tra IQ là kiểu kiểm tra trắc nghiệm bình thường, gần giống kiểm tra Chuẩn nhưng sử dụng giao diện của phần mềm IQ Test. Điểm khác biệt duy nhất của kiểu kiểm tra này là sau khi làm xong không cho phép HS xem lại bài làm của mình. Như vậy sự khác biệt chỉ là rất nhỏ.

#### Mục đich, ý nghĩa:

- Mục đich của hình thức kiểm tra này là đánh giá kết quả bài kiểm tra kiến thức của HS thông qua kết quả cuối cùng (tương tự như kiểm tra trí tuệ IQ cũng vậy).

#### Đối tượng:

- Đối tượng của hình thức kiểm tra này thường là HS làm bài kiểm tra dưới sự hướng dẫn và đánh giá của GV hay cha mẹ học sinh.

#### Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:

- Hình thức kiểm tra này chỉ áp dụng cho Skin IQ và áp dụng cho các đề kiểm tra thuần túy trắc nghiệm + cặp đôi + điền khuyết, hỗ trợ cả câu hỏi dài.

- HS được phép làm tất cả các câu hỏi không theo thứ tự nào, thời gian làm 1 câu hỏi không hạn chế.

- Khi nộp bài điểm số được công bố là số câu đúng / tổng số câu và không được phép xem lại các câu hỏi đã làm.

#### Giao diện của hình thức kiểm tra này được mô tả dưới đây:

Giao diện của hình thức kiểm tra IQ Test hoàn toàn giống màn hình kiểm tra của phần mềm IQ Test. HS được quyền xem lại tất cả các câu hỏi đã làm, được phép sửa lại các đáp án đã làm. Khi làm xong thì bấm nút **Nộp bài**.


Khung hiện thông tin nội dung câu hỏi.

Các nút cho phép quay lại bất kỳ câu hỏi nào của bài kiểm tra.

Vị trí các nút lệnh điều khiển làm bài kiểm tra.

### Chú ý:

Trong tất cả các hình thức kiểm tra nếu câu hỏi hiện thời có tệp dữ liệu Media đi kèm thì nút trình

diễn media sẽ hiển thị sáng. Nháy vào nút này để xem trình diễn Media tương ứng của câu hỏi hiện thời. Thời gian xem trình diễn media vẫn tính vào thời gian làm bài kiểm tra của phần mềm.

Sau đây là bảng tổng kết lại tất cả các hình thức kiểm tra trực tuyến trong phần mềm.

Hình thức kiểm tra	Mô tả ngắn ý nghĩa
Kiểm tra chuẩn	Hình thức kiểm tra chuẩn, chính thức dành cho việc kiếm tra chính thức
Standard Test	trên lớp học cùng như ở nhà.
	Đây là kiểu kiểm tra chuẩn đã có từ phiên bản đầu tiên của phần mềm.
	Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:
	- HS làm lần lượt từng câu, được phép xem và làm lại các câu đã làm trước đó.
	- Thời gian làm từng câu không hạn chế.
	- Khi nháy nút Nộp bài mới tính điểm.
	- Sau khi xem điểm có thể xem lại đáp án toàn bài kiểm tra.
	- Kết quả bài làm của HS ghi vào LogFile.
Kiểm tra nhanh	Hình thức này dành cho việc kiểm tra nhanh kiến thức, được thực hiện
Quick Test	khi không có nhiêu thời gian và cân kiêm tra nhiêu học sinh trong một thời gian ngắn.
	Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:

Hình thức kiểm tra	Mô tả ngắn ý nghĩa
	- HS chỉ được làm các câu hỏi lần lượt từ đầu đến cuối. Không được phép quay lại các câu hỏi đã làm.
	- Thời gian cho mỗi câu hỏi là hạn chế, kể cả thời gian xem các tệp Media kèm theo.
	- Khi hết thời gian của 1 câu, phần mềm sẽ thông báo đúng/sai và tự động chuyển sang câu tiếp theo.
	- Khi làm xong phần mềm  tự động chấm điểm. Xem được toàn bộ thông tin kết quả.
	- Không cho phép xem lại quá trình làm bài sau khi kết thúc kiểm tra.
Kiểm tra mở Open Test	Hình thức này áp dụng cho các trường hợp kiểm tra kiến thức theo kiểu vừa học vừa chơi, vừa kiểm tra vừa xem lại kiến thức. Hình thức này có thể dành cho đối tượng là một nhóm HS hay một lớp học.
	Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:
	- HS chỉ được làm các câu hỏi lần lượt từ đầu đến cuối. Không được phép quay lại các câu hỏi đã làm.
	- Thời gian làm từng câu hỏi không hạn chế.
	- Với mỗi câu, HS được quyền thực hiện các lệnh bổ sung như xem trợ giúp, kiểm tra xem làm đúng hay sai.
	- Khi làm xong phần mềm tự động chấm điểm. Xem được toàn bộ thông tin kết quả.
	- Không cho phép xem lại quá trình làm bài sau khi kết thúc kiểm tra.
Kiểm tra cộng đồng Public Test	Hình thức kiểm tra này dành cho các hoạt động công cộng, kiểm tra trong một hội trường lớn phía dưới có đông người quan sát. Có thể sử dụng tại một lớp học hoặc toàn trường.
	Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:
	- Người dùng chỉ được phép làm lần lượt các câu hỏi từ đầu đến cuối của Test.
	- Hình thức làm bài như sau: khi người dùng nháy vào 1 đáp án, sau một thời gian, pm sẽ thông báo ngay là đúng hay sai và hiện đáp án đúng nếu làm sai. Có Option qui định thời gian làm bài cho 1 câu hỏi trong kiểu Test này: hoặc có hạn chế thời gian (mặc định 1 giây, hoặc không hạn chế thời gian).
	- Cách thực hiện là nháy chuột lên một dòng chỉ đáp án (hoặc nháy lên nhiều dòng nếu có nhiều đáp án đúng). Chú ý nếu chưa hết thời gian làm bài có thể thay đổi và chọn đáp án khác.
	- Khi làm hết câu cuối cùng, pm hiện ngay số điểm và số câu hỏi đúng / tổng số câu. Không được phép quay lại xem các câu hỏi đã làm.
	- Có hiệu ứng âm thanh và hình ảnh cho mỗi phần làm của thí sinh.
Kiểm tra IQ	Đây là hình thức kiểm tra tương tự như đối với các kỳ kiểm tra trí tuệ
IQ Test	IQ,

Hình thức kiểm tra	Mô tả ngắn ý nghĩa
	Các đặc điểm của hình thức kiểm tra này:
	- Hình thức kiểm tra này chỉ áp dụng cho Skin IQ và áp dụng cho các đề kiểm tra thuần túy trắc nghiệm + cặp đôi + điền khuyết.
	- HS được phép làm tất cả các câu hỏi không theo thứ tự nào, thời gian làm 1 câu hỏi không hạn chế.
	- Khi nộp bài điểm số được công bố là số câu đúng / tổng số câu và không được phép xem lại các câu hỏi đã làm.

Bảng sau tổng kết lại 5 kiểu kiểm tra trực tuyến trong phần mềm iQB.

	Kiểm tra chuẩn	Kiểm tra nhanh	Kiểm tra mở	Kiểm tra Cộng đồng	Kiểm tra dạng IQ
Hỗ trợ các dạng câu hỏi nào?	Hỗ trợ toàn bộ: ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi	Hỗ trợ toàn bộ: ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi	Hỗ trợ toàn bộ: ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi	Hỗ trợ toàn bộ: ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi	Hỗ trợ toàn bộ: ngắn, dài, trắc nghiệm, điền khuyết, cặp đôi
Thứ tự thực hiện câu hỏi đề kiểm tra	Có thể làm bài theo bất kỳ thứ tự nào	Bắt buộc thực hiện lần lượt các câu hỏi từ đầu đến cuối	Bắt buộc thực hiện lần lượt các câu hỏi từ đầu đến cuối	Bắt buộc thực hiện lần lượt các câu hỏi từ đầu đến cuối	Có thể làm bài theo bất kỳ thứ tự nào
Thời gian thực hiện 1 câu hỏi	Không hạn chế thời gian	Hạn chế thời gian làm 1 câu hỏi	Không hạn chế thời gian	Có 2 lựa chọn: hạn chế hoặc không.	Không hạn chế thời gian
Cho phép xem đáp án câu hỏi ngay trong quá trình làm bài	Không cho phép	Làm xong 1 câu hỏi thì thông báo ngay đúng sai và hiện đáp án đúng.	Cho phép xem đáp án khi người dùng nháy nút Gọi ý hoặc Kiểm tra	Ngay sau khi làm xong một câu hỏi sẽ thông báo ngay đáp án đúng.	Không cho phép
Cho phép kiểm tra từng câu xem đã làm đúng chưa	Không cho phép	Không cho phép	Cho phép xem đáp án khi người dùng nháy nút Gợi ý hoặc Kiểm tra	Không cho phép	Không cho phép
Thời hạn nộp bài	Tùy ý trong khoảng thời gian cho phép của đề kiểm tra	Nộp bài khi làm đến câu cuối cùng	Nộp bài khi làm đến câu cuối cùng	Nộp bài khi làm đến câu cuối cùng	Tùy ý trong khoảng thời gian cho phép của đề kiểm tra
Dừng làm bài	Cho phép dừng làm bài kiểm tra	Cho phép dừng làm bài kiểm tra	Cho phép dừng làm bài kiểm tra	Cho phép dừng làm bài kiểm tra	Cho phép dừng làm bài kiểm tra

# Thao tác 27. Chức năng chấm bài kiểm tra trực tiếp

Với các đề kiểm tra trắc nghiệm không phải bao giờ trên lớp học hoặc ở nhà HS có máy tính để làm bài kiểm tra. Trong đa số các trường hợp, giáo viên phải in đề kiểm tra ra giấy, phát cho học sinh. Học sinh làm bài trên giấy, trả bài cho GV và GV tiến hành chấm bài trên giấy.

Đối với các trường hợp này, phần mềm iQB Cat 7.0 có một giải pháp khá đơn giản nhưng tiện lợi như sau:

**1.** Với các đề trắc nghiệm hoàn toàn (chỉ bao gồm các câu hỏi trắc nghiệm, không tự luận, không điền khuyết, cặp đôi), phần mềm sẽ có chức năng in các phiếu trả lời trắc nghiệm theo đúng đề kiểm tra đó để học sinh làm bài.

**2.** Khi học sinh nộp bài bằng phiếu trắc nghiệm đó, phần mềm có chức năng chấm bài trực tiếp. Chức năng này cho phép GV chấm bài của học sinh ngay trên máy tính và phần mềm sẽ tự động chấm điểm thay cho GV. Chức năng này rất thuận tiện cho GV, giảm nhẹ công sức chấm bài trên giấy của GV.

Sau đây là mô tả các chức năng trên.

## 1. In phiếu trả lời trắc nghiệm

Các bước thực hiện như sau:

- Mở tệp đề kiểm tra muốn in phiếu trắc nghiệm. Đề kiểm tra này phải là đề làm việc hiện thời.

- Thực hiện lệnh:

### Ôn luyện - Kiểm tra ---> Chấm bài kiểm tra.



- Xuất hiện cửa sổ như hình sau.

Trong cửa sổ này, thực hieejnj 2 lựa chọn:

- + Số cột của phiếu trả lời trắc nghiệm.
- + Thứ tự câu hỏi thể hiện trên phiếu.

CHÂM	BAI KIÊM	TRA THEO N	4Å ĐĚ: 000
Họ tên học sinh:			
Lớp:		SBD:	
Chọn kiếu, mẫu làm bài			
1 cột	2 cột	3 cột	4 cột
Số dòng trên cột:	4	•	
Thứ tự câu hỏi	Theo cột Theo hàng		
🔲 okil 🕮 – i d 🖏 - i d	L - Fil-		

- Nháy nút In phiếu kiểm tra.

Cửa sổ Preview như sau xuất hiện.

😡 Phiếu trả lời trắc nghiêm																						<u>.</u>
	K < 1/1		> 12				101	P 12	0	125	%											
Lựa chọn in																						^
💟 In mã đề kiếm tra								PH	IÉU	TR	ÀLỜ	I TRÁ	CN	IGH	IÊN	1						
										1	Mã đề	: 0000	00		1							
Số câu/nhóm: 2 🔅																						 0
Khung		Ho	và	ên ti	hí si	nh.						Gi	im t	hi 1								
Kiếu khung 1		No	àve	inh.		/	1					L	In the	ân.								
		Lá	ay s			CDD.	/					6	hie	1-1-								
		LU	P			3DD	1/2	43.	••••••			0	inu .	Ay.								
		IVIC	on u	1		,		de:				Gi	am	uni 2	•							
		Ng	ay u	II:			./	••				Н	o te	::								
												C	hừ	ky:								
																						 121
Preview		Th	i sin	h lư	u ý:		12141750	0.00		5.5	0 921	20										
		-	Giũ	phi	êu p	hăng,	khôn	g bĉ	i bâ	n, là	m rác	h.										
		-	Pha	i ghi	i đây	dù c	ác mụ	ic th	eo h	ướn	g dẫn	•01										
		Ph	ần tr	à lời	i:																	
		-	Sốt	hứ t	ur câ	u trà l	lời du	ới đ	ây ú	ng	ới số	thứ tụ	cât	ı trắ	c ng	hiệm	trong	đề t	hi. H	Đối v	với	
		mõ	bi câ	1 trắ	c ng	hiêm.	thí si	inh c	hon	và	ô kín	môt ô	tròi	n tur	mg	ứng						
			với	phir	ong	án trà	lời đ	ing							0	0						
				pha	0																	
		1	a	R	C	(III)	5	0	R	0	(iii)	0	6	R	O	(f)	13	0	R	0	(iii)	
		1	0.		e	C.	2	0		0	(m)	,	es		e	Se la construction de la constru	15	e.		e	6	
			-	-	-	-		-	-	-	-		-	-	-	-		-	-	-	-	
		2	a	B	C	<b>W</b>	6	(A)	B	C	Ð	10	(A)	B	C	Ð	14	(T)	B	C	<b>W</b>	
					1000			1000000			0.000											
		3	$\odot$	B	C	0	7	0	B	C	0	11	$\odot$	B	C	0	15	3	B	C	0	
		4	0	(B)	$\bigcirc$	00	8	0	(B)	C	(1)	12	0	R	0	1						
			1.00		-	-		100 200	1	-			-		-	1000						 

Từ cửa sổ này có thể in trực tiếp phiếu này ra máy in.

Nếu không ưng ý thì đóng cửa sổ này và lựa chọn các phương án thể hiện khác của phiếu kiểm tra trắc nghiệm.

## 2. Chấm bài trực tiếp theo phiếu trả lời

Sau khi học sinh làm bài và nộp lại cho GV các phiếu trả lời, GV sẽ tiến hành chấm bài theo cách sau đây.

- Mở tệp đề kiểm tra tương ứng với đề kiểm tra đã cho HS làm bài.

- Thực hiện lệnh:

### Ôn luyện - Kiểm tra ---> Chấm bài kiểm tra.

Xuất hiện hộp hội thoại Chấm bài kiểm tra như hình sau:

hấm bài kiểm tra	X	
CHẤM	1 BÀI KIỂM TRA THEO MÃ ĐỀ: 00000	1. Nhập tên HS, lớp,
Họ tên học sinh:	Bui Quang Vinh	đầu tiên cần chấm bài.
Lớp:	12A SBD: 123	
Chọn kiểu, mẫu làm b	ài	
	2 cột 3 cột 4 cột	2. Chọn số cột của phiếu làm bài và cách thể hiện thư tự câu hỏi trong phiếu
Số dòng trên cột: Thứ tự câu hỏi	<ul> <li>Theo cột</li> <li>Theo hàng</li> <li>Theo hàng</li> </ul>	Điền các thông tin này giống như khi in phiếu làm bài kiểm tra.
Ghi kết quả chấm v n phiếu kiểm tra	ào LogFile Bắt đầu chấm Hủy lệnh	3. Nháy nút này để bắt đầu chấm bài trực tiếp trên máy tính

- Thực hiện các thao tác:

+ Nhập tên Học sinh, Lớp, Số BD.

+ Chọn số cột và cách hiển thị thư tự câu hỏi trong phiếu làm bài. Chú ý tham số này chọn giống như đã chọn khi in phiếu làm bài.

- Nháy nút Bắt đầu chấm.

Xuất hiện giao diện màn hình chấm bài như hình sau:

Cat 7.0 :: [C:\Program File	chool@net\iQ8 7.0\iQ8 Cat 7.0\Tests\Hoa9_KTra1tiet_Kimibai.qbt] -	[Châm bài kiêm tra]	
thống Dữ liệu Đẽ l	n tra Ön luyện - Kiếm tra Thống kê Trợ giúp		- 1
3 🕌 🗳 🖾 💷 🗷 🖻			
n tin hài kiếm tra			
Må de kiem tra:	1 + A B C D 11 A B C D 21 A B		
00000	2 (N (B) (C) 12 (N (B) (C) (D) 22 (N (B)		
so cau noi:	3 0 8 0 0 13 0 8 0 0 23 0 8	O	
SU			
to ten noc sinn:			
Shis dash			
10 000 Ganni.	6 (A) (B) (C) (D) 16 (A) (B) (C) (D) 26 (A) (B)		
1234	7 (A) (B) (C) (D) 17 (A) (B) (C) (D) 27 (A) (B)		
	8 (A) (B) (C) (D) 18 (A) (B) (C) (D) 28 (A) (B)		
	9 (\ B (C )) 19 (\ B (C )) 29 (\ B		
Tiến tục	10 (A) (B) (C) (D) 20 (A) (B) (C) (D) 30 (A) (B)		
Kết quả			
- and the -			
in KQ chi tiết			
Trei giún			
Thoit			
moat			

Chính giữa màn hình này là hình ảnh phần phiếu trắc nghiệm giống như phiếu đã phát cho HS.

- Bắt đầu tiến hành nhập thông tin làm bài theo phiếu của HS này.

Cách nhập phiếu này rất đơn giản.

1	💧 🖪 C 🛈	11	(A) (D) (C) (D)	21	
2	(A) (B) (C) (D)	12	(A) (B) (C) (D)	22	(A) (B) (C) (D)
3	(A) (B) (C) (D)	13	(A) 📵 (C) 🛈	23	(A) (B) (C) (D)
4	🚯 🛞 🔘 🔘	14		24	(A) (B) (C) (D)
5	(A) (B) (C) (D)	15	🚯 🖪 C 🛈	25	(A) (B) (C) (D)
6	(A) (B) (C) (D)	16		26	(A) (B) (C) (D)
7	(A) (B) (C) (D)	17	(A) 📵 (C) 📵	27	(A) (B) (C) (D)
8	🚯 🛞 🔘 🕖	18	(A) 📵 (C) 🛈	28	(A) (B) (C) (D)
9	🚯 🖲 🖸 🕖	19	🚯 🖪 C 🛈	29	🚯 🖪 🖸 🛈
10		20		30 -	• <b>A B C D</b>

Có thể dùng chuột: nháy lên các ô tròn để đánh dấu phương án đúng.

Dùng bàn phím: Sử dụng các phím  $\downarrow \uparrow \leftarrow \rightarrow \text{để dịch chuyển dòng đang chấm. Nháy các phím A, B, C, D hoặc phím 1, 2, 3, 4, ... để đánh dấu.$ 

- Khi nhập xong phần bài làm của học sinh thì nháy nút Kết quả ở bên trái.

Cửa sổ ghi kết quả sẽ hiện ngay trên màn hình như hình dưới đây.

g th bli kiến tra 48 đi kiến tra: 000000		
Số câu hỏi: NA	3 0 0 0 13 0 0 0 23 0 0 0 0	
te tên học sinh:	4 🚯 🛞 🔘 14 🚯 🛞 🖸 🕼 Kit quá châm bài kiến tra	
Iguyễn Quang Bình	5 🛞 🖲 📵 15 🕲 🖲 🖸 🖉	
6 bée danhi	6 🚫 🛞 🕲 16 🔇 🛞 🖸 🕴	
234	7 🚫 📵 💭 🕕 17 🚫 🚇 💭 🛛 He tim th' anti: Nguyễn Quang Bình	
	8 🛞 🛞 🕖 🕖 18 🕔 💷 🗘 🖉 Sébáo danh: 1234	
	9 🛞 🔃 😳 🕕 19 🛞 🔃 🚺 🛛 🕺 Miditate 00000	
Tiếp tục	10 🛞 🛞 💭 20 🛞 🛞 💭 Ting of class 30	
procession and the second	56 chu đing: 7	
Kết quả	Thang đến từ da: 10	
	Then defin day days: 2.41 DIÊM	
in KQ chi kalik		
(		
Teriotica	Dóng	

Nháy nút Đóng để đóng cửa này.

- Nháy nút Tiếp tục để chuyển sang chấm bài của HS tiếp theo.

Cửa sổ như hình sau xuất hiện cho phép nhập Tên, Lớp, SBD của HS tiếp theo.



Chú ý: Sau khi chấm bài cho 1 HS, nút In KQ Chi tiết sẽ cho phép in ra kết quả chấm bài chi tiết của một HS như hình sau.

		-	-		-					
K 🗶 1/1	> >		🔲   🚔   🔎	🔎   🛆   🚺	100%	- 🔍	5x1*			
		ÐÊ KI	ÊM TR	A 1 TIẾ Thời gian	T MÔN làm bài : 45	HÓA H	IỌC LÓ	P 9		E
			ã o	Ket qu	a chi ti	et :				
	Họ tên họ	c sinh : Ng	uyên Quang	Binh						
	Lop: 12A	SO DAO AAI (1 Số câu đ	nn: 1234 Suna: 7							
	Cân	1 30 cau a	ung. 7	3	4	5	6	7	1	
	Đáp án	Ā	B	D	B	D	Ă	Á		
	Bài làm	A	в	c	A	c	C	в		
	KQ	Đúng	Đúng	Sai	Sai	Sai	Sai	Sai		
	Câu :	8	9	10	11	12	13	14		
	Đáp án	С	D	в	C,D	В	С	A		
	Bài làm	A,C	A	A	в	С	В			
	KQ	Sai	Sai	Sai	Sai	Sai	Sai	Sai		
	Câu :	15	16	17	18	19	20	21		
	Đáp án	С	в	в	D	D	в	D		
	Bài làm	A		В	В	A	A	B		
	KQ	Sai	Sai	Đúng	Sai	Sai	Sai	Sai		
	Cāu :	22	23	24	25	26	27	28		
	Đáp án	С	D	A	A	D	С	C		
	Bailam	C	D	D	С	D	C	в		
	ĸQ	Dung	Dung	Sai	Sai	±0úng	± <b>J</b> úng	Sai		-

# Thao tác 28. Thống kê câu hỏi theo chủ đề kiến thức

Thống kê câu hỏi trong Ngân hàng là chức năng đơn giản nhưng rất cần thiết đối với các nhà quản trị Ngân hàng câu hỏi. Chức năng này cho phép chúng ta biết được các thống kê quan trọng liên quan đến số lượng các câu hỏi đã nhập trong CSDL và phân bổ chúng theo các phân loại khác nhau.

Các chức năng thống kế câu hỏi của Ngân hàng câu hỏi có trong thực đơn **Thống kê**. Có tất cả 6 lệnh như vậy.



Sau đây sẽ chi minh họa 2 bản thống kê hay dùng nhất.

## Thống kê. phân bổ theo kiến thức: mô hình cây

Chức năng này sẽ thống kê toàn bộ câu hỏi trong CSDL phân bổ theo từng chủ đề kiến thức (thể hiện theo mô hình cây). Với mỗi chủ đề kiến thức sẽ thống kê: tổng số câu hỏi, phân bổ theo TL/TN/ĐK/CĐ và tỷ lệ phần trăm của các phân bổ này. Bản thống kê có dạng như hình dưới đây.



## Phân bổ chi tiết theo chủ đề kiến thức

Chức năng này cũng thống số lượng câu hỏi theo từng chủ đề kiến thức tiêu đề, sau đó có phân bổ sâu hơn theo các nhóm sau:

- Phân bổ theo kiểu nội dung: Tự luận / Trắc nghiệm / Điền khuyết / Cặp đôi.
- Phân bổ theo Lý thuyết / Bài tập.
- Phân bổ theo các kỹ năng cơ bản.

TH	IỐNG KÊ PHÂN BỔ CHI TIẾT THEO	D MA TRẬN KIẾ	Ν ΤΗỨΟ
Stt	Kiến thức	Số lượng	Tỷ lệ
H	ình học. Khối đa diện.	165	8.1%
	Phân bổ theo kiểu nội đưng câu hỏi:		
	Tự luận	77	3.8 %TL
	Trắc nghiệm	88	4.3 %TN
	Điền khuyết	0	0 %ĐK
	Cặp đôi	0	0 %CĐ
1	Phân bổ theo hình thức câu hỏi:		
	Lý thuyết	0	0%
	Bài tập	165	8.1%
	Phân bổ theo kỹ năng cơ bản:		
	Biết	13	0.6%
	Hiểu	152	7.5%
	Vận đựng	0	0%
H	ình học. Mặt nón, mặt trụ, mặt cầu.	165	8.1%
	Phân bổ theo kiểu nội dung câu hỏi:		
	Tự luận	71	3.5 %TL
	Trắc nghiệm	94	4.6 %TN
2	Điền khuyết	0	0 %ÐK
	Cặp đôi	0	0 %CĐ
	Phân bổ theo hình thức câu hỏi:		
	Lý thuyết	0	0%
	D2: 10-	145	0 10/

Khuôn dạng của bảng phân bổ chi tiết theo chủ đề kiến thức.

## Chú ý:

Tất cả các bảng thống kê của phần mềm đều có chức năng in bảng thống kê này ra máy in.

## Thao tác 29. Chức năng Khởi tạo trực tiếp đề kiểm tra (iQB Cat Full)

Trong mô hình phần mềm iQB, các đề kiểm tra (tệp \*.qbt) sẽ được khởi tạo từ nguồn câu hỏi có trong Ngân hàng (tệp \*.iqb). Như vậy về nguyên tắc, ngân hàng câu hỏi phải được thiết lập trước, đề kiểm tra được kiến tạo sau.

Tuy nhiên trên thực tế, nhiều GV chưa kịp nhập hoặc nhập đủ câu hỏi cho CSDL Ngân hàng câu hỏi của mình, nhưng họ muốn tạo lập các đề kiểm tra dưới dạng \*.qbt để sử dụng các dịch vụ, tính năng khác của bộ phần mềm iQB. Hoặc sau khi đã tạo lập được đề kiểm tra (dưới dạng tệp \*.qbt) rồi, GV muốn chỉnh sửa, thêm bớt nội dung câu hỏi trong đề kiểm tra này. Tất cả những yêu cầu trên đều được thể hiện bởi chức năng **Khởi tạo, nhập, điều chỉnh trực tiếp đề kiểm tra**. Chức năng này chỉ có trong phần mềm iQB Cat Full và iQB Leo.

Bài viết này sẽ mô tả quá trình khởi tạo trực tiếp một đề kiểm tra (không cần có trước Ngân hàng câu hỏi nào).

## Bước 1: thực hiện lệnh

Từ thực đơn thực hiện lệnh:

Đề kiểm tra --> Khởi tạo, nhập trực tiếp đề kiểm tra.

Màn hình của bước 1 có dạng sau:

👰 Khởi tạo và nhập trực tiếp đề kiểm tra	×
Font hệ thống	Nhập thông tin đề kiếm tra
Chọn bảng mã: UniCode	Tên tệp:
Chọn Font: Times New Roman Font	Thư mục lưu trữ : C:\Program Files\School@net\jQB 7.0\jQE
	Tên đề kiếm tra :
Dòng chữ hiến thị demo cho người dùng xác lập font chữ. Bạn hãy lựa chọn font chữ và bảng mã sao cho đọc được dòng chữ này!	Đề gốc     Mã đề kiếm tra :
Trợ giúp	Tiếp tục Hủy lệnh

Các thao tác trên hộp hội thoại này như sau:

- Nhập tên Test File tại khung **Tên tệp**. Chú ý không cần gõ phần mở rộng qbt. Phần mềm sẽ tự động nạp phần mở rộng này.

- Tại vị trí Thư mục lưu trữ nhập thư mục sẽ chứa tệp đề kiểm tra.

- Nhập tên đề kiểm tra tại vị trí **Tên đề kiểm tra**. Đây là Tên chính thức của đề kiểm tra sẽ được in ra cùng với đề.

- Mặc định đề sẽ được khởi tạo là đề GỐC. Tuy nhiên có thể thay đổi tạo ngay để chính thức bằng cách kích chọn tại vị trí đề gốc. Màn hình thay đổi lại như sau:

📝 Đề chính thức	
Mã đề kiếm tra :	

Nhập tiếp mã đề kiểm tra vào ô trống bên cạnh.

- Nhấn nút Tiếp tục để chuyển sang bước tiếp theo. Muốn hủy lệnh nhấn nút Hủy lệnh.

## Bước 2: Nhập thông tin thuộc tính của đề kiểm tra

Bước 2 là nhập các thông tin thuộc tính của Đề kiểm tra hiện thời. Màn hình nhập thông tin thuộc tính của Test File có dạng sau:

Thông tin đề kiếm tra         Tên tệp lưu đề kiếm tra         Gác thông tin mô tả đề kiếm tra         Thông tin mô tả đề kiếm tra         Các thông tin mô tả đề kiếm tra         Các lựa chọn nâng cao         Thông tin mô tả         Tên đề kiếm tra:         Kiểm tra 1 tiết         Mô tả ngắn gọn:         Tiêu đề trên:         Tiêu đề trên:
Tên tệp lưu đề kiếm tra       Ngày tạo đề         6/20/2013       6/20/2013         Các thông tin mô tả đề kiếm tra       Cứa sổ này có 4         Thông tin mô tả Thông tin đề kiếm tra       Các lựa chọn nâng cao         Tên đề kiếm tra:       Kiểm tra 1 tiết         Mô tà ngắn gọn:       Kiểm tra 1 tiết         Tiêu đề trên:       Các TAB chính là:
6/20/2013       Cửa sổ này có 4         Các thông tin mô tả đề kiếm tra       Các lựa chọn nâng cao         Thông tin mô tả       Thông tin đề kiếm tra         Các thông tin mô tả       Các lựa chọn nâng cao         Tên đề kiếm tra:       Kiểm tra 1 tiết         Mô tả ngắn gọn:       Kiểm tra 1 tiết         Tiêu đề trên:       Các TAB chính là:
Các thông tin mô tả đẻ kiểm tra       Cứa số này có 4         Thông tin mô tả       Thông tin đề kiểm tra         Các lựa chọn nâng cao       Thông tin nhóm câu hỏi         Tên đề kiểm tra:       Kiểm tra 1 tiết         Mô tả ngắn gọn:       Kiểm tra 1 tiết         Tiêu đề trên:       Các TAB chính là:
Thông tin mô tả       Thông tin đề kiếm tra       Các lựa chọn nâng cao       Thông tin nhóm câu hói       TAB thống tin hoàn         Tên đề kiếm tra:       Kiểm tra 1 tiết       Mô tả ngắn gọn:       Kiểm tra 1 tiết       Thông tin nhóm câu hói       Thông tin nhóm câu hói         Tên đề kiếm tra:       Kiểm tra 1 tiết       Các TAB chính là:       Các TAB chính là:
Tên đề kiếm tra:       Kiểm tra 1 tiết       toàn tương tự chức năng Thay đổi thông số đề kiểm tra.         Mô tả ngắn gọn:       Inêu đề trên:       Các TAB chính là:
Tên đề kiếm tra:       Kiểm tra 1 tiết       năng Thay đôi         Mô tả ngắn gọn:       thông số đề kiểm tra.         Tiêu đề trên:       Các TAB chính là:
Mô tả ngắn gọn:       thông số đề kiếm         Tiêu đề trên:       Các TAB chính là:
Tiêu đề trên:       tra.         Các TAB chính là:
Tiêu đề trên: Các TAB chính là:
Thông tin mộ tảo
Tên trường:
Giáo viên: tra; Các lựa chọn
nâng cao; Thông
tin nhóm câu hỏi.
Trợ giúp Nhập điều chính câu hỏi Hủy lệnh

Tại cửa sổ này có 4 TAB thông tin sau: **Thông tin mô tả; Thông tin đề kiểm tra; Các lựa chọn nâng cao; Thông tin nhóm câu hỏi**.

Có **4 TAB** thông tin chính cần nhập tại bước này. Các TAB thông tin này hoàn toàn giống như đối với lệnh **Thay đổi thông số đề kiểm tra**.

Sau đây là mô tả sơ lược các nhóm thông tin này.

#### 1. Thông tin mô tả

Là những thông tin mô tả chung của đề kiểm tra cần khởi tạo.

🐼 Khởi tạo nhập trực tiếp đề kiểm tra									
-Thông tin đề kiếm	ı tra								
Tên tệp lưu đế	ê kiếm tra	Ngày	tạo đề						
	6/20/2013								
Các thông tin mô	tả đề kiếm tra								
Thông tin mô tả	Thông tin đề kiếm tra	Các lựa chọn nâng cao	Thông tin nhóm câu hói						
-	Tên đề kiếm tra: Mô tả ngắn gọn: Tiêu đề trên: Tiêu đề dưới: Tên trường: Giáo viên:	Kiểm tra 1 tiết Sở GD&ĐT Hà Nội THPT Chu Văn An Nguyễn Minh Hà							
Trợ giúp	]			Nhập điều chinh câu hỏi Hủy lệnh					

Các thông tin cần nhập bao gồm:

- Tên đề kiểm tra: tên sẽ hiện tại trang đầu tiên, chính của đề kiểm tra khi in ra giấy.
- Mô tả ngắn: Mô tả sơ lược ý nghĩa, mục đích của đề kiểm tra.

- Tiêu đề trên, Tiêu đề dưới, Tên trường, Tên giáo viên: các tham số này dùng cho các lựa chọn in đề kiểm tra.

### 2. Thông tin đề kiểm tra

Đây là các thông tin liên quan trực tiếp đến các tham số, lựa chọn của công việc làm bài kiểm tra.

😡 Khởi tạo nhập trực tiếp đề k	iểm tra	×
Thông tin đề kiếm tra		
Tên tệp lưu đề kiếm tra	Ngày tạo đề	
	6/20/2013	
Các thông tin mô tả đề kiếm tra		
Thông tin mô tả Thông tin đề ki	ím tra Các lựa chọn nâng cao Thông tin nhóm câu hỏi	
Thời gian làm bài: 45	phút Thang điểm tối đa: 10	điểm
Phương pháp tính điểm		
Phương pháp 1,	0 OLüy tiên tích cực OLuy den lui	
🔽 Bình quân	điểm 📃 Cho phép dừng khi làm bải	
📝 Ghi lại thôi	ng tin làm bài vào LogFile	
Tên LogFile:	iQBTest.log	
Trợ giúp	Nhập điều chinh câ	u hỏi Hủy lệnh

Các thông tin bao gồm:

- Thời gian làm bài: thời gian làm bài kiểm tra, đơn vị tính là phút. Bắt buộc nhập số nguyên.

- Thang điểm: thang điểm tối đa của bài kiểm tra này.

- Phương pháp tính điểm: cách chấm bài tự động cho từng câu hỏi khi làm bài trắc nghiệm. Có 3 cách tính điểm tự động của phần mềm: phương pháp 1/0 (làm đúng-> điểm tối đa, làm sai --> điểm 0), lũy tiến tích cực (làm đúng tới đâu tính điểm tới đó, làm sai --> điểm 0), lũy tiến lùi (làm đúng tới đâu trừ điểm tới đó).

- Lựa chọn Bình quân điểm: thang điểm các câu hỏi trong đề kiểm tra có bằng nhau hay không.

- Lựa chọn cho phép dừng làm bài kiểm tra hay không.

- Thông số **Logfile:** tham số này xác định tên Log File là File sẽ ghi lại kết quả làm bài kiểm tra của học sinh khi thực hiện làm bài trực tuyến theo đề kiểm tra này.

### 3. Các lựa chọn nâng cao

Trong TAB này chứa các thông tin mật khẩu bảo vệ và các lựa chọn của việc in ấn đề kiểm tra.

Hệ thống mật khẩu của một đề kiểm tra bao gồm 2 mức:

- Mức xem: dùng mật khẩu này để mở đề kiểm tra và thực hiện các thao tác xem, in ấn, làm bài kiểm tra, trộn câu hỏi. Nhưng không cho phép sửa nội dung câu hỏi.

- Mức đầy đủ: với mật khẩu này, người dùng sẽ có toàn quyền với đề kiểm tra, được quyền sửa nội dung từng câu hỏi, bổ sung, xóa câu hỏi của đề kiểm tra.

l	😡 Khởi tạo nhập	o trực tiếp đề kiểm tr	а			X
ſ	Thông tin đề kiếm	tra				
l	Tên tệp lưu để	è kiếm tra	Ngày	tạo đề		
l			6/20/2	2013		
ľ	Các thông tin mô	tả đề kiếm tra				
l.	Thông tin mô tả	Thông tin đề kiếm tra	Các lựa chọn nâng cao	Thông tin nhóm câu hỏi		
l	🔽 Sử dung m	ât khấu bảo vê đề kiểm	tra			
l	-Mật khẩu xem	đê		Mật khẩu xem đầy đ	tu	
l	Mật khấu:			Mật khấu:		
l	Gõ lại:			Gõ lại:		
l	-Các lựa chọn in					
l	Kiếu i	Niếu cố điển			•	
l	📃 In á	liếm câu hói	In tên trường	🔲 In tiêu đề trên	🔲 In tiêu đề hệ thống	
l	📃 In c	hú giải câu hỏi	📃 In tên giáo viên	📃 In tiêu đề dưới		
	[					
	Trợ giúp	]			Nhập điều chinh câu hỏi Hủ	y lệnh

- Muốn cài đặt mật khẩu cho đề kiểm tra nháy chuột để kích hoạt **Sử dụng mật khẩu bảo vệ đề** kiểm tra, sau đó nhập mật khẩu cho đề kiểm tra. Mỗi loại mật khẩu cần nhập 2 lần.

- Tại vị trí **Các lựa chọn in** chọn các tham số phục vụ cho lệnh in đề kiểm tra chính thức của phần mềm. Các lựa chọn bao gồm Kiểu in và các lựa chọn in thêm các thông số của đề kiểm tra.

- Kiểu in bao gồm 4 lựa chọn sau:

Kiểu cổ điển: Chỉ in ra danh sách các câu hỏi.

**Dạng ngắn gọn:** In ra danh sách câu hỏi + đáp án (đáp số).

Dạng đầy đủ: In ra danh sách câu hỏi + lời giải chi tiết.

Đề bài với khung lời giải: In danh sách câu hỏi và khung cho phép làm bài trên giấy.

- Các lựa chọn in khác bao gồm có cho phép in ra các thông số sau đây hay không: Thang điểm câu hỏi; Chú giải câu hỏi; Tên trường; Tên giáo viên; Tiêu đề trên; Tiêu đề dưới; Tiêu đề hệ thống. Trong đó **Tiêu đề hệ thống** là dòng chữ ghi tên và version của phần mềm iQB.

#### 4. Nhập Thông tin nhóm câu hỏi.

Dùng để nhập, điều chỉnh thông tin nhóm câu hỏi trong đề kiểm tra.

Chú ý là TAB này chỉ có tác dụng khi đã nhập trước một số câu hỏi trong đề kiểm tra.

Danh sách toàn bộ các câu hỏi của một đề kiểm tra được xếp theo thứ tự từ câu hỏi 1 đến câu hỏi N sẽ được chia thành các nhóm câu hỏi, ví dụ:

Nhóm 1: từ câu 1 đến câu p<sub>1</sub>;

Nhóm 2: từ câu  $p_1+1$  đến câu  $p_2$ ;

•••••

Nhóm k: từ câu  $p_{k-1} + 1$  đến câu cuối cùng.

Chức năng của TAB thông tin này là xác định và khởi tạo các nhóm câu hỏi này. Mặc định khi đề kiểm tra được khởi tạo thì luôn có 1 nhóm (nhóm 1) là toàn bộ các câu hỏi của đề kiểm tra.

Nhóm câu hỏi có ý nghĩa như sau: khi xáo trộn câu hỏi của đề kiểm tra, chỉ xáo trộn các câu hỏi trong cùng 1 nhóm.

6	🐼 Khởi tạo nhập trực tiếp đề kiểm tra											
ſ	Thông tin đề kiểm tra											
L	Tên tệp lưu đề kiểm tra Ngày tạo đề											
L	6/21/2013											
Ì	Các thông tin mô tả đề kiếm tra											
	Thông tin mô tả Thông tin đề kiếm tra Các lựa chọn nâng cao Thông tin nhóm câu hỏi											
	Thông tin câu hỏi và nhóm câu hỏi											
	STT	Kiếu	Phân loại	Nhóm	-	Tên nhóm câu	hói: 1	Sản phẩm nào sau đây sẽ tạo ra 🔺				
	1	N	TN	1		Mô tả về phán		khi trùng hợp buta-1,3-đien ?				
	2	N	TN			Mo ta ve rinon	1:	A. $(-CH_2-CH-CH-CH_2-)_n$ va				
	3	N	TN					(-CH2-CH-				
	4	N	TN					CH=CH2				
	5 N TN - Cập nhật - CH=CH <sub>2</sub> -											
Tạo mới Xóa nhóm 😒												
	Trợ giúp Nhập điều chính câu hỏi Hủy lệnh											

Các thao tác nhập nhóm câu hỏi của đề kiểm tra như sau:

- Muốn tạo 1 nhóm mới: chọn dòng câu hỏi tương ứng là vị trí đầu tiên của nhóm (phải là câu hỏi N hoặc D, không được là câu hỏi phụ P), sau đó nháy nút Tạo mới, một nhóm mới sẽ lập tức được tạo ra.

Hình ảnh sau cho ta thấy nhóm 2 vừa được tạo ra.

•	Kiếu	Phân loại	Nhóm		Ten nhom cau noi; 2
1	N	TN	1	Ξ	Mê ki vî ek (ex
2	N	ĐK			Mo ta ve nnom:
3	N	ÐK			
4	N	CĐ			
5	D	TN		-	Cập nhật

- Muốn nhập, sửa thông tin về nhóm này, nháy chuột lên dòng câu hỏi đầu của nhóm và nhập sửa thông tin: tên nhóm, mô tả nhóm tại khung giữa, nhập xong nháy nút Cập nhật.

- Muốn xóa 1 nhóm, nháy chuột lên dòng câu hỏi đầu của nhóm và nháy nút **Xóa nhóm**.

- Muốn dịch chuyển vị trí của một nhóm, nháy chuột lên dòng câu hỏi đầu tiên của nhóm và nháy

các nút 🔯 😻 để chuyển vị trí nhóm này lên, xuống 1 dòng. Chú ý khi chuyển dịch xuống, nếu dòng hiện thời là câu hỏi D (dài) thì nhóm sẽ được chuyển xuống câu hỏi tiếp theo bỏ qua các câu hỏi P (phụ).

### Bước 3: Nhập dữ liêu câu hỏi

Nhấn nút Nhập điều chỉnh câu hỏi để chuyển sang bước 3.

Bước 3 là bước quan trọng nhất của việc nhập thông tin đề kiểm tra. Tại bước này người dùng cần nhập, điều chỉnh thông tin các câu hỏi của để kiểm tra.

😡 Nhập và điều chỉnh câu hỏi		×	
• * •	▼   B <i>I</i> <u>U</u>   ≣	₹ ∃ <b>    : x</b> <sup>2</sup> <b>x √</b> α <b>(3) \% \%</b>	
Danh sách câu hỏi	Nhập thông tin câu hỏi	۰ ۲	
STT Ngắn/Dài _/TN/ĐK/C LT/BT	Phân loại Nội dung câu hỏi Cá	c phương án trả lời 🛛 Đáp án 🛛 Lời giải	
	Lựa chọn các thông tin phân loạ	ji câu hỏi	
	Tên câu hỏi: Câu 1	Lý thuyết	Giao diện màn
	Mức độ:	💿 Dễ 🛛 🖲 Trung binh 💿 Khó	hình nhập, điệu chỉnh nội dung
	Loại câu hỏi:	🖲 Ngắn 🔘 Dài 💿 Câu hói phụ	chi tiết câu hỏi của đề kiểm tra
	Kiếu nội dung:	🖲 Trắc nghiệm 🔘 Tự luận 🔘 Điền khuyết 🔘 Cặp đôi	Dân trái là DS ai
	Nội dung và đạp ản	phương án trả lời	hỏi. Khung phải
	<ul> <li>Nội dung lưu cùng các ph</li> </ul>	nương án trả lời	là nơi hiện và
< <u> </u>	<ul> <li>Phương án trả lời tưởng m</li> <li>Phương án trả lời không ti</li> </ul>	ninh ường minh	tin chi tiết của c câu hỏi trong đề
Xóa         Bổ sung câu hỏi           từ đề khác	Thời gian thực hiện:	(phút) Điểm	kiêm tra.
Bổ sung câu hói từ File Word		Câu hỏi mới Cập nhật	
Nhập trực tiếp từ Text Editor	Thống kê Thuộc tính	n đề kiếm tra Kết thúc Hủy lệnh	

Từ cửa sổ nhập, điều chỉnh câu hỏi có thể chuyển về cửa sổ nhập thông tin thuộc tính đề kiểm tra Thuộc tính đề kiếm tra bất cứ lúc nào bằng cách nháy nút phía dưới màn hình.

Sau khi nhập xong câu hỏi cho đề kiểm tra, nháy nút Kết thúc để ghi dữ liệu và thoát khỏi lệnh.

## Thao tác 30. Nhập, sửa trực tiếp câu hỏi của đề kiểm tra (iQB Cat Full). Phần 1: Nhập câu hỏi trực tiếp

Bài viết này sẽ mô tả các thao tác nhập, sửa câu hỏi chính trong chức năng Khởi tạo, nhập, sửa trực tiếp dữ liệu. Phần mềm **iQB Cat Full 7.0 có 2 chức năng** liên quan.

😡 :: iQB Cat Full 7.0 :: [C	:\Program Files\School@net\iQB	7.0\iQB Cat 7.0\Tes	ts\Hoa12_KTra1tiet_Polime.qbt]
Hệ thống Dữ liệu	Đề kiểm tra Ôn luyện - Kiếr	n tra Thống kê	Trợ giúp
🖆 🖄 💕 🔛   🕅	Khởi tạo đề kiểm tra	Ctrl+N	😮 🔹
	Mở đề kiểm tra	Ctrl+O	
	Lưu đề kiểm tra	Ctrl+S	
	Lưu đề kiểm tra với tên k	chác	
	Đóng đề kiểm tra		
	Khởi tạo đề kiểm tra nha	nh	
	Các đề đang mở	+	
	Xem đề kiểm tra		
	In đề kiểm tra	I	
	In đáp án, lời giải đề kiến	n tra	
	Khởi tạo câu hỏi và trộn	đề kiểm tra	
	Thông tin đề kiểm tra		
	Thay đổi thông số đề kiế	m tra	
	Khởi tạo, nhập trực tiếp	đề kiểm tra	
	Điều chinh chi tiết đề kiế	m tra	
	Kiểm tra lỗi Logic đề kiển	n tra	

Hai chức năng chính là:

Khởi tạo, nhập trực tiếp đề kiểm tra.

Khởi tạo và nhập mới 1 đề kiểm tra mà không cần có Ngân hàng câu hỏi.

Điều chỉnh chi tiết đề kiểm tra.

Nhập, sửa nội dung chi tiết các câu hỏi của một đề kiểm tra đang mở.

Giao diện màn hình nhập, sửa trực tiếp nội dung câu hỏi của đề kiểm tra có dạng như hình dưới đây.

🚺 Nhậ	p và điều chỉn	h câu hỏi							x	3 Thanh công cu
: 🔏 🗆			-		B <i>I</i> <u>U</u>  ≣		<b>x</b> <sup>2</sup> <b>x</b>	Va 👷 👷 IV		
-Danh sa	Danh sách câu hói									nhập văn bản cho
STI	í Ngắn/D	ài ./TN/Đ	K/C LT/BT	Phân loại Nộ	i dung câu hói 🛛 Đáp á	án Lời giải			nôi dung các câu	
	1 Ngắn	TN	LT	-Lựa chọn các	c thông tin phân loại c	âu hói				hải
	2 Ngắn	TN	LT	Tên câu hơ	ói: C©u 726		Lý thuyết	) Bài tập		1101.
	3 Ngắn	TN	LT						-1	
	4 Ngắn	TN	LT	=					_	
	5 Ngắn	TN	LT	Mức độ:		© Dễ	🔘 Trung bình 🛛 🔘	Khó		•
	6 Ngăn	TN	LT					•		2. Khu vực nhập, điêu
	7 Ngăn	TN	LT	Loại câu h	ói:	Ngắn	🔘 Dài 💮 Câi	u hói phụ		chỉnh thông tin chi tiết
<b></b>	8 Ngan	TN	LI	kiấu pôi di	100	Trắc nghiê	m 🔿 Tirkin 🔿 Đã	ia khuwét 🔘 Cha đội		
	9 Ngan 10 Naža	TN	17	Nêi dung và	ang.			an knoyet 🔘 cập dùi		cua cau hoi dang chọn.
	11 Nažo	TN	17		ruap an					Có 4 TAB nhập thông
	12 Ngắn	TN	IT	🔘 Nội du	ung độc lập với các ph	ương án trả lời				tin chính
	13 Ngắn	TN	LT	Nội đu	ung lưu cùng các phươ	ơng án trả lời				
	14 Ngắn	TN	LT							
	15 Ngắn	TN	LT	Phươn	ng án trả lời tường mini	h				
	16 Ngắn	TN	LT	- Phươn	ng án trả lời không tườ	tng minh				Có 2 nút lênh chính <sup>.</sup>
- ا			•							
		Bố su	ing câu hỏi	Thời gian t	thực hiên: 5	(phút)	Điểm 5			Câu hỏi mới và Cập
		từ	đề khác			G				nhật.
	Bổ sung câu	hỏi từ File V	Vord					Câu hỏi mới Cập nhật		
							C			
	Nhập trực liê	p từ Text E	ditor	Thống	kê Thuộc tính đ	ê kiếm tra		Kết thúc Hủy lệnh		
	ļ									
1	DS cá	e câi	ı hỏi tr	ong đà		4.	Khu vực cá	ic nút lệnh		
1.				ong ue		chi	ing Bao go	m 4 lênh		
<b>k</b> 1	ëm tra	hıện	trong	một		UII	$\frac{116}{100}$		чy	
bå	ng với	i nhiế	Èu hàng	. côt.		tro	ng đó lệnh	I huộc tình	de	
DL	vía durá	G 1à		1ônh		kiể	m tra dùn	g để quay lai	i	
		л Ia (	cac nut	ıçım.		2	Å 1 Å	^ // 1		

cửa số nhập thuộc tính.

198

Màn hình nhập dữ liệu tại bước này bao gồm 4 khu vực chính:

1. Danh sách câu hỏi của đề kiểm tra nằm tại khung trái màn hình cùng các nút lệnh điều khiển phía dưới.

2. Khung thông tin phải là nơi nhập và điều chỉnh dữ liệu từng câu hỏi của đề kiểm tra.

3. Thanh công cụ nhập văn bản text phía trên màn hình.

4. Nhóm các nút lệnh điều khiển chung phía dưới, bên phải màn hình.

Sau đây là mô tả các lệnh, thao tác cụ thể.

## 1. Bổ sung thêm 1 câu hỏi mới vào cuối danh sách

Nhấn nút lệnh <sup>(Câu hỏi mới)</sup>, sau đó nhập thông tin của câu hỏi mới này vào **5 TAB** thông tin của khung bên phải màn hình.

👰 Nhập và điều chỉnh câu hỏi				×	
•	▼ B Z U ■		x <sup>2</sup> Χ, √α 👹 🥍	W	
Danh sách câu hói	Nhập thông tin câu hỏi				
STT Ngắn/Dài ./TN/ĐK/C LT/BT	Phân loại Nội dung câu hỏi C	ác phương án trả lời	Đáp án Lời giải		
	Lựa chọn các thông tin phân k	pại câu hỏi			
	Tên câu hỏi: Câu 1		💿 Lý thuyết 🛛 🔘 Bài tập		
					Nhân thông tin cho câu
	Mức độ:	© Dễ	🖲 Trung bình 💿 Khó		hỏi mới trong 5 TAB
	nac dội				nor mor trong 5 TAB
	Loại câu hỏi:	O Ngắn	🔘 Dài 🛛 🔘 Câu hỏi phụ		thông tin:
	Kiếu nội dung:	🔘 Trắc nghiệ	êm 💿 Tự luận 💿 Điền khuyết 🔘	Cặp đôi	Phân Ioai, Nôi dung, Các
	Nội dung và đáp án				nhương án trả lời Đán
	Nôi dung độc lập với cá	c phương án trả lời			án và Lài giải
	Nội dung lưu cùng các p	bhương án trả lời			ali va Loi giai.
					Nhâp xong nhấn nút <b>Câp</b>
	Phương án trả lời tưởng	minh			(nhật phía dưới
	Phương an tra lới không	tương minn			iniți pina duoi.
Bố sung câu bội	This can that hit as	(14)			
Xóa từ để khác	Indi gian thực hiện: 1	(pnut)	Diem 0.34	/	
			Câu hỏi mới	Cập nhật	
Bố sung câu hỏi từ File Word					
Nhập trực tiếp từ Text Editor	Thống kê Thuộc tír	nh đề kiếm tra	Kết thúc	Hủy lệnh	

Chú ý quan trọng:

- Mỗi câu hỏi được nhập dữ liệu tương tự như việc nhập câu hỏi trong CSDL của phần mềm. Các kiểu chính của câu hỏi là N (ngắn), D (dài) và P (phụ). Sau 1 câu hỏi Dài bắt buộc phải có tối thiểu một câu hỏi P (phụ).

- Hỗ trợ nhập tất cả các dạng câu hỏi trừ ra dạng câu hỏi trắc nghiệm, đáp án động của phần mềm.

- Cho phép nhập dữ liệu media (cho phép vả ghi âm âm thanh trực tiếp).

Sau khi nhập xong thông tin cho câu hỏi mới, nhấn nút **Cập nhật**. Ta sẽ thấy câu hỏi này được bổ sung vào dòng cuối cùng của DS câu hỏi bên trái màn hình.

Giao diện nhập nội dung chi tiết của câu hỏi có khuôn dạng tương tự như việc nhập câu hỏi chính vào Ngân hàng câu hỏi của phần mềm.

Sau đây là mô tả ngắn một số giao diện khi nhập thông tin nội dung câu hỏi.

## TAB Phân loại

Phân loại Nội dung câu hỏi Đá	ip án Lời giải	_
-Lựa chọn các thông tin phân loạ	ai cau hoi	]
Tên câu hỏi: C©u 726	Lý thuyết	Giao diện TAB <b>Phân loại</b> .
Mức độ:	💿 Dễ 💿 Trung bình 💿 Khó	Trong TAB này thiế
Loại câu hói:	Ngắn Dài Câu hói phụ	lập các thông tin
Kiếu nội dung:	💿 Trắc nghiệm 🔘 Tự luận 🔘 Điền khuyết 🔘 Cặp đôi	của câu hỏi. Được
Nội dung và đáp án		phép thiết lập tất cả
Nội dung độc lập với các	phương án trả lời	phần mềm iOB gỗ
Nội dung lưu cùng các ph	nương án trả lời	hỗ trợ (trừ ra loại
Phương án trả lời tưởng n	ninh	dáp án động).
Phương án trả lời không t	ường minh	
Thời gian thực hiện: 1	(abót) 5:5- 0.24	

## TAB Nội dung câu hỏi, đáp án, lời giải



200

N	Vhập thông tin câu hỏi		
F	Phân loại Nội dung câu hói Các phương án trả lời Đáp án Lời giải		
le.	Nhập nội dung các phương án trà lời:		
	1 2 3 4	4 Phương án 🔻	
	Hầu hết là các chất rắn.	E	<ul> <li>Đây là giao diện nhập đáp án đối với câu hỏi dạng trắc nghiệm, nội dung và đáp án không lưu cùng nhau.</li> <li>Nội dung câu hỏi nhập trong TAB Nôi dung.</li> </ul>
			Đáp án nhập trong TAB: Các phương án trả lời
		+	
	Sai Ørợc phép	) thay đối vị trí	

Nhập thông tin câu l	hói				
Phân loại Nội dung	g câu hỏi Các phương	án trả lời			
-Nhập nội dung câu	ı hói		N	nập Media 🎆	
					Giao diện nhập nội dung câu hỏi dạng Điền khuyết.
				E	Phía dưới cho phép chọn 1 trong 3 kiểu câu hỏi điền khuyết:
					- Kéo thá từ.
					- Điền từ.
				*	
-Kiểu câu hỏi điền	khuyết				
	Kéo thả từ	🔘 Điền từ	🔘 Chọn từ		
L				]	



#### 2. Sửa đổi, điều chỉnh thông tin câu hỏi đã có trong danh sách

Muốn sửa lại một câu hỏi đã nhập thực hiện như sau: Trong DS bên trái nháy chuột chọn câu hỏi (khi đó nội dung câu hỏi này sẽ cập nhật vào 5 TAB thông tin bên phải). Tiến hành điều chỉnh thông tin câu hỏi này trong khung bên phải (với 5 TAB thông tin). Nhập xong thì bấm nút **Cập nhật** để ghi lại các thay đổi.

**Chú ý:** việc thay đổi kiểu câu hỏi (kiểu ngắn, dài, phụ) phải rất thận trọng nếu không sẽ phá vỡ tính logic của dãy các câu hỏi trong đề kiểm tra. Theo qui định của phần mềm sau một câu hỏi Dài phải có tối thiểu một câu hỏi Phụ kèm theo.

#### 3. Xóa một câu hỏi trong danh sách

(	Chọn câu hỏi trong danh sách và nhấn nút lệnh	Xóa. Phần mềm đưa ra thông báo sau.
	Thông báo	
	Pạn thực sự muốn xóa câu hỏi đang chọn?	
	Yes No	

Nhấn nút **Yes** nếu muốn xóa thực sự, nhấn nút **No** để đóng hộp hội thoại và không thực hiện lệnh này.

## Thao tác 30. Nhập, sửa trực tiếp câu hỏi của đề kiểm tra (iQB Cat Full). Phần 2: Làm việc với danh sách câu hỏi

Phần này sẽ trình bày tiếp các thao tác cơ bản trong giao diện nhập, sửa trực tiếp nội dung câu hỏi của đề kiểm tra.

Trong cửa sổ nhập, sửa nội dung câu hỏi của đề kiểm tra chúng ta chú ý đến nhóm các nút lên bên dưới danh sách câu hỏi tại khung bên trái của màn hình.

X Da D			-	▼   B <i>I</i> <u>U</u>   E E E E E × X, √α 🕅 🥁 🗹	
inh sách cá	àu hói			Nhập thông tin câu hỏi	
STT	Ngắn/Dài	./TN/ĐK/C	LT/BT	Phân loại Nội dung câu hói Đáp án Lời giải	
1	Ngắn	TN	LT	Lựa chọn các thông tin phân loại câu hỏi	
2	Ngắn	TN	LT	Tên câu hỏi: C.©u 726	
3	Ngắn	TN	LT	S Lý truýet S Bai tạp	
4	Ngắn	TN	LT		
5	Ngắn	TN	LT	🕥 Dễ 💿 Trung bình 🔘 Khó	
6	Ngắn	TN	LT		
7	Ngắn	TN	LT	Loại câu hỏi : 💿 Ngắn 💿 Dài 💿 Câu hỏi phụ	
8	Ngắn	TN	LT		
9	Ngắn	TN	LT	Kiếu nội dung: 💿 Trắc nghiệm 🔘 Tự luận 🔘 Điền khuyết 🔘 Cặp đôi	
10	Ngắn	TN	LT	Nội dung và đáp án	
11	Ngắn	TN	LT		
12	Ngắn	TN	LT	Nội dung độc lập với các phương án trà lời	
13	Ngắn	TN	LT	Nội dung lưu cùng các phương àn trà lời	
14	Ngắn	TN	LT		
15	Ngắn	TN	LT	Phương án trả lời tường minh	
16	Ngắn	TN	LT .	Phương án trả lời không tường minh	
-			Þ		
•	Xóa	Bố sung ci từ đề ki	àu hỏi nác	Thời gian thực hiện: 1 (phút) Điểm 0.34	
Bổ sung câu hỏi từ File Word					
Nhập trực tiếp từ Text Editor         Thống kê         Thuộc tính đề kiếm tra         Kết thúc         Hủy lệnh					

Nhóm các lệnh, chức năng làm việc với DS câu hỏi của đề kiểm tra.

Sau đây là mô tả các tính năng này.

## 1. Dịch chuyển thứ tự câu hỏi trong danh sách

Muốn thực hiện việc dịch chuyển một câu hỏi trong danh sách lên hoặc xuống thực hiện thao tác sau:

- Nháy chọn dòng chứa câu hỏi này.

- Nháy nút 🔟 để chuyển dịch câu hỏi lên trên.
- Nháy nút 🔯 để chuyển câu hỏi xuống dưới.

### 2. Xóa câu hỏi

Muốn xóa một câu hỏi trong danh sách (hoặc xóa nhiều câu liền nhau) thực hiện thao tác sau:

- Nháy chọn câu hỏi muốn xóa.
- Muốn chọn nhiều câu hỏi thì nhấn giữ phím Shift trong khi chọn nhiều câu liên tục.



- Xuất hiện hộp hội thoại như sau:

Thông báo	x
?	Bạn thực sự muốn xóa câu hỏi đang chọn?
	Yes No

- Nháy Yes để đồng ý xóa.

## 3. Bổ xung câu hỏi từ một đề kiểm tra khác

Chức năng này cho phép người dùng bổ xung vào cuối danh sách các câu hỏi lấy từ một đề kiểm tra khác. Đây chính là chức năng thuộc nhóm "tách, ghép đề kiểm tra".

Cách làm như sau:



Nháy nút
Xuất hiện hộp hội thoại Chọn tệp. Tìm chọn 1 tệp đề kiểm tra muốn lấy câu hỏi bổ sung vào đề đang làm việc hiện thời.

- Hộp hội thoại sau xuất hiện cho phép quan sát các câu hỏi có trong đề kiểm tra vừa mở.

Dan	sung câu h h sách các cá	nỏi từ đề kiểm tra <b>Bổ S</b> đu hỏi của đề kiếm tr	sung câu	hỏi từ đề kiểm tra
ST	Т	Ngắn/Dài	TL/TN/ĐK/CĐ	Thủy phân este C2H5COOH = CH2 trong môi
3		Ngắn	TN	trường axit thu được sản phẩm là:
4		Ngắn	TN	A. $C_2H_5COOH, CH_2 = CH - OH.$
5		Ngắn	TN	B. C2H5COOH, HCHO.
6		Ngắn	TN	C. C2H5COOH, CH3CHO.
7		Ngắn	TN	D. C2H5COOH, CH3CH2OH.
8		Ngắn	TN	
9		Ngắn	TN	=
10		Ngắn	TN	-
11	L	Ngắn	TN	
12	2	Ngắn	TN	Ten tep luu de kiem tra: Hoal2_KTral5phut_este_lipit.qbt
13	;	Ngắn	TN	Đường dẫn tới tệp: C:\Program Files\School@net\iQB 7.0\iQB C
14	F 📃	Ngắn	TN	Số câu đã chọn: 0
15	5	Ngắn	TN	
•				<ul> <li>♥</li> <li>♥</li> <li>●</li> <li>Øöng ý</li> <li>Húy lệnh</li> </ul>

Chọn các câu hỏi cần nhập bằng cách nháy chuột vào ô check bên trái câu hỏi. Có thể chọn nhiều câu hỏi đồng thời. Khung bên phải cho phép xem nhanh nội dung câu hỏi này. Muốn chọn toàn bộ nháy vào nút trên thanh tiêu đề.

Sau khi chọn xong nhấn nút **Đồng ý** để chuyển nhập các câu hỏi đã chọn sang đề kiểm tra đang khởi tạo.

## 4. Chuyển nhập câu hỏi từ DOC file

Chức năng này cho phép chuyển nhập các câu hỏi đã nhập sẵn trong một tệp DOC vào danh sách câu hỏi đang làm việc hiện thời. Thao tác như sau:

	Pổ cupa câu bải từ Địa Ward
	Bo sung cau noi từ File word
- Nháy nút	

- Hộp hội thoại sau xuất hiện. Hộp hội thoại này hoàn toàn tương tự như đối với chức năng Chuyển nhập câu hỏi từ DOC file vào Ngân hàng câu hỏi. Điểm khác biệt duy nhất là trong trường hợp này không cần xác định Kỹ năng và Chủ đề kiến thức của câu hỏi cần chuyển nhập.

👰 Nhập câu hỏi từ Doc File	×			
Chọn tệp định dạng Word(*.doc)				
Thông tin	100%			
Tùy chọn nhóm kí tự phân biệt				
Toàn bộ câu hỏi				
Chuyến nhập 10 câu hỏi đầu tiên				
Phân loại câu hói				
Tự động phân biệt loại nội dung câu hỏi				
Chọn phân loại cụ thể câu hồi				
Phân loại: 🔘 Câu hói ngắn 🔘 Câu hói dài				
Kiểu nội dung: 🔘 Trắc nghiệm 🔘 Điền khuyế	t 🔘 Cặp đôi 🔘 Tự luận			
Loại câu hỏi: 💿 Lý thuyết 🔘 Bài tập				
Mức độ khó dễ: 🔘 Dễ 🛛 💿 Trung bình	🔘 Khó			
Kiếu câu hỏi chuyến nhập				
Chuyến nhập vào danh sách câu	u hỏi tạm thời Lhỏi chính thức			
Kỹ năng và phạm vi kiến thức câu hỏi	Thoremin the			
Chọn kỹ năng				
I hơi gian thực hiện: 2	Phut			
Phạm vi kien thức				
Tự động loại bó dòng đầu tiên sau ký tự phân biệt câu hỏi:				
Trợ giúp	Chuyển nhập Đóng			

Màn hình này có khuôn dạng hoàn toàn tương tự màn hình của lệnh Chuyển nhập câu hỏi từ DOC File vào CSDL. Chú ý nên lựa chọn **Tự động phân biệt loại nội dung câu hỏi**, phần mềm sẽ tự động nhận biết khuôn dạng của các câu hỏi trong văn bản và tự động chuyển nhập.

Sau khi thay đổi các thông tin lựa chọn, nhấn nút **Chuyển nhập** để tiến hành công việc chuyển nhập.

## 5. Chuyển nhập câu hỏi từ Text Editor

Chức năng này cho phép chuyển nhập câu hỏi vào danh sách từ một cửa sổ Text Editor mà người dùng có thể nhập trực tiếp câu hỏi. Người dùng có thể sao chép, cắt dán câu hỏi từ các DOC file vào cửa sổ soạn thảo Text Editor này.

Thao tác như sau:



- Hộp hội thoại sau xuất hiện cho phép chọn định dạng, kiểu các câu hỏi sẽ được nhập trong Text Editor. Cửa số này hoàn toàn tương tự như khi chuyển nhập câu hỏi trong các lệnh nhập câu hỏi chính của phần mềm.

🐼 Nhập câu hỏi từ Text Editor 📃 🔀				
Thông tin phân loại câu hỏi				
Tự động phân biệt loại nội dung câu hỏi				
Chọn phân loại cụ thể câu hỏi				
Phân loại: 🔘 Câu hói ngắn 🔘 Câu hói dài				
Kiểu nội dung: 🔘 Trắc nghiệm 🔘 Điền khuyết 🔘 Cặp đôi 🔘 Tự luận				
Loại câu hỏi: 🔘 Lý thuyết 🔘 Bải tập				
Mức độ khó dễ: 🔘 Dễ 💿 Trung bình 🔘 Khó				
Kỹ năng và phạm vi kiến thức câu hỏi				
Kỹ năng Thời gian thực hiện: 2 Phút				
Lựa chọn:				
Ký tự phân biệt nội dung Ký tự phân loại nội dung				
Ký tự phân biệt hệt đầu nội dựng: #				
Ký tý phan biệt bắt tác hội đưng. #				
Ký tự phân biệt bắt đầu các phương án: A. 💌				
Ký tự phân biệt phương án đúng: *				
Ký tự phân biệt phương án cố định vị trí: \$				
Tự động loại bỏ dòng đầu tiên sau ký tự phân biệt câu hỏi				
Trợ giúp Bắt đầu Thoát				

- Lựa chọn các thông số của cửa sổ trên. Chú ý nên lựa chọn **Tự động phân biệt loại nội dung câu hỏi**, phần mềm sẽ tự động nhận biết khuôn dạng của các câu hỏi trong văn bản và tự động chuyển nhập.

Nháy nút **Bắt đầu** để vào cửa sổ soạn thảo câu hỏi. Chú ý các câu hỏi sẽ được phân biệt bởi các ký tự phân biệt dùng chung cho tất cả các vị trí chuyển nhập của phần mềm.

Soan this do hold	
Tép Sùa Chèn Trogiúp	
○ 🔂 🖂 🕙 🐇 😳 🖨 👄 🗩 🗢 📾 🕺 🐼 🔞 🕲 🖼 🖼 🖉	
(Normal) • Tenes New Roman • 12 • B Z U 🖉 🗑 🖉 🖉 🗐 100% •   🗄 🗄 🗨	
๏ <b>๏</b> ๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛๛	
Sector 11 Times 1 Train 1 State Sci 1 1	

Sau khi nhập xong thực hiện lệnh **Tệp --> Cập nhật** hoặc **Ctrl-S** để chuyển nhập vào đề kiểm tra. Việc chuyển nhập này sẽ đưa các câu hỏi đã nhập vào cuối danh sách câu hỏi của đề kiểm tra.

Sau khi đã hoàn tất toàn bộ công việc nhập đề kiểm tra, công việc cuối cùng cần phải làm là bấm nút Kết thúc để chính thức khởi tạo đề kiểm tra. Phần mềm sẽ kiểm tra các lỗi logic của thông tin đề kiểm tra đã nhập, nếu có lỗi sẽ thông báo, nếu không có lỗi sẽ tiến hành khởi tạo hoặc cập nhật đề kiểm tra.